

**Ngô Thế Vinh**

# **Mây bão**



**[WWW.VNTHUQUAN.NET](http://WWW.VNTHUQUAN.NET), 2008.**

Ngô Thế Vinh

# Mây bão

## Phần I - Chương 1

*Mây bão là tiểu thuyết đầu tay của Ngô Thế Vinh, Nghiêu Đề trình bày, Sông Mã xuất bản lần đầu tiên năm 1963.*

*... Những sân ga, chỗ ghé những con tàu chợ, những chiếc cầu bị giật sập, những người lính ngày đêm vất vả gian truân, những người buôn thúng bán bưng nghèo lam lũ, cảnh đồng quê khô cằn và bất an: nhưng cuộc sống vẫn cứ ngang nhiên và kéo lê đi giữa súng đạn và những kẻ thù luôn luôn khuất mặt... Mây bão là những đám mây báo hiệu thời tiết của những trận giông bão phủ phàng liên tiếp xảy ra trên quê hương trong suốt ba chục năm sau đó. Thế giới của Mây bão là một trộn lẫn giữa thực và mộng của một cuộc hành trình với rất nhiều gian truân nhưng không tới.*

\* \* \*

Vũ giật mình tỉnh giấc, thể xác mỗi một khiến Vũ không muốn đứng dậy. Chàng khẽ mở mắt nhìn lên trần nhà với ý nghĩ lan man. Bên ngoài ánh sáng dịu. Qua khe cửa Vũ thấy những đám lá xanh còn ướt đầm sau cơn mưa buổi trưa. Một cảm giác mát mẻ và dịu dàng thấm dần vào cơ thể chàng. Tiếng nhạc ngoại quốc yêu cầu vang lên từ các phòng khác. Chàng nhớ hôm nay chiều thứ bảy, một dấu hiệu của sự lặp lại làm Vũ thoáng buồn và chán nản. Vũ mừng tượng là tiếng nhạc này vừa vang lên từ vài hôm trước, thế mà đã một tuần lễ trôi qua. Một tuần lễ hay một tháng Vũ cũng không để ý, nhưng cái cảm giác phải sống lại nếp sống đã qua làm Vũ thấy băng khuâng và bối

rồi.

Vũ bước ra khỏi giường, đứng trước chiếc gương đã mờ vì một lớp bụi mỏng. Vũ để ý đến nét mặt mình trong gương như đang quan sát một người lạ. Chàng quay lại nhìn quanh gian phòng với cảm tưởng mới mẻ như ngày mới dọn đến. Trên cánh cửa tủ, mấy tấm ảnh trần truồng cắt từ những tấm lịch hay tuần báo treo đầy rẫy. Vũ lấy làm lạ tại sao đến hôm nay chàng mới thấy thứ này là có – có đã bao lâu rồi. Thảm còn ôm gối trần trọc ngủ nữa, mũi vẫn khinh khịt thành tiếng. Trông giấc ngủ nặng nề và vất vả của hắn, Vũ liên tưởng đến kết quả của cả mười hai giờ thức giấc hiều động và nông nổi. Khuôn mặt Thảm là kết quả bởi những đường nét dễ dãi đến nhạt nhẽo. Vẻ cởi mở thật hoàn toàn nếu không có sự hiện diện đến ngang trái của một cặp mắt đen và sâu với cái nhìn ray rứt đè nén. Sống bấy lâu biết tính hắn, mỗi giấc ngủ, sự cần tĩnh dưỡng nghỉ ngơi, chỉ là sửa soạn cho những phung phí dao động không đâu sắp tới. Trong vóc dáng và tư cách nói chuyện, lúc nào hắn cũng muốn tỏ vẻ hùng biện về những đề tài cón con của đời sống thường nhật. Lúc người hắn đứng thẳng lên vai cong lại và giơ tay lên cao, mặt bốc đỏ; lúc mà người ta tưởng hắn sẽ nói được nhanh và nhiều nhất thì thật là thất vọng cho sự chờ đợi. Sự thất vọng đó quả được báo trước trên đôi mắt nửa bối rối nửa tức giận, lưỡi hắn đưa nhiều vòng và riu lại hỗn loạn. Ý tưởng đầy rẫy sôi động bỗng ngưng bị bế tắc, phải tìm một lối thoát bằng cái cổ lúc lắc, bằng cái nhún vai, bằng hai tay giơ lên và bàn tay xò ra với những ngón tay ngó ngoáy. Coi như nói xong hắn lại ngồi xuống thu mình trên ghế, bàn tay đặt lên đùi, ngón trỏ cong lên như râu con kiến gập chướng ngại, đứng lại ve vẩy và nghe ngóng. Thế rồi cứ sống gần hắn lâu dần cũng quen đi. Bình thường và chậm rãi hắn còn diễn tả rành rẽ nên một ý tưởng, một câu nói nhưng hễ cứ hăng hái là cuống lên, hắn trở nên một tài tử đóng kịch câm có tài diễn tả những bất bình hay niềm vui miên man của những

tep nhẹp trong đời sống lẽ ra không có gì đáng nói...

Vũ thấy bấy lâu nếp sống ở cư xá không có gì thay đổi, có chăng chỉ là sự tòi tàn luộm thuộm hơn mà thôi. Vũ vác gầu ra giếng, chiếc máy bơm tay đã cũ hỏng, nước rỏ xuống nền xi măng một đám hoen ố màu rỉ sắt. Vũ dựa mình vào thành giếng nhìn xuống, mặt nước có vẻ dâng cao và phẳng lặng. Chàng thấy bóng mình phản chiếu nổi bật trên một khoảng trời sáng. Chiếc gầu đựng mặt nước làm nhoà hết các hình ảnh, chàng giờ cao gầu nước và rung mình, nước lạnh như cơn trớn xoa dịu một cơn sốt.

Trở về phòng, Hồ đã thức giấc. Hấn còn lật xấp mình nằm trên giường hưởng thêm cái thú dần vật về thể xác. Có tiếng máy nổ quen thuộc trước cửa, Huệ chạy vào chưa thấy người đã nghe thấy tiếng:

“Hồ dậy chưa mày, hẹn tao mà giờ này còn ngủ hả?”

Hồ vẫn nằm im nhắm mắt và nhếch mép cười. Huệ tới dựng hấn dậy. Hồ vẫn khoanh chân ngồi trên giường, tóc xoắn cả xuống vành tai, mắt đỏ ngầu, lẩn chiếu hấn trên một bên má núng nính và cả một bên vai.

Mãi cả giờ sau Hồ mới vác chậu trở vào, hấn lại trước chiếc quạt điện quay vù vù, ngồi xồm xuống để xấy tóc. Huệ sốt ruột nhưng cũng chỉ giục chiếu lệ:

“Mau lên mày, khéo không kịp đâu!”

Hồ lại ra đứng trước gương nắn từng cánh tóc. Vũ chú ý tới chiếc gáy trắng có ngấn của hấn và lúc nào cũng nhẵn nhụi như mới cắt tóc. Hớt tóc đối với hấn ta cũng là một lạc thú của đời sống, một nhu cầu của hàng tuần. Đối với Hồ công việc đánh bóng một đôi giày, cắt một mái tóc hay gói ghém một món quà tặng xinh xinh đều là những thú vui khó chán. Cách gói giấy buộc một nút giây, hấn có thể làm khéo hơn một người con gái. Gần hai giờ sau Hồ và Huệ đi khỏi. Chuông nhà thờ bên cạnh đổ hồi đầu. Bên ngoài trời trong xanh với những đám mây đỏ quạch ở phía tây, gió mát thổi nhẹ. Trong

này Thầm vẫn ngủ một nhọc, mắt để lộ lòng trắng mà miệng đang còn há hốc...

Có tiếng huýt sáo quen thuộc, Vũ mở cửa chạy ra:

“Kìa Bách!”

“Vũ, tôi mới nhận được tin của Tuấn nhưng là một tin rất buồn.”

“Cậu nói sao?”

“Tôi nói có tin buồn, tới báo cho cậu biết, chúng mình nên đi ngay.”

Bách cố dẫn giọng và xúc động:

“Tuấn mới chết, không phải vì tai nạn rủi ro hay bệnh hoạn, hẳn đã gặp một cái chế có duyên cớ...”

Vũ chưa hết kinh ngạc:

“Tôi không ngờ sự thể lại như thế.”

“Tuấn ở Ban Mê Thuật, như cậu biết, cách đây ba hôm đi công tác bằng công xa bị trúng mìn. Ba người kia bị thương nhẹ thoát chết, còn riêng Tuấn nặng quá phải đưa về đây. Thương tích nặng lại mất quá nhiều máu nên buổi chiều thì...”

Vũ nói vội:

“Bách dẫn tôi vào thăm ngay.”

“Không được, sáng mai nhà thương mới cho vào. Bây giờ phải xuống báo tin cho chị Chi, em Hà biết cái đã.”

“Nhưng Bách biết hiện chị Chi đang rất yếu, riêng tôi thấy ngại lắm.”

Bách thoáng chút lưỡng lự nhưng lại nói ngay:

“Không làm sao khác hơn được. Sớm muộn Chi cũng biết. Giấu diếm không cho chị em thấy mặt nhau lần cuối là có tội. Sau này nếu biết được Chi sẽ đau khổ hơn, hậu quả sẽ tai hại và đáng trách nữa.”

Vũ cúi đầu ngẫm nghĩ rồi buột miệng:

“Cậu nói phải, đợi tôi sửa soạn chúng mình xuống chị ấy ngay.”

Vũ nhớ lại cách đây hơn một năm, Tuân ngỏ ý muốn xuống Đại học xá ở để năm tới sẽ theo ban Khoa học. Sau đó ít lâu, gặp lại Tuân đổi ý kiến:

“Thời cuộc này, đèn sách mãi cũng thế thôi, để tôi thử lên đó xem sao.”

Và Tuân quyết định từ bỏ Sài Gòn lên làm khu Dinh điền. Suốt đời Tuân ngay từ hồi nhỏ còn đi học, chỉ mơ ước làm sao có được một trại chăn nuôi ở cao nguyên canh tác theo phương pháp khoa học. Quyết định ra đi cũng chỉ là thể hiện được phần nào ước mơ đó. Bẵng cho đến hôm nay, Vũ đột ngột được tin Tuân chết. Tuân chết quá sớm đem theo tất cả những ước vọng của đời mình. Ước vọng tuổi trẻ vẫn chỉ là những ước vọng, có đấy và không có đấy. Vũ nghĩ nhiều tới cái chết của Tuân, đến tương lai của các bạn và của chính mình với cảm tưởng như bị sa lầy. Cảm giác tức tưởi khiến Vũ có ý tưởng sớm muốn thoát ly.

Vũ dắt xe theo Bách ra cổng, hai người đi cạnh nhau không ai muốn nói.

Ngoài đường, những chuyến xe be chở nặng đã bắt đầu chạy qua cư xá, tiếng xích sắt kéo lê trên mặt đường nghe sít sao rờn rợn như những nhát dao cạo mạnh trên ống suốt sắt...

## Mây bão

### PI - Chương 2

Mới hôm qua, bữa tiệc tiễn đưa tàn đi một cách dễ dãi như bữa ăn phiếm nào đó, ai cũng quên nghĩ rằng đây là bữa tiệc cuối cùng để rồi trong túi bạn lại vắng đi thêm một đũa. Nghĩ đến cái chết quá mới mẻ của Tuấn, sự ra đi của Bách - mỗi người vắng mặt một cách thể khác nhau cho những ước vọng tương lai.

Ra đến phi cảng đã chín giờ rưỡi tối, không khí ban đêm thoáng mát dễ chịu. Xe du lịch, xe hãng hàng không đậu thành từng dãy trên một khoảng đất trống. Số hành khách không bao lắm mà số người tiễn đưa nhiều quá đến nỗi trong phòng đợi chật ních. Gia đình Bách có lẽ đông hơn cả. Mẹ Bách dẫn con tới trước mặt mọi người:

“Các bác và anh chị hôn em nó đi kéo năm năm không gặp lại nhớ.”

Bách cao sẵn, tới trước mặt mọi người phải cúi xuống, những chiếc hôn nhẹ ngượng ngập nhưng đầy thương mến. Bách có vẻ cảm động thật sự, riêng mẹ Bách miệng vẫn tươi cười nhưng nước mắt chảy quanh. Mỗi người xiết tay cầu chúc điều mới tốt lành nhất.

Ông Huyền bố chồng chị Dung, chị thứ ba của Bách cười bảo đùa:

“Cậu có đi thì ít nhất phải cố cho được bằng anh là tốt lắm rồi.”

Anh đây là Lý chồng chị Dung. Nếp sống của Lý có lẽ là mẫu mực mà các cụ vẫn thích, nhưng Bách không có cảm tình với anh từ lâu. Bách trả lời có vẻ tự tin:

“Dạ nhưng nếu hơn nữa thì sao ạ?”

Ông Huyền chỉ cười xoa. Bản chất ông hay đùa và vốn dễ tính. Riêng bà Huyền vẻ mặt không được vừa ý, Bách cũng nhận thấy thế, lúc này điều đó không có gì là quan trọng. Bách nghĩ, phải Lý có học thức, còn trẻ lại đẹp trai, mẹ chàng cũng bảo thế, nhưng với Bách, Lý có vẻ xanh xao yếu đuối, dáng mặt xương xương, nụ cười dù tươi tắn, Bách nhận thấy cái vẻ rất đàn bà nơi anh. Bách vốn thiên về lý tưởng, hỏi Lý mới dám hỏi chị Dung, chàng đã có ý không thích. Cùng lúc đó, Khoa học năm thứ tư trường thuốc tới hỏi, Bách tán thành ngay, chàng thấy mến Khoa vì tìm thấy nơi đời sống anh một sắc thái riêng biệt với một cá tính đáng yêu. Nhưng mẹ chàng không nghĩ thế; hơn nữa việc hôn nhân của chị Dung phần lớn tùy chị và mẹ chàng, Bách đâu có được quyết định gì. Chị Dung cũng có vẻ mến Khoa hơn nhưng mẹ chàng thực tế lý luận:

“Thằng Khoa mẹ cũng mền lắm, nhưng nó mới năm thứ tư. Nếu nhận cho nó cưới thì con gái mẹ cũng khổ. Nó học quân y lúc ra nay đây mai đó, tiền lương chẳng bao nhiêu lại còn gia đình bà mẹ già và một lũ em nhỏ nữa, lấy nó con mẹ cũng vất vả. Đàng này thằng Lý con bác Huyền tốt nghiệp kỹ sư ở Pháp, đã có việc làm chắc chắn, nó lại được cấp nhà ở rộng rãi, bố mẹ nó không cần bắt nó giúp đỡ gì, mai kia nó còn đi dạy học thêm thiếu gì lương. Chả gì con gái mẹ cũng đỡ nhọc thân cái đã.”

Bách không phản đối mà cũng chẳng tán thành gì cuộc hôn nhân đầy tính toán này. Tình cảm Bách thật khó cứu vãn nhất là sau khi Lý hỏi Dung:

“Liệu mẹ có thể cho chúng mình sau khi cưới một chiếc xe và thứ gì khác nữa không?”

Điều Lý nói ra Bách cho đó là đào mỏ hèn hạ không xứng đáng; cho nên khi ông Huyền lấy con trai mình làm đối tượng khuyên răn khiến chàng thấy khó chịu. Hành lý sách vở mang theo quá mười cân, Lý tất tưởi chạy đi xoay sở, lúc trở ra Lý tươi cười vỗ vai Bách:

“Xong cả rồi, anh đã bảo mấy nhân viên họ thu xếp xong.”

“Thật may quá, không phải bỏ lại cuốn sách nào!”

Bách thốt ra như thế, chàng tự nghĩ giá mình bỏ được tất cả những thành kiến về Lý đi có hơn không, nhất là đã đến lúc này. Tuy nghĩ thế, Bách cũng chẳng quyết định thêm được gì hơn. Vũ theo chân Bách ra trạm soát vé, ngồi phía trong là mấy cô chiêu đãi hàng không trẻ đẹp và niềm nở tươi tắn. Vũ để ý tới Ngân, người con gái chột ngẩng mặt nhìn lên, nàng linh tính là có người đăm đăm nhìn nàng. Hai ánh mắt gặp nhau, Vũ mỉm cười trước, Ngân cười theo vẻ mặt sáng rỡ hẳn lên. Ngân tuy hơn Vũ mấy tuổi nhưng trẻ đẹp và linh hoạt trong khung cảnh tấp nập bận rộn. Như chưa từng bao giờ, chàng thấy Ngân đẹp rực rỡ như đêm nay.

Bách theo Vũ ra sân, bên ngoài gió hơi mạnh và gây lạnh đến rùng mình. Hai người đi sát nhau yên lặng, xa dần tiếng ồn ào. Bóng tối lớn dần trùm lấy khuôn mặt Bách. Vũ nói:

“Dù xa cách khá lâu, tôi mong cậu vẫn xứng đáng cho đến lúc trở về.”

Bách nắm chặt tay Vũ nói giọng xa vời:

“Tôi cũng cố tin như thế, sang đó nếu có một vài thay đổi về thói quen và nếp sống, còn tâm hồn tôi vẫn cố định, điều ấy làm cho tôi vui mừng.”

“Điều quan trọng là phải giữ vững chỗ đứng trong mọi hoàn cảnh với quy ước tổng quát nhất của đời sống chúng mình đã có.”

“Trong một hoàn cảnh như hiện tại tôi không muốn ra đi, năm năm sẽ bao nhiêu biến đổi của đất nước mà tôi không được tham dự vào, nhưng cuối cùng tôi nghĩ sự nhiệt thành không chưa đủ, tôi cần ra đi để tìm kiếm một khả năng xứng đáng. Mong cậu viết thư cho tôi luôn, một phương tiện để giúp tôi được sống một phần nào cái đời sống của quê nhà, nơi mà tôi mong

ngóng sớm được trở về dùng những gì tôi đã thu lượm được ở nước ngoài.”  
Về đêm trời có vẻ lạnh, mấy hạt mưa rơi lác đác, dần dần thay thế bởi một thứ sương nặng hạt như mưa phùn. Cả hai quay về phía phòng đợi:

“Giống mưa phùn ngoài Bắc quá.”

Vũ cười nói:

“Ở đây thì nghĩ quê hương là Hà Nội chứ sang bên đó ý nghĩa quê hương chỉ là nước Việt Nam duy nhất.”

“Đúng thế, lúc sắp ra đi tôi mới biết sự quyến luyến mảnh đất này là thế nào.”

Phía trong chị Dung chạy ra:

“Góm các em đi đâu mà chị kiếm mãi không thấy. Mẹ đang sốt ruột tìm Bách, sắp đến giờ rồi đây!”

Vũ cúi nhìn đồng hồ:

“Còn sớm chị ạ, mới mười một giờ.”

“Nhưng cứ sửa soạn dần đi là vừa, không có lúc ấy lại lúng túng quên hết.”

Chiếc Jet từ Úc đã đến phi cảng từ nãy. Cũng vào thứ Năm đêm nay, Bách sẽ đáp chuyến Constellation cất cánh vào nửa đêm. Mười phút sau, chiếc Jet sửa soạn cất cánh, hiện ra như một bóng trắng vĩ đại từ từ chuyển bánh tới cuối sân bay. Tiếng động cơ rít lên như xé tai, chiếc Jet lao mình vào bóng đêm, lúc qua khán đài bánh sau đã rời khỏi mặt đất. Bách chạy xuống phòng đợi khi có tiếng phóng thanh vang vang mời khách vào sân bay. Người tiễn đưa, kẻ ra đi, bắt siết tay nhau, ôm nhau lần cuối.

Hành khách đi bộ ra sân bay, hành lý nhẹ nơi tay, nối đuôi nhau một hàng lầm lũi đi trong bóng tối mờ mờ sương trắng đục. Vũ liên tưởng tới những cuộc hành quân tiếp viện ban đêm, những chàng trai trẻ ra đi ném mình vào không gian đen tối hiêm nghèo: lúc đó chánh nghĩa, sự sống còn... dòng tư tưởng như bị đứt hẫng khi thấy Bách nơi dưới chân máy bay còn quay lại cổ vẫy tay liên tiếp. Mỗi người trên khán đài đều tung khăn tay ra dẫu vẫy lại. Chiếc Constellation lướt trên sân bay ướt đen loáng để lại một khoảng sân bay trống trải lạnh lẽo. Về nhộn nhịp và hoạt động của phi trường đã nhường chỗ cho sự uể oải vắng lặng của đêm khuya. Tiếng rò máy của những chiếc xe đỗ bên ngoài cách quãng và xa dần. Vũ xuống tầng dưới thì gặp Ngân cũng sửa soạn ra về;

“Làm việc khuya thế mà Ngân không buồn ngủ và mệt?”

Ngân vẫn nụ cười tươi lúc nãy:

“Anh tính cũng quen đi chứ, cả ngày chỉ có một nửa buổi tối có gì đâu anh.”

Chàng im lặng nhìn Ngân với vẻ triu mến khác thường, người con gái trong nghề nghiệp vốn rất tự nhiên nhưng trong một hoàn cảnh như lúc này cũng có vẻ ngượng ngập. Vũ buột miệng nói tự nhiên thay cho một câu khen:

“Phải thức đêm, thế mà Ngân vẫn đẹp ra nhiều lắm.”

Ngân nhìn Vũ rồi nhìn ra ngoài vui vẻ đáp:

“Làm việc khuya về ngủ ngon ăn nhiều, mập ra Ngân sợ lắm. À vừa rồi anh ra tiền ai đấy?”

“Tiền một anh bạn đi học Lyon không ngờ lại gặp Ngân. Thế chuyến bay có ghé nhiều nơi không?”

“Dạ có ghé mấy nơi như Bangkok, Karachi, Beyrouth nhưng chỉ có chuyến ghé Rome là lâu nhất, có hy vọng được viếng phong cảnh nơi đó. Còn anh bao giờ đi cho Ngân tiền?”

Câu hỏi thăm dò được Vũ đáp lại với nhiều tình ý:

“Tôi thì còn lâu, khi Ngân không còn là cô Ngân nữa lúc đó may ra mới đi.”

Tiếng Ngân cười trong trẻo. Vũ bắt tay Ngân, họ quen nhau nên vốn tự nhiên nhưng lúc này cái cảm tưởng thật dịu dàng khi cầm bàn tay nhỏ thóp bút đẹp và ấm áp. Rồi phi trường Vũ bảo Hiền cho xe chạy thật mau; tốc độ lúc này có công dụng giữ nguyên vẹn những cảm giác êm ả.

\*

Số bệnh nhân mới qua một đêm, tăng lên gấp bội. Một số người phải nằm trên băng ca dưới đất chờ mổ. Vũ đến phòng thay áo và mang khẩu trang, trước khi vào phòng giải phẫu. Trên bàn mổ bệnh nhân đã được đánh thuốc mê, cô y tá lạnh lùng và thành thạo sắp các dụng cụ dao kéo trên khay. Hỏi y tá chàng được biết nạn nhân đang đứng thờ thẩn trước nhà không dung quy xuống máu ra lênh láng, khiêng vào đây mới biết đạn trúng vào bắp chân. Ánh đèn phản chiếu trên gọng kính vàng lóng lánh, thầy học vũ đưa tay rạch những nét mạnh thành thạo, chính xác kẹp ngay những mạch máu bị đứt vỡ và gấp viên đạn ra một cách dễ dàng. Thầy để cho mấy sinh viên phụ mổ khâu lại vết thương rồi bước vội ra ngoài. Nội trú Khoa lúng búng qua mạng khẩu trang nói với cô y tá:

“Cô An giữ cho tôi viên đạn đó, gác một đêm qua đến giờ đã gấp được sáu viên.”

Thái bạn cùng lớp với Khoa xen vào:

“Không viên đạn này tôi giữ làm kỷ niệm, anh lấy gì mà lắm thế?”

Cả hai vừa làm việc vừa tranh giữ viên đạn, xen vào là tiếng cười trong thanh và ấm áp của Huyền cô y tá phòng mổ... Vũ hé cửa bước ra ngoài, trong biến động không khí nhà thương vẫn bình thản và bận rộn. Trong phòng trực, mấy cô y tá, y công, mọi người xúm quanh chiếc radio transitor nhỏ xíu, hồi hộp theo dõi tin tức đảo chánh. Tiếng nói như ngạt mũi lẫn với những nhiễu âm không nghe thấy gì. Vũ đứng yên giữa phòng quan sát, mọi người không ai để ý đến sự có mặt của chàng, như thế càng hay, Vũ nghĩ thế. Căn phòng y tá trực nhỏ nhắn sạch sẽ, cách trang trí ấm cúng với bàn tay người đàn bà khiến chàng có cảm giác thật yên tĩnh và dịu dàng. Vũ thấy

như bao giờ, mỗi khi chàng phải sống với những ý nghĩ khắc khổ, trước những khó khăn và nghịch cảnh, sự hiện diện của người đàn bà dù chưa quen biết vẫn đem lại cho chàng những cảm xúc êm dịu và nhẹ nhàng. Ngoài tiếng bàn tán và tiếng cười khúc khích của đám người xúm quanh chiếc radio, Vũ thấy tất cả còn lại là sự yên tĩnh. Chiếc quạt trên cũ quay chậm chậm với những tiếng kêu kẹt đều đặn như nhịp đưa võng. Chàng nghĩ tới nhà thương như một nơi bất khả xâm phạm của các tai hoạ chiến tranh. Nhưng trong đầu óc chàng lại tưởng tượng ra cảnh tàn phá của bom đạn, sự xụp đổ điêu tàn nơi đây. Chàng thấy các bệnh nhân mệt lả rên xiết trong bộ áo trắng, lồm cồm bò giữa đồng gạch vỡ như những con bọ trắng ngây ngửa trong một đồng rác. Vũ hơi rùng mình, đồng thời chàng thấy đời mình có thể hy sinh trọn vẹn cho những nơi như đây, cho những con người bất hạnh của chiến tranh và bệnh tật cần được chăm sóc. Một ý nghĩ tương phản hiện tới, Vũ tự hỏi không biết chính chàng đang mong muốn gì, chàng có đang thực sự theo đuổi cái mình tha thiết mong muốn hay không? Trước những biến chuyển như hôm nay, sự xáo trộn lại tới để xâu xé đời sống chàng.

Vũ rời nhà thương với bao ý nghĩ vô định. Ra đến Nhà hát lớn, cảnh phố xá vắng ngắt, nền gạch trắng rộng trông trải và thẳng tắp. Bất chợt, một tràng đạn xé tai không biết từ đâu tới, một thân xác người từ gác hai rơi xuống như một bị cát. Dưới gốc cây lớn, một người lính chết ngồi co ra cạnh khẩu súng, vũng máu đã đông và đen lại, mặt mũi xanh ngắt và xám xịt. Phía xa một chiếc xe Jeep chạy ngược chiều phóng tứ như bay, một chiếc khác nữa ló ra: họ vừa quần đuổi nhau trước Nhà hát lớn vừa nhả đạn. Vũ lánh vội vào một quán hàng ngay đó. Chàng thấy rõ trên xe một người ngã gục về phía trước trong vòng tay một đồng đội. Trên tầng gác cao, mấy bóng người nhỏ nhẩn di động, tuôn từng tràng đạn xuống đường xoẹt lửa, bẻ gãy mấy cành cây, lá bay rụng loả toả. Khi hai chiếc xe Jeep biến mất dạng, Vũ đi nép theo các hàng hiên và tiến ra phía chợ. Bóng người lưa thưa còn đi lại khiến chàng hơi vững dạ. Trên một chiếc xe ba bánh chở hai thường dân máu me đầy mình và bả vai, máu vẫn ra xối xả trong lúc người phu xe gò mình cố đạp mà Vũ thấy hai bánh trước vẫn như quay rất chậm và bình thản.

Đến giữa trưa Vũ trở về Đại học xá. Dọc đường các cửa hiệu đóng cửa, trước nhà từng nhóm người đứng bàn tán, phỏng đoán. Đường phố có cái vắng vẻ là lạ như mấy ngày trước Tết, ai nấy đều ở lại nhà để sửa soạn trang hoàng nhà cửa bên trong. Cổng chính của cư xá khoá hẳn, cửa bên cũng đóng và có người canh gác. Bữa cơm thay đổi trông thấy, chỉ vồn vện một bát canh tôm khô trong vắt, một đĩa tôm khô kho mặn và muối vừng. Hôm nay Vũ thấy lạ miệng và đói nên ăn rất nhiều cơm.

“Áy cứ sắp loạn thì ăn khoẻ dữ dội hơn ngày thường.”

Ai cũng cười và có vẻ tán đồng ý kiến đó. Ăn xong Vũ trở về phòng, nằm chờ một giấc ngủ đến chậm rãi. Lúc tỉnh dậy, chiếc radio phòng bên vẫn lại nhai đọc lại bản thông cáo đã phát từ buổi sáng.

\*

Vũ tỉnh dậy lúc trời đã sáng hẳn, mọi chuyện hôm qua bây giờ đối với chàng như một giấc mơ của ban đêm. Tiếng hót trong trẻo của mấy con chim chào mào trên cây trứng cá trước cửa phòng nghe vui vui. Chàng muốn nằm im như thế để thưởng thức cái tê mỏi dễ chịu sau giấc ngủ. Vũ khẽ cựa mình co chân lại nhức nhối lại tới. Vũ hoang mang và cũng biết chắc rằng sự hãi hùng là có thật và còn đang tiếp diễn. Vũ trở dậy về bàn khoản hiện rõ trên nét mặt, cơn đau nhức nhối trở lại, miệng đắng và gầy gầy như lên cơn sốt. Sáng nay như theo một tiếng gọi xa xôi, Vũ thấy mình lại phải ra đi. Sự yên tĩnh của đêm qua như báo trước cho những đùng độ lớn lao sắp tới. Các ngã đường phố chính đều có chiến xa canh gác, mũi súng chĩa vào trung tâm thành phố, kèm theo những băng đạn đồng sáng loáng thả dài lê thê. Dân chúng mon men lại gần các xe bọc sắt, trèo lên đứng nghe ngóng, chuyện trò với những người lính. Thái độ bình thản, tò mò đến liều lĩnh của đám người này khiến Vũ có cảm tưởng đây là một cuộc duyệt binh thao diễn hơn là một chính biến với đùng độ đổ máu thực sự giữa hai lực lượng. Thỉnh thoảng không biết từ đâu, một tràng đạn nổ dài, đám đông lại xô đẩy nhau, vút cả xe đạp nón mũ ù té chạy. Xem tình thế yên yên, họ lại mon men tụ lại và di chuyển tới gần.

Phía toà án tiếng súng bắn trả nhau dữ dội, những viên đạn bắn tới xoáy thành lỗ trên thành tường xám đen, phá tan những mảng kính cửa sổ. Số dân chúng hiếu kỳ ở đây có vẻ đông hơn. Họ nấp sau những bức tường dày kiên cố, lẫn trong đám đông đó là các phóng viên ngoại quốc lăm lăm máy ảnh nơi tay như đang chờ đợi một pha gây cân bất ngờ.

Lại một tràng đạn nổ lớn. Khói và lửa từ chiếc xe tăng nốc lên ngùn ngụt. Vũ nghe thấy tiếng người la hét lớn quá át cả tiếng đạn. Một người từ trong tháp xe phóng mình ra vì sức nóng, có lẽ cả bị trúng đạn nên ngã gục ngay cạnh chiếc xe đang bốc cháy ngùn ngụt. Tiếng rên rỉ lồng lộn của người kẹt trong xe nghe thê thảm và yếu nhỏ dần. Vũ thấy rõ từng lưỡi lửa đỏ và khói đen liếm lấp cả mặt người đó. Chiếc xe tiếp tục cháy như một bó đuốc, thỉnh thoảng có vài tiếng đạn nổ bên trong vì quá nóng. Một phóng viên người Mỹ phóng tới quỳ gối bấm ảnh liên tiếp. Đạn từ bên trong Dinh vẫn bắn ra. Vũ thấy người phóng viên vẫn ôm chắc chiếc máy ảnh tập tễnh chạy, máu chảy đầm từ đầu gối. Nửa giờ sau ngọn lửa nhỏ dần để trơ lại chiếc xe còn nguyên hình và cháy xém, bên trong là một xác chế ngòi, hai tay cháy thành than, mặt nứt nẻ, mắt nổ tung lòi cả ra ngoài. Xác chết cạnh đấy cũng cháy hết cả

quần áo. Còn lại sau đó là sự vắng lặng và chết chóc.

Vũ len lỏi tìm đường về, qua những con đường lạ xa xôi diệu vợi. Số người và xe cộ bị đổ dồn về một chiều nên tạo thành một luồng rối loạn và đông đảo. Chàng bị đám đông vô ý thức kéo theo đi. Tiếng còi, tiếng kèn, tiếng la hét, tiếng súng nhỏ và cả tiếng liên hoàn nổ lác đác ở phía sau.

Vũ trở về cư xá khoảng mười một giờ, tâm trạng bơ vơ. Chàng nghĩ sáng nay nếu một viên đạn vô tình ghim vào lưng chàng thì mọi sự vẫn y nguyên. Sự tới và ra đi của đời sống mỗi người như chàng không mang chút ý nghĩa nào với tình hình biến chuyển. Có chăng chỉ là lưu lại nơi vài người thân yêu chút niềm thương nhớ ban đầu rồi sau đó mờ nhạt dần với thời gian năm tháng - sự đương nhiên là thế, ai mà giữ mãi nỗi u buồn trong lòng.

Hình ảnh một tháp chuông cao vút với chiếc thánh giá nổi bật trên nền trời xanh đã in sâu vào tâm trí Vũ thời thơ ấu nay không còn nữa. Những toà nhà chọc trời kiêu hãnh vươn lên, đón hết mọi ánh sáng, biểu tượng cho sự tiến hoá quá nhanh của con người về vật chất; ngôi nhà thờ quét vôi màu xám cũ có thoi thóp vươn lên để đón nhận chút ánh mặt trời thừa thãi. Vũ cho đó có ý nghĩa tượng trưng sự thất bại tiến hoá của tinh thần con người, kéo theo cả sự lung lay tới cõi rệu rã đức tin. Những buổi chiều ở học xá, chàng nhớ lại lúc gặp Phong, khi nghe chuông nhà thờ vẫn chán nản và kiên nhẫn rung lên; Phong buồn rầu bảo chàng: “Từ ngày về đây, tất cả Âu châu còn lại với tôi là tiếng chuông nhà thờ này”. Câu nói đó Vũ cho bao hàm một ước vọng thiêng liêng, một khát khao hướng thượng của linh hồn mà ít ai đạt tới. Lúc chiều tà không khí giáo đường gieo vào tâm hồn chàng những ý nghĩ xa xôi – thời khắc ấy đối với Vũ như những cơ hội duy nhất để chàng cảm thông với những ý lực huyền bí. Nhưng ở những lúc khác, đời sống xã hội trả lại cho chàng những bộ mặt nguyên cữu của những mâu thuẫn vô lối và bất tận. Chàng đã có lần mỉm cười ngạo mạn và châm biếm khi thấy trên chiếc thánh giá của đỉnh nóc nhà thờ còn dính theo một cột thu lôi. Hình ảnh người lính lảo lộn trong vòng lửa hay ngã quỵ dưới làn đạn gọi trong óc Vũ bao câu hỏi: “Rồi sao nữa, hết cả rồi chẳng”. Có lần chàng muốn trở thành vô tri giác, không còn biết rung động hay suy nghĩ gì nữa...

Quán cơm sinh viên còn yên lặng, chưa một bóng người. Ba dãy bàn chạy dài tới tận cuối phòng. Từng chồng bát đĩa sắp liên tiếp. Mấy chiếc quạt trần ngả màu vàng khói đứng bất động. Tất cả như bình thản đến lãnh đạm để chờ sự náo nhiệt sắp tới. Từ nhà dưới, người bếp thông thả bước lên, gặp Vũ ông nhe hàm răng đen ra cười:

“Chào ông, hôm nay ông cần ăn cơm sớm?”

Chàng trả lời vui vẻ:

“Không, tại về sớm đi quanh quần nên tạt qua.”

Ngưng một lúc chàng quay lại hỏi:

“Sao ông không về nhà lúc này, đêm qua chỗ ông động tĩnh ra sao?”

Ông ta cười phơi hàm răng đen đã phai sang màu nâu nhạt, đáp:

“Dạ mà về sao được khi các ngài còn ở cả lại đây. Công việc anh em chúng tôi là sắp dọn ngày hai bữa trước đã, còn công việc gì có đến đâu cũng là sau. Vả lại mấy ông bếp kia đã kiếm có nghỉ cả rồi, tôi cũng xin nghỉ nữa thì làm sao... Nhà tôi cũng không muốn cho tôi đi làm trong lúc này nhưng công việc không dừng được nên tôi cứ vác xe ra đi.”

Chàng nhìn người bếp rồi nở nụ cười tỏ cảm tình. Trong số những người giúp việc ở đây từ hồi di cư, ông ta là người khéo léo đức hạnh hơn cả. Ông có đạo Thiên chúa và tin tưởng mạnh mẽ. Về mặt ông điềm đạm và thoáng một chút khắt khe với chính mình bộc lộ qua cặp mắt hơi nheo lại, vầng trán cao hơi gợn nhăn. Có lần ông tâm sự là ở ngoài Bắc trước kia ông cũng thuộc hàng hương phẩm trong làng, cả ngày không phải mó tay vào việc gì, chỉ quanh quẩn giồng hoa trồng vườn tược, đến dịp hội hè thì vác ô ra làng cùng ngồi vào hàng chiếu trên chiếu dưới. Nhắc lại cái quá vãng mà ông cho là oanh liệt, mắt ông mơ màng, vẻ mặt băng khuâng nhớ tiếc. Có điều mà Vũ lấy làm lạ là một người nặng tình cảm như ông lại có thể bỏ phắt cả vợ con ở lại, một mình đi vào Nam. Ông than với Vũ:

“Nhà tôi hồi đó còn đàn lắm ông ạ, nó chỉ tiếc ngôi nhà với mảnh vườn và dăm xào ruộng. Nó bắt giữ tôi lại, còn tôi thì tôi biết rõ muốn sống còn đức tin, muốn có ngày về thì phải dứt khoát ra đi. Nó không chịu, nó giữ hết con lại, sau hồi dằng co không xong, tôi vút bỏ hết và đi vào đây. Chả giấu gì ông bấy giờ vào trong này đang bơ vơ, gặp được người cùng làng, chúng tôi lấy nhau và thậm thoát cháu đầu lòng cũng đã lên bốn.”

Vũ nhớ lại có lần bà vợ tới xin phép cho chồng nghỉ vì ốm, hình ảnh người đàn bà Bắc kỳ trẻ hơn ông đến một giáp, tươi cười với hàm răng đen lác, với những bước chân đi chắc chắn khoẻ mạnh, gọi lại hình ảnh của các cô gái quê miền Bắc. Chàng vui vui với ý nghĩ “Chiến tranh đã tạo nên nhiều cuộc gặp gỡ thú vị và tình cờ”.

Người đầu bếp đi khỏi, trả lại cho Vũ sự yên lặng ban nãy. Chàng bước ra ngoài, qua một sân sỏi, những viên sỏi nhỏ bị nghiền lạo dưới chân. Mặt trời đã đứng bóng, không một chút gió, ngọn cờ vàng ba sọc thẳng nhiên rũ xuống buồn vơi vợi.

## Mây bão

### PI - Chương 3

Thế là xong, khỏi thắc mắc thêm gì nữa. Minh đã có một quyết định chắc chắn là sẽ tự vẫn. Minh cũng lấy làm lạ về chính mình. Đứng trước một ý định quan trọng và quyết liệt như thế mà chàng thấy vẫn bình thản. Kể cũng lạ, ngày mà Minh tìm đến cái chết như hôm nay lại là ngày sinh nhật của chàng. Sinh nhật, hai chữ đó làm Minh mỉm cười. Trước đến giờ có lúc nào Minh nghĩ đến sinh nhật của mình đâu. Với Minh ngày sinh nhật như hôm nay và cả những sinh nhật trước chả có mang một chút ý nghĩa nào. Minh không muốn nhắc lại các ràng buộc tình cảm của đời sống quá khứ có thể khiến chàng thay đổi ý định dễ dàng – cái ý định mà cho đến bây giờ Minh vẫn thấy là hợp lý nhất.

Chiếc đồng hồ lớn của nhà Bưu điện trung ương chỉ gần tám giờ rưỡi tối. Minh lại chợt nhớ tới bức ảnh khá cũ mà hồi mới sinh ra cha chàng đã chụp cho: hình ảnh một đứa bé co quắp, giẫy giụa khóc trong chiếc nôi bên cạnh quyển lịch ghi ngày hôm nay và một chiếc đồng hồ để bàn chỉ rõ giờ sinh. Tính ông bao giờ cũng cẩn thận và chu đáo như thế; nhất là các giấy tờ liên hệ tới con cái, tất cả đều được sắp thứ tự cất vào tủ khoá kỹ lưỡng. Trong óc Minh lại hiện ra hình ảnh tươi cười của ba chàng ưa hình ảnh quen thuộc của cặp kính trắng gọng nâu hồng, làn trán cao và rộng bóng, nhất là hàm răng trắng thật đều lộ ra mỗi lúc cười. Minh như đang nghe lại văng vẳng tiếng cười thật trong của ba chàng, một âm thanh đặc biệt đã in sâu vào tâm khảm Minh từ tấm bé... Cho đến bây giờ Minh thấy mình thực sự bị thiếu thốn. Mẹ chàng còn trẻ, Minh biết lắm. Minh cố dằn đáp thêm vào một số tình thương hơn nữa. Mẹ chàng hình như cũng không chú ý đến thứ cố gắng đó. Tình thương của đứa con đem đến, mẹ chàng không cảm thấy hoặc cho là nhạt nhẽo. Có một điều mà Minh nhận thấy rõ là càng sau này mẹ chàng càng đẹp ra, vì trang sức và quan tâm sửa soạn hơn trước hay vì có được hạnh phúc hơn xưa. Cách đây gần hai năm, Minh còn nhớ rõ: tan học về quá mười hai giờ rưỡi, cửa buồng mẹ vẫn đóng kín và khoá trái, Minh phải nhảy qua lối cửa sổ chạy vào để chứng kiến một cảnh làm chàng chôn chân chết đứng. Một ống thuốc ngủ trống trơn lăn lóc dưới đất, mẹ chàng thì xám ngắt xùi bọt mép lẫn lộn quần quai trên chiếu. Có lẽ duyên kiếp còn nặng nợ, mẹ chàng được cứu sống sau đó. Ít lâu sau Minh nghe lời thì thảo bàn tán của xung quanh liên quan đến mẹ: “Đấy cứ xem con Lệ thì biết, con gái mất một mí hum húp giống hệt như thành bố An nhà nó.” An là gã làm kế toán cho

cơ sở kinh doanh của ba chàng. Minh đau khổ khi khám phá ra sự thật mà vì quá tin yêu chàng không dám nghĩ là có. Lúc đó Minh chỉ có ý muốn giết mẹ. Nhìn lại lũ em nhỏ, nghĩ đến tương lai chúng, Minh thấy mình hoàn toàn bất lực với tình cảm xáo trộn và điên đảo. Con Lê đưa em gái nhỏ nhất nhà, vốn quen nhờn nhẹo với Minh thì sau đó bị Minh ghét cay ghét đắng. Có hôm Minh đánh hay tát nó đau khóc váng nhà chỉ vì một duyên cớ nhỏ nhặt không đâu, đánh em xong Minh biết mình vô lý và nhỏ nhen ngay cả với một đứa bé ngây thơ vô tội. Nhưng mỗi lần thấy con Lê chạy ra trước mặt thì máu Minh lại sôi lên vì những nguyên do vô căn cứ... Thế rồi, mẹ chàng trở lại cái đời sống tự cho là thiếu thốn, đi lại với một người bạn của ba chàng trước kia. Sự chung đụng đi lại được coi là ngang nhiên. Ngẫu nhiên hay không, Minh tự hỏi như thế, khi đứng trên gác nhìn xuống cùng một lúc thấy mẹ bước xuống xe với ông bạn và Thái An gã thư ký kế toán của ba chàng. Minh thấy tự ngượng cho cách ăn mặc và cử chỉ của mẹ. Rồi chàng tự hỏi liệu con người có thể đóng kịch dối trá đến thế ư. Thái An vẫn một giọng thừa chi, ông Cảnh vẫn trình trọng thừa bác. Minh vẫn đứng im, ghé mặt qua tấm màn cửa nhìn xuống sân hần học. Lúc đó Minh muốn có súng chĩa xuống giết hết, kể cả mẹ chàng. Minh thấy tâm hồn tan nát và đau đớn khi nghĩ đến danh dự gia đình đến tương lai. Có những hôm Minh thức gần trắng đêm để chờ mẹ: tiếng cửa khoá, tiếng guốc cao gót nhẹ thanh và rón rén bước vào nhà quen thuộc, tiếng nước chảy trong bồn tắm; Minh nằm trong bóng tối nặng trĩu lắng nghe mọi tiếng động dù nhỏ nhất, chuông đồng hồ thông thả buông bốn tiếng thì ánh sáng le lói chiếu qua khe cửa ở bồn bên mới tắt hẳn. Còn lại là sự im lặng chán chê, cảm xúc quá Minh gục mặt xuống gối khóc rưng rức...

Ra đến bờ sông ngược chiều đi lên, Minh tìm một quãng thật im vắng, kiếm một chiếc ghế sát bên sông. Cũng chẳng còn bao lâu nữa, Minh muốn sống lại vài hình ảnh của dĩ vãng trước khi phải rời bỏ vĩnh viễn. Minh tự nhủ: - Mà vẫn vương thêm chi vô ích, mình chỉ còn một công việc cấp thiết hiện tại là tự vẫn. Minh muốn mình sẽ chết trong trường hợp thật tự do bình thản. Minh tự nhủ sẽ buông thả hết khi gieo mình xuống. Nhìn mặt đồng hồ dạ quang chỉ mười hai giờ mười phút, chàng ngẩng mặt nhìn vầng trăng tròn sáng tỏ, toả xuống mặt nước những gợn sóng sáng lặn tăn như thủy ngân. Mấy lùm cây đen đen sẫm phía xa mờ dần trong im lặng trầm ngâm. Chàng để tay lên ngực phía trái như tự hỏi mình có tiếc nuối hay sáng sủa trước cái chết không. Minh tự nhủ “Không ngờ mình thản nhiên đến thế!”...

Trong nhà xác hai chân Minh hở ra từ tấm vải trắng, xanh xao lợt lạt. Mấy ngọn nến lập lòe trước gió, xung quanh là bóng tối chập chờn; yên lặng và chờ đợi như trôi qua thật chậm và lâu lắm. Có tiếng bà mẹ khóc nghe từ xa rõ dần, tiếng kẻ lẻ than van, theo sau là mấy đứa em nhảy tới ôm chầm lấy

xác Minh khóc lóc, những dòng nước mắt trào ra theo tiếng nấc. Tiếng bà mẹ ăn năn nhưng tiếng khóc của mấy đứa nhỏ lớn át đi không nghe rõ mẹ nói gì. Tiếng mẹ khản nhỏ dần, khắc khoải lẫn theo những tiếng nấc như một con vật hấp hối. Từ miệng Minh tự dưng ứa máu đỏ trào ra hai bên mép. Tiếng bà mẹ la hét kinh hoàng hơn, thất thanh trong đêm khuya nặng không khí chết chóc...

Minh choàng tỉnh dậy. Ánh sáng trắng toả xuống người trắng xoá. Sương đêm nặng hạt, chiếc ghế đá ướt đầm nước. Ngọn đèn pha từ một chòi canh bên kia sông quét từng chùm sáng dài, dọc theo con nước. Minh đưa tay kéo cao cổ áo quay về phía tiếng động:

“Khuya lắm rồi ông không về sao?”

Người cảnh sát nhìn Minh ái ngại, chàng mỉm cười nói:

“Trời mát quá, trăng lại đẹp, ngủ quên lúc nào không biết nữa.”

Chàng đứng dậy giơ tay chào kiểu lính nói:

“Thôi chào ông.”

Minh không còn ý nghĩ gì về việc tự vẫn nữa. Ý tưởng đó như chưa tới với chàng. Minh nhìn phố xá buồn tênh và vắng lặng miệng lầm bầm: - Nhưng mình còn mấy đứa em. Minh ngạc nhiên về câu nói đó, câu nói có ý nghĩa một phủ nhận và bào chữa.

Ra đến con đường lớn Minh dừng lại chờ đợi. Một chiếc taxi chạy tới, Minh vẫy xe và nhảy lên. Tiếng đóng cửa mạnh làm dao động cả chiếc xe Renault cũ. Chàng bảo người tài xế cho xe chạy về hướng nhà mình. Minh ngồi yên lặng nhìn cảnh vật bên ngoài. Các khung cảnh quen thuộc loang loáng hiện ra rồi chìm sâu vào bóng tối phía sau không gợi ra trong Minh một ý nghĩ nào. Đến đường phố nhà, người tài xế hỏi Minh:

“Tới rồi, nhà cậu quăng nào?”

“Được, tới nơi thì tôi bảo ngưng...”

Đến lúc này bỗng Minh chú ý tới tiếng đồng hồ nhảy tí tách ở phía trước, tiếng sợi dây vặn mình mỗi chốc trong khe tối. Xe chạy qua nhà mà Minh vẫn không bảo ngưng lại. Chạy hết một co đường tới ngã ba, xe tự động quẹo qua trái xuống hướng Chợ Lớn. Gã tài xế chắc cũng đã quen với tính kỳ quặc của mấy ông khách về đêm. Con đường vắng và thẳng tắp, thỉnh thoảng bắt gặp một gánh hàng rong ban đêm hay bóng đen của một cặp tình nhân nào đó thập thò sau những gốc cây. Lại có tiếng hỏi ban nãy của bác tài xế:

“Về đâu bây giờ cậu Hai?”

“Nhà thờ ngã Sáu...”

Đến trước cổng Đại học xá, Minh mở cửa bước xuống. Bên ngoài lạnh và hơi mưa. Minh rút túi lấy tờ giấy hai trăm mà Vũ mới đưa cho khi sáng.

“Làm gì có tiền thôi cậu Hai.”

“Làm sao được bây giờ.”

Minh ngoảnh nhìn phố xá vắng tanh, lưỡng lự và chưa biết tính sao.

“Thôi được không sao... ế lắm mà!”

Vừa nói gã tài xế vừa nghiêng mình đóng sập cánh cửa sau, rú ga cho xe chạy thẳng, chưa kịp để Minh nói thêm. Đứng trơ ra nhìn chiếc xe khuất dần, Minh có cảm tưởng mình vừa phạm vào điều gì bất công lắm. Chàng đi bộ vào cư xá bằng lối bên. Các đèn ống thấp sáng cả con đường nhựa. Minh thấy rõ từng lớp những hạt mưa nhẹ rơi xuống chênh chếch. Đã về khuya lại mưa, các dãy nhà im vắng chạy dài, những cửa phòng đều khép kín. Minh bước đi yên lặng, dẫm lên những vệt sáng ngấn song song chiếu qua các khe cửa trên hiên. Chàng quen thuộc luồn tay vào phía trong cửa sổ, tự động mở cửa bước vào buồng. Nghe tiếng động, Vũ ngoảnh ra cười với Minh rồi quay vào bàn làm việc. Sắp đến kỳ thi, đèn cư xá thường mở đến rất khuya. Biết tính Vũ, Minh ngồi bên giường yên lặng giờ tờ báo mới ra xem. Một lúc sau Vũ đứng dậy trở ra:

“Đi đâu khuya thế, anh cũng đang muốn gặp Minh. Từ thứ hai sau tức đúng đầu tháng em bắt đầu đi dạy học được rồi. Đây là chỗ quen biết nên anh chắc cũng dễ chịu... Phải cái cậu còn trẻ quá, thôi cũng không sao.”

Minh thấy vui sướng, lòng rộn lên. Tối đó Minh ngủ lại, hai anh em nằm nói chuyện đến thật khuya. Mấy tiếng “tắc kè tắc kè” vang lên từ ngoài sân. Vũ bảo Minh:

“Hai giờ rưỡi đêm rồi, thôi ngủ đi, mai dậy sớm.”

\*

Ăn sáng xong, Minh xức nhớ có hẹn anh Vũ tới nhận chỗ dạy học vào chín giờ. Chàng vừa tự mỉm cười trong gương sửa soạn vừa huýt sáo. Minh lấy một chiếc cravate mới ra thắt thử và lấy làm ưng ý. Chiều qua Minh đã có ý định đi cắt tóc nhưng lại thôi. “Để dài một chút trông tự nhiên và đứng đắn hơn”. Khác ngày thường, Minh hôm nay cạo râu thật kỹ. Lưỡi dao cùn lại quên không mua, cạo mãi vẫn không thật nhẵn, với một chút “eau de lavande” xoa vào cằm tuy xót điếng nhưng khoái trá. Minh cho tay vào túi, đi đi lại lại trong nhà, trầm ngâm cố tưởng tượng công việc sắp tới. Chàng thoáng lo ngại khi nhớ tới lời anh Vũ nói “Cậu còn trẻ quá, lại dậy cái ngữ con gái mới lớn... khó quá”. Minh cũng thấy phân vân và bắt đầu nghi ngờ về khả năng của chính mình. Minh lại muốn tự bào chữa, chàng muốn bước chân ra đi với lòng tự tin. Chàng cố lấy vẻ bình thản, đi ra phía tủ với một cuốn sách chăm chú đọc từng hàng chữ. Bên cạnh nhà, mấy đứa trẻ đang ê a bài học thuộc lòng “Tôi đi học” của Thanh Tịnh:

“Hàng năm... ăm cứ vào cuối... ổi thu... u...”

Tiếng khoá cửa lách cách, Vũ mở cửa bước vào mỉm cười khi thấy Minh đã

đứng đó. Nhìn ra bên ngoài, Minh thấy cảnh sắc chung quanh như xa lạ và biến đổi hẳn. Một hiển hiện sáng đẹp ánh lên trong ánh mắt Vũ. Minh gỡ vớ chiếc cravate vút lại trên bàn, hấp tấp khoác tay Vũ bước ra ngoài. Ánh sáng phản chiếu vào bức tường vàng bên bể nước chói sáng lung linh. Minh có ý so sánh cảnh vật với cái rộn rã của lòng mình... Như sực nhớ ra chuyện gì, Minh giằng khỏi tay Vũ chạy vào nhà bảo em:

“Lệ em bảo chị Loan chốc nữa đưa em đi học, sáng nay anh mắc bận nghe không?”

Lệ nghe thế phịu mặt xuống nũng nịu:

“Nhưng chị Loan cũng đi vắng... thôi em không đi học nữa đâu.”

“Thì chị Nhật hay anh Thái, anh bảo Lệ chóng ngoan, vào nhà đi không có nắng.”

Tuy quay đi mà Minh vẫn còn nghe được tiếng tí tách của đôi guốc nhỏ xiu gõ vớ trên nền xi măng vào nhà.

## Mây bão

### PI - Chương 4

Buổi sáng cơ xá như triển miên trong giấc ngủ còn dài. Minh trở dậy thao thức. Một nỗi buồn không đâu chầm chậm len lỏi vào giữa những ý nghĩ băng quơ. Đó không phải là nỗi buồn dịu nhẹ của buổi chiều chập choạng và chết đắm trong hư vô. Minh không biết đó là những ray rứt của lương tâm nghiêm khắc hay sự trỗi dậy dằng co của những ham muốn thể xác bị đè nén. Minh có ý muốn làm vài cử động thật mạnh nhưng chân tay chàng như lười biếng bải hoải. Con người Minh hiện giờ không con người duy nhất của bản thể mình nữa. Chàng mừng tượng mình có thể là hình ảnh của một thể xác đòi hỏi bất kham, cũng có thể là tiếng vọng dậy của một lương tâm khe khắt. Dù sao cũng có một điều chắc chắn là hiện giờ chàng thất bại, đó không phải là đời sống nữa. Đó là một cuộc xô sát kịch liệt mà chính Minh thấy mỗi mạt vô cùng. Còn lại vẫn chỉ là sự bế tắc.

Minh có cảm giác là mình vừa quên bằng điều gì quan trọng mà chàng tự nhắc là phải cố ghi nhớ. Minh vác gàu ra giếng, kéo nước đổ vào chậu, đáy chậu trong suốt phản chiếu những hạt hơi nước nhỏ lẫn tăn. Ánh nắng từ ngọn cây cao đang leo thấp dần xuống. Phía cổng lão già gác cửa đã trở dậy; con chó đen đứng trên hai chân vẫy đuôi mừng rỡ nhưng với những tiếng rít nghe ghê rợn. Ngoài đường tiếng guốc dép, tiếng cười nói của người lớn và trẻ con nghe vui tai. Cuộc lễ sáng sớm vừa tan, mọi người từ phía trong nhà thờ tản mạn ra về. Chuông nhà thờ Ngã sáu đổ xuống, Minh nghe xa dần như còn phảng phất trên các bước chân đi.

Bến xe buýt buổi sáng trước giờ đi làm vẫn đông như mọi ngày. Đến hôm nay Minh mới có cảm giác mơ hồ về một hoàn cảnh xã hội quen thuộc mà chàng vẫn sống bấy lâu. Cô y tá nhà thương Bình Dân, tay xách làn đã đứng đấy. Cô khoảng ba mươi, nước da trắng đến hơi xanh xao vì thiếu nắng, cặp mắt đen và hiền từ xung khắc với đôi gò má cao, nét mặt cô bình thản đến lạnh đạm với xung quanh. Minh để ý đến bàn tay trắng đẹp của cô chưa vướng một chiếc nhẫn nơi ngón tay. Ý nghĩ vẫn vương về một cuộc sống độc thân làm chàng tự mỉm cười. Minh thấy nét mặt cô tươi lên và cười theo một cách kín đáo. Chuyển xe tới nơi, mọi người vội vã bước lên. Xe chật hết chỗ, cả đến mấy người mù cũng phải đứng. Mỗi chặng dừng lại vót thêm một ít khách, chuyển xe mỗi lúc một đông như nêm. Minh đứng sát phía cửa nhìn xuống đường. Hai bên đường các cửa hiệu lác đác mở. Trước mấy mái hiên gần chợ, các gia đình không nhà còn nằm ngủ ngổn ngang, chồng chất

lên từng cục, những đũa bé co ro ôm ấp lấy nhau như những khối thịt lỏn nhõn làm Minh liên tưởng tới những năm chết đói. Một người mù nói: “Đến chợ Đũi rồi mau quá!”

Minh nghiêng đầu nhìn ra ngoài ngạc nhiên đến ngơ ngác. Đến trạm ngưng, Minh rẽ đám đông bước xuống, bỏ dỡ mọi ý nghĩ.

Tới cửa trường nắng đã vãi khắp sân cỏ. Chiếc vòi nước xoáy tròn đều đặn phun lên những tia nước lỏng lánh như thủy ngân. Hình ảnh nơi sân trường buổi sáng nhắc Minh thời còn ở trung học. Hồi đó tâm hồn mình khác bây giờ. Chàng chưa có ý nghĩ về đàn bà như những thú vui vật chất, không có những ý nghĩ tăm tối về con người cũng như chàng chưa hề có những thất vọng về các giá trị căn bản của tình nghĩa. Ít lâu nay Minh như sống trong trạng thái tạm bợ, mất cả phần khởi và lòng hy vọng, ngay cho đến cả một niềm tin.

Trước văn phòng cô thư ký xinh xinh đứng dựa cửa nhìn ra. Chiếc áo đỏ màu huyết dụ mang vẻ khiêu khích ám cúng, chiếc áo len ngắn tay trắng muốt xù lên những sợi lông tơ láng mịn khiến Minh liên tưởng tới vũng máu đỏ trên một nền tuyết trắng. Mấy hôm nay trời bỗng trở lạnh, lạnh như ngoài Bắc ấy, Vân Anh nói thế. Một cái lạnh khô ráo vẫn có nắng đẹp và gió heo may. Chàng có cảm tưởng một triệu người di cư có đủ sức mạnh lôi kéo cả cái lạnh thân yêu quen thuộc vào miền Nam vốn mưa nắng hai mùa này. Minh nhớ tới vụ lụt lội năm nay, nước dâng cao như chưa bao giờ có. Chàng tự hỏi hay người ta đã vào đây đem theo cả rét mướt lẫn tang thương, lẫn cả những trận lụt khủng khiếp của sông Hồng Bắc Việt. Dẫu sao trong cả ba xứ, trong khó khăn và gian nguy có lẽ con người dễ đoàn kết và thân yêu nhau hơn.

“Ông Minh có học bổng rồi đấy.”

“Có rồi nghĩa là sao cô?”

“Chiều qua nhận được danh sách gửi về có tên ông.”

“Có tên bây giờ, đầu năm sau mới lãnh, còn lâu.”

Minh thấy việc mình được cấp học bổng chỉ như một hình thức phải có.

Chàng vẫn phải đi dạy học thêm. Năm nào cũng được học bổng nhưng chính Minh không cảm thấy số tiền đó có ảnh hưởng can dự gì tới đời sống chàng. Mỗi lần làm đơn Minh tự nhủ “Thì cũng còn hơn không...”

Rồi buổi học tan đi chậm rãi, Minh ở lại trường, vào thư viện đã đông kín chỗ, Minh phải trở ra, như một cố gắng hay thói quen chàng tự mỉm cười.

\*

Thượng Đế ơi tôi buồn quá!

Tiếng Hoà hét đùa trong đêm khuya vắng mà Minh tưởng như thật.

“Em ơi vào đây chơi với anh không?”

Tiếp theo là một chuỗi cười dài mà lúc này Minh không cho là khả ố. Bóng một người đàn bà hiện ra nơi khoảng sáng của ngọn đèn trước cổng ngõ nhìn vào rồi lẫn ngay vào bóng tối bên kia. Tuy trong quầng tối nhìn ra Minh cũng thấy được đôi môi dày và đỏ chót, cặp vú căng hắt về phía trước. Một ý nghĩ đen tối liêu lĩnh thành hình, cái cảm giác rạo rực về thể xác vừa thoáng hiện đã tự nhiên dịu đi vô căn cứ khi người đàn bà khuất vào bóng tối, như một cơn gió lạnh thổi qua chỉ đủ gây một cái rùng mình.

Tối ba mươi Tết, trời không tối đen như mực mà rải rác đầy sao. Bầu trời trong và các vì sao như hạ thấp xuống. Minh ngồi bệt xuống thềm trước cửa buồng, ngửa mặt ngắm từng ngôi sao long lanh trong đêm khuya. Minh chú ý tới một ngôi sao sáng phía bầu trời sa thấp xuống; vì sao sáng đẹp nhấp nháy như một viên kim cương. Cả một bầu trời đầy sao như mờ đi, chỉ còn lại một vì sao sáng run rẩy cô đơn. Minh nheo mắt lại vừa đúng lúc vì sao mờ đi và biến mất hẳn, còn lại chỉ là sự vắng vẻ hư không.

Tết đến Minh ở lại đây. Các bạn hầu hết đã về quê từ mấy hôm trước. Cư xá vắng vẻ và yên lặng. Mấy dãy nhà có vẻ sâu thẳm và dài hun hút. Cuối dãy bên kia, phòng ai để quên đèn, cửa đóng kín mít mà bên trong vẫn sáng trưng. Ánh sáng len qua cửa chớp chiếu rải ra sân. Minh tưởng đế cái đầm ấm của khung cảnh bên trong ; một cặp vợ chồng trẻ, đêm Ba mươi không đi đâu, nằm trong chăn ấm nói chuyện và lắng nghe tiếng pháo nổ lẻ tẻ ngoài đường phố vắng.

Qua mấy cành cây khô rụng hết lá, trong bóng tối mờ mờ, Minh còn thấy rõ mấy bóng đen của tổ chim trên gác cây cao. Đã lâu thỉnh thoảng Minh mới lại thấy đôi chim di mẹ trở về rồi lại bay đi đâu mất. Mấy tổ chim trông như những đám rác, buông tua xuống những cọng rơm; lúc này Minh như nghe bằng cảm giác một tiếng chim non thiếu mẹ kêu rất khê và yếu ớt. Một ý nghĩ vờn thoáng tới, sự có mặt yên ổn đến vô tình của mấy tổ chim trước buồng như tang chứng hiển nhiên về một tuổi thơ đã mất. Minh thấy ân hận và hối tiếc - hối tiếc cái trò chơi hồn nhiên nhưng độc ác của tuổi thơ hay những trong sạch đã bị mất, chính Minh cũng không rõ nữa. Cảm giác của Minh lúc này giống hệt như cái vẻ ngẩn ngơ khi cầm một tổ chim trên cây làm nghiêng rơi nát những con chim non dưới đất. Một kỷ niệm không đâu sao lúc này Minh thấy lại rõ rệt trong ký ức. Minh rũ quần đứng dậy đi trên con đường rải đá, bước sâu vào bóng tối. Tiếng guốc gõ trên nền đất khô vang trong đêm thanh vắng. Mỗi tiếng guốc nện xuống vang lên và tan loãng, Minh thấy mình thực sự cô độc. Những ý nghĩ về sự cô độc lúc này làm Minh hoảng sợ hơn chính sự cô độc tự nó. Minh rẽ vội sang bên mặt, đi dưới rặng cây tối đen, chân bước rào rào trên đám lá khô, Minh nghe rõ từng chiếc lá vỡ ròn dưới từng bước chân đi. Chẳng nghe rõ được cả tiếng tim

đập nhanh hoà lẫn trong những hơi thở ngắn. Bước đi của chàng mỗi lúc một vội như chạy trốn. Mở cửa bước vào phòng Hoà, Minh đứng sững lại, ý thức được rằng nỗi hoảng sợ vừa rồi là vô lý. Hoà ngoảnh ra:

“Sao hôm nay anh không về với mẹ? Ngày Tết về cho mẹ và các em vui.”

Minh không để ý đến câu hỏi của Hoà, nói:

“Làm gì cho hết mấy ngày Tết?”

Như chưa bỏ rơi ý nghĩ lúc nãy, Hoà gọi lại:

“Những thằng không gia đình không thân thích như tôi hôm nay mới phải nằm bò ở đây, chứ anh...”

Minh nói không nghĩ:

“Mọi người về hết không khí vắng vẻ ở đây làm tôi thấy dễ chịu, chẳng cần đi đâu hết.”

Minh nghĩ giờ này chắc mẹ chàng đang đi lễ ở Lăng Ông. Minh lấy làm bức bối về chính mình với ý nghĩ không xôn xao, không rung động trước một ngày Tết. Ngay cả về gia đình chính Minh cũng không ý thức được những liên hệ rõ rệt. Minh tự cho sự hiện hữu của mình là một tự nhiên không lý do và cội rễ. Hoà vút xạch cuốn sách xuống đất, nhắc cặp kính trắng ra và dụi mắt:

“Tôi nay định đọc hết quyển Testament Espagnol mà không đọc nổi, buồn như lúc này thì không thiết làm gì nữa.”

Hoà bỏ kính ra, trông hai con mắt thông minh và buồn. Nụ cười của hắn lúc này dù chua chát không vui, Minh vẫn thấy có một vẻ duyên dáng tẻ, chiếc má lúm đồng tiền bên trái còn gọi lại được nguyên vẹn cái vẻ trong sạch ngây thơ xưa cũ. Minh kéo Hoà ra ngồi ở bậc cửa, dựa vai vào nhau nhìn ra bóng tối. Tiếng vài con muỗi vo ve đậu vào mặt buồn buồn, Minh giơ tay tát mạnh vào má, một cái tát đau không cần thiết. Bóng một người đàn bà chập choạng đi vào con đường giữa. Hoà chỉ ra:

“Nếu cô kia vào hỏi tôi lúc này thì dù chột mắt hay què chân tôi cũng lấy làm vợ được lắm.”

“Lúc này thì nói thế...”

“Không, thật đấy, chỉ cần một người đàn bà, một vài cử chỉ thương yêu thành thật tôi thấy là đủ rồi. Tôi còn nhớ Tết năm ngoái, buồn quá thao thức suốt đêm, bốn giờ sáng mò xuống con Tỉnh, nó cũng dị đoan nên gặp mình nó vui lắm, mắt nó cảm động đến long lanh, nó bắt mình bỏ kính ra xem cho rõ mặt, rồi nó sẵn sàng vuốt ve tao như một con vợ. Về sau nghĩ lại mới thấy mình vô lý, mình rất có thể lấy được nó chứ sao đâu... Hừm, còn nhớ ba ngày Tết nằm nhà nó, ăn rồi lạ lên giường không đi đâu, mệt nhoài nhưng tránh cho mình được cảm giác trống không...”

Ánh đèn phía trong hắt ra, Minh để ý nét mặt Hoà lúc đó mà thương hại. Tóc và làn da mặt khô cứng, chiếc vai nhỏ dựa vào Minh, chàng cảm thấy những

đầu xương nhô ra. Hình ảnh Hoà làm Minh nhớ đến Thi. Thi cũng thế, lối sống không khác, có khác là hẳn có một gia đình mà ý nghĩa thiêng liêng của ngày Tết còn đủ sức bùng hẳn rời khỏi nơi đây để về nhà. Có lần Thi phàn nàn với Minh:

“Mới về nhà có mấy hôm mà đã nhớ trong này quá, ấy lạ cứ đi đâu xa là mình chỉ mong mau trở về cư xá này, không hiểu tại sao.”

Thi dáng cao lênh khênh, tóc mềm và lượn sóng tự nhiên. Cái dáng cao lẽ ra là đẹp dễ nhưng chiếc cổ nhỏ và dài đến thiếu não làm tăng vẻ vêu vao lêu đêu của một thân thể không vững. Hoà, Thi như những thân cây khô cạn hết nhựa và già cằn cỗi trước cả tuổi tác dù có đem bùng qua một khu đất khác chắc cũng không tươi tắn lại được nữa. Cái sinh lực gom góp ít lâu chỉ đủ làm điểm tựa cho một chút suy tư thì lúc đó chính là giờ phút của ý thức đổ vỡ tuyệt vọng, chính họ đã bẻ gãy ngay tận gốc chút chồi non mới nhen nhú, để chỉ còn lại một thân xác khô queo dễ bề buông trôi và quên lãng.

Có tiếng Hoà nói khẽ:

“Nhớ Thanh quá.”

Hoà như tuyệt vọng:

“Yêu Thanh mà không thể nghĩ chuyện lấy Thanh.”

Minh nói:

“Thanh đẹp và đơn giản chắc không nghĩ thế.”

“Không, tôi biết trong cái đơn giản có chứa nhiều tham vọng và tàn nhẫn, dĩ nhiên tham vọng đó không hợp với một thằng chết đói như mình.”

Như một ý nghĩ đến bất chợt, Hoà tiếp:

“Bốn giờ sáng nay phải xuống lại em Tình mới được.”

Bầu trời trong và cao lên. Vì sao sáng ban nãy lại hiện rõ. Minh thấy được những tia sáng xanh hơi run run từ ngôi sao toả xuống như thấm lạnh cả hơi xương.

\*

Đúng bốn giờ sáng, Hoà đến nhà Tình mở cửa bước vào. Tình mặc chiếc áo dài màu cyclamen đỏ chót, môi thoa son và má hồng lên như có đánh phấn. Dưới ánh đèn nền và khói hương mờ mờ, Hoà thấy Tình có vẻ đẹp trong sạch và nồng nàn. Hoà có cảm tưởng nàng như một người vợ hiền vừa đi lễ giao thừa về, đang sửa soạn bàn thờ cúng tổ tiên. Nhìn chiếc giường rộng rãi trắng tinh, chàng thấy có một vẻ mĩa mai đến chua xót.

Thấy Hoà, Tình cười quen thuộc và kín đáo, nàng quay ra khoá trái cửa, ánh mắt tình tứ và ranh mãnh, bước vào bảo Hoà:

“Nghĩ đến Tết năm ngoái đang nhớ tới anh thì anh lại đến.”

Tình bỏ dở câu nói, bình thản cởi áo. Như một ý nghĩ bỗng bật chợt tới,

Tình vút áo xuống ghé chạy lại ôm Hoà hôn rất lâu. Hoà có cảm tưởng đó là

cái hôn trong đêm đầu tiên của một cặp vợ chồng mới cưới. Hoà đẩy Tình ra khỏi mình, nói một ý nghĩ đã có từ lâu:

“Anh sẽ cưới em làm vợ...”

Tình nheo mắt lắc đầu đáng khó chịu như vừa bị mĩa mai:

“Chỉ được cái nghĩ quẩn. Anh nhớ đã sang năm mới, không nói chuyện gì vui được sao?”

Hoà để ý tới hai làn mi nặng và mệt mỏi của Tình, khoé mắt đen mờ đi long lanh như có nước. Mấy giọt mồ hôi nhỏ lăn tăn trên trán dính theo mấy sợi tóc loã xoã. Hoà nằm yên lặng thần thờ nhìn Tình bỏ mặc mọi ý nghĩ. Chàng chắc rằng mình sẽ nhớ mãi hình ảnh đó, không bao giờ quên. Tình trong manh áo mỏng phong phanh ngã người trên cánh tay Hoà, yên lặng.

“Em khóc?”

“Không!”

Tình đưa tay kéo sát Hoà vào mình rồi xiết chặt lấy, nàng kéo Hoà vào lòng ngủ yên tĩnh trong chăn ấm cho đến buổi sáng muộn ngày hôm sau.

Tình trước khi xách ví ra đi còn ngoảnh cổ nhìn lại; Hoà ngủ li bì trên giường, thiếu ngủ như một con chó ốm. Tình cúi xuống hôn nhẹ lên môi Hoà khô và lạnh. Nhìn chiếc kính trắng gọng vàng quen thuộc đặt trên bàn ngủ dưới ngọn đèn đêm, Tình cầm lên ngắm nghía triu mến rồi không dung cất bỏ vào ví xách đứng dậy. Buổi chiều Hoà thức dậy lúc chập choạng tối, đưa tay lên bàn mò mẫm tìm kính, miệng lầm bầm:

“Mới đầu năm đi chơi đã quên kính.”

Và Hoà nhớ rõ ràng là trước khi đi còn để quên kính trên bàn cạnh chồng sách cũ nơi cư xá. Tự nhiên Hoà lại thấy nhớ tới Thanh, tình yêu trở lại bỗng bột và mãnh liệt. Nghĩ tới Thanh, tới mái tóc mây đen mun xoã xuống cổ và bờ vai trắng, Hoà lẫm lẫm với ý tưởng là có thể dìm cả đời mình vào trong màu tóc mây đen mun đó. Rồi hình ảnh Tình đêm qua lại hiện ra trong trí óc khiến ngực chàng đau nhói – như một quả bóng cao su vừa bơm căng gặp ngay mũi tên nhọn nổ tung ra, đầu óc chàng lại đầy đầy những ý nghĩ đen tối và bất lực.

Nệm bông mềm trĩng xuống làm Hoà thấy mệt và khó thở. Hoà dặn lên mấy tiếng ho khan và thấy hơi thở lại nhẹ đi. Chàng trở lại với ý nghĩ sẽ hỏi cưới Tình làm vợ.

## Mây bão

### PI - Chương 5

Từ lâu nay, dạy học nhà Vân Anh đối với Minh đã quá quen thuộc. Minh cố nhớ lại những gì đã xảy ra cho chàng trong mấy tháng qua. Minh thấy không có gì đáng nói tới. Minh tự cho là tại mình vừa thức suốt đêm qua, mỗi một nên chẳng nghĩ được gì. Minh tự trách thầm sao lúc này chậm chạp và kém sáng suốt. Ngay lúc Vũ ngồi trước mặt, Minh có nhiều điều muốn nói cho Vũ hiểu nhưng không biết tại sao trước thái độ bình thản đến hơi nghiêm khắc của Vũ, Minh thấy như khựng lại, tiêu tan cả nghị lực, ngã quỵ xuống để yên lặng đón nhận những nặng nề đưa tới. Minh có ý so sánh mình lúc đứng trước Vũ như một con hổ dữ trước ánh đèn pha chói loà của người thợ săn: muốn nhảy xông tới hay chạy trốn mà không được, vẫn chôn chân đứng đó nhận đủ những viên đạn bắn tới và gục ngã. Minh nhận thấy Vũ rất tốt và ngay thẳng nhưng lúc này chàng thấy rõ đời sống hai người có điều gì đó bất đầu xa cách.

Có tiếng người bước tới, Minh quay ra thấy đứa con Ty đang khệ nệ bung một cốc vại xuống quán mua nước đá. Minh bất giác lại mỉm cười. Trưa nay từ dưới quán đi lên, Minh gặp Ty đang đứng nơi cột cờ, say sưa nhìn đàn con xúng xính trong bộ quần áo mới vải chưa giặt còn nhiều hồ cọ vào nhau loạt soạt. Minh thấy rõ sự thay đổi là lạ trong đám con Ty lúc đó. Trong cư xá thường ngày tụi nó lem luốc bẩn thỉu và ngay cả bố nó có bao giờ tỏ tình âu yếm với tụi nó như hôm nay đâu. Cái nhìn của Ty lúc đó gọi lại cái nhìn khác lạ của hắn đêm qua: cái nhìn hau háu cay cú trên những bàn tay run rẩy. Hắn ngồi cạnh Minh với số vốn năm chục bạc đem sang, độ nửa giờ sau đó hắn thua sạch. Hắn nhăn nhó lo lắng bỏ lê quanh đám, Minh lúc đó bực bội nói xẵng:

“Hết tiền rồi thì về chứ còn ngồi đây làm gì mày?”

Hắn cười hềnh hếch:

“Về sao được, tiền ông mang sang là tiền của con vợ, về là thế nào. Tao đợi thằng nào được nhiều là tao xin...”

“Xin được đủ vốn thì về hay lại chơi nữa?”

“Về là chuyện chắc rồi, khuya quá vợ nó bỏ cho thì chết cha.”

Tuy đang thua, Minh lạnh nhạt vút năm chục trước mặt hắn:

“Đấy cho mày, thôi đi về.”

Hắn cười hềnh hếch thản nhiên bỏ năm chục bạc vào túi rồi mở cửa bước ra ngoài. Một lúc sau từ sòng bạc buông bên lại nghe thấy tiếng hắn. Hôm sau

nghe Hoà nói hần chơi hên thế nào mà được hơn năm trăm, lấy có vợ gọi rồi chuồn về mất. Đến bây giờ, hạnh phúc quần áo mới mà ông bố tạo cho những đứa con là đây. Ty sống kỷ cựu ở Đại học xá từ ngày di cư mới thành lập, khi hai vợ chồng còn là vợ chồng son mới cưới. Thời gian mỗi năm được đánh dấu đều đặn bằng mỗi đứa con: cả thầy bảy đứa lớn bé nối tiếp gầy yếu loè loè. Tụi nó giống cái nhỏ bé của mẹ và cái co ro vêu vao của người bố. Ty khổ tâm về cái “mắn con” của vợ đồng thời hần cũng lấy làm hãnh diện với những cặp vợ chồng hiếm con khác.

“Khổ một điều là tứ nghèo tiền chứ còn con thì tứ không thiếu. Mụ vợ vừa đẻ xong một tuần hay nửa tháng hể cứ đặt vào là bật con ra ngay, thế có bực không cơ chứ, hà hà...”

Thì ra mỗi đứa con ra đời là kết quả của một sự lầm lẫn, một bất đắc ý nhưng cần thiết. Tụi trẻ cùng một khổ người gầy ốm tong teo, nếu không vì thiếu dinh dưỡng thì cũng tại bố mẹ chủ trương tiết kiệm sức lực khi bất đắc dĩ phải sinh ra tụi nó. Cả ngày Ty đi dạy học băng quơ, còn vợ hần ở nhà mò mẫm sang tụ tập với mấy bà vợ khác để đánh bạc hay nói chuyện bươi móc nhau. Buổi trưa hay buổi tối Ty đi làm về bắt gặp vợ lê la như thế hần dạy vợ bằng một chàng những câu chửi tục tĩu trước mặt lũ con cái. Minh nghĩ đến những gia đình sinh viên đông con sống ở đây, một căn buồng dọc ngang vồn vện không quá bốn thước, giờ phút vợ chồng gần gũi được phơi ra trước mặt con cái, ban ngày tụi trẻ tụ lại khoe những cái hay của bố mẹ nó. Chả thế mà những đứa trẻ ở đây đã “khôn” quá sớm, tuổi thơ như bị thui chột và già nua đi. Đứa con gái mới mười tuổi đã có cái cười cái nhìn khác xa với lứa tuổi nó. Hình ảnh của tụi nó không trọn vẹn ngây thơ mà chỉ gọi nên những cảm giác mệt mỏi trống trải và chán chường sau những cơn say khoái. Lúc này Minh thấy Vân Anh có lý trong những cái mà Minh cho là vô ích và thừa thãi trước kia. Người con gái lúc nào cũng khổ tâm vật vã về sự vô lý của Thượng đế khi cho ra đời những đứa trẻ như thế, tuổi thơ tụi nó vô tội không đang bị đầy đoạ và ném ra giữa những khó khăn của đời sống. Đêm qua cũng như những đêm trước, khi thư viện đóng cửa, Minh lại thấy xuất hiện mấy khuôn mặt lạ trong cư xá. Như một đàn muỗi chờ sẩm tối bay ra vo ve rồi một lúc sau biến đi đâu cả. Minh gặp họ trong các sòng to nhỏ rải rác. Một hình ảnh vô tình đã in sâu vào óc Minh đêm qua là vẻ mặt của một thanh niên mới lớn: cặp mắt đen và trong, da mặt mỏng mịn như da con gái, vàng trán cao sáng sủa, trông hần còn nguyên vẹn cái hùng dũng và ngây thơ của tuổi trẻ mới lớn nhiều tự tin. Hần là khuôn mặt mới trong sòng bài, không phải dân Đại học xá, thường là những con môi. Hần thua khá đậm, bàn tay bắt bài vẫn thành thạo không có những ngón run run, hần vẫn giữ được vẻ mặt thản nhiên hiếm có, trên môi vẫn mím một nụ cười điềm đạm và kìm hãm. Trái với mấy người khác, hần thật thà và ngay thẳng, hần

thua phần lớn vì bị gian lận. Quá nửa đêm hắn thua nhẵn hơn một ngàn đồng, lúc phui áo đứng dậy Minh thấy tai hắn hơi đỏ lên, hơi bối rối và ngượng ngập, hắn nói khề:

“Anh nào cho tôi mười đồng đi về xe...”

Thi thắng lớn mà đáng vẫn ngần ngừ. Hoà thì mỗi một tóc xoã xuống trán hai mắt lơ đờ qua cặp kính cận mờ vì mồ hôi, hắn chán nản phân bua:

“Moa cũng chỉ còn đủ tiền đồ săng ngày mai.”

Thản nhiên như không, tất cả lại yên lặng chăm chú vào một ván bài mới. Minh lấy hai tờ giấy năm đưa vào lòng bàn tay hắn. Đôi bàn tay ấy bắt đầu run rẩy, vì bức tức, lo lắng hay hổ thẹn Minh cũng không biết nữa. Chưa tìm câu trả lời, Minh lại lặn vào các ván bài sau. Rồi đến phiên Hoà cháy túi, hắn gục xuống co quắp ngủ lịm đi. Sau đó Minh bắt đầu được lại, Thi thua đậm và tỏ vẻ cay cú rõ rệt. Cuộc đồ đen lúc nào cũng thế, vận đồ chỉ đến với Minh vào những phút cuối. Minh phui áo đứng dậy và rủ Thi lên quán nước. Bước qua những khoảng tối rồi sáng, hai người nín lặng, cả hai đều mỗi một bài hoài, không ai muốn cất lên một câu nói...

Minh biết mình không thể chịu đựng để sống một cuộc đời tầm thường nhưng hiện tại vẫn là kéo dài đời sống tầm thường ấy. Lúc nào Minh cũng như đi tìm sống cho đến hết những chán nản cuối cùng. Những tưởng rằng kinh nghiệm ấy làm cho Minh thêm già dặn nhưng chính nó lại biến con người Minh thành hư hỏng. Luôn luôn tự lừa dối là bước sa ngã chỉ là khởi đầu và có điều chắc hắn là chẳng bao giờ Minh tìm được cái ý vị chán chường cuối cùng.

Giọng cười oang oang của Thi kéo Minh về thực tại. Ánh đèn ống sáng nhợt nhạt chiếu trên các khuôn mặt bệnh hoạn bạc phếch. Bên ngoài trời tối đen, bắt đầu mưa rả rích, gió lạnh lùa vào khe cửa hở khiến Minh phải đưa tay vén cao cổ áo cho đỡ rét. Chiếc đồng hồ để bàn chỉ quá ba giờ khuya. Cô bán hàng mi mắt đã nặng trĩu, vẫn cố nở trên môi những nụ cười méo mó. Minh đặt tay trên chai bia 33 không biết là thứ mấy, tu một hơi cạn nửa chai rồi đặt xuống bàn lăm bầm: “như uống nước lã”. Tự bao giờ, Minh đã tự đặt mình ra ngoài cái vui điên đảo hỗn độn của các bạn xung quanh. Minh xoa ấm bàn tay, để ý tới mấy ngón tay vàng khè vì khói thuốc lá. Khói thuốc, rượu, các cử động giãy giụa vô ích khiến không ai cảm thấy lạnh. Bất giác Minh tự hỏi: tại sao các bạn và cả chính chàng nữa tự cho mình cái quyền sống một nếp sống khác, vui mình vào sự quá độ và phóng túng, và hình như ngay cả xung quanh, như một ngoại lệ chấp nhận cho họ một lối sống như thế. Minh thấy mình đang quên đời sống thật để chạy theo các ảo ảnh xa vời... Gió thốc một cơn mạnh làm tốc tấm màn cửa, Minh nôn nao khó chịu rồi nôn mửa bừa bãi, cặp mắt đờ đẫn mỗi một gục xuống bàn. Khung cảnh ấy quá quen thuộc, không ai để tâm tới sự hiện diện của chàng. Chợt tỉnh

dậy mở mắt, xung quanh vẫn là đám bạn bè huyền ảo, dưới chân một con chó ốm đang ăn lại bãi thức ăn nôn mửa. Một cảm giác bàng hoàng kinh tởm và cả tội nhục trước cảnh tượng ấy. Qua làn khói thuốc toả mờ, Thi đang lơ lả với cô hàng. Một cảm giác dung dung xen lẫn hoang mang, Minh lão đảo đứng dậy lách qua khe cửa ra ngoài như kẻ mất hồn. Ngoài đường sương đổ xuống nhiều. Trăng muộn lác lờng toả ánh sáng trắng đục lơ lờ. Đi trong bóng tối các lùm cây, trong sự cô độc hoàn toàn, Minh nghĩ tới mái gia đình và sự yên ả. Ánh đèn từ trong một căn phòng hắt ra qua khe cửa, kéo dài trên thềm thành một vệt sáng. Minh thấy lạnh rùng mình. Sương đêm bắt đầu thấm vào lớp áo mỏng, ngấm qua làn da. Hai bàn tay để trần lạnh tê cóng. Minh ý thức mình đang tự đẩy đoạ tâm thân một cách vô lý. Chàng bắt chợt có ý nghĩ muốn gõ cửa một căn nhà nào đó, lẫn mình vào chốn ảm sống chung cái không khí gia đình đoàn tụ mà chàng tự cho là mình đang thiếu thốn. Có tiếng gọi giật lại giọng quen thuộc:

“Minh đi đâu khuya thế? Làm tao kiếm mầy mãi.”

Chiếc xe ghé sát vào, tiếng máy vẫn nổ đều, Thi tiếp:

“Lên đây mau lên, tao đưa mầy về hoặc đi đâu thì đi, tao tình nguyện làm tài xế.”

Minh yên lặng bước lên xe, gieo mình xuống nệm ảm, giọng thản nhiên bảo Thi:

“Đi đâu thì đi, miễn là không về Đại học xá đêm nay!”

Xe chạy vòng vèo qua cá ngã phố hẹp dần, hai đứa ngồi yên lặng không ai muốn nói.

Tối đó Thi dắt Minh vào một căn phòng xinh xinh ảm ảp, kê gọn một chiếc giường trải nệm trắng tinh, chàng lẫn vào ngủ say sưa với một cô gái lạ cho đến tận sáng hôm sau.

Lúc tỉnh dậy muộn người con gái đã đi đàng nào. Thi ngồi bên cạnh giường bảo Minh:

“Vợ tạm thằng Hồ đấy mầy ạ. Hai đứa có vẻ yêu nhau thật nhưng được cái vẫn để cho nhau tự do... nếu không, nghèo mạt rệp như thằng Hồ thì làm sao đủ sức mà cung phụng nó.”

Minh nằm yên trên giường, đưa mắt nhìn bức ảnh của đứa con gái với nhan sắc không có gì đáng nói. Tự nhiên Minh thấy thoáng một cảm giác trống không lo sợ, chàng thấy mình cô đơn hơn lúc nào hết.

## Mây bão

### PI - Chương 6

Khi người đàn bà đứng dậy ra khỏi cửa thì cả hai người cùng đưa mắt nhìn nhau như dò hỏi. Huyền đưa cánh tay để trần dài và trắng muốt trên mép bàn, vừa cười vừa giảng giải:

“Ấy anh mới gác nên chưa biết chứ bà này thì quen mặt quá rồi, cứ vào khoảng nửa đêm lúc lên con suyền thì bà ta lại mò tới nhận cho được một mũi tiêm với hai viên thuốc đỏ mới chịu an tâm ra về.”

Dưới ánh đèn đục từ trên cao, sống mũi Huyền chạy dài và cao, mái tóc vẫn trần và rối loạn, hàm răng đều trắng bóng, miệng tươi cười hồn nhiên; trông Huyền lúc này có một vẻ đẹp đơn sơ và hiền hoà. Ngẩng lên thấy Vũ vẫn nhìn mình đăm đăm, Huyền kéo cao chiếc cổ áo trắng mỏng phong phanh và lúc này cánh tay để trần khiến nàng cảm thấy lạnh. Trong đêm thanh vắng Vũ thấy lòng yên tĩnh lạ. Đôi mắt đen láy và thản nhiên đến lạnh lùng của Huyền lúc ban ngày không còn nữa; ánh mắt đó lúc này đang gọi cho Vũ một ý nghĩa chưa thành hình. Huyền cười, đuôi con mắt dài để lại một nếp nhăn đáng mỗi một của một giấc ngủ lưng chừng. Vẻ duyên dáng của Huyền lúc này khiến Vũ có những ý nghĩ xôn xao – và cũng chính vẻ đẹp đó được bao người săn đón và thất vọng, thất vọng vì đó chỉ là vẻ đẹp yên lặng và băng giá không chút rung cảm. Mắt không rời cánh tay trắng tròn lẳn, lơ thơ những sợi lông tơ vàng, Vũ nói khẽ:

“Cô Huyền, sao không đi ngủ lại?”

Huyền giọng trầm buồn, ngửa cổ thở một hơi mạnh cố tránh một cái ngáp dài:

“Anh mệt không quen nên đi ngủ trước đi. Tôi trực ở đây cứ phải dậy luôn, nhiều khi lên giường giấc ngủ chưa đến đã có bệnh nhân tới phải dậy.”

“Thế cùng thức cho vui.”

Vũ thoáng thấy một ánh mắt sáng lạ lúc Huyền quay mặt đi. Huyền bước nhanh ra hành lang nhiều bóng tối, dựa lưng vào cửa sổ nhìn ra ngoài trời đang mưa lẩn tẩn. Nàng đưa mắt nhìn những mái nhà xám thấp phía trước mặt, tất cả đều yên tĩnh. Mưa bụi vỗ vào bóng đèn đường thành một đám trắng xoá. Các thân cây cao thẳng vút phía xa lẫn vào bóng đêm, phần dưới thân có quét vôi nên ẩn hiện những bóng trắng lơ mờ. Ngoài đường phía thật xa, thỉnh thoảng có tiếng động của một chiếc xích lô máy chạy vội và nhanh trong bóng đêm.

Nghĩ tới Vũ, Huyền thấy thoáng một cảm giác êm ái và tin cậy. Không hiểu

sao khi nhìn đôi mắt người con trai lúc này, nàng lại có ý nghĩ về lòng ngay thẳng và sự tin cậy. Lòng người con gái tự nhiên thấy vui vui, phấn khởi và như đang hy vọng một điều gì không rõ rệt. Huyền ngửa mặt thở chậm và mạnh cho khí lạnh tràn ngập đầy người. Mặt trăng tròn thật nhỏ trên cao, lửng lơ giữa một đám mây vàng và trắng đục. Vũ đã ra đứng cạnh Huyền từ lúc nào, nàng thấy một bàn tay đưa ra khỏi khung cửa sổ và một giọng nói trầm êm dịu:

“Trời vẫn mưa mà lại có trăng.”

“Cần gì đưa tay ra mưa, anh nhìn những hạt bụi trắng dưới chup đèn đăng xa thì biết.”

Yên lặng một lúc giọng Huyền thấp và khẽ hơn:

“Anh có thấy gì lạ không?”

Vũ yên lặng phân vân không biết Huyền hỏi gì, không nghĩ ngợi Vũ trả lời bừa:

“Có một ý nghĩ rất lạ thoáng tới mà chưa diễn tả nổi.”

Câu nói có thể là vô tình của Vũ, nàng vẫn thấy có ngụ ý hóm hỉnh. Dưới ánh trăng, mấy con vạc đi ăn đêm bay qua có vẻ đẹp như bức tranh cổ, Huyền giờ tay chỉ ra:

“Kia anh!”

Vũ theo tầm tay Huyền đưa lên cao ngạc nhiên:

“Gì cơ cô?”

Mấy bóng vạc trắng mờ đã bay xa, chìm trong bóng tối đêm khuya, nàng thấy tiếc về một vẻ đẹp thoáng qua đã mất đi ngay, Huyền trả lời bằng quơ:

“Mặt trăng... đẹp!”

Vũ cười thành tiếng quay sang phía Huyền, nghĩ tới cánh tay đẹp của Huyền lúc giờ lên:

“Mặt trăng đẹp nhưng...”

Chàng kìm hãm được một câu khen “nhưng sao bằng cánh tay cô”. Huyền nghe không rõ giọng ngây thơ:

“Anh nói sao cơ?”

Vũ nhanh trí nói ngay:

“À, tôi đang có ý nghĩ, mặt trăng lúc này trông ngon như một lòng đỏ trứng lửng lơ giữa một lớp sữa tươi loãng.”

Huyền cười khẽ, nét mặt trông nghiêng với sóng mũi đưa lên cao thật đẹp:

“Vẻ đẹp như thế chỉ gọi cho anh tới chuyện ăn thôi ư?”

Vũ thấy không khí cởi mở, cảm tưởng vui và dễ chịu:

“Vì thực ra tôi đang đói nên nghĩ ngay tới ăn.”

Người con gái cười ngật nghẻo, Vũ tiếp:

“Chiều đi với anh Hoạt, lúc về quá giờ đã ăn uống gì đâu!”

Huyền yên lặng quay sang hỏi Vũ:

“Anh Hoạt cùng lớp với anh?”

“Phải anh Hoạt già ấy, thế sao?”

Huyền đang nghĩ tới Hoạt với bốn con mà gặp nàng lúc nào cũng muốn xông tới. Đại vợ Hoạt là bạn nàng. Đại mới lấy chồng được bốn năm đã to ra gấp hai trước đến ngồi vừa khít chiếc xích lô, mất hết vẻ cân đai thuở nào. Có lẽ ái tình ghê sợ những lớp mỡ và kích thước chiều ngang nên Hoạt càng chán nản khi thấy vợ cứ lớn dần, chiếm hết cả chỗ đứng của tình yêu. Trông thấy bốn con nheo nhóc, đứng trước cái bệ thế của vợ, Hoạt có cảm tưởng gánh nặng gia đình là có thật và đang đè trĩu lên hai vai mỏng và gầy của chàng. Huyền lại nghĩ tới bàn tay Hoạt, chiếc nhẫn cưới vừa được tháo vội còn nguyên vết một vòng da trắng giữa những ngón tay xạm nắng đen. Nàng bỗng rung mình và kinh tửm. Với người con trai đứng cạnh Huyền cũng nảy ra cảm giác nghi kỵ; thấy Vũ như chờ đợi câu trả lời, Huyền cất giọng ngắn và dứt ngang:

”Không!”

Nàng đưa mắt sang nhìn Vũ, người con trai có mái tóc mềm và khô hắt ra phía sau, vầng trán cao và yên tĩnh. Nàng không trông rõ mắt Vũ, phía trên sông mũi lõm vào một khoảng sâu đen. Tự nhiên nàng thấy nổi nghi kỵ vừa rồi là vô lý: Vũ chưa tỏ một thái độ làm phật ý nàng; sự tội bại xấu xa của Hoạt và các bạn chàng có liên hệ gì tới tư cách của người con trai đâu. Người con gái thấy những giận hờn cũng dịu đi, Huyền quay sang Vũ giọng thân mật:

“Máy giờ rồi anh?”

Vũ đưa cánh tay cổ nhô ra một khoảng sáng hơn nhưng lắc đầu:

“Tôi không trông thấy chi, chắc cũng khoảng mười hai rưỡi.”

Huyền ngấm nghĩ yên lặng hỏi:

“Anh có đói thật không? Nếu thế thì làm sao thức gác được suốt đêm nay.”

Vũ lại cười:

“Gác đêm có cô nói chuyện vui cũng quên đi.”

“Phía cửa chắc quán ăn còn mở, hay là ta ra đó.”

Nghe thế Vũ níu lấy ngay:

“Thế còn gì bằng, còn Huyền?”

“Tôi không đói nhưng để tôi dẫn đi cho.”

Huyền quay vào buồng khoác thêm một chiếc áo ấm bước ra; Vũ như chợt nhớ:

“Trời mưa.”

Huyền đứng sững nói:

“Tí nữa quên thì ướt hết, để tôi vào lấy chiếc áo mưa.”

Trời chỉ mưa lất phất, gió đêm lạnh thổi tạt những hạt mưa vào mặt. Hai người co ro trú trong chiếc áo mưa và bước nhẹ ra hiên. Vũ giơ tay hứng

những hạt mưa nhỏ như bụi, mát và dễ chịu; chàng có ý nghĩ rời khỏi chiếc áo toại mà đi dưới mưa chắc là thú vị hơn. Cái thú vị mà chàng nhớ mãi những buổi chiều mùa đông bên hồ Gươm, bầu trời xám nặng, mưa phùn rơi tới tấp bám lên những sợi len trắng xoá; nhưng đó chỉ là thú vị của sự cô độc mà hiện giờ không có. Mỗi bước đi vai Vũ chạm nhẹ vào thân thể Huyền. Không khí quanh chàng ấm áp hơn và thoảng hương thơm. Gió thổi tạt những sợi tóc dài cọ vào má, chàng có cảm tưởng mỗi sợi tóc đều có đượm hương thơm một quả chanh vừa tắm gội. Vũ tưởng tượng trước mặt mình là thân thể trần của Huyền với mái tóc, đôi má còn đọng những hạt nước mát và trong. Chàng có ý nghĩ trên mái tóc Huyền lúc này còn vương vài múi tép chanh đã khô và vẫn toả hương thơm. Đường thẳng vút chạy dài trong bóng đêm. Tay Vũ chạm vào tay người con gái, chàng nắm lấy bàn tay mềm và mát lạnh, quay sang hỏi:

“Cô lạnh?”

Huyền khẽ yên và hơi run:

“Không.”

Hơi nóng từ bàn tay xiết lại của Vũ truyền qua, Huyền cảm thấy rung động ấm áp. Vũ có cảm tưởng mình đang đi trên một bãi biển rộng bao la, trước mình mông chàng và cô bạn nhỏ đang thu mình vào một vỏ ốc ấm cúng với một thế giới riêng, bên tai còn vương tiếng sóng vỗ rào rạt ngoài biển xa. Lúc trở vào trời hết mưa, Vũ cầm áo toại nơi tay. Hai người bước đi yên lặng qua những gốc cây cao. Mặt trăng trên cao trong và sáng hơn không vương một chút mây. Đêm đó Huyền kể cho người con trai về cuộc đời nàng, câu chuyện đứt quãng vì thỉnh thoảng lại thêm bệnh nhân tới. Sáng sớm hôm sau, Vũ đưa Huyền về nhà. Buổi sáng tinh sương trời còn lạnh, hai dây cây xám chạy dài gặp nhau ở đầu lộ. Đàng xa phía đông mặt trời chưa mọc nhưng đã xếp lớp những đám mây vàng. Một con chó nhỏ chạy vụt qua đường, Vũ phải vội hãm xe thắng kìn kít, phía sau tiếng Huyền cười trong và ròn rã. Trở về nhà Vũ vẫn bị ám ảnh bởi bóng dáng Huyền đêm qua, có thể chỉ là mái tóc búi rối loạn đơn sơ, cánh tay trắng đẹp để trần, tiếng cười trong và giòn tan hay chỉ là vết nhăn mỗi một nơi đuôi mắt lúc người con gái cười.

\*

Khi tỉnh ngộ, Vũ ý thức được rằng mình đang phải chứng kiến một xụp đổ lụn bại với trách nhiệm nặng nề của một thứ đời sống mới. Giữa hai người chưa hề có một gắn bó, họ mới gặp nhau trên một điểm tin cậy và lòng khao khát, sau đó vẫn chỉ là hai nếp sống riêng tư. Giọng nói sắc cạnh và tiếng cười ròn rã của Huyền lúc này chỉ gây cho Vũ cảm tưởng khó chịu:

“Anh không thể chịu được tiếng cười của Huyền lúc này nữa.”

Từ một buổi tối đứng trước ngưỡng cửa vào buồng, Huyền ngồi trên giường không nói. Trong bóng tối chàng có cảm tưởng mình thấy rõ được cả ánh mắt long lanh của người con gái. Vũ lại gần, Huyền yên lặng chờ đợi. Họ đọc được ý nghĩ trong mắt nhau. Vũ ôm chầm lấy Huyền, người con gái giơ cánh tay đón níu Vũ xuống. Cái yên tĩnh làm cho họ nghe ngóng được nhịp tim đập, từng hơi thở và tiếng rung động của từng thớ thịt dần căng ra. Sau đó, những cuộc gặp gỡ tới trong dồn dập, hy vọng và khẩn thiết. Vũ không còn nhớ tới Ngân và một tình yêu tưởng như đã có. Kỷ niệm như đi vào một giấc ngủ chậm. Hình ảnh khoẻ mạnh của thân thể Huyền có một vẻ đẹp nồng nàn ray rứt ám ảnh tâm trí Vũ. Vũ nắm tay Huyền đi bên bờ lộ, dưới những gốc cây cao. Người con gái vẫn vui như không có chuyện gì xảy ra. Mặt trăng trên cao khuyết nằm ngang, phía trên còn viền nguyên vẹn một bóng tròn đỏ mờ. Huyền chỉ tay quay sang Vũ:

“Hôm đầu gặp anh vì đôi anh nhìn mặt trăng là lòng đỏ trứng. Thế hôm nay anh thấy ra sao?”

Ý nghĩ đè nặng, Vũ đi cạnh người con gái im lặng.

“Hôm nay không đôi, em thấy mặt trăng cũng vẫn gợi nên một kỷ niệm ăn. Anh thấy không, mặt trăng khuyết trông giống như một quả cam đặt trên một đĩa bạc nhỏ sáng loáng.”

Câu nói tự nhiên của Huyền khiến Vũ bật cười. Nụ cười tắt ngúm khi nghĩ mặt trăng, lòng đỏ trứng chỉ gợi nên cho Vũ chuyện chứa đẻ của Huyền sau này. Như hiểu rõ ý Vũ, Huyền cũng nín lặng. Không khí đè nặng giữa hai người. Bỗng Vũ nghiêm giọng bảo Huyền:

“Sự bình thân thái quá của em lúc này chỉ làm anh bối rối.”

Huyền chưa nghe rõ câu nói nên hỏi lại:

“Anh nói sao?”

“Không.”

Vũ lắc đầu. Huyền thấy nóng hai má và mắt, cảm giác bức bối:

“Anh có vẻ lo lắng những chuyện đâu đâu, rõ đến hay!”

Vũ giọng dứt quãng:

“Huyền!”

“Gì anh?”

“Anh muốn cưới em làm vợ.”

Huyền càng thấy khó chịu khi người con trai cứ cố khơi một chuyện mà lúc này người con gái muốn quên đi. Yên lặng, đầu óc Huyền bắt đầu nổi loạn những ý nghĩ. Giọng Vũ chờ đợi:

“Em nghĩ sao?”

Huyền uất hận đến ghen ngào cổ lấy giọng bình thản:

“Không, tôi không muốn có một cuộc hôn nhân cưỡng ép vì một lầm lỡ đã

xảy ra rồi. Nhất là chưa chắc gì có thật một tình yêu.”

Giọng Huyền trở lại rắn rỏi và bình thản. Vũ nóng giận gay gắt:

“Thế còn danh dự của anh, em và số phận đứa con!”

Nghe Vũ nhắc tới đứa con, cả một dĩ vãng chua xót của đời người con gái dồn dập hiện về mãnh liệt với tất cả hằn học và căm tức. Hình ảnh một người cha mập mờ không rõ rệt, bộ mặt thiếu não của người mẹ hôm ra đi. Tất cả như thúc giục kêu gọi lòng can đảm và tự ái của người con gái. Tự nhiên nàng có ý nghĩ về sự hèn yếu của người con trai lúc này.

“Anh khỏi lo, số phận của nó không hẩm hiu như cuộc đời mẹ nó. Tôi sẽ lo lắng nuôi nấng đứa để nó không có cảm tưởng sau này là một đứa trẻ vô phúc bị bỏ rơi. Còn tôi, tôi không ân hận và coi đó như một lầm lỗi.”

Yên lặng một lúc Huyền tiếp giọng chua chát:

“Hay anh chỉ nghĩ tới anh, danh dự và tương lai anh thôi. Tôi không thể là hạng đàn bà khôn nạn lợi dụng lúc này để cầu xin hay bó buộc cũng thế, là anh phải cưới tôi. Nếu chỉ nghĩ như thế thì anh ích kỷ lắm... Nhưng tôi không muốn nghĩ về anh như thế.”

Vũ ân hận về thái độ không khéo của mình, người con trai giọng ôn tồn:

“Sao em lại nghĩ thế?”

Vũ tiếp:

“Tại lúc nào em cũng bị cái dĩ vãng của nước mắt và đau thương ám ảnh nên chính em đã tự ái và kiêu ngạo một cách vô lý. Trước kia anh cũng quan niệm giản dị như thế, một đời sống độc lập với tất cả ý thức tự do lựa chọn và quyết định. Nhưng hôm nay sự thực lại khác, quyết định lúc này không phụ thuộc vào riêng rẽ một trong hai ta nữa. Vì chính do lối sống vừa qua, chúng mình đã chối bỏ thứ tự do đó. Giữa chúng ta còn có một liên hệ, ngoài những ràng buộc về tình cảm, còn có đây một đứa con với tương lai và đời sống của nó. Kiêu ngạo khiến em tưởng rằng em có thể đem lại cho nó tất cả hạnh phúc do tình yêu của người mẹ, do đời sống vật chất đem lại cho nó, nhưng còn ý niệm của nó về một người cha. Tại sao em lại muốn gạt anh ra phạm vi đời sống của đứa trẻ mà đáng lẽ nó được hưởng. Dĩ vãng cho đến hôm nay chúng mình đem lại cho nhau toàn những hình ảnh đẹp, tại sao - dù không đưa tới sự kết hợp gắn bó, mình không để lại một hình ảnh đẹp cuối cùng có bao hàm một trách nhiệm mà anh không có ý trốn tránh.”

Giọng Vũ êm ái và đều đều tưởng như không dứt, những hờn giận của người con gái cũng dịu đi, ý nghĩ và tâm hồn Huyền bớt căng thẳng trở về dần yên tĩnh. Tiếng Vũ lại trỗi lên, Huyền cảm thấy người con trai đang xiết mạnh bàn tay mình hơn:

“Em nên nghĩ lại, chúng ta cố gắng suốt mà đưa ra một dự định chung, cũng như đúng như em nói, sự ra đời của đứa con sắp tới không phải một ngẫu nhiên hay một lầm lỗi.”

Giọng Vũ thêm thiết tha. Mặt trăng lên cao đi vào bóng mây. Gió thổi lá rụng xuống đường xào xạc. Huyền đang nghĩ tới Ngân, tới mối tình phong phanh giữa hai người; nhưng người con gái vẫn có cảm tưởng lời Vũ nói là thành thực.

“Huyền hãy giúp anh. Em đừng khư khư vô lý mãi. Đừng bắt anh lúc nào cũng mang trong mình một mặc cảm không xứng đáng. Mặc cảm đó sẽ làm mòn mỏi đời sống anh mai sau. Có thể nó làm cho anh không tin vào những giá trị căn bản tốt đẹp trước kia nữa; nếu thế anh sẽ không còn can đảm để mà đánh giá hay bênh vực những hành vi cao thượng, lên án đập vùi những xấu xa hèn hạ. Anh sẽ sống mất cả tự tin, huỷ hoại dần mòn. Anh không muốn thế.”

Trong bóng tối mặt Vũ nóng bừng vẻ dữ tợn:

“Anh không... thật anh không muốn thế!”

Giọng Vũ chân thành cảm động. Huyền lại thấy mình như phạm một điều vô lý, Người con gái níu Vũ đứng lại, dưới một gốc cây to, nắm hai tay Vũ như van lơn.

“Anh Vũ, có lẽ Huyền yêu anh! Yêu anh nhưng Huyền không thể nghĩ tới chuyện lấy anh, vì như thế là giết chết lòng tự ái của em, điều mà chắc em không thể sống được... Em biết với em, tương lai mai sau đầy những đe dọa khó khăn, nhưng anh tin đi, em can đảm, con em - con anh, em sẽ cố gắng nuôi nó, em ước mong nó sẽ là con trai tính giống bố nó. Linh tính cho em biết không thể về sống với anh hôm nay. Tương lai, tình yêu của anh, sao mình cứ tự ràng buộc để chuốc thêm đau khổ?”

Lần đầu tiên Huyền lại khóc trước mặt một người khác, điều mà người con gái cố tránh trong bao năm nay. Nước mắt người con gái dàn dụa, Vũ kéo Huyền vào ngực mình, Huyền cố nén tiếng khóc nhưng vẫn nức lên. Vũ vuốt những sợi tóc trên trán người con gái, giọng dịu dàng an ủi:

“Anh không có quyền gì ép Huyền – anh biết thế, nhưng em nhớ rằng anh sẵn sàng trông đợi được giúp đỡ em khi cần đến. Tình yêu giữa hai ta nếu có, thú thật với em – lúc này anh tự cho là bồn phận. Anh tin cậy và trông mong nơi em, anh muốn cho đứa con sau này biết nó có một người cha, người cha đó mong cho nó có một tương lai.”

Vũ cúi xuống hôn lên môi người con gái mềm và mẫn những giọt nước mắt với ý nghĩ: giữa hai người vừa có một trận chiến vô lý, không có kẻ chiến thắng, cả hai cùng là kẻ bại trận, cùng để lại cho nhau nhiều vết thương và chứng tích đổ vỡ.

## Mây bão

### PI - Chương 7

Chiều chậm chậm. Khoảng trời trên cao còn thấp thoáng mấy đám mây vàng. Ánh nắng lọt lạt dần trên một cành cây khô. Không khí còn hâm hấp nóng. Vài cơn gió hây hây thổi nhẹ không đủ gọi nên một cảm giác mát mẻ. Tiếng vĩ cầm phòng bên đưa ra vắn đục và ngưng nghịu, lẫn vào cơn gió, làm rung động làn da đến bứt rứt khó chịu. Minh đứng dưới gốc cây với ý nghĩ: một buổi chiều thật buồn.

Vừa sang xuân, hàng cây tầm kết chạy dài còn trĩu những lá vàng; những chiếc lá nhỏ như vẩy cá từ cành cây rơi loả toả theo chiều gió nghiêng nghiêng. Những mái nhà xám đen chạy dài, mảng tường đỏ phía bên hông bắt đầu long lở, những chiếc màn tre sơn xanh đã bạc và mục nát. Mấy bóng người quen thuộc thơ thẩn đi lại: Minh thấy tất cả như đã có từ lâu rồi. Minh muốn ghi lại vài hình ảnh trước khi ra đi; chàng muốn tìm cho nơi đây một bầu vùi tình cảm mà theo Minh ít ra phải có. Những ngọn cây xanh phía xa ngả dần sang màu tím sẫm. Khung cảnh như một bức tranh hỗn độn với từng mảng màu sắc tương phản, sẫm lại và nhạt dần cho đến lúc chỉ còn lại một bóng tối êm đềm.

Ánh đèn điện mới bật, hắt ra phía bên tường, chiếu sáng cả những chùm hoa giấy sắc sỡ đỏ và tím. Rồi khoảng đèn sáng, đi dần vào bóng đêm, Minh miên man với các ý nghĩ khác...

Buổi sáng tới Vân Anh, nhà vắng, Minh bước thẳng lên gác. Đi hết một vòng cầu thang, qua những thanh gỗ trạm, bóng trắng Vân Anh hiện ra. Thấy Minh, Anh Vân Anh chạy tới không nói nhưng rung động nao nức ôm chậm lấy người con trai. Vẻ đẹp mềm mại đè nặng lên người Minh, chàng ngạc nhiên nhưng không hề hững, kéo sát Vân Anh lại và hôn lần đầu tiên. Mấy ngón tay Vân Anh run rẩy, bầu vú lên vai Minh như muốn thổ lộ nói lên bao nhiêu ý nghĩ đè nén. Mi mắt người con gái khép lại và chìm đắm một vẻ đáng thương. Minh chợt thấy yên tĩnh. Bên ngoài cửa sổ nắng đẹp, cây bông gạo đã nở tung từng cụm bông trắng dất trên thân; cây hoa đại nhà bên nhô lên khỏi bức tường cao, trở bông trắng xoá; phía dưới sân mấy chiếc áo trắng phơi trên dây thép phất phơ trước gió. Minh thấy rõ được từng cụm bông lẫn trên nền xi măng và thảm cỏ. Có tiếng chim cu gáy rúc từ lùm cây xa đưa lại cho Minh cảm giác nóng nực và buồn chán của buổi trưa hè. Có tiếng động dưới nhà, Minh đẩy người con gái ra, bước nhanh xuống thang để lại Vân Anh còn xao động ngơ ngác và thất vọng. Cô đọng bấy lâu chỉ có

thế, Minh thấy mình rồ rại và cảm tưởng tiếc nuối.

Còn Vân Anh sau khi rời khỏi tay Minh vẫn đứng yên bất động. Người con gái đưa tay sửa lại mái tóc và băng khuâng như vừa để mất đi một cái gì. Chắc chắn không phải việc tách rời thân thể Minh vừa rời. Vân Anh thấy mình vừa có một hành động liều lĩnh, thiếu suy nghĩ nhưng tự nhiên. Hạnh phúc đem lại thật không có, mà cảm giác thì chỉ thoáng qua. Vân Anh thấy ân hận và hối tiếc vì thái độ vừa rồi có ý nghĩa một ràng buộc và giao phó. Ý nghĩ đó làm nàng lo sợ vẫn vợ. Anh nhớ tới lúc người con trai quay đi có dáng vội vã như chạy trốn – vì tiếng động của ba nàng, vì hồ thẹn hay sao nàng cũng không biết nữa. Bất giác Vân Anh tìm thấy ở Minh lúc đó một cử chỉ yếu kém và tầm thường. Nghĩ thế nhưng người con gái lại thấy mình ao ước xôn xao hơn. Ngay buổi chiều Minh đến gặp Vân Anh ngoài vườn.

Người con gái có cảm giác rờn rợn trước cái nhìn của Minh, nàng biết trước đó không phải là dấu hiệu sửa soạn cho những câu vuốt ve đắm đuối.

“Anh sắp phải ra đi, chắc là khá lâu. Anh muốn có một thái độ dứt khoát.”

Minh nói không chớp mắt, vò nát trong tay một chiếc lá rồi tiếp:

“Anh ân hận về việc sáng nay và tự cho mình là vô lý. Trước lúc đi anh không muốn có những ràng buộc vì thực sự anh đã chọn nghề phi công với ý thức trách nhiệm và tự do. Anh nghĩ sự thành thật lúc này là cần thiết.”

Nét mặt người con gái xanh đi, bàn tay níu lấy vạt áo cánh cổ nén xúc động, đôi bờ vai run run. Minh thấy rõ ánh mắt Vân Anh là tất cả sự chịu đựng và đè nén, vẻ mặt ngây ra, tình cảm như bị chìm sâu vào bên trong. Minh thấy rõ sự vô lý của hai người và chính chàng lại muốn thoát ra bằng một sự vô lý khác nữa... Minh cố xua đuổi những hình ảnh khiến chàng phải ray rứt mãi với ý nghĩ: “Rồi mình cũng sẽ quên đi”.

Mặt trăng to tròn và đỏ hồng nhô khỏi đám mây đàng xa phía bờ sông. Bên lề đường mấy nén hương bên gốc cây gặp cơn gió sáng hồng lên rồi lại lu dần như chực tắt. Mùi hương trầm thơm toả trong gió nhắc mình tới ngày giờ hôm nay và thắm thoát đã mười năm di cư ra đi. Nhìn lại bước đường không bao xa đã qua, Minh thấy cảm động nao nức.

Cách đây một năm Minh được tin bà ngoại chết ở ngoài Bắc, kèm theo một tin nữa không vui là ông ngoại từ hồi xa con cháu thì lo buồn nhất là khi bà ngoại chết, ông thấy trong người yếu đi nhiều lắm. Trong thư ông còn ngỏ phòng xa mua một miếng đất ngay cạnh mộ phần bà để khi mệnh hệ nào... Lòng Minh buồn xôn xao trước cái tương lai của những người thân yêu ở lại. Hy vọng và trông mong ở đó những gì? Minh băng khuâng với ý nghĩ hoang vắng.

Tới nơi thì trong nhà đã đông người, tất cả họ hàng di cư vào Nam đều tụ họp nơi đây. Không khí ngày giỗ như một cuộc xum họp vui mừng. Không có những bữa giỗ như hôm nay chắc cả năm cũng không có dịp gặp nhau.

Xa quê hương, Minh thấy các mối liên đều lỏng lẻo; hình như mỗi người là một đời sống rất riêng tư. Ai cũng đang bận tâm lo vun đắp hạnh phúc của mình cho đúng với ước nguyện khi ra đi. Cậu Cương, con trai em bà ngoại, gặp mẹ Minh cười khi nói một câu Minh nghe như vẫn thế tự bao giờ:

“Các cháu làm sao ở chị ? Hi hi, chóng lắm mà, chả còn bao lâu nữa chúng nó thành tài chị tha hồ sướng.”

Nói xong cậu Cương cười hi hi cổ co rút lại, hai con mắt híp long lanh chỉ còn là hai khe sáng. Chừng nói thế là xong một nghi thức, cậu ghé cái mặt ngẩn bóng phì nộn sang chú Tham, giọng tương đắc:

“Thế nào làm ăn ra sao? Tôi định rủ anh ra Hải Phòng thu thuế, hi hi...”

Cả hai cùng cười khi. Chả trước kia hai người đều làm “đoan” nhưng hồi gần đây biết thời thế chẳng còn như trước, cậu Cương thì xoay ra mở vũ trường với mức sống quá phong lưu, duy chú Tham thì vẫn còn đi làm công chức với bên tai những lời ta thán của vợ; “Nhà mình xui quá, em buôn bán đã không ra đâu, mình lại bị đổi đi mất chỗ bỗng lộc mà tiêu pha ngày thêm tốn kém, rõ chán quá”.

Trước Minh, chú dân bác sĩ quân y giải ngũ, quay sang nói giọng lớn kiêu hãnh:

“Hừ, chữa bệnh hồi này sao mà dễ thế, từ ngày có mấy thứ “trụ sinh” chữa bệnh gì cũng dễ như chơi.”

Chả chú là thầy thuốc, lại quá đông khách, đến nỗi có người gọi phòng mạch chú là “chợ ông Dân”, nên chú nói gì cũng dễ có người tin. Minh đưa mắt nhìn người vợ chú ngồi phía bên, dáng dãi các; Minh đang nghĩ tới cuộc tranh chấp gay gắt của cặp vợ chồng này về chủ quyền và công lao về một sản nghiệp kékè xù. Cả hai cùng rất kiêu hãnh về sự quán xuyến đảm đang. Chú Dân cười, chiếc răng vàng hàm trên lấp lánh, chú cố lấy giọng khôì hài mà vẫn lạnh lẽo:

“Có lắm bệnh qua các bác sĩ khác đều bó tay mà hể đến tôi thì, hà hà... xong hết, thật có gì đâu cơ chứ!”

Có tiếng trẻ con đuối chạy la hét. Ông Thước quay ra bế con lên lòng gối nệm; nhân đấy chú Dân đổi câu chuyện sang đề tài khác:

“Cháu thứ chín của anh hay thứ mấy?”

Ông Thước ngồi yên từ nãy, nghe chú Dân hỏi thì cảm xệ xuống, lớp mỡ ở cổ gập lại như thêm một chiếc cảm thứ ba, giờ tay định phân trần, nhưng bà Thước vội đỡ lời:

“Dạ cháu út đấy ạ.”

Cậu Cương lại rút cổ cười cất giọng hóm hỉnh:

“Trông ông bà còn phây phây thế kia thì út sao được.”

Ông Thước nói chữa ngược, giọng thật thà:

“Út thật mà, chiến tranh đến nơi rồi!”

Ông cố dần giọng ở hai chữ “chiến tranh” như cố gán cho nó một ý nghĩa quan trọng. Quan trọng thì dĩ nhiên rồi nhưng không có điều gì bảo đảm rằng sắp có chiến tranh thì ông Thuộc lại thôi không có con nữa, nhất là khi tướng vóc bà nhà có vẻ muốn vượt cạn nhiều năm nữa, ít ra cũng phải một tá. Minh xoay tròn chiếc ly thủy tinh lạnh và dầm nước trên tay. Mặt trăng đã nhô lên cao. Gió từ bờ sông đưa vào mát dịu. Ánh đèn phía trước chiếu hắt lên bờ ly làm loé những ngôi sao tím vàng. Ngón ngồi cạnh Minh và yên lặng từ nãy. Ngón đã có thời theo đuổi kháng chiến và bỏ về Hà Nội sớm. Rồi sau Genève, anh cũng lại chọn bước đường di cư. Dáng người Ngón nhỏ nhắn với chiếc áo ngắn tay ngắn, đôi giày da nâu, trông anh hiền lành và an phận. Hình ảnh anh hôm nay không liên hệ gì tới dĩ vãng kháng chiến oanh liệt của anh trước kia. Minh quay sang bên nhìn anh, vẫn chiếc nốt ruồi nâu trên gò má, nước da có vẻ trắng nhạt và yếu đuối hơn. Ngón đưa từng quả ớt đỏ lên miệng cắn và nhai lẫn với thức ăn, các bắp thịt nơi cằm anh nổi lên, chiếc cổ lộ hầu hãn đưa lên xuống đều đặn. Như tìm ra ý nghĩa cho một câu nói, Ngón quay sang bảo Minh:

“Ăn ớt bây giờ như một thói quen, chứ trước kia anh đâu có biết ăn. Hồi đi kháng chiến ngoài kia, sốt rét quá nên đâm ra nghiện ớt thay thuốc... Lúc đó đâu có thứ ớt này mà thứ ớt tiêu ớt mọi quả nhỏ tí mà khi nhấm vào thì thôi... cay chảy cả nước mắt nước mũi nhưng lại đỡ rét!”

Minh thấy cái dĩ vãng gian truân và kinh hoàng đã qua với hình ảnh Ngón hôm nay như không hề có một liên quan chặt chẽ. Ngày hai buổi anh đi làm cho một tiệm thuốc tây và đưa con đi học. Tối về thay vợ bế con. Chiều thứ bảy đưa cả gia đình đi chơi xa lộ hay xem chiếu bóng. Nhìn chiếc Lambretta cũ kỹ dựng nơi góc tường, Minh bất giác mỉm cười. Chiếc xe hai bánh một trăm năm mươi phân khối chịu đựng bình thản cái sức nặng của một gia đình: một chồng một vợ một đứa con lớn đứng trước và một đứa nhỏ ẵm phía sau. Ngón giờ đây sống vững chãi cho ngày hôm nay và lo chuyện ăn uống của một ngày mai không xa. Anh ấy chẳng còn quay về cái dĩ vãng để kiêu hãnh như ai. Ngón cũng chẳng quá lạc quan hay lo âu cho một tương lai ra sao. Minh nhìn vợ anh đẩy đà và tìm được nơi chị vẽ đoan trang thủy mị của người vợ hiền. Chị Ngón nhìn lên bắt gặp cái nhìn của Minh thì bẽn lẽn và mỉm cười. Minh quay vội đi nhưng còn kịp nhìn bàn tay trắng đẹp của chị đưa lên sửa lại mái tóc và Minh phân vân với ý nghĩa của “hạnh phúc”.

Cụ già chít khăn từ nãy vẫn ngồi im lặng. Cô Thụ vừa tiếp món vẩy vào bát vừa gọi chuyện với cụ:

“Thằng Thái chắc lúc này lớn lắm, khổ nó thương ông nó quá!”

Ông cụ đưa tay nâng chòm râu bạc sang một bên, đưa thìa bóng lên miệng, vừa móm mém nhai vừa nói với hai môi run lập bập:

“Tình hình này chẳng còn mong gì về Bắc lại nữa, chết mất xác ở đây thôi.”

Cụ hơi khế lắc đầu chán nản nhưng miệng vẫn móm mém nhai đều đặn, túi cơm và thức ăn phồng tròn hai bên má như hai quả táo vồng nhíp lên xuống. Cụ nhai tóm tép như đã móm hết cả hàm răng – hàm dưới đưa lên đẩy vành môi trên đang trể xuống vêu ra và đưa cao lên mũi. Minh không ngờ một ý nghĩ sống chết quan trọng mà lại được ông cụ diễn tả một cách bình thản và vô tình đến thế. Chòm tóc nhô lên khỏi vành khăn đã bạc phơ, ông cụ tuy già nhưng vẫn đẹp lão. Cô Thụ lại tiếp thức ăn vào bát cụ, cất giọng an ủi như một thói quen:

“Chả còn bao lâu nữa nước nhà thống nhất...”

Ông lão vẫn nhai tóp tép nói chêm vào:

“Ồi dào, mong gì tình hình này, các người trẻ thì mong với đời; tôi thì mong gì... trở về.”

Nói xong ông cụ lại chăm chú cúi xuống gỡ miếng mỡ béo ngậy giữa miếng bánh chưng xanh đưa lên miệng nhai ngon lành và bình thản như lúc này.

Minh nhích ghế ra xa bàn, giữa một đám đông đảo họ hàng, người con trai vẫn thấy mình đơn độc nhưng lại háo hức với tin một chuyến đi cùng các dự định xa xôi.

## Mây bão

### PI - Chương 8

Đối với Minh ý tưởng ra đi chỉ thành sự thực khi chiếc Jet bắt đầu chuyển bánh. Trong mười người ra đi Minh đã tìm được một người bạn. Nhìn qua khoang cửa kính tròn, phía dưới Sài Gòn ban đêm chỉ còn là một khoảng sáng lơ lửng. Minh cố tìm trong đám sáng hỗn độn ấy cái sinh hoạt của đời sống quen thuộc. Máy bay lên cao, cao mãi đến lúc bên dưới chỉ còn là một biển tối.

Bên trên bầu trời vẫn đầy sao. Mặt trăng lưỡi liềm sáng và trong suốt như một lăng kính thủy tinh. Càng lên cao Minh có cảm tưởng các vì sao càng xa thẳm và lấp lánh. Mặt trăng cô đơn sáng dịu giữa một cánh đồng sao bao la: ánh sáng trắng như do ánh sáng của muôn ngàn vì sao góp lại. Mây đám mây vàng ngả dần sang màu trắng toát. Mặt trăng chênh vênh nằm ngang như một con thuyền nan cắm sào giữa sông trong một đêm sương lạnh. Minh nghĩ tới quê hương và những người thân yêu. Minh thấy nhớ Vân Anh lạ, lúc này hơn bao giờ Minh ao ước có Vân Anh bên cạnh. Vân Anh sẽ là niềm tin và nguồn hy vọng của đời chàng. Minh tự hỏi về một tình yêu liệu có thực giữa chàng và Vân Anh; nếu có chỉ là trong hoàn cảnh xa cách này chứ đời sống hôm qua và khung cảnh sống cũ không là quê hương cho một tình yêu thành tựu. Minh dựa lưng về phía sau, ngả đầu trên thành ghế. Minh nhớ là thiếu mặt Vũ khi ra đi. Minh nghĩ Vũ có một đời sống khá kỳ lạ, lúc nào cũng cố đơn giản đến thiếu thốn khát khe; trong khi điều kiện lúc này đủ cho Vũ sống cuộc đời phong lưu, vậy mà anh vẫn tự đặt cho mình những ý nghĩ khó khăn, ngay cho đến cả quan niệm một tình yêu. Minh lại chợt nghĩ tới mẹ với cảm giác chán nản và như tìm cách trốn tránh. Tiếng nói của Thế giúp Minh thoát một sa lầy:

“Minh cậu ngủ?”

Chàng mở mắt quay sang Thế, vẻ mặt đăm chiêu:

“Không, đang nghĩ tới cái gì còn lại.”

Xung quanh yên lặng với ánh đèn dịu trên cao, có tiếng Thế hỏi:

“Minh, lúc ra đi hình ảnh gì khiến cậu nhớ rõ nhất?”

Tự mỉm cười, Minh nói một câu không do suy nghĩ:

“Hình ảnh một cây bông gạo bắt đầu nở tung trắng xoá; lúc này cơn gió vẫn gờ nhẹ từng cụm bông trắng theo gió mà bay đi...”

Minh đang nghĩ tới buổi sáng hôm ở nhà Vân Anh, trên gác lúc nhìn qua cửa sổ xuống vườn, cây bông gạo trở bông trắng, một cây đại nở đầy hoa nhô lên

khỏi bờ tường phía bên kia và dưới sân chiếc áo trắng của Vân Anh phơi trên giầy thép phấp phới trong nắng. Minh quay sang hỏi Thế:

“Thế còn cậu?”

Thế ngả đầu trên ghế nói giọng tự nhiên:

“Lúc này, tôi thấy nhớ nhất lão phở gánh.”

Minh bật cười hỏi:

“Có phải xe phở mới cùng ăn sáng nay không?”

“Đích thì, trông thì xềnh xoàng mà không ngờ lại ngon tuyệt thế.”

Minh nói đùa:

“Không lẽ lúc này chỉ nghĩ tới kỷ niệm ăn thôi.”

Thế bặm môi cười bí ẩn:

“Kỷ niệm ăn, cũng đúng nhưng không đúng lắm.”

“Thế là thế nào?”

Thế thấp giọng như nói chuyện với chính mình:

"Hôm trước lúc mình đem tặng lão bộ quần áo rét, lão cứ dấy nẩy từ chối và chỉ xin quần áo mỏng cũ rách thôi. Không ngờ lão ấy mà còn chê thứ đó.

Buồn cười là để lão nhận mình phải tặng thêm một chiếc sơ mi nữa."

Minh ngắt lời:

“Làm sao có được mấy thứ đó mà cậu đem cho?”

“Ấy thế, chả là hôm sắp đi tới thăm họ hàng, mà không nói chắc cậu cũng biết mấy cô chú tôi thì giàu có khỏi phải nói. Tới một bà cô của chim của nòi, mình được vồn vã hết chỗ nói và còn được bà hứa dẫn ra khu Dân sinh sắm cho ít quần áo rét. Còn khi tới ông bác vào buổi trưa đúng bữa ăn, ông nhất định bắt lấy thêm đĩa bát luôn thế gọi là buổi tiễn đưa vì ngày đi thì gần quá; ông bắt người nhà xuống kho lục trong rương lôi ra mấy bộ đồ rét cũ từ ngoài Bắc và đem cho. Ông còn suýt xoa về cái đáng giá của mấy bộ đồ dạ, ông khoe bộ này là được may ở phố Mỹ quốc gần hàng Trống, còn bộ kia được may tận Gôđa – mà thực ra đây chỉ là mấy bộ đồ cũ để lâu mốc nặng mùi; chối cũng chẳng được đành phải ôm về...”

Minh nghe tiếng cười khẽ của Thế:

“Ông Thái Văn ấy chắc cậu có nghe tiếng, giàu nhất nhì Hải phòng, di cư vào trong này làm ăn phát lại tậu thêm bao nhiêu là dinh cơ nữa. Mà cái vòng bụng ông thì khỏi phải nói, phải hai người như tôi đứng vào mới khít. Lấy lòng ông khuôn về đem cho cũng thiếu người lấy...”

Giọng Thế vẫn bình thản không lộ một chút gì chua chát. Minh quay sang hỏi:

“Thế còn bà cô hứa dẫn đi khu chợ trời Dân sinh?”

“May mà mình không quay lại chứ lắm khi dẫn ra đó rồi bà vẫn còn kêu là quá đắt.”

Thế yên lặng một lúc rồi tiếp:

“Thật mĩa mai, mình không bức về sự không giúp đỡ hay bỏ rơi, nhưng thái độ đẽ cẳng mà bề ngoài làm ra vẻ vồn vã tử tế mới làm cho mình khó chịu. Gia đình tôi chắc cậu biết, thầy tôi khác hẳn mấy anh em, làm nghề giáo đạ m bạc trong bấy nhiêu năm, gia đình thì đông con, mẹ tôi ở nhà lại hay đau yếu. Vào Sài Gòn sau di cư được một năm, dùng một cái thầy tôi chết, thật là khôn đồn, nghĩ tới như một cơn ác mộng. Các họ hàng giàu có xúm lại tính chuyện giúp đỡ, cũng giống như cách giúp đỡ trước hôm tôi ra đi... hai vali quần áo cũ thải, thôi thì tấp nham đủ thứ, về sau mẹ tôi phải cho dần đi mãi mới hết. Đã thế họ hàng còn chê bai nhà đã túng quẫn mà bọn anh em tôi vẫn có vẻ hách. Cũng may mà tôi đi dạy, lại đậu vào trường kỹ sư Điện có học bổng, đưa em gái lớn tôi phải bỏ học ngang làm cô giáo, còn một thằng em nữa qua một ông bạn thân giúp cho vào trường Thiếu sinh quân; cả nhà cũng may được yên ả tới ngày nay. Chuyến này sang Pháp nếu có học bổng khá tôi sẽ dành dụm gửi về ít nhiều cho gia đình.”

“Ngộ sang đó không đủ tiền gửi về, cậu tính sao?”

“Ấy tôi cũng đã tính đến chuyện đó và thu xếp trước cả; cô em tôi sẽ phải chịu khó đi dạy tới thêm chứ sao bây giờ! Thật mĩa mai, bà cô tôi thì quá giàu, nhà mới vừa làm xong chiếc cầu thang không ưng ý phá hết đi cho xây lại tốn gần bốn mươi vạn bạc. Đã thế còn tới nhà mẹ tôi để lên giọng khoe khoang. Mẹ tôi ít nói nhưng tôi biết bà đau khổ và buồn phiền khi trông thấy tương lai các con.”

Minh giọng tin cậy và trách móc:

“Thế sao đến lúc ra trường cậu lại tính chuyện đi?”

“Chính tôi cũng tự hỏi như thế. Tôi nghĩ hy sinh tuổi trẻ thế đã tạm đủ, lúc này nếu ở lại cô lẩn lóc chỉ là để trả thù cuộc đời, đem thêm cho gia đình cảnh dư giả về vật chất; nhưng tôi nghĩ khác, tôi muốn chọn một nghề mà biết cuộc đời mình sẽ phóng khoáng và chuyến đi này là một thoát ly với một xã hội gia tộc quá bản thủ và nhỏ nhen...”

Minh nhớ một buổi chiều tới thăm Thế lần đầu tiên, lúc trở về bên này sông trời sẫm tối, dãy nhà tối tăm mái xám bên kia bờ như bị chìm xuống mặt nước sông đang lên cao. Gió man mác thổi xao xác mặt nước sáng loáng. Mặt trăng to tròn và đỏ quạch nhô lên khỏi ngọn cây. Các căn nhà thấp tối om đã thấp lên những ngọn đèn dầu le lói. Minh tưởng tượng lúc này em gái Thế đang ngồi miệt mài chấm từng bài của lũ học trò nhỏ. Một điệu kèn réo rất vang lên từ bên này sông rồi tắc nghẽn, Minh có cảm tưởng âm thanh đó từ bên kia bờ sông vọng lại. Hình ảnh người đàn bà già yếu - mẹ Thế, trong gian buồng hẹp tối, nhìn đứa con nhỏ im ngủ, tay cầm ngọn nến leo lét đợi bắt từng con muỗi theo lỗ rách chui lọt vào màn. Minh cho đó là một ả n nhẫn của chịu đựng và cao giá của tình thương. Lúc này Minh như còn thoả ngửi thấy mùi khói thuốc phiện thơm và cả nghe rõ tiếng húng hắng

ho của lão Ký bên cạnh... Minh quay sang thì Thế đã ngủ tự lúc nào. Chàng nghĩ tới Hoà ở Đại học xá, tới Thế rồi tự nhủ: không gia đình thân thích như Hoà lúc nào cũng cô đơn lạc lõng, có gia đình họ hàng đông đảo như Thế cũng không sung sướng gì hơn.

\*

Sáng nay Vân Anh dậy sớm sau một đêm khó ngủ, nàng chỉ mong cho trời chóng sáng. Trong căn buồng đầy bóng tối, Vân Anh nằm im trên giường đưa mắt qua khung cửa kính. Bên ngoài ánh đèn điện dưới đường chiếu qua vữa sổ, hắt lên trần nhà những ô vuông sáng nhạt lung linh. Tiếng chuông đồng hồ trên tường chậm chạp đổ từng tiếng, Vân Anh cảm tưởng thời gian trôi đi bằng những âm thanh nhỏ giọt trên một vũng nước. Khung cửa kính trên gác sáng dần nhưng vẫn trắng đục mờ mờ để lộ một khoảng trời u ám; nàng có ý nghĩ đó là ánh sáng chập choạng của buổi chiều mùa hạ sau mỗi bữa cơm tối. Một đêm dài trôi qua, thân thể Vân Anh thấm nặng những chán nản mỗi mảy. Vân Anh bước ra khỏi giường khi có tiếng rao quà quen thuộc đầu tiên của buổi sáng. “Minh đi rồi”, ý nghĩ đó chợt chớ lại ám ảnh Vân Anh khiến nàng không còn thiết tha gì nữa. Vân Anh ngồi xuống chiếc bàn thấp, trang điểm trước gương như một thói quen, không chút rung động mà trơ trên mặt nhẽo như miếng cơm khô nhai trệu trạo trong miệng một người đang ốm. Vân Anh chán nản, trở lại vật mình xuống giường ngổn ngang những quần áo, mở tròng mắt nhìn lên trần nhà trắng tinh không suy nghĩ. “Minh đã ra đi”, ý tưởng đó lại chợt đến. Vân Anh thấy ghét người con trai và cảm giác xa lạ. Lần gặp cuối cùng, Vân Anh thấy Minh không phải là Minh như ý nghĩ – thì ra người con trai cũng lại kiêu cách tầm thường, cái tầm thường mà Vân Anh nhận thấy làm nàng thất vọng hơn là ý nghĩ Minh phải ra đi...

Vân Anh uể oải bước xuống thang gác và ra đường đợi xe. Tới Hội Việt Mỹ, Vân Anh bước xuống xe khi kim đồng hồ chỉ đúng chín giờ sáng. Đứng trước phòng kính bên ngoài, Vân Anh lưỡng lự nhưng rồi cũng đẩy cửa bước vào. Không khí lạnh bao trùm lấy thân thể Vân Anh khiến nàng rùng mình. Người đàn bà ngồi nơi bàn giấy giữa phòng thấy tiếng động ngẩng lên đưa tay sửa lại gọng kính trên sống mũi, thấy Vân Anh bà mỉm cười, mở ngăn kéo tủ là lấy chồng hồ sơ đặt lên bàn nói:

“Thế nào Vân Anh, tôi đang có ý đợi thì cô vừa tới.”

Vân Anh cố nhếch mép cười, đưa tay nắm lại mấy đơm tóc xoắn xuống; người con gái thu mình ngồi vào chiếc ghế dựa bên cạnh.

“Đang đi bên ngoài vào đây thấy lạnh quá.”

Người đàn bà nhìn thẳng vào mặt Vân Anh một lúc lâu hỏi:

“Sao cô bé hôm nay có vẻ xanh và buồn bã.”

Vân Anh như không nghe thấy, nói sang chuyện khác:

“Bà xem hộ đã có tin gì chưa?”

- Có rồi nhưng chả vui gì ! Chuyến đi Mỹ của cô lại bị hoãn không biết đến bao giờ vì ông giám đốc vừa bị mất tích trong một tai nạn máy bay ở Thái bình dương.”

Vân Anh giọng buồn nản:

“Tôi có đọc báo, người chú em ruột ba tôi cũng về trong chuyến bay đó.”

Người đàn bà bật dậy hốt hoảng:

“Thế hả, có phải chú Quốc đi Mỹ hồi năm ngoái không?”

Vân Anh gật đầu, người đàn bà tay nắm chắc thành ghế như ghìm xúc động, rồi lắc đầu chán nản:

“Rõ khôn khổ, trước hôm ra đi tôi còn gặp mặt, người vui vẻ trẻ trung, ai ngờ đâu nên nỗi... Thế ba nhà có nói sao không?”

Vân Anh chỉ trả lời lầy lẹ:

“Mới nghe tin ba em cũng cuống lên, nhưng cũng chẳng biết ra sao... Chỉ nghe tin máy bay mất tích chứ đã biết sao đâu.”

Vân Anh liên tưởng tới chuyến đi của Minh, giờ này Minh đã thành thói bên Pháp. Vân Anh nghĩ tới chặng đường Sài Gòn, Tokyo qua Bắc cực tới Paris với bao nhiêu hình ảnh và tưởng tượng: có cả Vân Anh ngồi bên Minh trong chuyến đi đó. Tiếng người đàn bà kéo Anh về hiện tại:

“Sáng nay cô có giờ học, mấy hôm vắng mặt ông Conway hỏi thăm cô hoài.”

Vân Anh đưa tay nhìn đồng hồ, đứng dậy và bước ra ngoài. Không khí và ánh sáng bên ngoài làm Vân Anh choáng váng. Đứng trước bậc cầu thang dài hun hút, một cảm giác chán nản lại xâm chiếm tâm hồn nàng. Vân Anh uể oải bước lên các bậc thang, được mấy bước Vân Anh dừng lại, tay vịn vào thành cầu thang bằng đá mát rượi. Nàng cố phân tích nỗi buồn của mình lúc này, chắc chắn không phải việc Minh ra đi, cũng chẳng phải tin chú Quốc vừa mất tích; nghe chuyến đi của Vân Anh bị hoãn chưa biết đến bao giờ, Vân Anh thấy rõ rệt cảm giác chán nản và buồn bã. Người con gái không háo hức với hình ảnh của một cuộc ra đi nhưng ít ra chuyến đi này đưa Vân Anh thoát ra khỏi cuộc sống đều đặn và đáng chán hiện tại. Vân Anh thấy mình bị ray rứt về một cuộc chờ đợi thất vọng...

Có tiếng gót giày nện trên bậc thang phía dưới, ông thầy dạy Conway vội vã đi lên, ông cười nét mặt bao dung khi gặp Vân Anh và hỏi han săn sóc:

“Sao lại đứng đây, mấy hôm nay sao cô nghỉ học?”

Anh ngược mắt nhìn về mặt đỏ hồng và cặp mắt nâu hiền từ của thầy dậy: một cảm tưởng được che chở và yên tĩnh lại đến với Vân Anh; nhìn mái tóc vàng lưa thưa trên vầng trán cao bóng của ông Conway, Vân Anh tìm thấy hình bóng thân yêu của một người cha; Vân Anh cố lấy lại vẻ lạnh lợi:

“Mấy hôm nay tôi bị mệt, ngay bây giờ tôi cố đi nhưng cũng chưa khỏe

hắn...”

Ông Conway làm một bộ điệu như trách móc, dắt tay Vân Anh đi lên, ông quay sang phía Vân Anh:

“Nghe chuyến đi Mỹ của cô bị hoãn, tôi cũng tiếc hột. Nhưng lo gì, giỏi như cô thiếu gì cơ hội. Nếu có dịp cô cứ tin là tôi sẽ nghĩ tới cô đầu tiên.”

Vân Anh cảm động chớp mắt nói:

“Ông tốt quá, tôi không biết nói sao để cảm ơn ông.”

Ông Conway vẫn cười, giọng trầm buồn bảo Vân Anh:

“Tôi có hai đứa con hiện ở cả Tennessee với bà nội, một trai một gái cũng bằng tuổi cô. Xa chúng nó lâu tôi cũng nhớ, thấy cô dễ thương tôi muốn coi như đứa con tôi...”

Người con gái thấy lòng bớt hẳn trống trải, nàng muốn tìm một câu nói băng quơ để diễn tả niềm vui; Vân Anh nâng vạt áo bằng tơ chuối của ông

Conway hỏi âu yếm như một đứa con:

“Chiếc áo lạ quá, mỏng nhẹ và trong suốt.”

Ông Conway cười:

“Món quà đặc biệt của Phi luật tân đó!”

Ông lại nhún vai làm một điệu bộ nói:

“Mỏng và nhẹ đến nỗi không biết là có mặc nó trên người, chỉ khi nào cử động mạnh mới cảm thấy.”

Vân Anh bật cười ròn rã. Hai người đi hết một cầu thang thứ hai rồi rẽ sang hành lang bên trái; ông Conway bước nhanh vào văn phòng còn quay lại mỉm cười. Vân Anh thơ thẩn bước vào lớp học đã đông người, một lát sau ông Conway đi vào. Buổi học trôi qua chậm và dễ dãi. Ý nghĩ Vân Anh vẫn vợ, nàng đưa mắt nhìn ra ngoài, ánh sáng chiếu chéo vào hành lang, trên các tấm kính mờ lấp lánh những ngôi sao nắng, phòng học sáng lên. Bên ngoài cửa, một khoảng trời xanh trong suốt và không có một đám mây, mấy ngọn cây cao vỗ những chiếc lá xanh lấp lánh và rung động nhẹ; Vân Anh thấy lại cái cảm giác chờ đợi bơ vợ, vẫn cái tâm trạng ấy bơ vợ và xa cách. Đứng trên gác ba nhìn xuống mấy người đi lại chỉ thấy đỉnh đầu và những bước chân đi. Phía ngoài đường xe đậu từng hàng. Cả một bầu trời cao và xanh như màu nước biển. Một chiếc phi cơ phản lực bay thật cao, vẽ nên một đường mây trắng dày xé đôi vòm trời, lớp mây tản mạn ra dần; Vân Anh liên tưởng tới lớp sóng bạc của con tàu rẽ ra khơi - người con gái lại thấy nhớ tới Minh, nhớ tới người chú và nhớ tới nỗi chờ đợi chán nản của một chuyến đi vô định...

Từng chùm hoa hồng tím nở trên hàng dây leo bên tường, hoa mười giờ được nắng nở đầy trên sân cỏ; cây dừa của nhà bên kia đường đứng im lặng, các tàu lá rũ xuống, màu lá xanh đậm phản chiếu ánh nắng lấp lánh như bạc, thân cây khô và thẳng, chiếc búp của tàu lá non đâm vút lên như một lưỡi

gương: một cảm giác đau nhói và nghẹn ngào đè nặng ở ngực, Vân Anh thấy chóng mặt gục đầu trên thành lan can, sức nặng như đè trĩu xuống đầu kéo toàn thân người nàng ra phía ngoài – mấy ngón tay còn bầu vịu chơi vơi, cũng chẳng còn lý do để chống cự hay tranh đấu nữa, Vân Anh buông thả mười ngón tay với một cảm giác nhẹ hẫng. Vân Anh chỉ còn nghe kịp một tiếng hét thất thanh và một tiếng đập mạnh trên nền đất, trước khi đi vào một thế giới hoàn toàn vô tri giác.

## Mây bão

### PI - Chương 9

Một căn gác nhỏ hẹp, mái tôn thấp nóng hầm hập, phía trước nhà cây trứng cá đã lớn, lá xanh mềm mại xen lẫn những trái chín mọng đỏ. Ánh sáng bên ngoài hắt vào không đủ làm sáng đều căn phòng.

Một chiếc máy may, cạnh một chiếc giường gỗ vuông ngổn ngang những vải vóc, quần áo và thước kéo. Góc nhà phía ngoài là một bàn thờ nhỏ, chiếc ảnh bán thân khá lớn bày chính giữa đặt trên một chiếc giá phủ nhiều đỏ. Di ảnh người chết rất trẻ, sự tương phản giữa vẻ cũ kỹ thô sơ của bàn thờ và cặp mắt sáng ngời của người trong ảnh dễ gợi mối thương tâm.

Bà cụ già ngót chín mươi, nằm trên một chiếc võng phía trong uể oải phe phẩy chiếc quạt nan rách. Chi ngồi giữa đông vải may chăm chút đơm những khuyết áo. Hà đi học vắng, cả nhà buồn lặng. Ở cái tuổi con gái lẽ ra nhiều vui tươi thơ mộng, Chi hầu như hoàn toàn thiếu điều đó. Từ ngày Tuấn chết, mình Chi phải cáng đáng mọi chuyện. Sự nhẫn nại hy sinh có lẽ làm nàng quên thân mình. Chi không thuộc hạng người thiên về suy tưởng để có thể đặt cho đời mình một ý nghĩa là sự hy sinh cho tương lai của các em - nếu thế có lẽ đời nàng thêm được nhiều hạnh phúc. Đằng này sự hy sinh của Chi chỉ có ý nghĩa khuất phục theo một hoàn cảnh thiếu may mắn; công việc làm tất bật kiếm tiền nuôi một lũ em và bà ngoại chỉ có ý nghĩa là bổn phận - bổn phận của một người chị cả trong gia đình phải có. Tính an phận và nhẫn nại cam chịu làm cho Chi trở nên đáng thương hơn. Sự đền bù mà Chi nghĩ là hạnh phúc gia đình thực ra không có rõ rệt. Sau cái chết của Tuấn, Chi vẫn lo sợ những bất chắc khác có thể đưa tới. Bà ngoại nàng đã đến tuổi gần đất xa trời. Chi thì vẫn cầu mong cho bà sống mãi, mặc dầu có lẽ vì bà mà nhiều lúc nàng phải lao đao; bà đau yếu như cơm bữa và thuốc thang chữa chạy. Nhưng Chi cảm thấy sự sống của bà đem lại cho nàng lòng can đảm sống và nguồn tin tưởng bao bọc vô biên. Cái quãng đời oanh liệt của bà hồi ở ngoài Bắc nay chỉ như một vang bóng thoáng qua. Sự thừa thãi đầy đủ ngày trước chỉ khiến bà càng thêm thấm thía về tình đời. Trước kia, nghe kể bà ngoại vẫn nổi tiếng về lòng nhân từ. Chi còn nhớ bà kể trong năm Dậu đói kém, bà đã mở kho lúa phân phát cứu sống được bao nhiêu người. Cuộc đời giàu có và nhân đức ấy đã chẳng được đền bù. Nhiều lúc Chi tự an ủi vu vơ: “không ai giàu ba họ khó ba đời”, mấy đời trước, nghe kể lại nhà nàng vẫn có tiếng là giàu có, nàng đoán có lẽ theo chu kỳ ấy đến nay là lúc nàng phải chịu cảnh nghèo khó – đó là sự dĩ nhiên thôi. Chi biết bà ngoại có sống thêm nữa

cũng chỉ là để kéo dài cái quãng đời đã xế chiều trong cảnh thiếu thốn như hiện tại thì cũng chẳng sung sướng nổi gì. Chi nghĩ có lẽ ông trời đã đền đáp để cho bà thêm tuổi thọ, sống lâu mãi cho tới ngày hôm nay và những hôm sau. Bà tuy quá già nhưng không trở nên khó tính nên Chi càng thấy thương mến bà hơn. Nhưng kể từ ngày Tuấn mất đi, chuỗi ngày còn lại của bà chỉ là những buồn rầu thương xót. Bà đã rất tin tưởng và hy vọng vào đứa cháu đích tôn của bà. Chẳng gì nó cũng đã lớn nhanh nhẹn và thông minh, nó còn trẻ lắm mà công danh đã khá – hơn cả ông Tú Xương, đậu cả hai bằng Tú tài dễ dàng. Mỗi lần Tuấn về thăm nhà, bà mừng hết chỗ nói và vẫn đùa gọi Tuấn là “cậu Tú kếp”. Nó giỏi đang thế mà lúc nào cũng tỏ vẻ kính yêu bà. Bà thỉnh thoảng vẫn bảo đùa nó:

“Mày lớn rồi, học hành đã thành đạt, nghe tao lấy vợ đi để bà có chất bế.” Nghe thế Tuấn nó chỉ cười và chối quanh. Tuy nói thế bà vẫn chả muốn ép nó làm gì. “Còn trai trẻ, để cho nó bay nhảy, giữ nó lại đâu có được!”, trong bụng bà nghĩ thế.

Cái tin Tuấn chết làm cả nhà bàng hoàng. Duy bà ngoại là có vẻ đau đớn nhất. Chi lúc ấy lo ngại cho sức khỏe của bà vô cùng. Nàng biết rằng tuổi già như bà mà lại phải sống trong sự sầu khổ thất vọng thì dễ mà bỏ đàn con cháu lắm. Thường ngày, Chi vẫn bị ám ảnh về ý nghĩ đó. Thật vậy, từ ngày Tuấn mất đến nay, Chi thấy bà ít nói hẳn, bà không chịu ăn uống đều như trước kia nữa. Cả ngày bà chỉ nằm dài trên chõng một cách mệt mỏi, mắt nhìn lên quăng trống không. Có khi cả ngày và chỉ quanh quẩn ở chiếc bàn thờ phía ngoài thấp hương cúng vái. Chi chưa bao giờ thấy bà khóc nhưng biết bà vô cùng khổ sở. Có lẽ tuổi già làm cạn hết nước mắt hay sự đau đớn đến quá độ làm bà như người mất hồn thần thờ đến không biết gì nữa. Chi cũng hiểu được phần nào sự thất vọng của bà khi không còn một đứa cháu trai nối dõi để trông coi việc cúng giỗ ông bà tổ tiên. Cả nhà còn lại là một lũ con gái - lấy chồng rồi tụi nó như người ngoại tộc, kể như mất. Sự mỉa mai đưa tới là vào gần tuổi chín mươi như bà, lại mỗi sáng chiều thắp những nén hương trên bàn thờ đứa cháu mà bà tin yêu nhất. Mỗi ngày Chi đều lân la kiếm chuyện nói với bà mấy câu để nàng vẫn tin rằng bà còn sống. Hôm nay như một thói quen, Chi chạy vào hỏi bà vui vẻ:

“Bà xoi trầu để cháu già một cối?”

Chưa đợi bà trả lời, Chi nói tiếp như tự khen mình:

“Gớm hôm nay mua được mấy lá trầu ngon quá. Cau bà Tám biểu phải là trầu này ăn mới đáng.”

Như sự nhớ ra điều gì, bà ngoại hỏi:

“Nhà Tám tới lúc nào, tao muốn gặp nó quá lâu ngày rồi.”

“Dạ vừa mới hôm qua, lúc tối bà đương ngủ con không dám đánh thức.”

Chi bỏ lửng câu nói vừa rồi, xong tự nói bằng quơ:

“Ai ngờ lại tử tế thuỷ chung đến thế!”

Nàng ám chỉ tới việc bà Tám lại chơi hôm qua – bà Tám chịu ơn ngoại từ ngoài Bắc nên sau này vẫn nhớ tới và lại thăm. Nhưng chữ “thuỷ chung” gợi cho Chi một ý niệm về gia đình, một người chồng. Không có một người đàn ông căn nhà như thiếu mái. Chi lơ đãng nhìn ra phía ngoài cửa sổ, mái tôn bốc rục hơi nóng, làn không khí trên đó long lanh như thuỷ tinh. Chi buồn nản chạy vội vào nhà như cố tránh một nỗi buồn không đâu đang hiện tới chầm chậm...

## Mây bão

### PHẦN II - Chương 1

Cầm tờ “Sự vụ lệnh” trở về cư xá, Vũ thấy mình có cảm giác xa lạ với khung cảnh tưởng như vô cùng quen thuộc xung quanh. Vũ nghĩ đến chỗ mà chàng sắp phải tới phục vụ, một trung đoàn gần biên giới. Cách đây hai năm khi Dương phải đổi tới đó Vũ đã từng được nghe các bạn bàn tán: “Tới đó thì đời nó tàn rồi mày ạ, tao nghĩ thà ở đây ăn cháo còn hơn mò lên vùng khi ho cò gáy đỏ. Thi cười mai mĩa, tao nghĩ thằng Dương khó mà có ngày về lắm.” Dương trước những hôm ra đi bất mãn và lo lắng. Rồi bằng đi ít lâu Vũ nhận được thư Dương. Hắn bảo hắn đã phải sống những ngày dài lê thê buồn như châu cấn và đầy chán nản, xen lẫn với những ảo tưởng lo sợ và chờ đợi, tinh thần rất căng thẳng mà công việc thì tầm thường và dễ dãi, hắn muốn bỏ khung cảnh buồn chán ấy để tìm một cuộc sống mới. Sau đó Vũ được tin hắn tình nguyện ra nhập binh chủng Nhảy dù. Một năm sau tiểu đoàn Dù chiến thắng lòng lầy trở về, Vũ gặp Dương trong đám người đó, da hắn sạm đen, cái bụng bự nhỏ sần hơn trước và vẻ mặt thì rần rởi kiêu hãnh. Thấy Vũ hắn bỏ cả hàng ngũ chạy lại vồn vã; qua mấy câu trao đổi ngắn Vũ biết là hắn đã chọn được một cuộc sống mới thích hợp. Vũ nghĩ ngợi xa xôi tới những ngày sắp tới.

Gặp Hiền đứng ở cửa, hắn giơ tay vẫy Vũ từ xa. Vũ tưởng tượng tới đôi tròng mắt cá chầy lúc nào cũng gợn đỏ của hắn. Hiền hỏi Vũ mà như đã biết rất rõ từ trước:

“Nghe nói mày vô phúc thể nào mà lại mò lên chỗ thằng Dương trước kia.”

“Vô phúc hay không chưa biết nhưng hiện tao muốn xa lánh nơi này ít lâu.”

“Lên đó mày sẽ thấy mình ngu dại khi nghĩ thế.”

Vũ cau mặt hỏi:

“Mày bảo sao?”

Hiền thấy Vũ tỏ vẻ khó chịu, trả lời cộc lốc:

“Không!”

Hiền đứng tránh một bên cửa, để Vũ bước vào phòng. Hiền nghĩ có lẽ Vũ lo lắng về chuyện sắp đi nên có vẻ buồn, hắn nói vọng vào:

“Vũ, vợ chồng tao muốn mời mày một bữa cơm trước khi mày đi.”

Vũ quay ra lắc đầu:

“Còn hai hôm nữa tao đi chắc phải lo thu xếp nhiều việc, thôi để khi khác; tao còn nhiều dịp trở về đây thi cử, lúc đó mày mời tao không chối.”

Hiền trở vào giọng thân mật như an ủi:

“Thôi mày chịu khó lên đó một hay hai năm, tụi dưới nó lên mày lại về đây chẳng bao lâu nữa.”

Vũ bực mình vút tờ báo xuống giường nói xẵng:

“Đi và ở trên đó bao lâu không phải là điều làm tao suy nghĩ. Mày đừng tưởng tao đang lo lắng vì sắp phải xa một đời sống dễ dãi và thừa yên ổn này. Tao đang còn bận bịu những vấn đề khác. Thôi tao biết mày lo cho tao nhiều lắm nhưng vô ích vì chính tao không nghĩ thế. Mày đi về đi, trước khi đi có dịp tao sẽ ghé thăm không thì thôi cũng được...”

Hiền đi khỏi, tiếng xe mở máy chạy xa dần, trả lại Vũ bầu không khí yên tĩnh. Buổi sáng muộn, nắng bên ngoài vàng cả các ngọn cây, lá cây lao xao theo làn gió nhẹ. Vũ chống nạnh đứng nhìn gian phòng, chiếc vali đồng quần áo và chông sách vở bừa bãi trên giường. Chàng có ý định sẽ chỉ mang đi những thứ thật cần thiết. Chàng sẽ sống ở trên đó một đời giản dị mà Vũ nghĩ sẽ là dễ chịu. Chiếc vali khá lớn thế mà chỉ vài bộ quần áo và ít sách đã lại đầy ắp. Vũ tự cho mình là sắp vụng nên đồ bừa ra để xếp lại nhưng kết quả vẫn không gì hơn. Vũ cau mày tỏ vẻ bực tức nhưng rồi một ý nghĩ thoáng đến khiến chàng mỉm cười và tự nhủ, những lúc này có bàn tay người đàn bà thì vẫn hơn. Vũ lại chạnh nhớ tới Huyền và nghĩ tới một đứa con. Đã hai lần Vũ tới thăm Huyền khi được tin sắp đi nhưng đều không gặp. Vũ thấy hơi ân hận. Huyền vì một lý do nào đó, một kiêu ngạo vô lý hay những ám ảnh của một dĩ vãng tủi hờn, luôn luôn tìm cách tránh mặt và xa lánh Vũ. Thái độ đó càng làm Vũ khó chịu và đau xót. Thà rằng nó là một đứa con gái khốn nạn và tầm thường đi, câu chuyện ra như thế nó sẽ ôm lấy chân Vũ mà năn nỉ van xin hoặc lăng loàn ràng buộc với đầy dụa chua ngoa, như thế Vũ có thể dứt bỏ tàn nhẫn hay cúi xuống với ân huệ và lòng thương hại. Dù thế nào tâm hồn Vũ còn được yên ổn. Đàng này Vũ thấy mình đang đứng trước một thứ trách nhiệm chơi vơi, chàng không ruồng bỏ nhưng cũng không có quyền gánh vác. Tình cảm Vũ không phải là sự dầy vò mà là những cảm giác tro vơ ray rứt. Chàng biết rằng mình không có quyền hành gì trên một đời sống khác bằng cưỡng ép hay áp đặt dưới bất cứ hình thức nào.

Mấy hôm trước đây, gặp Huyền, Vũ để ý tới vạt áo cánh ngắn đã đưa về phía trước và nâng cao: chàng thấy mình đang đứng trước một sự thật lớn dần trong bông bột xen lẫn lo âu. Sáng qua Vũ lại tìm tới Huyền; bước qua chiếc cổng gỗ quét sơn trắng với những chân song đan thưa, nơi hàng rào thấp các cây leo nở to những bông hoa tím ngát. Vũ băng khuâng nhìn cánh cửa xanh nhà trong khép kín, chia đôi với thế giới bên ngoài, để ấp ủ cái ấm cúng tươi vui đã qua hay che giấu nỗi tủi hổ vắng lặng hiện tại, kết quả của một cuộc tình ái đam mê si dại của tuổi thanh xuân. Huyền đã dọn đi nơi khác và cố tránh gặp Vũ. Ngay buổi chiều Vũ tới nhà thương tìm Mai. Mai là bạn học cùng khoá, đậu thủ khoa và làm nội trú bệnh viện đã hai năm vẫn

chưa chịu thi ra; anh muốn còn là một sinh viên để được học thêm nữa. Cách đây sáu năm chính Mai rủ Vũ cùng dọn vào ở cư xá sinh viên với người anh, chỉ khoảng vài tháng sau chính Mai là người đầu tiên rời bỏ cư xá vì không kham nổi khung cảnh sống xô bồ nơi đây. Đó là lần đầu tiên Mai xa gia đình và cũng là lần Mai lắc đầu bảo Vũ: “Thật kinh khủng! Vậy mà không hiểu tại sao cậu vẫn chịu đựng được cơ chứ!” Lúc đó nghe Mai nói Vũ chỉ cười, thế mà cũng đã sáu năm trôi qua cho tới ngày ra trường...

Không gặp Mai, Vũ lên phòng nội trú viết giấy để lại cho biết ngày đi và nhắc Mai chuyện chăm sóc Huyền lúc chữa đẻ. Vũ viết mấy dòng chữ ngắn với tâm trạng khó khăn khi cố làm ra vẻ thản nhiên với Mai. Vũ nghĩ tới Minh đưa em đã đi Pháp được ít lâu. Chàng tự nhủ giá có Minh ở nhà có phải đi đâu xa cũng yên tâm. Vũ lắc đầu buồn nản, sự vắng lặng làm Vũ rùng mình với những nghĩ ngợi lan man về những ngày sắp tới. Dù bình tĩnh thế nào, đó vẫn cứ là bước đi vào chốn gian nan và thử thách của cả đời chàng. Các bạn cư xá vẫn nghĩ là Vũ thiếu khôn ngoan, rằng số phận của chàng là đáng thương và đen tối. Chỉ riêng Vũ thấy tâm trí vẫn yên ổn với những ngày sắp tới và chính Vũ lại thấy là đáng thương cho những cuộc đời buồn nản của bạn. Như Hiền chăm chỉ đến năm thứ năm trường thuốc, vào làm rể trong một gia đình giàu có, vợ cũng là dược sĩ, ngoài những giờ đi làm hẳn nghĩ tới mọi cách kiếm thêm làm giàu. Có lần Hiền nhờ Vũ kiếm thêm cho một chỗ dạy học tối, Vũ bực bội bảo:

“Đậu bác sĩ như mày lại rúc vào một mỏ vàng nay định đi dạy học kiếm thêm mày định nhét tiền đâu cho hết.”

Hắn cười hềnh hếch nói điều mà Vũ khó tin là có thật:

“Nói vậy chứ có gia đình vợ con tồn kém lắm, vợ moa lại là đứa tiêu hoang, vả lại đã đến lúc này không thể sống luộm thuộm được như những ngày còn ở Đại học xá.”

Vũ thấy Hiền thay đổi với những học đòi kiểu cách, khác với lúc hai đứa còn sống chung, hẳn xuất thân từ một gia đình rất nghèo, phải chật vật cố gắng lắm với một bà mẹ tàn tạ hẳn mới được như hôm nay. Hiền chắc không dễ quên nhưng lại muốn chối bỏ cái quá khứ nghèo nàn của mình, điều mà lẽ ra nó phải rất hãnh diện. Trong thâm tâm Vũ nảy ra những tình cảm chán ghét và rất muốn xa rời cảnh sống chung quanh hiện tại.

Còn hai hôm nữa, Vũ cũng chẳng cần sắm sửa gì ngoài tìm kiếm một số sách mà Vũ vẫn ước ao có thì giờ đọc. Một cảm tưởng rối rĩ trong sự chờ đợi, chờ đợi một điều gì rất cao xa mà chính Vũ cũng không ý niệm rõ khi sắp bước chân vào một thứ đời sống mới.

Buổi sáng trong cư xá tĩnh lặng. Bên ngoài sân hai rặng liễu đứng rủ lá và như rất cô đơn. Những chùm hoa vàng trĩu xuống giữa đám lá thưa xanh có một vẻ đẹp đơn sơ và thanh thoát...



## Mây bão

### P II - Chương 2

Trời bắt đầu tối. Trên cột ăng ten cao vút vươn lên khỏi lùm cây, hai ngọn đèn đỏ đã bắt đầu nhấp nháy. Một chiếc Jet với âm thanh xít xao đang xà thấp xuống về hướng phi trường với lập lòe dưới thân những tín hiệu xanh và vàng. Rồi khung cảnh trở lại yên tĩnh tịch mịch. Chiếc bánh xe bò lạch cạch nặng nhọc kéo lê trên đường cái. Qua cánh cửa phía sau nhìn ra bên ngoài là rừng cao su tối đen và âm u. Có lẽ đó là chuyến xe đồ cuối cùng của hôm nay; bắt đầu về đêm con đường bị cấm ngặt. Nhìn đồng hồ đáng chờ đợi, Vũ lẩm bẩm – Còn sớm chán.

Các ngọn đèn rải rác trên thân cây cao toả ánh sáng vàng vọt, sương bắt đầu đổ xuống lạnh và trắng mờ mờ. Phía xa xa nơi đài phát tuyến trung ương là một dãy nhà ngang chạy dài, đèn thấp sáng choang, trên các khung cửa sổ không một bóng người. Vũ xách vali trên tay bước theo con đường đất chạy dài trước khi ra đến cổng. Vẫn hai ngọn đèn đỏ ẩn hiện sau các kẽ lá như đôi mắt rực lửa của một con quái vật nằm yên lặng, rợn rã rình chờ.

Nơi cổng một toán lính võ trang lỗ nhố từ trên xe ào ào nhảy xuống, nhanh chóng chạy tản mạn ra phía các cột đèn và gốc cây đằng xa, chĩa súng rầm rập rình chờ như theo một mật lệnh hành quân từ trước. Trong chòi canh vọng ra tiếng nói quen thuộc:

“Sao anh lại đi chuyển tàu đêm nay, đợi tới mai xem sao?”

Vũ nhận ra ngay giọng nói của Lực, người mà khi mới tới Vũ đã làm quen qua những buổi chơi vô-lây và đánh bun. Vũ xức nhớ ra ý nghĩa tình hình ngày hôm nay. Ngày tuyển cử rộn rịp ồn ào suốt buổi sáng và chiều, buổi tối trở đi không khí căng thẳng và im lặng trong chờ đợi. Lẽ ra cũng không gấp nhưng Vũ muốn đi hôm nay và rời bỏ đô thị ngay lúc này. Nói chào vài câu xã giao, Vũ lại bước ra chệnh choạng. Từ khoảng đèn sáng bước vào bóng tối chưa quen, Vũ thấy bước chân ngượng nghịu, có lẽ cũng bởi cái nhìn dò xét của bao cặp mắt bên thân cây hai bên vệ đường mà chàng trông không rõ. Ánh trăng khuyết và mờ nhạt nhưng cũng đủ cho Vũ nhận ra từng bóng người ôm súng yên lặng ngồi chờ. Rừng cao su phía trong xa đen và âm u, toả ra khí lạnh đến rùng mình. Vũ mơ hồ cảm thấy một nỗi lo âu không đầu, một cảm giác sờ sợ đến lạnh gáy. Vũ tưởng tượng một viên đạn nham hiểm đang rình chờ, bất chợt một lúc nào đó sẽ ghim vào lưng chàng. Chiếc vali lúc nãy như nặng trĩu xuống, kéo lệch cả một bên vai. Vũ đổi tay xách nhưng bước chân vẫn chập chững. Một cơn gió lạnh thổi vụt qua, Vũ cảm

thấy mồ hôi ướt đầm lưng và đập dính trên trán. Lúc này Vũ mới thấy nỗi lo sợ vừa rồi là vô lý. Những đe dọa trong bóng tối thực ra không có, Vũ đang đi giữa những người bạn mà có thể mai một đây họ sẽ đổi tới phục vụ cùng đơn vị với chàng. Qua khỏi khu cư xá đang xây cất dở dang là đến trường đua, đường vẫn vắng tanh không một bóng xe.

Phía đầu đường có ánh đèn xe đồ dài lại gần, Vũ chạy ra lễ đường giơ tay đón. Chiếc xe dừng lại, bên trong xe tối om. Vũ cúi đầu qua cửa kính hỏi: “Cho xe chạy lên ga, lên Sài Gòn.”

Người tài xế yên lặng đưa tay chậm rãi bật ngọn đèn vàng. Vũ ngạc nhiên: trong xe có một người con gái lạ. Người tài xế quay ra phía sau nhìn cô gái rồi quay sang Vũ:

“Giờ này có đợi đến khuya cũng không tìm được xe ở đây, cô này cũng lên Sài Gòn hay ông lên quá giang đi luôn...”

Vũ giơ tay nhìn đồng hồ, cổ trần tỉnh khi nhìn thẳng vào mặt người con gái phấn son diêm dúa; không chút tỏ dáng khó chịu cô ả nheo mắt mỉm cười. Vũ ưng thuận vọt hành lý lên phía trước mở cửa xe bước vào. Chiếc taxi rống lên chuyển động với vận tốc đều đều. Tâm trạng Vũ bồn khoăn và lo nghĩ vẩn vơ, Vũ cũng biết người con gái trong bóng tối đang dăm dăm nhìn mình... Tới trước ga vắng tanh, Vũ bước xuống xe trả luôn tiền taxi chạy từ này, cúi đầu chào cô gái rồi bước vội vào sân ga. Qua các bức tường xám đen và thấp buồn nản, các đèn màu quảng cáo bên ngoài vẫn chuyển động và nhấp nháy. Lúc này cảm giác gì cũng xa lạ và giả tạo. Đúng giờ, Vũ bước lên toa xe hạng ba của chuyến tàu chợ. Đáng lẽ chuyến tàu bị hoãn đêm nay, song xin được hai toa blindé đầy nhóc lính và súng ống nên được đi. Cả chuyến tàu đêm nay chỉ vồn vện có ba toa hạng ba bản thủ, hôi hám; thêm bốn toa chở hàng và trước sau hai toa blindé hộ tống. Vũ ngồi từ cửa sổ tàu nhìn ra, những người lính lam lũ kệ nệ khiêng từng thùng đạn lên tàu. Họ ăn mặc hỗn loạn, áo đen áo nâu, giày vải dép nhật và cả đi chân không, người đầu trần kẻ đội mũ, súng đeo lỏng trên vai, dao và lựu đạn quanh người. Một thanh niên dáng nhanh nhẹn mặc bộ treilli bó chèn, có lẽ là sĩ quan chỉ huy, chạy đi chạy lại tung tăng, chiếc transistor đeo trước ngực vẫn ngân nga một điệu nhạc mới. Trong toa dưới ánh sáng vàng lò mờ, tùm tùm xì xào mấy người đàn bà chạy hàng xách, cạnh đó lăm lè mấy gã đàn ông đáng dấp dũ tợn. Chỉ mấy phút trước giờ tàu chạy, ùng ùng một đám hiến binh, quân nhân và nhân viên hoá xa tràn lên tàu khám xét, hỏi giấy tờ và lục soát từng gói hành lý, từng khe sàn, khe vách và kẽ ghế. Phía toa bên đang ồn ào tiếng mắng mỏ và van xin thiết tha:

“Đi tàu chứ đâu phải đi đưa thư mà mang mấy chục cái thư đi?”

“Dạ dạ, đã lâu cháu mới có dịp về quê, họ hàng trong này thì đông ai cũng muốn gửi lời về thăm hỏi nhắn tin... Thật cháu có làm gì đâu nên tội...”

Giọng người lính soát rè rè gay gắt;

“Không được, thư sao không gửi bưu điện mà lại bắt ông cầm tay?”

“Dạ, bẩm ở xa về thư cầm tay nó mới quý... bẩm cháu nghĩ...”

Vẫn giọng người lính soát gay gắt cắt ngang:

“Không quý hoá gì hết, tôi tịch thu hết chỗ thư này, bây giờ đưa giấy coi.”

“Dạ bẩm... dạ bẩm...”

Sau đó Vũ nghe tiếng lôi kéo lật xệch người đàn ông và quang gánh xuống khỏi tàu, xen lẫn những tiếng như khóc lóc van lơn... Một gã an ninh to béo và đen đũi đứng đợi đèn, ánh mắt nghi kỵ và soi mói; trong khi người hiến binh trẻ tuổi cúi xuống lục xét chiếc vali của Vũ. Hắn cho tay lần mò từng góc, chùng vớ được một vật cứng, mắt và trán hắn cau lại, môi mím chặt đến mỏng ra, hắn rút nhanh ra coi chỉ là một hộp kính nên nhét vội vào, dáng hơi ngượng về sự làm lẩn. Hắn khép chiếc vali lại, gài cẩn thận rồi đứng dậy lễ phép đòi xét giấy. Vũ đưa thẻ sĩ quan và tờ sự vụ lệnh, mắt anh ta sáng lên và cười dịu nhẹ tỏ cảm tình. Gã to béo vẫn chiếu đèn vào mặt Vũ chói quá khiến chàng phải quay đi. Họ chào Vũ theo lối nhà binh rồi cùng mấy người nữa lục tục kéo sang toa bên kia.

Rồi mọi chuyện cũng xong và im đi cho đến lúc tàu chuyển bánh chậm hơn hai mươi phút. Sân ga hẹp mà vẫn có vẻ hoang vắng, chiếc tàu rú lên hồi còi đầu nghẹn ngào như tắc nghẽn, âm thanh tiếng còi Diesel vô duyên và nhạt nhẽo. Người cai ga cầm cây đèn dầu và chiếc cờ đỏ đứng trên sân nhỏ dần về phía sau. Con tàu uốn khúc trên đường sắt chạy giữa những dãy nhà tối tăm lụp xụp và bẩn thỉu.

Vũ nôn nao bước ra cửa khoang tàu nhìn vào đêm tối mênh mông của đồng ruộng. Đứng đó là một quân nhân trẻ tuổi như chàng và một người đàn ông nữa mà Vũ không nhìn rõ mặt. Người lính trẻ đội chiếc mũ rừng và mặc một bộ rằn ri hơi rộng. Anh nói chuyện với người đàn ông giọng Bắc đều đều như thoảng trong gió. Thỉnh thoảng anh đưa cặp mắt xa lạ nhìn sang Vũ đáng nghi kỵ. Vũ cố giữ bộ mặt tươi và đơn giản để tạo cảm tình song thái độ anh ta vẫn e ngại và giữ dè hơn.

Xa hẳn thành phố, con tàu bắt đầu lao nhanh trong đêm tối, gió đồng ruộng thổi phàn phật vào mặt mang theo những hạt sương nhỏ ướt và rất lạnh. Bất giác người lính trẻ xoay lại nhìn Vũ vẫn ánh mắt nghi kỵ, cùng một lúc đứng xoay mình dựa lưng vào thành cửa tàu, một tay kia nắm chặt sợi xích sắt chằng ngang. Vũ hiểu ý, quay trở vào bước sang toa bên cố tránh cho anh ta những e ngại thận trọng. Chỉ cần một cú chân đạp hay một co tay nhẹ là thân thể anh văng ra, lăn xuống ruộng hay gầm tàu, chết lịm đi trong đêm tối. Vũ cảm giác hơi bức bối về một sự nghi kỵ không đầu. Sự khôn ngoan và kinh nghiệm làm người ta thận trọng nhưng cũng dễ dàng biến bạn ra thù dù chỉ trong trí tưởng tượng và ngăn cách.

Mấy người đàn ông khác chừng đã bàn tán chán về chuyện người nhà quê bị lôi đi hồi nãy, nay bắt đầu mở miệng “nói đại nói quở”, mấy người đàn bà ngồi bên thì thăm như thế.

Một người giọng Trung lơ lơ ra vẻ thành thạo:

“Chưa, đoạn này đã ăn thua chi! Chạy qua thêm mấy chặng ga xép nữa tê, nguy lắm... nhất là hôm ni.”

Gã ta đưa mắt nhìn mấy người đàn bà ngồi bên đáng chừng muốn tìm thấy ở họ vẻ sợ hãi. Những người đàn bà mà đời sống đã gắn liền với con tàu, về mặt họ vẫn bình thản, và nếu có chi là đáng tư lự như đang lo nghĩ tính toán về lời lãi của một chuyến buôn hàng xách.

Một người đàn ông khác chêm vào tiếng Bắc đã pha:

“Có lẽ rồi phải nằm lì ở một ga xép đêm nay, khi chiều nghe nói chuyển tàu chợ vô bị lật, ít ra là đến trưa mai sửa chữa mới xong...”

“Không đâu, mau lắm, tui chắc hông sao đâu mà lo chi cho mệt.”

Một người đàn ông nữa nói thêm:

“Hè, chừ tàu đang chạy mà bị tấn công sao hè?”

Ông giọng Trung làm vẻ kinh nghiệm:

“Nhảy ngay, nhảy ngay ra khi tiếng súng đầu tiên chứ còn sao nữa. Ra ngay cửa, lăn mình xuống bên đường rầy rồi núp ngay xuống bờ ruộng là không sao hết tội hà...”

Một người khác giọng phản đối bức tức:

“Đâu có được, ung chết hay sao mà lăn ra, khi nào bắn tụi nó cũng nhắm vào cửa tàu, cứ thấy bóng đen là hấn lia ngay, lúc đó chun đầu ra đâu có được...”

Chữ “đâu có được” cuối cùng như dằn mạnh, âm vang như một đắc thắng, chứng tỏ lòng tin chắc chắn của ông ta.

Ông giọng Trung cãi lại:

“Rứa tui hỏi nằm trên tàu mà chờ chết hả, súng bắn vô toa thì cứ gọi là chết hết chọi, nếu tụi hấn giật mình thì nguyên gánh hàng nó đè cũng đủ chết nữa là...”

Chừng thấy đôi phương cũng có lý, ông kia dịu lại: – không có “dzậy” đâu, rứa mấy toa blindé đầy nhóc lính thì đề làm chi? Đêm thì đêm chứ tụi hấn biết tàu chợ thì ăn nhắm chi mà bắn với cướp. Còn như gặp lính mấy lần tụi hấn cũng ngán hoả lực của ta quá xá rồi.

Câu chuyện cứ tiếp tục kéo lê theo một điệu như thế, ai cũng tranh giành kể những kinh nghiệm sống lâu đời mình. Một lát, chán nhau cả rồi, họ dãi chiếu hoặc lăn ra ghé ngủ. Có người trèo lên chỗ để hành trang trên nóc ngủ khi. Vũ ra quầy uống một ly cà phê nhạt nhẽo và lượm những mუნ để thức suốt đêm nay. Lúc trở về toa người quân nhân trẻ đã biến đâu mất. Vũ có ý nghĩ về cuộc hành trình đầy căng thẳng và đe dọa nhưng thừa yên ổn. Đúng hai giờ đêm, trên một ga xép, chiếc tàu dừng lại, trên sân ga bóng dáng một

đôi tình nhân co ro khoác chung trong một chiếc áo toí đen, tiễn đưa nhau giữa đêm hôm đầy sương sa và gió lạnh. Người con trai vừa bước lên toa, con tàu đã lại chuyển bánh, vẫn chiếc còi tàu Diesel nhát nhẽo rú lên man rợ; trên sân ga bóng người con gái mất hút trong gió mưa và bóng tối đêm khuya...

Tối chạng đường cuối, trời bắt đầu hừng sáng. Mấy toa bọc sắt được bỏ dừng lại ở một ga xép. Đoàn tàu lại nhẹ nhõm chạy băng băng trên những đồng cỏ, lác đác hai bên đường những bóng cây khô rụng hết lá. Phía xa, một bên là ruộng lúa xanh rờn, một bên phía gần chân núi rải rác và ẩn hiện những trang trại, những túp nhà lá mái xám. Một thiếu niên đáng chừng còn là học sinh ở toa bên, lại gần làm quen với Vũ. Anh giả giọng Bắc chưa quen nên còn ngượng nghịu và lăm lăm những dấu hỏi và ngã. Nét mặt đen sạm vì nhiều nắng gió nhưng vẫn giữ một vẻ trẻ con ngây thơ; ánh mắt còn vẻ lơ đãng và chậm chạp qua một giấc ngủ chập chờn. Anh đội chiếc mũ dạ hướng đạo, áo lam nhát quần vải xanh, chân đi đôi dép lốp cao su đen. Anh giờ tay chỉ ruộng lúa và bắt đầu tự nhận đây là quê hương mình. Đêm qua ở đây chắc là vừa có trận mưa to, trên triền núi cao xuất hiện một dải suối trắng xoá chạy dài và lấp ngay vào đám cây xanh. Dòng suối trông như một dải lụa trắng vắt giữa một tấm thảm xanh. Theo tầm tay chỉ của gã thiếu niên, Vũ chăm chú nghe:

“Những ngọn suối kia ngày thường thì khô queo đến lúc mưa lại có. Quê tôi cứ vào mùa mưa, nước lớn đêm ngày chỉ nghe tiếng suối đổ ào ào. Đồng ruộng ngập nước, dân làng không bận cấy lúa thì đi đánh cá mò tôm, thiệt vui quá sức...”

Vũ đáng tư lự nghe anh ta kể, thấp thoáng những ý nghĩ vui vui về sự an thái dễ dãi của đồng quê thôn bản. Vũ quay sang hỏi:

“Ở đây mùa này đang mưa?”

“Không, có lẽ là trận mưa bất thường nhưng khá to, cứ coi ruộng ngập nước thì rõ.”

Bầu trời lúc này trong xanh và sáng dịu nhẹ, mặt trăng méo xéch còn chênh vênh nhát nhẽo về hướng tây. Anh ta kể tiếp giọng đều đều:

“Mùa này đang có trăng, mọi năm hồi còn ở nhà cứ đến đêm rằm sáng trăng là thầy tôi và các ông bạn ‘nhà Nho’ đi săn với nhau...”

Anh ta ngừng lại, yên lặng một lúc rồi tiếp:

“Các cụ ‘nhà Nho’ ta đi săn chỉ là cái cố tìm chỗ thanh vắng lắm trăng sao để mà ngâm vịnh với nhau chứ đâu có lo lắng gì...”

Đến lúc này Vũ vẫn không rõ được là đang có các “nhà Nho ta” sống ở đây, vui thú ẩn dật giữa thiên nhiên hoang vắng và không giấu vẻ nghèo nàn này. Anh kia kể tiếp, vẻ mặt đắm chiêu sông bằng hồi tưởng:

“Không, ấy vậy mà đêm nào về cũng được mấy “con thỏ” để đánh chén hôm

sau. Trời! chó vùng tôi hay quá sức, đuổi cắn kỳ được con mồi mới thôi...” Hai mắt anh ta nhấp nháy, vẻ mặt xui buồn, giọng thấp và đều đều, qua cái lắc đầu nhẹ và chán nản:

“Ấy từ ngày ông đồ Tâm bạn thầy tôi chết đi thì không còn ai nghĩ tới vô núi đi săn làm chi nữa.”

“Thế cụ đồ chết ra sao?”

Anh lại lắc đầu chỉ tay về phía chân núi nói khẽ:

“Ông đồ Tâm một hôm đang xông xáo thì trúng mìn Tây nó đặt từ lâu, tan xác chết ngay, từ đó không ai dám đi vô đó nữa.”

Vũ thắc mắc:

“Làm sao lại có mìn ở đây?”

“Chả trước, thầy tôi biểu, Tây nó đóng ở trên lưng núi, tụi nó đặt cả một hàng rào mìn phía dưới, lúc rút đi cứ để y nguyên, không để bản đồ lại, không ai biết đâu mà tháo gỡ. Đã có lần dân làng có ý định cho đàn trâu vào xéo nát vùng đất đó, có trúng mìn thì chỉ chết trâu thôi, rồi sau đó yên trí mà làm ăn, nhưng rồi không ai dám đưa trâu ra - chả giấu gì, dân làng tôi cũng nghèo, con trâu miếng đất là lẽ sống, chẳng may trâu chết thì lấy gì cày bừa mà sống, nên ý định đó cũng lại thôi...”

Con tàu chạy chậm lại, các nóc nhà ngói đỏ chen giữa những mái tranh xám sau bụi tre, hiện rõ ra và gần hơn. Lúc tàu chưa ngừng hẳn thì gã thiếu niên sửa soạn bước xuống, anh ta còn quay lại:

“Thôi chào anh, xuống đây rồi tôi còn phải đi bộ trở lại năm cây số đường nữa mới tới kia lưng...”

Vũ nghiêng đầu chào và đi về phía toa trước. Bên đường rày, nhóm phu hoả xa co ro trong những chiếc áo vải sơn đen, khệ nệ khiêng từng bó xéng cuốc và những thanh sắt nặng chuyển lên toa xe. Máy người khác xách đèn dầu ôm nón lá cũng lục tục bước lên; họ làm việc và sửa chữa đoạn đường suốt đêm qua, tuy về nhọc mệt nhưng mỗi người một câu nói huyền thuyên, giọng nói họ rất nặng nghe không rõ. Đám người mang theo lên toa mùi thuốc lá cấm lệ hắc sặc và ẩm cúng. Một ông già hom hem tóc bạc, như một thói quen đưa tay dỉnh điều thuốc còn ướt đang hút dở lên vách tàu, xong lại khuròi túi giờ gói thuốc bọc trong miếng mo cau tiếp tục về một điều khác. Chiếc cột ăng ten cao vút sơn trắng giữa ruộng báo hiệu đã tới thành phố. Một đài phát thanh lơ lửng giữa một khoảng ruộng bỏ hoang chưa cấy. Lúc tàu chạy qua Vũ nhô mình ra khỏi cửa tàu gọi lớn, khung cửa gỗ vẫn vắng tanh không ai nghe thấy tiếng, Vũ buông mình mạnh xuống ghế, kéo hành lý ra và yên lặng ngồi chờ.

Nhà ga buổi sáng mát và vui nhộn nhịp, như sửa soạn đón chuyến tàu suốt từ Huế vô. Vũ xách vali ra khỏi ga, ngơ ngác, xa lạ. Trên bảng thông tin trước ga đã có dán một bảng giấy viết bằng mực xanh nghêch ngoạc kết quả tạm

cuộc bầu cử trong tỉnh hôm qua. Nơi phía trước công viên, mấy cô gái áo dài trắng tóc thề xoắn ngang vai, cười nói đi lại. Vũ thuê xe đến một nhà quen, tính ở lại đó một hôm trước khi ra đi vào trưa hôm sau...

Nghỉ một hôm trong một thành phố lạ, Vũ ra bến xe từ buổi sáng sớm.

Chuyến xe toàn những người đi buôn và lấy vé trước nên khởi hành sớm.

Câu trách móc của bà mẹ Đông hôm qua làm Vũ cũng hơi băn khoăn. Vũ có cảm tưởng như nếu có chuyện gì không may xảy ra cho hai người con của bà thì chàng phải lãnh phần trách nhiệm tinh thần trong vụ này. Đông sắp bị gọi tái ngũ dù còn lại bà mẹ và hai đứa em nhỏ; còn Khôi em Đông sắp cưới vợ trước khi tốt nghiệp trường sĩ quan Hải quân. Mỗi cuộc đời một hướng đi bỗng chốc đoàn tụ rồi lại phân ly mỗi đứa một phương. Buổi chiều ngoài bãi biển ba đứa chụp chung ít tấm ảnh đem về, gặp phải mẹ Đông tồn cổ câu nệ và cả dị đoan nữa, khi biết chuyện chụp ảnh ba đứa thì bà cụ dấy nẩy lên như gặp điều xui xẻo. Bà đinh ninh và tin chắc về một điềm không lành cho con bà và tỏ vẻ giận buồn, cho dù bà coi Vũ như con. Nghĩ về hiện tình, trí tưởng tượng lúc nào cũng đưa Vũ về những tương lai không hứa hẹn và có thể là thảm khốc. Điều đó cũng chẳng xảy ra với riêng chàng nhưng điều thắc mắc băn khoăn là một thứ trách nhiệm vẫn vơ về tương lai của những cuộc đời khác.

Xe chạy băng băng, cảnh đồng quê hai bên đường giống nhau một cách quen thuộc và buồn nản. Chỉ là những đồng cỏ rộng bao la úa nắng, thỉnh thoảng nhấp nhô những lùm cây xanh của những thôn xóm nhỏ rải rác trơ trọi.

Chuyến đi này gợi lại hình ảnh của chuyến đi đầu tiên tám năm trước kia.

Hình ảnh một quê hương vẫn nghèo nàn xơ xác trong bất an của những năm xưa, không có dấu hiệu gì hứa hẹn một tương lai sắp tươi sáng. Khách thường dân buôn và mọi ngành hoạt động vẫn khắc khoải nối tiếp lê thê của những con người thiết tha cố bầu vùi đời sống...

Chừng được nửa khoảng đường, chiếc xe phải dừng lại, nối đuôi hàng trăm những xe khác suốt dọc con đường dài. Hành khách, tài xế, lơ xe nằm ngồi ngổn ngang trên mui xe và cả trên mặt đường. Phía xa từng tốp quân nhân võ trang đi lại. Xe tắt máy, mọi người tản mạn về phía trước hỏi han dò la tin tức. Một quân nhân trẻ quần áo lấm lét đầy bụi cát, vẻ mặt mệt mỏi mắt ngủ nhưng cũng cố làm ra tươi tỉnh:

“Cầu mới bị giật xập sáng sớm hôm nay khi đoàn công-voa sắp qua, hư hại nhiều lắm, phải chờ đoàn công binh đến xem sao?”

Vũ đi lại phía những bác tài xế đang tùm tùm bàn tán, người Bắc kẻ Nam giọng Trung pha trộn, mỗi người một câu hỗn loạn. Một người dáng cao lớn ngồi giữa cười nhe cả hàm răng vàng rực như lửa, đầu quấn tám khăn bông, trên lưng vắt ngang một tấm vải carô trắng đen, phía dưới là chiếc quần kaki vàng lạt ngắn ngắn và bó trên, gã đưa mắt nhìn quanh rồi chỉ tay về phía

trước, nói gạt ngang:

“Không đâu có phải “dzây”!”

Ý chừng anh đang phản đối câu nói của mấy người trước, anh giơ tay vỗ mạnh vào ngực trở chàm xanh, cả cánh tay cũng chẳng chịt những vết xam, giọng anh oang oang như kẻ lể phen bua:

“Không ‘qua’ chạy đường này từ hồi mới tiếp thu kia lựng, ‘qua’ biết rõ lắm mà. Hồi đầu sau chiến tranh cầu hư hết trội vì Tây nó bỏ bom nó phá. Đến khi về tay chánh phủ mới cho lập ngay những bến xà lan chạy đờ, sau xe đông quá mà xây cầu thì chưa kịp, công binh họ mới dựng tạm cây cầu nổi cho xe nhỏ dưới năm tấn, còn xe lớn thì phải tăng-bo mới được qua. Thế rồi có một hôm cha canh điểm ăn hồi lộ sao đó để cho một xe cam nhông nặng quá tám tấn chạy ầu qua, đến giữa cầu nặng quá... đứt ra làm đôi, chiếc xe cam nhông thì chìm chìm. Sau người ta vẫn phải chữa tạm chiếc cầu nổi trong khi bắt đầu công trình xây cất cầu bê tông mới... Trời, cây cầu mới xây xong chạy ngon quá sức đi khỏi phải chờ đợi chi hết trội. Có ai phải từng chờ xà lan, tăng-bo qua cầu nổi rồi mới biết cực thế nào, có “dzây” mới biết được cây cầu mới xây ngon ra làm sao.”

Anh ta ngưng một lúc, nhổ một bãi nước miếng, văng một câu rất tục rồi tiếp:

“Thiệt bọn đó ngu thấy mẹ đi! Giật cầu thì ăn cái giải gì cơ chứ... Bộ này không biết chờ đến bao lâu mới xong.”

Con buôn thì com nắm nắm chờ lo hàng thôi hàng thiu, mỗi người một tâm trạng trông mong. Đến buổi chiều công binh mới thiết lập tạm xong một bến xà lan, đoàn công voa chờ từ khi sáng được ưu tiên sang trước, trước những con mắt thèm muốn chờ đợi của đám hành khách với hàng trăm chiếc xe nằm dài. Vũ chạy lại ban chỉ huy đoàn công voa xin nhập bọn. Xem xong giấy tờ họ vui vẻ cho Vũ đi cùng chuyến xe Jeep trên đường tới trung tâm. Gần bốn giờ đồng hồ sau đoàn công voa mới qua được hết bên kia và bắt đầu di chuyển. Tin nhận được cuối cùng tại chỗ là đoàn tuần tiểu lũng giết được mười hai tên; vị sĩ quan chỉ huy bụng to mặt đen và đánh thép kể lại tin đó với một niềm vui rõ rệt. Sau đó trên suốt đoạn đường trường họ thân nhiên hỏi han nói chuyện với Vũ như trước đó không có chuyện gì xảy ra... Qua một buổi chiều mệt nhọc và một đêm ngủ xa lạ với đầu óc căng thẳng, Vũ trở dậy từ sáng sớm sửa soạn chờ đợi tới trình diện Trung tá chỉ huy trưởng đơn vị. Trung tá giới thiệu Vũ với viên Đại úy tiểu đoàn trưởng về trình trọng nhưng không kém thân ái:

“Đây trung úy Lâm Thiện Vũ, y sĩ trưởng mới đổi về phục vụ đơn vị ta...”

Sau những cái bắt tay chặt chẽ, câu chuyện hàn huyên thân mật, Vũ đứng dậy cáo từ. Trung tá bắt tay Vũ rồi quay sang viên Đại úy nhấn mạnh:

“Đại úy nhớ cho đây không phải chỉ là một Trung úy y sĩ mà là một Y sĩ

trung úy...”

Viên Đại úy nhướng cặp mắt dài và sắc nhìn Vũ cười, gật đầu lia lịa trong khi chính Vũ cũng không rõ giữa danh xưng Trung úy y sĩ và Y sĩ trung úy khác nhau những gì đến nỗi viên Trung tá phải nhắc lại và nhấn mạnh có vẻ quan trọng đến thế. Sau lần tiếp xúc đầu tiên lòng Vũ tràn ngập niềm vui vô cớ.

## Mây bão

### P II - Chương 3

Tiếng gót giày đinh nện mạnh trên sàn nhà nghe rõ dần, bước chân như dừng lại trước cửa buồng. Vũ đặt bút xuống hướng ra phía cửa lắng nghe. Quả đấm bằng sứ xoay vừa một vòng, cánh cửa hé mở, Đại tươi cười bước vào, hất đầu hỏi Vũ đáng thân mật:

“Thế nào Trung úy, sửa soạn xong hết chưa?”

Vũ kéo ghế đứng dậy khẽ gật đầu trả lời:

“Coi như xong cả rồi, còn mấy thứ phụ tôi đã dặn trung sĩ Lực phải sắp đủ trước chiều nay.”

Đại ngẫm nghĩ một lát rồi quay sang bảo Vũ:

“Thế là chu đáo rồi, kể ra cũng không cần gì nhiều vì anh cũng không làm gì được hơn giữa mặt trận. Dù sao có anh đi theo tiểu đoàn cũng là mối an tâm cho nhiều người. Chắc anh không biết cách đây gần một năm trong cuộc hành quân tháng mười, một sĩ quan trợ y chết oan cũng vì không có y sĩ. Lúc đó trung úy Dương vừa được biệt phái qua Nhảy dù, tiểu đoàn chỉ còn lại mỗi sĩ quan trợ y, chuẩn úy Huy và mấy y tá. Lẽ ra Huy phải đi theo bộ chỉ huy tiểu đoàn thì không sao, đằng này anh ấy tận tâm xông xáo đến những cứ điểm chưa có an ninh thành ra... Anh ấy bị trúng đạn vào đùi, đứt mạch máu lớn, y tá thì không biết nên anh ấy bị chết vì hết máu trước khi về đến căn cứ.”

Nói đến đây nét mặt Đại nhăn lại đáng kìm hãm, như một cố gắng anh mỉm cười bảo Vũ:

“Đi trận lần đầu chắc anh cũng chưa quen, can đảm có thể anh có nhưng cũng chả nên quá xông xáo; cứ việc đi theo sát bộ chỉ huy chúng tôi, cũng nên nhớ anh còn có bốn phận với cả tiểu đoàn chứ không với riêng ai, bởi thế cần tránh hy sinh trong những trường hợp xét ra vô ích.”

Đại đứng dậy quay ra, giờ tay nhìn đồng hồ nói:

“Chỉ còn từ giờ đến sáng mai, tối nay sang dùng bữa với tôi, hẹn anh bảy rưỡi tối.”

Không đợi Vũ trả lời, anh quay ra thản nhiên khép cửa lại. Vũ trở lại bàn, trước mặt là lá thư chàng đang viết dở cho Mai hỏi thăm tin Huyền. Đại tới đã tránh cho Vũ những ý nghĩ khó khăn, khi Đại bỏ đi chàng không còn muốn viết tiếp nữa. Sự yên lặng trong căn buồng như ngưng đọng lại. Qua những ô kính vuông, ánh nắng chiều còn sót lại màu vàng đục, những hàng rào dây kẽm gai đan dày và chạy dài trên một khoảng đất khô cằn...

Từ ngày đổi về đây, Vũ sống những ngày dài bình thản. Công việc mỗi ngày chả có gì nặng nhọc, buổi sáng làm việc nơi bệnh xá, khám bệnh và phát thuốc cho mười người lính với những căn bệnh thông thường. Buổi chiều và tối nếu không đọc sách để sửa soạn kỳ thi bệnh lý trong tháng tới thì chàng lại ngồi viết nốt tập luận án mới viết xong một phần ba.

Vũ đưa tay với quyển Procès mà Đại vừa cho mượn hôm qua, giở vài trang đầu ra đọc. Qua hết một trang mà tâm trí Vũ vẫn để đâu đâu. Vũ nghĩ tới cuộc hành quân ngày mai, nhớ những lời căn dặn của Đại như giọng của một người anh, bất giác chàng lắc đầu tự mỉm cười: với Vũ, Đại vừa là cấp chỉ huy, một người bạn và cũng là con bệnh kinh niên của chàng. Đại bị đau dạ dày lại thêm chứng yếu gan nên cách ăn uống của anh rất khó khăn. Vũ vẫn bảo đùa:

“Anh tập cho được cái tính vô tâm thì bệnh gì nơi anh cũng hết.”

Nghe Vũ nói thế Đại chỉ nheo mắt cười. Hình dung nét mặt Đại Vũ thấy như đã từng quen. Vầng trán Đại cao tóc thưa và hói, cặp mắt anh sáng quắc lúc ngược lên nhưng bình thường khuôn mặt đượm vẻ tư lự u tối, với đôi mắt siu buồn dưới hàng lông mày lúc nào cũng hơi nheo lại như vật vờ với ý nghĩ rầy xé suy tư. Nhưng khi cười, nụ cười anh thật cởi mở dễ dãi, mọi nỗi ưu tư như tiêu tan, mỗi lần Đại cười Vũ thấy chính mình cũng có cảm tưởng nhẹ nhõm. Đại là hình ảnh của sự nghiêm nghị đăm chiêu của thứ thầy tu khổ hạnh. Có lần Đại bắt tay Vũ giây lâu, trong một cử chỉ đơn giản, mắt anh sáng lên khi nhìn sâu vào mắt Vũ:

“Không hiểu tại sao gặp anh lần đầu tôi thấy mến và tin ở anh ngay. Sau này ngoài nhiệm vụ tôi tin chúng ta sẽ là những người bạn thân thiết.”

Đại nói giọng Bắc hơi nặng như thứ tiếng của vùng Bùi Chu Phát Diệm, thường uốn lưỡi đầu chữ “S” cong lưỡi ở vần “R” thành ra âm thanh phát ra có vẻ sắc cạnh và sít sao đến khó khăn. Hình như Đại lúc nào cũng mang nặng một đời sống tâm tư phức tạp và thâm kín không hề được thô lộ. Vũ đến là một cơ hội để anh được nói ra. Sự quen biết giữa Vũ và anh đã vượt ra ngoài thông lệ của thời gian, đó là sự gặp gỡ khác thường của một thứ lòng tin “sét đánh”.

Buổi tối sau khi dùng cơm riêng với Đại, hai người cùng trở về phòng lúc trời bên ngoài đã tối hẳn. Mỗi người ngả lưng trên chiếc ghế mây kê gần chiếc bàn con dựa vào bức tường vôi trắng cạnh cửa buồng. Cả phòng chỉ thấp một ngọn đèn dầu nhỏ treo lơ lửng và toả sáng. Đại ngồi nghiêng trong một góc thiếu ánh sáng, nước da đen xỉn lại càng sậm xuống như chì của người có bệnh sốt rét kinh niên. Trong tranh tối tranh sáng Vũ thấy rõ cả những nét xương xương nhô lên và cả hõm đen trũng sâu xuống má anh. Như một thói quen trước khi mở miệng nói hàm răng anh xiết lại làm nổi hẳn bắp thịt trên má và những đường gân bên thái dương. Mũi anh mím lại

và mỏng ra khiến vẻ mặt anh càng co sít lại, khô khan như một thứ tượng gỗ. Mỗi ý nghĩ anh nói ra vẫn như từ một sự đần đo do dự; bắt đầu câu nói anh tặc lưỡi “chách” miệng một tiếng:

“Mười lăm năm về trước tôi cũng chạch tuổi chú, chú cho phép tôi coi chú như em, nhưng tôi không có được một dĩ vãng tự do như chú. Thầy mẹ tôi người Nam Định, có lẽ bây giờ không còn nữa, nhưng tôi lại được đẻ ở Phát Diệm. Câu chuyện kể ra cũng hơi phức tạp, tôi sẽ kể không theo thứ tự mà theo trí nhớ của tôi. Đã lâu lắm rồi còn gì...”

Đại cúi đầu chằm một điều thuốc hút, chằm lửa đỏ loé lên rồi lu dần, sau cái tặc lưỡi anh lại kể giọng đều đều:

“Sau này tôi mới biết rằng thầy mẹ tôi trước kia không có đạo. Nhưng do vụ xáo trộn trong tỉnh thì thầy tôi, hồi đó còn trẻ bị tình nghi và bắt giam. Mẹ tôi lo lắng chạy chọt rông rã bao lâu mà thầy tôi vẫn không được tha. Sau đó mẹ tôi được chỉ tới một ông cố đạo người Pháp để nhờ can thiệp và quả nhiên thầy tôi được thả ra sau hai năm bị giam giữ.”

Đại ngưng một lúc, rít một hơi thuốc dài, quay sang nhìn Vũ lại “chách” miệng nói tiếp:

“Tôi không ngờ câu chuyện đến đó lại ảnh hưởng tới cả cuộc đời tôi sau này. Theo lời khuyên ông cố đạo, gia đình tôi dọn hết về Phát Diệm làm ăn, cũng như đi lánh nạn và gần chỗ được che chở. Rồi đúng như sức mạnh lòng tin của những kẻ mới trở về, thầy mẹ tôi ngoan đạo và tin tưởng mãnh liệt. Kết quả mà chắc chú không thể ngờ được là cả nhà ba anh em con thầy mẹ tôi đều được gửi đi tu...”

Chừng cái công việc khơi móc lại cả một dĩ vãng bị chôn sâu làm anh cảm động, nên Vũ để ý thấy giọng anh thấp xuống và hơi run run. Anh khẽ xoay mình trên ghế, đưa một bên lưng về phía Vũ rồi nói qua hơi thuốc dày đặc hắc và ẩm:

“Người anh cả và chị tôi đã theo được đúng như ước nguyện sâu xa của thầy mẹ tôi. Chị ở lại sau vụ di cư và tiếp tục sống trong một tu viện ngoài Bắc, còn anh tôi thì di cư vào Nam sống một đời linh mục bình lặng và ngày hai buổi lái xe đi dạy học. Đã lâu lắm tôi không được tin gì của anh tôi, nhưng chắc cuộc đời bao nhiêu năm sau của anh tôi vẫn thế chả có gì thay đổi.”

Ý tưởng đầy vẻ chua chát, giọng anh trở lại đều đều và bình thản:

“Thầy mẹ tôi chắc chắn sẽ hoàn toàn toại nguyện nhắm mắt nếu không có một thằng con như tôi... Ít lâu sau khi được gửi vào tu viện, ở cái tuổi mười hai chưa hề biết lo nghĩ và hiểu biết, tôi luôn luôn bị cảnh cáo về “tính nết khác thường” của tôi. Để chiều lòng thầy mẹ và cha bề trên tôi cũng tỏ ra cố gắng. Và cũng nhờ sự giáo dục kiên nhẫn và đều đặn tôi nghĩ mọi khó khăn cũng sẽ qua đi, rồi có lúc tôi được sống yên ổn trong sự an thái của một đời sống mới.”

Rồi chừng như thấy rõ được sự ngạc nhiên trên nét mặt Vũ, Đại quay sang khẽ mỉm cười:

“Chắc chú thấy tôi đang kể những điều không liên quan gì đến đời sống của tôi hôm nay.”

Yên lặng một lúc, không đợi Vũ trả lời, Đại kể tiếp:

“Nhưng rồi càng được dạy dỗ mở mang tôi càng ý thức rõ rệt được sự chán nản đến cùng độ. Thì ra tôi hèn nhất lắm, cũng bởi lúc đó bao nhiêu ràng buộc chặt chẽ và khắt khe quá khiến tôi không đủ sức mà ruồng bỏ hết được. Và rồi kết quả bề ngoài theo năm tháng tôi dần dần chỗ trưởng thành song song với bao sút mẻ và đổ nát bên trong. Học xong ban trung học, trong lúc các bạn khác đồng lứa với tôi ham mê triết học thần học siêu hình và văn chương thì tôi lại say mê môn toán pháp, cũng từ đó tôi mới ý thức được rõ hơn tính nết khác thường của tôi trong cảnh sống như thế. Tu viện thiếu người dạy về khoa học, tôi đặc biệt được phép gửi sang học trường Khoa học. Có thể nói tuổi thanh niên của cuộc đời tôi trải qua một khúc rẽ quan trọng từ đây...”

Anh lại ngừng, vút điều thuốc dở tắt dụi trên tay, mặt anh mất vẻ bình thản và hơi cau lên, anh “chách” miệng một tiếng nét mặt dịu xuống rồi tiếp:

“Tôi lạc lõng trong một thế giới sôi động của tuổi trẻ nhiệt thành, bộ áo thun đen tự làm tôi ngăn cách với tất cả. Tôi cảm thấy mất tự do và khó chịu về mọi hình thức mà tôi đang bầu vùi. Ít hôm sau tôi trút bỏ bộ áo đen và ăn mặc bình thường tới trường. Tôi muốn hoà mình vào cuộc tranh đấu bình thường của đời sống. Càng ngày tôi thấy mọi nề nếp suy tư của tôi không khác họ, ngay từ một quan niệm sống căn bản. Những người bạn thân họ ngạc nhiên hỏi tôi; ‘Sao lại đi tu nhất là một người như anh’. Nhưng nền giáo dục khắt khe bấy lâu đã ăn sâu vào tâm trí tôi, bám chặt từ đầu lưỡi tới kẽ răng, lúc nào tôi cũng hùng hồn bênh vực trả lời như một cái máy. Tôi dùng đến những danh từ khó hiểu siêu hình, tôi hùng biện cho một điều mà chính tôi chưa thật biết và hoàn toàn tin tưởng. Tôi nhắc đến sự phước hạnh của ‘ơn kêu gọi’, của ‘mặc khải’ trỗi dậy trong tâm hồn tôi, nhiều nữa... Có một điều mà tôi ý thức chắc chắn được rằng, năm mà tôi là một đứa bé mới mười hai tuổi thì những danh từ đó đối với tôi cũng như sự huyền hoặc của sấm sét, sự xa lạ của các danh từ chuyên môn đại học với một đứa bé mới lớn. Chính tôi cảm thấy ân hận về sự giả tạo của mình, về những hùng biện cho những cảm xúc mà thực ra tôi không có. Điều đó làm cho tôi đau khổ và càng suy giảm lòng tin, một lòng tin mà cho đến bao giờ tôi cũng cảm thấy sâu xa là cần thiết. Lại một sự kiện quan trọng nữa trong hai năm học giờ đang ở Khoa học, một người con gái đã ngỏ lời yêu tôi. Và tôi tránh được sa ngã đó nhờ thôi học và đúng lúc tôi được thụ phong. Phải nói rõ là tôi cũng yêu mến đến khát khao người con gái kia. Sau đó tôi sống trong hình thức

một đời sống với hai bộ mặt. Tôi sống đầy đủ và thật trọn vẹn đời sống bên ngoài trong vòng ba năm ở nhà thờ xứ của một vùng mới được định cư xa xôi. Rồi bi thảm đã tới trong một buổi lễ cuối năm do tôi đứng chủ lễ. Đúng vào một ngày mưa to gió lớn bất thường như bão rớt từ đâu xa ... thì nhà thờ bị một cơn lốc thổi tốc mái và xập xuống. Trước mắt tôi là cái chết thê thảm của mấy giáo dân ngoan đạo, cũng may lúc đó mọi người tản mạn ra về gần hết, duy tôi còn sống sót. Nhắc đến đó hiện tại tôi xúc động. Tôi thấy mình bất lực và trơ trẽn... Tôi không còn nhớ lại được gì nữa, chỉ biết ít lâu sau khi nhà thờ được xây cất lại, chính tôi cũng không hiểu vì những lý do mạnh mẽ nào mà tôi từ bỏ áo thầy tu... Tôi tranh đấu trong sự dè bĩu của quyền thuộc và đầy gian nan, tôi quay trở lại học thuốc cho đến năm thứ ba. Tôi tìm gặp lại người con gái trước kia và cưới nàng làm vợ. Tôi vừa đi dạy vừa đi học và ít lâu sau chúng tôi có được một đứa con. Vợ tôi cũng có đạo nhưng tư tưởng có phần tự do phóng khoáng, chúng tôi sống hoà hợp và dự định bồng bột những tương lai sắp tới. Có một điều rất lạ là học thuốc nhưng tôi lại rất khiếp sợ máu và xác chết. Vượt xong mấy năm đầu tôi thấy đó như một thử thách lớn lao...”

Đại quay người trở lại hướng về phía Vũ, mắt long lanh:

“Chắc chú cũng ngạc nhiên là ‘tính sợ máu và xác chết’ lại đưa tôi tới đây?”

Đầu anh ta hơi cúi về phía trước, hắt lên theo hơi thở như có một tiếng nấc, giọng anh lại không đều và ngắt quãng:

“Thế rồi... thật khôn nạn, đứa con yêu quý độc nhất của chúng tôi bị chết, chết trong một trường hợp thê thảm. Buổi sáng tôi đưa nhà tôi và đứa con tới bể bơi, tôi và nhà tôi tắm xong lên bờ ngồi đọc sách phơi nắng và nói chuyện, trong khi người ta rút nước bể bơi bất thường, đứa con tôi vẫn ngụp lặn tung tăng, nó còn nhỏ mà đã bơi khá lắm, nhưng sức nước chảy rút mạnh quá nó bị hút đầu vào ống tháo, người ta phải đập phá vỡ cống đi mới rút được đầu nó ra...”

Đầu anh gục về phía trước, anh nấc lên một tiếng và xoay lưng dựa vào thành ghế bên kia:

“Sau đó nhà tôi mê sảng và khóc lóc như điên. Rồi quá thương con, nàng đã diệt hết tội lỗi lên đầu tôi, nào là tôi không thương con để nó phải như thế, nhà tôi lại còn đi tìm những nguyên nhân sâu xa hơn về một hình phạt của Chúa do tội lỗi tôi gây ra mà nàng và đứa con phải gánh chịu. Tất cả lời buộc tội đó làm cho tôi đau đớn quá sức. Rồi nhà tôi bỏ đi, sự học của tôi cũng dờ dang, rồi số phận, cho đến bây giờ tôi tin là số phận đưa đẩy tôi, một người sợ máu và xác chết tới chỗ đứng ngày hôm nay... Lúc đó tôi không còn thiết tha một điều gì nữa, ngay chính cả đời sống bản thân tôi. Lễ sống sau này với tôi đồng nghĩa với danh dự và cũng chính bởi quan niệm đó, đời tôi lại trải qua thử thách nghiêm trọng một lần nữa. Lúc đó đơn vị

tôi đang đồn trú ở biên giới miền tây, đột nhiên chúng tôi bị gọi về thủ đô với vũ khí chiến đấu. Về đến nơi chưa kịp trở súng thì đã bị bao vây và bị uy hiếp phải đầu hàng. Tại sao người ta lại bắt chúng tôi phải đầu hàng? Trong chúng tôi ngay từ thời còn tại ngũ thời Pháp, chưa bao giờ chúng tôi nghĩ đến chuyện có thể giơ tay đầu hàng dù là những phút hiếm nghèo nguy biến nhất... Chú cũng biết đã chọn một cuộc đời quân nhân chúng tôi luôn luôn đứng trước hai tình huống: danh dự và đầu hàng. Đứng trước sự kiện thứ hai chúng tôi sẵn sàng chọn cái chết, khi mà trong cái chết chúng tôi tìm được ý nghĩa của hy sinh và toàn vẹn danh dự. Chúng tôi được gọi về chiến đấu nhân danh bảo vệ chính nghĩa, dù cho đã bị lừa dối, sự hy sinh của chúng tôi đã bị lợi dụng, nhưng trước dân tộc chúng tôi vẫn chỉ là thuần túy những quân nhân thiết tha với tương lai và vận mệnh của tổ quốc. Chúng tôi có thể trở về với chính nghĩa từ bỏ bước sai lầm nhưng chúng tôi nghĩ không thể trở về với ý nghĩa của sự đầu hàng... Bởi thế không thiếu các bạn đồng đội, dù ý thức được nghịch cảnh nhưng vẫn phải bước sâu vào sự lầm lẫn để nhận cái chết hết sức là phi lý. Nhưng nếu cứ nghĩ lại, là một quân nhân chân chính, yếu tố tâm lý đưa tới chấp nhận sự đầu hàng dù với hình thức nào cũng đều làm cho đối tượng đời sống họ mất hết ý nghĩa. Thật có một phép lạ mà tôi còn có thể sống và còn ngồi nơi đây. Tại sao chúng tôi có thể thoát chết khi đã dứt khoát có một chọn lựa trong một hoàn cảnh cực đoan như thế... Có lẽ người ta đã hiểu chúng tôi nên đã không có những đổ máu thêm vô ích...”

Đại yên lặng một lúc lâu, như sống lại y nguyên cảm xúc của dĩ vãng, những nét xúc động và đau đớn cũng dịu hẳn xuống, anh khẽ “chách” miệng tiếp: “Tôi càng lặn vào sự đau khổ, tôi càng tìm thấy được thứ lòng tin đã mất, càng dần mình vào cao độ của hy sinh của sự chết tôi càng tìm được ý nghĩa sâu xa của các danh từ xa lạ với tôi trước kia... Tất cả những đau thương của dĩ vãng mà tôi phải gánh chịu, tôi không cho đó là những hình phạt mà tôi nghĩ chính Chúa đã giúp tôi đi tìm được lòng tin mà tôi hằng thiếu thốn khát khao...”

Đại nói nhiều đến một lòng tin lớn mạnh trong đời sống anh. Vũ vẫn chăm chú nghe không còn biết đến bên ngoài mưa đang đổ nặng hạt và đã về khuya lắm...

## Mây bão

### P II - Chương 4

Chiếc băng ca vừa đặt xuống, trước mắt Vũ là một người lính bị thương nằm dài; nét mặt rất xanh xao vì mất nhiều máu nhưng vẫn giữ được vẻ tỉnh táo khác thường. Cả một khoảng bụng dưới vỡ bung và nát bầy. Qua mảnh áo và quần rách, Vũ chỉ còn thấy một đám trắng đỏ bầy nhầy. Người bệnh thao láo mở mắt nhìn Vũ như chờ đợi một phán xét đem lại chút hy vọng cuối cùng; Vũ cố giữ bình tĩnh đặt tay lên trán hắn nói:

“Về được tới đây, anh yên tâm, không có làm sao đâu.”

Chùng linh cảm nổi thất vọng trong ánh mắt người thầy thuốc, hắn khép mắt lại nhếch mép thì thào:

“Không sao đâu Trung úy, em sống mà...”

Câu nói của hắn càng làm Vũ thêm bối rối; chàng có cảm tưởng chính hắn là người đang an ủi chàng. Chỉ một phút sau, cổ hắn ngoẹo đi, môi mấp máy như đang muốn nói gì thêm; âm thanh cuối cùng mà hắn thốt ra bằng hơi thở là một tiếng kêu:

“Má ơi...”

Đứng trước một cái chết như thế Vũ thấy mình bất lực và trơ trẽn. Vũ đưa tay vuốt mắt người chết, bên cạnh là một quân nhân khác đang giơ tay làm dấu và vẫn đứng im như thế mãi. Út đã chết. Mới hôm qua theo tiểu đội thám sát trở về hắn còn cười nói huyền thuật lại trường hợp bắt được tên trinh sát địch với quả mìn hơn năm ký. Giọng Út hồn nhiên đến dừng đọng khi kể lại:

“Bắt được nó rồi với đủ tang chứng, hỏi nhẹ không xong, đánh đau mấy nó cũng không khai, mà đường về căn cứ thì quá xa và khó đi, Trung sĩ tiểu đội trưởng mới biểu em buộc hắn vào gốc cây với quả mìn của hắn; một lát sau quay trở lại, hà hà... em không còn thấy cả thân cây đâu nữa.”

Sau vụ đó cả tiểu đội Út bị bộ chỉ huy khiển trách. Rồi đến trưa nay, Út chạm phải mìn khi vừa ngã xấp xuống.

Cuộc hành quân táo thanh nhưng lại không rõ mục tiêu, bước sang ngày thứ mười khổ sở và đói khát. Kết quả là chỉ bắt được hai tên lính không chính quy. Lạc lõng trong rừng già nhiệt đới, không khí ẩm độ, thiếu thực phẩm và nước uống, đa số binh lính bắt đầu mỗi một đến kiệt quệ, Vũ chán nản hỏi Đại:

“Anh tính sao chứ tôi thấy tình trạng binh sĩ xuống lắm rồi. Thực phẩm thiếu đã đành, đến nước uống cũng không có nữa, nhiều người đã bị đi kiết mà

thuốc men thì không đủ, tôi cũng không biết xoay làm sao nữa. Trước lúc đi anh bảo cuộc hành quân dài nhất là năm hôm mà cho đến hôm nay đã là ngày thứ mười.”

Đại hoi Vũ:

“Út chết rồi hả chú, không cứu được hấn sao? Hấn mới đổi tới trẻ trung và vui tính nhất...”

Ánh mắt Đại tới xuống, kiên nhẫn dịu giọng bảo Vũ:

“Nhưng làm sao được khi bộ tư lệnh quân khu quyết định cho lệnh hạ trại tại chỗ. Họ hứa ngày mai sẽ có máy bay tiếp tế thực phẩm đạn dược và bắt ở lại chờ lệnh mới.”

Vũ chua chát:

“Như thế chả cần gặp địch quân, mấy hôm nữa trở về chúng mình vẫn mang đủ hình ảnh của một đoàn quân chiến bại.”

Vũ nghĩ đến cái vô lý của cuộc chiến tranh mà kẻ thù luôn luôn không có mặt. Kẻ thù chính là những cạm bẫy của mỗi bước chân đi, những hầm chông, những quả mìn và lựu đạn đã gài từ bao giờ.

Bỗng Vũ quay sang hỏi Đại:

“Anh tính sao nếu bây giờ đơn vị bất ngờ bị tấn công?”

“Tôi cũng đã nghĩ đến chuyện đó nhưng chưa dám nói ra. Hơn nữa theo báo cáo mật trưa nay đã có nhiều dấu hiệu chứng tỏ sự điều động của địch quân. Chú hỏi tính làm sao ư? Chiến đấu đến cùng nếu không muốn ở lại đây tất cả.”

Vũ rẽ vào lều bệnh xá thiết lập tạm, thăm nom các thương binh và người ốm. Họ la liệt nằm dài, Vũ cố trấn tĩnh làm việc giữa những tiếng kêu rên. Bản thân chàng cũng cảm thấy đói và mệt; quá nửa đêm Vũ ngủ thiếp đi.

Vũ thấy mình quờ quạng trong đêm tối lạnh ngắt, toàn thân tê dại nhưng chàng vẫn cố len lỏi trong những bụi cây rậm và thấp. Tiếng đạn nổ ran từng loạt khi gần khi xa, xen vài tiếng nổ ì ầm của những cỗ đại bác. Cạnh chàng, Út đã ngã gục từ lúc nào tay còn ôm chắc khẩu súng; cạnh đó tiếng rên rỉ và quần quai của người lính truyền tin vừa trúng đạn nghe thảm thiết và lớn quá. Những tiếng đạn nổ nghe gần hơn. “Choang”, Vũ ngã vật xuống, hoa đom đóm mắt và lịm đi trong cảm giác đau đớn. Trong nỗi chết, bao nhiêu nỗi mệt như vơi nhẹ đi, chàng nằm yên cố lắng nghe hướng đạn tới tập bắn tới, người chàng ướt vã mồ hôi, đầu nặng trĩu nhức nhối, nóng như lên một cơn sốt cao... Nằm im tĩnh táo dạn, Vũ cố bò lê ra lẻ đường, chàng thu hết sức ép súng vào ngực, rạp người và cầm đầu chạy băng qua lộ. Một tia lửa loé trong ánh mắt, tiếp theo những tiếng nổ dài, chàng quy xuống đập mặt xuống đường, tai ù đi. Còn lại là sự yên tĩnh hoàn toàn, mấy ngón tay lạnh ngắt quờ quạng xuống mặt cỏ ướt; hình ảnh dĩ vãng thời thơ ấu hiện ra và mờ đi trong niềm ân hận hối tiếc...



### P II - Chương 5

Buổi chiều Huyền đang ngồi khâu và sửa soạn những thứ cần thiết để xếp vào lẫm. Cảnh nhà vắng người, một căn buồng nhỏ cũng gây cho Huyền cảm giác trống trải và cô đơn. Nhìn bóng mình trên cánh cửa tủ gương, bụng to cao vượt lên, Huyền nghĩ tới mấy hôm nữa đây... bất giác nàng bật khóc. Huyền vẫn đi lại làm việc mặc cho nước mắt dàn dụa xuống má, xuống môi. Huyền biết mình khóc không vì khổ sở hay hối hận nhưng nếu cứ để thế thì người nàng sẽ nhẹ và đỡ khổ đi nhiều. Nghe như có tiếng động ngoài sân, Huyền vội vã đến vén màn cửa sổ, trông ra: một con gà trống đậu trên nóc cổng võ cánh phành phạch như sắp cất tiếng gáy; ngoài ngõ đôi gà tây mào tái cụp đuôi buồn rầu trong những bước đi lạch lợng lơ đãng của một đời sống thiếu quê hương. Trông con gà mẹ xù lông cùng cục dẫn một đàn con đông đảo trên bãi cỏ, bước lên luống rau mới trồng và bới tung toé, Huyền trở lại ý nghĩ vui vui, bước vào nàng thấy ngờ ngợ một thứ tình cảm chờ đợi, háo hức không rõ rệt - chờ đợi cái gì đây, chính Huyền cũng không biết nữa. Huyền muốn bước đi nhanh nhẹn để tránh mọi nghĩ ngợi không đâu, nhưng bước đi vẫn nặng nhọc, chiếc bụng nặng muốn kéo nàng về phía trước, mỗi bước chân đi chỉ làm Huyền thấy đau nhói. Nàng đứng lại hai tay đặt lên bụng như nghe ngóng, cơn đau không dứt vẫn cứ ngấm ngấm, thỉnh thoảng lại nhói lên. Huyền lúc này mới thấy một cảm giác sờ sợ, nàng nhét nốt mấy thứ công kênh vào lẫm, ra chum vác chậu nước lạnh vào rửa mặt. Chậu men trắng, nước trong veo, Huyền gục mặt vào chậu nước thấy mát rượi. Kệ cho những giọt nước dính trên mặt trên tóc nhỏ giọt, Huyền bước ra khoá cửa, gửi chìa khoá sang nhà bên rồi gọi xe đến nhà thương. Dọc đường cơn đau bụng phát lên dữ dội, chưa lúc nào Huyền thấy mình mất tự chủ đến thế. Huyền nghiêng rặng cấn chặt môi dưới, tay níu chắc thành xe nhưng không sao tránh được cơn đau vật vã. Người phu xe cuống cuống đạp, nói hỏi hay phân trần rồi rít Huyền cũng không còn nghe rõ nữa. Huyền cảm tưởng có một sức nặng ép mãi dưới bụng và muốn vỡ tung ra. Nàng có ý nghĩ mình sẽ để ngay trên xe trước khi tới nhà thương. Huyền co người quẩn quại, đạp chân giày cả vào lẫm chứa đầy quần áo; trời sẩm tối Huyền mặc kệ, vẫn ngồi vẹo trên xe như thế và thấy lại im im. Tới đầu phố chính, chiếc cổng nhà thương quen thuộc hiện ra đằng xa, Huyền thấy yên tâm và biết rằng ban nãy mình đã hơi quá lo, nàng biết mình chưa để được ngay lúc này. Xuống xe Huyền chệnh choạng vào phòng trực, gặp Trâm ở đó vồn vã:

“Ừa chị Huyền, trông chị sao xanh thê.”

Huyền buông mình ngồi xuống ghế, vuốt tóc dính trên trán đầm mồ hôi, nói trong hơi thở không đều:

“Đọc đường đau quá... tưởng ngất trên xe.”

Trâm đặt tay lên vai Huyền giọng đầy thân ái:

“Chị đợi đây để em đi gọi anh Mai đưa chị lên phòng sanh thôi.”

Đi rồi Trâm còn ngoái cổ lại dặn:

“Rồi em quay lại ngay chị nghe...”

Trâm không kém tuổi Huyền nhưng trông còn nguyên vẻ ngây thơ và hiền dịu. Nàng mền Trâm từ khi mới gặp, cô gái Trung nói tiếng Huế giọng hơi pha nghe nhẹ và dễ yêu. Huyền nghĩ tới Trâm với tiếng cười hắt ra trong veo, ngân dài như còn vương trên ánh mắt đôi môi.

Mai trở lại, dáng cao lớn, chiếc blouse trắng ngắn còn dính vệt máu tươi, chiếc mũ vải đội chụp xuống cũng không che được vầng trán cao. Khuôn mặt Mai vuông, cằm tròn hơi đưa ra, cặp kính trắng không viền trong veo làm tăng thêm vẻ đạo mạo hiền từ. Mai bước nhanh, Trâm phải vội vã chạy theo sau, hỏi vói lên:

“Cầu thang máy hỏng làm sao đưa chị ấy lên?”

Mai như sực nhớ ra quay lại:

“Cô đi gọi ngay hai y công trực, đem băng ca tới đây khiêng cô ấy lên chứ làm sao bây giờ.”

Huyền mệt mỏi ngả lưng dựa vào tường, mắt đê trệu xuống như muốn ngủ. Mai chôn chân đứng cạnh lúc nào nàng cũng không hay biết. Mai một tay chống nạnh một tay để trong túi áo blouse đứng yên lặng bặm môi suy nghĩ và chờ đợi.

Đặt mình trên băng ca, Huyền nhắm nghiền mắt yên lặng thở mạnh và không đều. Người ta đưa thẳng Huyền vào phòng sanh. Căn phòng rộng sáng sủa và trắng toát, từng dãy giường thấp kê nối tiếp; phía góc tường mấy bình chứa dưỡng khí màu xám đen đứng trơ trẽn và lạc lõng. Mấy sản phụ khác cũng đang trần truồng nằm trơ ra đây chờ sanh. Tiếng rên la lẫn lộn xen lẫn câu chửi rủa, một lúc chán rồi lại im đi.

Những cảnh này đối với Huyền quá quen thuộc từ khi còn đi học thực tập, nhưng lúc này Huyền thấy khổ sở và mệt mỏi quá sức, nàng thiếp đi trong giấc ngủ ngắn và chập chờn. Huyền tỉnh dậy lúc có tiếng khóc oe oe của đứa trẻ, người đàn bà kế bên vừa sanh xong. Người sinh viên gác lệnh chệnh một tay nắm hai chân đứa bé, một tay đỡ đầu nó dốc xuống, đem ra tắm và đem cân. Giọng nói lạ từ buồng bên đưa sang:

“Con trai thứ chín mà cũng được ngót bốn cân khá quá!”

Xen vào giọng nói trong veo của Trâm:

“Đẻ dễ như đi chợ mà cũng rên la như đẻ con so không bằng.”

Người đàn bà chừng như đã kiệt sức không phải vì đẻ mà vì đã rên la quá mệt, nằm kênh ra nét mặt thản nhiên đáng tư lự. Sau khi thăm thai lần cuối cho Huyền, Mai rút chiếc găng cao su nơi tay bỏ lại vào hộp sắt trên bàn, chàng quay ra bảo Trâm:

“Chưa đâu, ít ra là nửa đêm nay chị ấy mới sinh, cô quanh quẩn ở đây cho chị ấy đỡ buồn.”

Có người y công vội vã vào mời Mai xuống phòng trực, Mai bỏ đi. Trâm đăm đăm nhìn Mai bước theo người y công ra khỏi cửa, mắt chớp chớp khi Mai vừa đi khuất; rồi nàng quay vào nói chuyện với Huyền những câu băng quơ với đầu óc xôn xao những ý nghĩ, trong khi Huyền mệt ngủ thiếp đi lúc nào Trâm cũng không hay biết.

Đến giữa đêm sau một cơn đau dữ dội Huyền trở dạ đẻ - đẻ con so, thai nằm ngược đưa vai ra bên. Đúng như Mai dự đoán Huyền đẻ rất khó phải đưa vào phòng lạnh với bình dưỡng khí. Trâm phải phụ Mai trong thủ thuật và dùng forceps mới lôi được đứa con ra, lúc đó khoảng hai giờ sáng. Huyền mất khá nhiều máu yếu sức nhưng được cả hai đều mẹ tròn con vuông. Mai thức cho tới sáng chăm sóc Huyền không thấy mệt. Lúc rời phòng lạnh buổi sáng, đứa trẻ còn yên ngủ, Huyền sắc mặt tái, giấc ngủ có vẻ mệt nhưng yên tĩnh. Mai bước qua một dãy hành lang đầy ánh nắng, rẽ vào buồng riêng nằm kênh trên giường ngủ quên thay áo và cả ăn sáng cho đến lúc Trâm gõ cửa đưa vào lỉnh thức ăn mà Mai vẫn không hay biết.

\*

Huyền tỉnh dậy nhìn xuống bụng xẹp hẳn khiến nàng tưởng sau cơn đau dữ dội nàng gầy sút hẳn đi. Đứa con đỏ hâu nằm bên, trong tấm tả trắng còn nguyên mùi vải mới, đầu tóc mềm mượt dịu và lơ thơ. Huyền khẽ nghiêng mình cho khỏi động đến con, cúi xuống nhìn nó yên lặng. Nàng định ninh đứa con giống hệt bố nó; cảm giác sung sướng tràn ngập lòng người mẹ. Niềm sung sướng quá mạnh so với sức chịu đựng yếu ớt của nàng lúc này, Huyền bật lên khóc, bấy lâu nay sao Huyền thấy mình mềm yếu. Một cơn khóc tự nhiên không đâu hay tại nỗi sung sướng mạnh mẽ làm Huyền thấy mọi đè nén như vơi nhẹ hẳn đi. Mai đứng cạnh nơi đầu giường nhìn Huyền và đứa con đáng tư lự và triu mến.

Sau lưng Mai, Trâm vừa bưng vội khay bông và dao kéo đi qua. Sang đến phòng bên nàng đặt mạnh chiếc khay xuống mặt bàn đá men trắng, nét mặt phụng phịu như hờn rồi - các dao kéo nhảy lên chạm vào nhau loảng xoảng. Trâm lo sợ có người biết rõ ý mình, đưa mắt ra sau; tuy không ai thấy Trâm vẫn phân vân, cúi xuống chăm chú xếp các dụng cụ vào thùng hấp và tự thấy cử chỉ của mình vừa rồi là nhỏ nhen và vô lý.

Huyền giơ tay đặt nhẹ lên tóc con mơn man; cổ tay gầy, một mấu xương hơi nhô ra, nước da trắng xanh. Có tiếng ồn ào từ phía mấy giường đầu phòng

khiến Huyền chú ý. Thì ra là mấy bà Phụng sự Xã hội to béo phúc hậu đang ôm những chồng áo và quà đem cho các sản phụ và trẻ sơ sinh. Nét mặt mỗi bà mẹ lúc nhận được túi quà sáng lên rạng rỡ, Huyền thấy ở họ niềm sung sướng và cảm động chân thật. Khi tới giường nàng, một bà to béo dừng lại, vẻ phúc hậu trông từ xa lúc này không còn nữa, cách đánh phấn như trát và cặp mắt nhìn soi mói chỉ làm Huyền khó chịu. Bà ta cúi xuống nhìn đứa bé cười nựng rồi trao cho nàng một gói quà buộc dây gọn ghẽ:

“Cô cầm lấy để chút nữa mặc cho cháu.”

Huyền mặt nóng bừng như bốc con giận và cảm thấy bị xúc phạm tàn nhẫn. Nàng thấy mình không đủ lạnh lùng và can đảm từ chối nên chỉ quay đi. Cả một quá khứ buồn tủi và nước mắt lại dồn dập hiện về, nàng thấy cảm phần đến nghẹn thở. Khi người đàn bà qua đi sang dãy bên kia, Huyền quay lại nhìn gói quà từ thiện, nhìn đứa con yếu ớt ngây thơ, cảm tưởng chua chát về dĩ vãng khiến Huyền can đảm với ý nghĩ hy sinh cho hạnh phúc đứa con.

Trên giường bên, người đàn bà đứng tuổi vẻ nghèo nàn hiện lên mặt, nằm cạnh đứa con nhỏ gầy nhom, tay đang thận trọng mân mê những nút lạt đỏ buộc quanh gói giấy, rồi lại đặt túi quà lên ngực ôm khư khư lấy, mắt mơ màng nhìn lên trần và đang tưởng tượng sung sướng. Huyền cầm gói giấy đưa sang, nói khẽ yếu ớt:

“Biếu lại bà, tôi không cần.”

Người đàn bà lúc đầu ngạc nhiên nhưng cũng vờn người sang với lấy, rồi cẩn thận cắt dấu gói quà của mình xuống dưới gói nơi đầu giường, xong mới chậm rãi mở nút lạt của gói quà mới được cho thêm kia. Người đàn bà như quên cả xung quanh, ngồi nhồm dậy, giở bộ quần áo trẻ con bằng vải trắng thô bé tí teo ra mặc cho con, vuốt ve và ngắm nghía xong lại nằm xuống yên tĩnh, tay ôm con, tay cầm miếng xà bong thơm nội hoá nhỏ xíu đưa lên mũi hin hít. Huyền tưởng tượng đến hương thơm lưng chừng và hôi mùi dầu của miếng xà bong, cảm giác dâng lên đến buồn nôn. Vừa lúc ấy Mai đi lại phía Huyền:

“Chốc nữa tôi thu xếp đưa chị và cháu xuống phòng dưới kia vắng và dễ chịu hơn: ban này là một “cas” ở Bà Rịa đưa lên muện và nguy cấp quá cần lấy phòng lạnh nên phải tạm đưa chị ra đây.”

Mai yên lặng nhìn Huyền, giọng êm và dễ dàng:

“Thôi chị chịu khó một chốc nữa, hai mẹ con xuống dưới đó tha hồ mà tĩnh dưỡng, chị còn đang yếu lắm... phải tắm bổ nhiều mới được.”

Mai hiểu hết nỗi khổ tâm của Huyền lúc này dù Vũ không nói rõ. Mai biết người con gái lúc nào cũng bị một dĩ vãng ám ảnh, một dĩ vãng mà Mai biết trước đã ngăn cản chàng đến gần Huyền cho đến ngày nay.

Đôi xuống phòng mới được ít hôm, Mai vẫn đến săn sóc hai mẹ con Huyền đều đặn và vồn vã. Khi Huyền dọn về nhà, Mai vẫn phải tới thuốc thang cho

Huyền, vì sau khi ở cữ lần đầu lại sanh khó, nàng đang còn yếu lắm. Mai chịu khó mua những thuốc quý mà nhà thương không có đưa tới cho Huyền và vẫn nói dối là thuốc có sẵn; sự có mặt của đứa con là cái cớ để Mai gần Huyền trong một trường hợp tự nhiên hơn. Với Huyền thì sự có mặt của Trâm, người yêu của Mai, của đứa con là một bầu vịu tránh cho nàng một sa ngã.

## Mây bão

### P II - Chương 6

Dòng đã suốt hai mươi hôm từ khi nhận được bức thư cuối của Vũ, Ngân được tin báo Vũ mất tích. Suốt mấy hôm nay Ngân thấy ruột nóng như lửa đốt không chịu ăn uống gì. Nàng chết lặng người đi khi biết chắc câu chuyện đã có thật. Cô Thuận nói với Ngân giọng cảm động qua nước mắt:

“Ngồi xuống đây cháu, chiều qua một sĩ quan ở bộ chỉ huy hậu cứ đến báo là trong một trận phục kích, đơn vị bị tan rã và thằng Vũ mất tích sau khi đó...” Cô lấy mũi xoa chấm nước mắt nước mũi đang chảy xuống, nhìn Ngân với con mắt thương hại:

“Sao cô thấy cháu xanh và yếu đi thế. Câu chuyện đã đáng buồn rồi cháu phải lo giữ sức khoẻ mới được. Chắc từ sáng tới giờ cháu chưa ăn gì, để cô vào lễ tạ rồi lấy xôi vò và chè mới cúng khi sáng cho ăn...”

Ngân nức nở ngồi bên góc giường khóc, nước mắt ướt cả chiếc khăn lụa nhỏ trên tay. Nàng chiều cô Thuận cố đưa từng thìa xôi nhỏ vào miệng nhai trệu trạo như nhai gỗ. Chưa ăn hết một góc đĩa Ngân đã đặt thìa xuống; cô Thuận giọng thương cảm mắng:

“Cô đã buồn chuyện thằng Vũ, nay cháu cũng thế nữa thì chỉ làm cô buồn thêm. Gắng ăn mà lấy sức sống đợi nó về chứ!”

“Đợi nó về” ba tiếng đó chính cô cũng biết mình vừa nói dối. Trên cấp chỉ huy cũng dè dặt chỉ báo tin bằng miệng mà không cho một chút giấy tờ gì. Nhưng cô cũng nghe nói nếu gặp địch nó cũng khó sống, còn như nếu bị lạc vào khu rừng chỗ nó đóng toàn tre với nứa thì cũng chỉ đến chết đói chứ không làm sao mà thoát ra được.

Ngân nghe cô nói cảm động khóc hưng hức, đưa thêm một thìa xôi vào miệng mếu máo như trẻ con:

“Hức hức... cháu không ăn hết nữa đâu...”

Cô Thuận cầm chiếc ảnh đặt trước mặt Ngân nói như dỗ:

“Đây cô cho cháu bức ảnh mới nhất mà nó gửi về, cháu giữ lấy. Xa nó cô nhớ quá, nghe chuyện này ruột gan cô cứ như điên... Thôi cô nghĩ chẳng qua là cái số cả chứ cô thấy nó tử tế khôn ngoan. Nếu có mệnh hệ nào thì chỉ tại giờ không cho nó sống thôi...”

Nói xong cảm động cô lại khóc sụt sùi. Từng đứa con trai út của cô mới đi học về chạy bỏ vào nhà, thấy thế cũng mếu máo hỏi:

“Mẹ ơi, làm gì cả mẹ và cô Ngân đều khóc thế ? Hu hu, con không chịu mẹ buồn thế đâu.”

Cô Thuận kéo con vào lòng ôm chặt, vỗ mạnh vào mông nó nói như ru, mắt cô mờ lệ nhìn ra ngoài, trời nắng gắt chói loà và im gió. Cô chép miệng lắc đầu như tự than vãn:

“Khổ nó còn trẻ quá đã sống được chút gì...”

\*

Thế rồi thời gian có công hiệu xoá nhoà niềm thương nhớ. Thịnh thoảng nghĩ tới Ngân cũng buồn, tất cả kỷ niệm hình ảnh Vũ đối với Ngân như là một quá vãng quá tươi đẹp và cũng quá xa xôi mà chính nàng sẽ cố giữ mãi. Ngân thấy lòng yêu thương Vũ cũng vui dần. Ngân biết rõ tất cả sự vun sới dĩ vãng có ý nghĩa như một đoạn đời hạnh phúc đẹp đẽ mà nàng đã được sống, nàng có bồn phận gìn giữ để mỗi lúc nhớ lại nàng thấy đời mình là tươi vui và đáng sống. Giữa Ngân và Vũ sự quen biết đã có từ lâu, Ngân nghĩ rằng Vũ yêu mình nhưng chàng chưa bao giờ thốt ra bằng câu nói. Nàng cũng thấy mình sung sướng rung động khi sống cạnh Vũ. Tuy hơn Vũ đến mấy tuổi, Ngân vẫn thấy ở Vũ hình ảnh phóng khoáng pha chút kiêu hãnh thâm kín. Nàng tìm thấy ở Vũ một sức sống mạnh như lò cuốn nàng theo. Tình cảm và ý nghĩ của Vũ như một thế giới mung lung nhiều màu sắc mà cho đến bây giờ nàng cũng chưa hiểu rõ rệt. Ngân cũng biết tuổi của nàng không còn đủ non dại để yêu đương một cách bông bột ngây thơ; và cho đến bây giờ Ngân vẫn chưa thấy được những ràng buộc giữa đời sống hai người. Vũ mất đi nàng cũng buồn như hồi mất Ngà. Ngân thấy mình không có một dự định rõ rệt cho những năm sắp tới. Nàng sẽ sống cô độc mãi suốt đời ! Vô lý, nàng không hề nghĩ đến chuyện đó. Ngân sẽ vội vã lấy chồng, vì bình thường tuổi của nàng không phải là ít và quá sớm. Ngân thấy mình không thiết tha với tất cả. Sắc đẹp và hoàn cảnh làm nàng thêm tự tin. Nàng muốn sống bình thản và yên lặng trong một thời gian cho tất cả đều lắng xuống và nàng sẽ hành động tùy theo ý thích lúc đó. Ngân xin nghỉ đi làm, cả ngày chỉ quanh quẩn trong căn phòng trên gác, lúc đọc sách, đọc sách chán lại nằm nghĩ ngợi vẩn vơ. Lắm lúc nhớ đến Vũ nàng thấy tình cảm lại nao nức. Ngân có cảm tưởng Vũ có thể làm cho đời sống linh hoạt say sưa, nàng tưởng tượng đời sống hai người với một thứ tình cảm thú vị. Có lúc buồn, đứng cửa sổ nhìn xuống đường, mọi cảnh sinh hoạt vẫn bình thản tiếp diễn. Sáng chiều tối, mỗi lúc một sắc thái với những tiếng động riêng biệt. Ngân chỉ thấy sự liên tục lẫn lộn của một thứ đời sống đáng chán, nắng lao xao trên ngọn cây cao vào buổi sáng, tiếng kêu ríu rít của đàn chim buổi về chiều, cái mà các nhà văn đều cho là kêu gọi những vẻ đẹp, Ngân thấy đều tầm thường nhạt nhẽo. Qua khung cửa, bầu trời luôn luôn trong xanh với những đám mây trôi qua và đùn lên liên tiếp. Ngân thấy chỉ những đám mây thay đổi liên tục là diễn tả được những ý nghĩ ngổn ngang của nàng. Có những đêm mưa gió từ cửa kính mờ nước, Ngân nhìn xuống con

đường vắng vẻ đứt đoạn giữa các khoảng sáng tối, các ngọn đèn điện rung rinh toả ra một thứ ánh sáng vàng vọt yếu đuối, cả một bầu trời chuyển động âm âm, có lúc những tia chớp loè ra rất gần, tất cả vẫn là yên lặng, gió lùa vào lá cây đổ xuống ào ào, mưa rơi từng cơn nặng hạt. Những lúc ấy Ngân thấy mình cô đơn và yếu đuối. Nàng tưởng tượng một thân xác đã kiệt sức ngã gục trong cơn mưa bão, bị phủ kín lá rừng và rữa nát chết thê thảm giữa một đồng sâu bọ nhơ nhớp. Nụ cười trong sáng của Vũ, thấp thoáng bên chiếc sọ trắng hếu với hai ổ mắt sâu hoắm thăm thẳm như không đáy và hàm răng trắng hếu xít vào ghê rợn...

Rồi một hôm tình cờ Ngân được đọc một truyện ngắn diễn tả tâm trạng của người con gái sau khi người yêu bị mất. Ngân thấy những xúc động đó giống như ý nghĩ của nàng. Rồi một thứ tình cảm bức bối tiếp tới, Ngân thấy mình cũng đang sống một cách tầm thường cái mà người con gái đó đã sống và nghĩ. Nỗi giận hờn thoáng đến vô cớ và nàng thấy mình không còn yêu mến Vũ nữa. Chính Ngân cũng không hiểu tại sao. Dù chính nàng vẫn đang sống một đời sống tầm thường không khác gì thiên hạ nhưng Ngân vẫn muốn mình là riêng biệt không giống với các người con gái khác.

## Mây bão

### P II - Chương 7

Sau một chuyến đi chơi xa cảm nghĩ của Ngân đã đổi khác rõ rệt. Nàng lại thích đi lại giao thiệp với các bạn. Huệ bạn cùng lớp với Vũ đạo này thường lui tới nhà nàng. Ngân thừa biết Huệ đã chú ý đến mình từ lâu nhưng Huệ ngần ngại khi thấy Ngân vẫn bình thản lãnh đạm. Huệ cũng được biết Vũ là người được cảm tình của Ngân từ trước. Từ ngày được tin Vũ mất, Huệ có ý định đi lại và gây cảm tình với nàng. Chính Ngân cũng không hề thắc mắc đến chuyện này. Ngân tự nhủ, kể ra hẳn cũng không có vẻ gì tỏ ra đáng ghét. Huệ đặc biệt có vẻ mặt xương xương, hai gò má cao, hàm răng trên hơi võ ra, dáng người Huệ mảnh khảnh nước da xanh xao. Dáng đi Huệ có vẻ lặt đặt vội vã, đầu cúi xuống và lưng hơi cong về phía trước. Mới trông, Ngân cho Huệ có vẻ quê và ngớ ngẩn, nhưng lúc nói chuyện hẳn lém lỉnh và mồm mép. Hẳn tăng bốc và vuốt ve Ngân rõ rệt. Lúc đầu Ngân thấy hẳn giả dối nhợt nhợt nhưng sau đó nàng thấy ở Huệ vài nét hóm hỉnh vui vui. Một hôm ông Hào, ba Ngân gọi con vào nghiêm nghị bảo:

“Bác Thám muốn hỏi con cho thằng Huệ, chả là chỗ quen biết thân nên ba cũng hứa hẹn nhận lời và ba chắc con cũng vừa ý. Thằng Huệ thì con đã biết, chả gì nó cũng đã ra trường thuốc, lại con nhà tử tế, lấy nó chắc con được toại ý...”

Ngân nghe cha nói tin đó mà lòng vẫn bình thản, nàng không có ý phản đối mà cũng chẳng có ý muốn thiết tha. Rồi đến lượt Huệ ngỏ ý riêng với nàng. Huệ cầu khẩn Ngân chấp thuận, hẳn tỏ ý van xin nàng một câu nói, Ngân cũng chỉ mỉm cười yên lặng. Chừng chưa vững bụng, Huệ hỏi một câu ngớ ngẩn: “Ngân yên lặng, vậy là ưng thuận...” Ngân lại cười khẽ gật đầu, coi đó như một thái độ đùa cợt với ý nghĩ: “Ừ thì lấy hẳn cho xong đi!”

Rồi Ngân trở thành vợ chính thức của Huệ. Hai vợ chồng rời về Đà Lạt. Kỷ niệm mà Ngân nhớ mãi hôm cưới là bàn tay gầy guộc xương xương của Huệ run run cầm tay nàng. Một năm sau đứa con gái đầu lòng ra đời với nhiều đen tối của hạnh phúc. Ngân tìm thấy ở chồng thêm nhiều tật xấu và thái độ đôi lúc có vẻ ươn hèn. Huệ độ này cũng ít say sưa không khí gia đình như trước. Hôm Ngân mới ở cữ con Ly được ít ngày, nàng chứng kiến tận mắt cảnh Huệ khoác tay say sưa với một cô gái khác. Nàng giận dữ dẫn vật chồng. Ngân đánh giầy thép về nhà xin phép ly dị, chẳng phải thiết tha gì với Huệ mà hành động đó Ngân thấy là cần thiết để xoa dịu những phần uất ức nén từ lâu. Thà rằng Huệ thấy thế hắt hủi và tàn nhẫn với Ngân, nàng thấy

chồng mình là người đàn ông còn có thể yêu được và sống với. Đằng này Huệ hèn hạ thiết tha van xin nàng, cử chỉ yếu đuối cầu khẩn của chồng làm Ngân càng chán nản thất vọng. Ngân thấy khó có thể sống với một người chồng mà nàng khinh bỉ.

Đối với Huệ, Ngân là người vợ quá với điều mong ước của hắn.

Ngân nhớ rõ mừng ba Tết, Huệ cay cú đồ đen thua sạch túi. Hắn trở về nhà để moi nốt số tiền của vợ. Ngân cố giữ bộ mặt tươi tỉnh ngày Tết, trao nốt số tiền còn lại cho chồng không chút kỳ kèo. Huệ trở lại sòng bài để cúng nốt số tiền vừa lấy. Mừng ba Tết, buổi tối khuya hắn lủi thủi lê bước trở về nhà. Hắn ngạc nhiên thấy trên sàn vương vãi đầy những mảnh sứ vỡ nát. Hắn giật mình nhìn lên tường và thấy rõ sự tan vỡ. Chiếc đĩa sứ mang rất nhiều kỷ niệm có in hình Huệ và Ngân ngày mới cưới nay không còn nữa. Ngân ngồi trên giường lạnh lùng nhìn chồng, cái vẻ lạnh nhạt cứng rắn mà chưa bao giờ Huệ thấy nơi vợ:

“Anh là một thằng không ra gì; bao lần khuyên anh bỏ cờ bạc say sưa bao lần anh không nghe rồi khôn nạn đến nỗi Tết nhất về moi bằng được hết tiền của vợ con. Anh nghĩ coi có đáng không. Trước đây nếu biết vậy tôi thà lấy thằng đập xích lô còn hơn lấy một thằng tồi như anh.”

Huệ nghĩ tới sự khó khăn để lấy được Ngân về làm vợ. Hắn thấy không chút giận vợ đã nặng lời với mình. Huệ nghĩ dầu sao Ngân cũng yêu thương hắn. Hắn cũng thấy mình hèn hạ không chút xứng đáng. Huệ tiến lại phía Ngân tay run run, mắt đỏ ngầu, không phải vì giận dữ mà vì cảm động hồi hận:

“Ngân, anh van xin em tha thứ cho anh. Dầu em có nghĩ sao đi nữa anh vẫn cho rằng đời hai đứa ta đã gắn bó. Anh không thể can đảm sống thiếu em. Anh chắc em cũng nghĩ thế... Hơn nữa càng ngày anh càng hiểu và quý em hơn... Ngân em...”

Huệ lại giương mắt xát bên vợ, gục đầu vào hai bàn tay Ngân. Hắn cảm thấy sự rộng lượng và tha thứ mê mông. Cảm động Ngân nức lên khóc. Khóc vì hạnh phúc không mất. Khóc vì quá thương hại Huệ. Ngân cũng tự cảm thấy mình tầm thường ngã người vào lòng chồng, níu cổ Huệ xuống khẽ nói thầm:

“Anh, Ngân sắp có con.”

Huệ sung sướng cúi mặt xát xuống hôn nhẹ trên tóc Ngân, tay đặt lên bụng tròn và hơi căng của vợ nói như mơ:

“Con, hạnh phúc hai ta...”

Ngân quay mặt chầm giọt nước mắt bên gối với ý nghĩ về một hạnh phúc giả tạo...

Rồi cho đến bây giờ Ngân vẫn phải sống với một người chồng mà nàng khinh bỉ, với đứa con gái mà Ngân không hề tha thiết yêu thương. Huệ vẫn là hình ảnh của sự dễ quên yếu đuối. Đứa con gái lớn dần càng làm cho

Ngân thất vọng chán nản. Còn gì xấu bằng đưa con gái lại giống bố nó từ con mắt đến đôi môi. Ngân đau khổ khi nghĩ rằng người mẹ không thương được con mà chính nàng đã phải chịu bao đau đớn sinh ra. Ngân có cảm tưởng muốn sống xa chồng xa con, hình ảnh của một cuộc nhân duyên đáng tiếc.

\*

Đạo này Ngân trở nên ít nói, nàng cố ý tránh mặt Huệ. Các bữa cơm nàng thường kiếm có bận ăn trước, rồi để phần riêng cho Huệ một mâm. Nhiều khi ngồi trước mặt Huệ nàng thường vớ cuốn sách hay tờ báo cúi xuống đọc, lúc đó Ngân chỉ thấy một tờ giấy trắng với những hàng chữ đen nghịt trước mắt, ý nghĩ lan man.

Đã hai tuần nay Ngân cũng chưa gần chồng, buổi tối khi Huệ đi chơi nàng hay đi ngủ sớm. Lúc Huệ về nhà, vào đến phòng bật đèn, nằm đặt mình cạnh nàng, Ngân còn thức mà vẫn giả vờ như im ngủ. Tối nào Huệ ở nhà hay ngủ sớm, Ngân kiếm có bật đèn ngồi đọc sách cho đến khuya chờ lúc Huệ ngủ say nàng mới bước vào giường. Thấy vợ đổi khác Huệ cũng chỉ ngạc nhiên đôi chút và giữ thái độ im lặng. Cái im lặng đó nhiều khi có công dụng chọc tức nàng, Ngân cảm tưởng Huệ cố tình giót dầu vào lửa, nàng lại càng tỏ vẻ khát khe hơn.

Hôm nay Đà Lạt có vẻ trở lạnh, buổi chiều trời đã nặng trĩu và xẩm tối. Gió thổi mạnh lật ngược những lá cây phía dưới. Mưa lác đác và nhẹ hạt. Buổi tối còn sớm, bên ngoài đã tối đen như mực, mưa trở nên nặng hạt. Đứng trong nhà nhìn ra vườn, Ngân chỉ thấy những hạt mưa trắng đục rơi liên tiếp qua các vùng sáng của chiếc đèn điện ngoài cổng. Nàng đưa tay mở cánh cửa kính, gió lạnh bên ngoài ùa vào làm nàng run mình, Ngân vội khép chặt cánh cửa quay trở vào. Ngân nhớ lại hồi còn làm ở phi cảng, gió về đêm cũng lạnh nhưng dễ chịu hơn nhiều. Các bóng đèn điện sắp thành dãy dài sáng rực, ở phía xa xa, nàng trông rõ những con muỗi đêm hay thiêu thân bay kín quanh các ngọn đèn như một đám bụi trắng đục và linh động. Đời sống lúc đó sinh động trước những quang cảnh chia ly đoàn tụ và đón đưa. Ngân hình dung lại vẻ mặt tươi cười của Vũ hôm tiễn Bách đi Pháp. Đêm khuya khoảng hai giờ sáng phi cảng đã vắng dần, Ngân hỏi đùa Vũ:

“Bao giờ đến lượt anh đi để Ngân đưa tiễn.”

Ngân thấy chữ anh lúc đó như một âm thanh reo vui; Ngân biết Vũ còn trẻ hơn nàng nhưng chính Ngân cũng thấy thích thú khi gọi Vũ như thế.

Vũ đưa tay lên cằm nhìn Ngân, nói giọng đầy cảm mến:

“Bao giờ Ngân không còn là cô Ngân nữa thì lúc đó tôi ra đi...”

Ngân lắc đầu tư lự. Đúng thế bây giờ Ngân không còn là Ngân trước kia nữa và Vũ cũng đã ra đi thực sự và không còn bao giờ thấy lại. Ngân vào giường nằm kéo chăn đắp kín ngực, nhìn lên trần suy nghĩ. Chiếc đồng hồ quả lắc

thong thả gõ mười tiếng trầm buồn. Một lúc sau đó có tiếng giầy của Huệ đi về. Ngân vội vàng xoay mình giả vờ nhắm mắt ngủ. Nằm yên nghe tiếng động, Ngân biết Huệ đang thay quần áo. Tiếng máy nước chảy trong nhà tắm, tiếng bật đèn, Ngân nghe tiếng dép tiến lại gần, Huệ dằng hắng hỏi: “Ngân, em ngủ chưa?”

Nàng vẫn nhắm mắt yên lặng. Huệ lên giường nằm ngay bên cạnh Ngân, tiếng tờ giấy loạt xoạt, ánh đèn sáng chiếu qua mi mắt lim dim. Ngân biết Huệ đang đọc báo. Huệ đặt tờ báo xuống bàn ngủ quay lại phía Ngân yên lặng ngắm nghía. Đêm nay Ngân thấy mi mắt mình như rão ra, muốn mở thao láo. Cổ nhắm mắt mãi chừng đã mỏi, nàng xoay người mở mắt nhìn thẳng lên trần. Huệ thấy Ngân tỉnh giấc thì mỉm cười. Không nhìn xem Huệ cười, Ngân cũng thấy rõ một hàm răng trên hơi vàng vầu ra và để hở cả một đồng lợi thâm thâm đáng ghét. Từ nhỏ Ngân vẫn ghét những người cười hở lợi như thế, mà Ngân tự hỏi tại sao nàng lại có thể lấy Huệ cơ chứ. Ngân nghĩ mọi sự thật trở trêu, cứ ghét gì thì sẽ gặp lại cái đó. Huệ nhòm dậy đưa tay vuốt mấy sợi tóc trên trán vợ và nói khẽ:

“Con ngủ rồi em!”

Không đợi Ngân trả lời, Huệ cúi xuống đè nhẹ lên người vợ, Ngân quay mặt đi chỗ khác lắc đầu chán nản:

“Hôm nay em mệt.”

Như không nghe lời Ngân nói, Huệ nghiêng người ra ngoài tắt phụt chiếc đèn lớn. Cả phòng chỉ còn lại một thứ ánh sáng đỏ dịu của chiếc đèn ngủ đầu giường. Trong bóng tối Ngân tưởng tượng hai con mắt sâu thẳm của chiếc sợ người. Nghĩ đến Huệ, Ngân thấy lúc này hẳn có vẻ thêm khát dữ tợn, hai mắt với lòng trắng đục có những tia máu, và tròng đen màu nâu như vỏ hạt dẻ... Huệ nằm nghiêng gối đầu lên tay Ngân và gác chân lên đùi nàng. Ngân nằm yên như thế không chống cự, mệt mỏi chán nản với cảm giác nặng trĩu. Yên lặng một lúc, Huệ lại cựa quậy, đưa vòng tay kéo sát Ngân vào người. Ngân lạnh lùng gỡ tay chồng quay mặt vào bóng tối Huệ lại xích gần vào người nàng, bàn tay mon trón từ vai xuống ngực, Huệ yên lặng mân mê gỡ từng chiếc khuy áo của vợ. Hiểu ý chồng, Ngân uể oải, lạnh nhạt cởi áo... Bên ngoài trời có lẽ vẫn mưa và có sét, Ngân thấy bao nghị lực chống đỡ như tiêu tan. Con người nàng trở nên quá yếu đuối, mệt mỏi và buông thả tất cả.

Sáng hôm sau Ngân tỉnh dậy sớm, nhìn Huệ đang nằm co quắp ngủ, cánh tay trái mà Huệ gối đầu qua bây giờ nàng vẫn cảm thấy tê mỏi. Huệ ngủ mê mệt và ngáy đều đều, vẻ mặt dუმ đó, nước miếng chảy dài bên mép đã khô thành một vệt trắng, yết hầu Huệ lộ hẳn ra mà ngày thường Ngân không để ý. Hai bàn chân Huệ để lộ ra khỏi chăn gầy guộc xanh xao. Ngân lên giường tới những xác chết được chum chiếu chỉ để lộ ra hai bàn chân trắng nhợt

nhật trông giống thế. Nàng cúi xuống kéo chăn đắp kín hai chân cho chồng và thắc mắc tự hỏi là nàng sợ chồng lạnh hay nàng muốn tránh những ý nghĩ ghê sợ...

Ngân bước vào phòng tắm, trời buổi sáng càng lạnh. Nàng vặn vòi nước cho chảy gần đầy bồn tắm. Thường ngày Ngân quen tắm nước thật nóng và có tạt ngấm mình trong nước một cách thích thú. Sáng nay Ngân chỉ pha nước vừa tan giá, nàng mạnh bạo bước vào, nước lạnh làm người nàng co lại, Ngân có cảm tưởng mình đang ao ước làm một cái gì thật là nguy hiểm khó khăn đến liêu lĩnh để thoát khỏi cái mức sống mà nàng thấy quá chán ngán... Qua cửa sổ, sương bên ngoài còn dày đặc trắng xoá, các bụi cây trước nhà chỉ thấy mờ mờ xám, chuông nhà thờ đồ rộ rã liên hồi...

## Mây bão

### P II - Chương 8

Đại đang thiu thiu ngủ, mê man trong những ý nghĩ chập chờn. Căn phòng nhỏ thoáng và thừa thãi ánh sáng. Phía cửa sổ trông ra ngoài vườn là bãi cỏ xanh thoai thoải chạy dài. Con gió nhẹ đưa đẩy một cành cây khểnh khiu – lá đỏ và dài, vào phía trong cửa sổ như rục rã kêu gọi, từng chùm lá năm chiếc vỗ nhẹ phàn phật theo cơn gió như những ngón tay uốn éo. Đại mở mắt nằm yên lặng tưởng tượng cảnh đẹp bên ngoài. Từ lưng đồi dốc thoải xuống theo một con đường mòn đất đỏ còn dẫm sương đưa tới một rừng thông với những bóng cây cao. Dưới một gốc cây thẳng vút, phía sau bụi cây thấp, thấp thoáng bóng một người con gái áo trắng rất quen. Người con trai ghé vào tai cô gái nói một câu rất khẽ, tiếp theo là một chuỗi cười trong veo như thủy tinh. Đại mừng rỡ tưởng như có tiếng thác nước đổ vào những tảng đá từ trên cao nghe như rất gần rồi thoáng xa ngân nga không dứt; tiếng thông reo qua kẽ lá theo gió trườn lên lưng đồi thoai thoải mang theo những hương thơm hắc của các bông hoa dại, thổi lửa vào buồng, khiến Đại thấy hơi lạnh và khoan khoái. Một cảm giác khao khát không đâu lại trỗi dậy, cành cây và chùm lá đỏ vẫn lấp ló phía góc cửa sổ bên ngoài như kêu gọi niềm háo hức rạo rực. Đại nheo mắt nhìn qua cửa sổ, khung trời xanh cao, những đám mây trắng mỏng và sáng nắng lờ lờ trôi; qua khung sáng bên ngoài, Đại trông rõ từng sợi gân trắng hồng của mỗi chiếc lá, mặt dưới có phủ một lớp lông trắng như bụi phấn. Gió nhẹ và đều đặn làm tròng trành những chiếc lá, từng mảng đỏ dài chợt hiện ra rồi mất đi. Màu đỏ như chảy ra lớn dần khiến mặt Đại nóng và đỏ gay lên. Mọi thứ thịt trên mặt đang căng như thũng lại, các đường nét đau cau lên rồi chảy xuống với ý nghĩ về máu me và thương tích mà chàng phải gánh chịu. Một niềm thất vọng và ngao ngán không đâu xâm nhập tâm trí Đại với những nguyên nhân không rõ rệt, đó có thể là sự đều đặn buồn nản thường nhật cũng có thể là nguyên nhân của một chờ đợi khắc khoải băng quơ.

Quả dầm phía cửa ra vào lách cách xoay đi nửa vòng, cánh cửa hé mở. Huyền xê lách mình bước vào đem theo một khay thức ăn sáng với một nụ cười hiền hậu và rất tươi. Huyền cúi đặt cốc sữa lớn có đậy nắp trên chiếc bàn sắt con đầu giường, một chai nước lọc đầy còn nóng và một gói những thuốc viên.

“Đêm qua anh ngủ yên chứ?”

Đại cảm động về sự chăm sóc ân cần của Huyền đối với mình, chàng dầm

đăm nhìn Huyền đẹp lộng lẫy và đơn giản với tất cả tươi sáng tượng trưng cho hy vọng của cuộc đời hiện tại. Biết Đại nhìn mình, Huyền vẫn lấy vẻ tự nhiên và trên môi chúm chím một nụ cười. Đại không muốn gây một tiếng động lúc này, dù chỉ là một câu êm ái. Chàng có cảm tưởng những ý nghĩ khó khăn thất vọng và chán nản vừa qua không còn lý do để tồn tại nữa, tất cả đều bắt nguồn từ một chờ đợi mòn mỏi nay đã được như ý muốn.

Huyền đặt khay xuống ghế, đưa tay sửa mái tóc và đi ra phía cửa sổ, bóng dáng Huyền đẹp đều đặn nổi bật trên khung cửa sổ, sống mũi cao trông nghiêng hơi hếch lên, đuôi mắt dài đen và hơi nheo lại vì ánh nắng bên ngoài để lại vài nếp nhăn gọn lên đáng yêu. Màu trắng của chiếc mũ nhỏ trên mái tóc hanh vàng, màu trắng của chiếc áo cũng sáng lên không sao lẫn được với nước da trắng của cánh tay để trần qua tay áo ngắn. Huyền không quay lại nói một mình:

“Dưới đời mát và thông reo vui quá...”

Huyền đang nghĩ tới đứa con nhỏ chốc nữa tan học về sẽ đi tắt qua con đường ngoằn ngoèo giữa các rừng thông, leo những từng cấp thoải ngang trên đồi để về nhà. Huyền tự nhủ: “Chốc nữa rẽ qua thăm chú bé xem sao”. Lúc Huyền quay lại, Đại vội ngoặt đầu đi và lim dim ngủ. Đại ý thức được một niềm vui êm ả. Hình ảnh đẹp của Huyền đang thấm dần và lắng xuống. Khi Huyền quay bước ra thì Đại gọi giật lại:

“Cô Huyền, trưa nhờ cô vào viết hộ một lá thư...”

Huyền đứng giữa phòng, mắt long lanh nhìn Đại lắc đầu thương hại:

“Trông anh còn yếu lắm, cố tỉnh dưỡng nữa đi cho khá hơn cái đã...”

Trước khi quay ra khép cửa Huyền còn cười nói với:

“Chốc nữa xong việc mấy phòng kia, Huyền quay lại viết thư cho anh.”

Cánh cửa vừa đóng Đại nhòm đầu dậy muốn gọi Huyền nhưng kìm hãm kịp nên lại thôi. Cách đây ba tuần Đại được máy bay trực thăng chở về y viện vì thương tích quá nặng. Tính mạng Đại trong những ngày đầu hiển nhiên bị đe dọa. Hồi Mai, Huyền được biết Đại bị thương trong một vụ tấn công khi đơn vị đang hành quân. Huyền lại chạnh nghĩ tới Vũ trong một hoàn cảnh tương tự, chỉ có khác là Vũ bị mất tích – có thể Vũ cũng bị thương nặng như Đại nhưng bị bỏ rơi lại và đã chết hoặc còn sống nhưng bị bắt làm tù binh. Đối với trường hợp mất tích, Bộ chỉ huy rất dè dặt và không cho nàng biết thêm gì hơn.

Gần đây sức khỏe của Đại đã khá hơn; đe dọa về cái chết cũng qua đi, nhưng Đại lúc nào cũng như có những ý nghĩ khó khăn. Huyền tưởng tượng Đại hẳn phải có một dĩ vãng bị đất ám ảnh cuộc đời chàng nên lúc nào Đại cũng có vẻ không vui. Rồi Huyền tự cho Đại là người cùng cảnh ngộ với nàng. Huyền có ý tưởng táo bạo là có thể lấy Đại với thân thể tàn phế hiện tại nếu nàng không bị ràng buộc về một quá khứ chưa xa...

Huyền lại đẩy chiếc bàn lăn nhẹ trên nền nhà phẳng của một hành lang dài hun hút và vắng ngắt. Vẫn những công việc thường nhật mỗi sáng: lấy nhiệt độ, tiêm thuốc phát thuốc, thay băng gạc ba chục giường bệnh phải coi sóc, lúc đầu Huyền thấy mệt nhọc sau dần cũng dễ dãi và quen đi. Mai đang đứng trong buồng của một nạn nhân mới vào sáng nay; đứng cạnh là một y sĩ nữa mà Huyền không quen, hai người đang tranh luận bàn bạc, Mai cũng không để ý thấy Huyền đẩy xe đi qua.

Huyền đang nghĩ tới một tình trạng bấy lâu kéo dài vẫn chưa đi tới đâu: ở cũ xong đưa con, ít lâu sau khi về nhà, Mai xin cho Huyền đổi lên làm trong một y viện mà chàng tới phục vụ. Chính Huyền cũng muốn xa hẳn khung cảnh sống cũ mà nàng chẳng thấy vui gì. Câu chuyện Huyền đổi tới chỗ làm của Mai là điều mà chính gia đình Mai ngăn cản và tỏ rõ thái độ chống đối. Chắc Trâm cũng hiểu nhằm nàng và mang mối oán hận đau đớn. Còn Mai yêu Huyền, ý nghĩ đó cũng không sai. Sự nghiêm nghị hay rụt rè làm Mai không dám thổ lộ tình yêu với người con gái; hay vì tự trọng một lời hứa và lòng tin cậy của một người bạn làm Mai phải do dự. Với Huyền, nếu Mai hỏi thẳng và tỏ rõ tình yêu thì Huyền có đủ can đảm để từ chối. Huyền lại do dự trước trí tượng tượng quá xa của mình. Hay chỉ vì lòng tốt mà Mai muốn giúp mẹ con nàng ? Huyền sẽ ân hận nếu làm lẫn gán cho Mai về sự trông đợi một tình yêu mà chính Mai không có. Nàng có cảm tưởng mình đang mang nặng những ý nghĩ bội bạc về một ân nhân...

Đi hết vòng giường bệnh, lúc quay lại đẩy bàn về phía phòng trực, có tiếng Mai gọi giật Huyền lại:

“Chị Huyền!”

Huyền đang miên man trong ý nghĩ, ngơ ngác quay lại, Mai đứng đó đáng không vui nhưng cũng cố nhếch mép mỉm cười. Huyền bước vội lại chỗ Mai đứng, rồi như mọi lần trong công việc Mai thân nhiên gọi nàng bằng cô:

“Cô cho nước nóng vào bình cao su đem lại đây, rồi cô chịu khó đưa từng thìa cháo lỏng vào miệng bắt đầu cho ông ấy ăn một chút chứ...”

Theo vẻ dăm chiêu trên ánh mắt Mai, Huyền nhìn người bệnh gầy xẹp và nằm dẹp xuống, da mặt khô, mắt trũng sâu, tóc dài quá mang tai trông càng thiếu nảo, hai mắt người đàn ông vẫn mở to nhưng dại đi. Những con kiến đen bò thân nhiên trên lồng ngực để trần giờ những chiếc xương bọc da khô.

Huyền ngược mắt nhìn Mai dạ một tiếng khẽ rồi quay đi. Mai cũng theo Huyền bước ra; đến ngoài hành lang Mai vừa đi vừa giảng:

“Hắn lạc vào rừng hàng tháng nay, ăn uống bấy bạ, mưa gió lại bị kiệt lý bấy lâu không thuốc men, lúc khiêng về đây thì bệnh hắn đã nguy kịch quá rồi, vẫn đi ngoài như tháo cống, người rạc đi, cho thuốc đầy mà đã chuyển gì đâu.”

Huyền yên lặng, Mai giọng thấp xuống tiếp:

“Chắc chả hy vọng gì, vả lại...”

Mai ngưng lại quay sang hỏi Huyền:

“Cô có thấy kiến đen vẫn bò đầy trên người hần không?”

Huyền khẽ gạt đầu và tưởng tượng đến một xác chết đã để lâu, nàng cố tránh một liên tưởng đến tình cảnh của Vũ; Mai lại tiếp:

“Hồi còn đi học ở nhà thương tôi đã gặp mấy ca như thế: kiến bò trên mặt trên người mà không thèm xua đuổi là điềm sắp chết. Còn nước còn tát nhưng theo kinh nghiệm tôi linh cảm hần khó qua khỏi đêm nay...”

Mai theo Huyền vào buồng trực biên toa thuốc và công thức nước truyền với đôi lời dặn dò rồi bước ra ngay. Huyền làm theo lời Mai dặn, tiếp nước muối tinh mạch, truyền túi nóng trên bụng và bắt đầu thử cho ăn. Chăm sóc người bệnh mà Huyền có cảm tưởng như đang mân mê một xác chết. Công việc làm xong, giao ca, Huyền về phòng thay áo để ra trường đón con.

Buổi trưa sau khi đọc báo thấy mục cáo phó nơi trang tư đăng tin ông Vượng chết. Huyền có ý định trở về ngay chiều hôm đó. Nàng vội vã sang báo tin cho Mai và xin phép nghỉ. Mai ngỡ ý muốn đưa Huyền về nhân tiện như chuyên nghỉ phép đi chơi xa. Huyền tỏ ý chần chừ e ngại, Mai hiểu ý và thôi ngay. Mai ra tận bến xe tiễn đưa hai mẹ con Huyền và cho biết có lẽ cũng về Sài Gòn vào ngày hôm sau.

Huyền nao nức muốn mau chóng tới nơi nhưng dọc đường lại một chặng bị phá hỏng phải chờ đến tối mới sửa chữa xong... Huyền biết mình chỉ là kết quả của một mối tình lén lút và bất chính. Cha Huyền trước kia là một nhân vật tai mắt, địa vị không cho phép người cha nhận đứa con gái là con mình. Đối với người mẹ thì đó chỉ là kết quả của một thời khắc buông trôi làm lỡ mà bà muốn thực sự quên đi. Mẹ Huyền dứt khoát từ bỏ hần nàng để lấy người chồng thứ hai năm nàng bốn tuổi. Huyền được bỏ vào ký nhi viện cho các bà sơ chăm sóc, sống chung với những đứa bé mồ côi khác và mang họ mẹ. Đứa con gái trong đời nó chỉ thấy được mặt người cha vài lần không chính thức. Nếu trước đó có ai chỉ vào một người đàn ông khác mà bảo rằng đó là cha nàng thì người con gái cũng không làm sao biết nữa. Cho đến lúc người mẹ ra đi người cha bị thất thế, lúc đó tất cả thiếu thời người con gái được ghi dấu bằng những đau xót lắng dần xuống, chìm sâu vào cõi tiềm thức tối tăm... Ý nghĩ Huyền miên man, đó chắc chắn không phải nỗi buồn của người con gái trở về để vĩnh biệt một người cha thân yêu. Tin ông Vượng chết nàng không thực sự cảm xúc và cho đó như là một chuyện tất nhiên. Từ ít lâu sau ngày ông bị thất thế, ông bị đau yếu luôn nhất là chứng đau gan nó hành hạ ông. Đó là hậu quả của những năm thành đạt với tiệc tùng rượu chè. Huyền cũng ra đời trong khoảng thời gian đó. Các con ông hiện giờ bên nhà chẳng còn ai. Họ được ông gửi gắm đi Anh đi Pháp từ lúc còn bé, trừ một người con gái lớn lấy chồng và sống ở ngoài Trung. Nghe tin

ông Vượng chết chắc cũng chẳng một đứa nào tính chuyện trở về, về làm gì khi mà cái chết của ông được coi như là hết, trong khi đó chúng nó có cả một tương lai sung sướng cần được trông nom và gìn giữ. Còn đối với bà vợ ông hiện tại thì cái sự thể ông chết cũng chẳng làm đời sống bà có gì thay đổi. Bà đã có một ý nghĩ khác thường từ lâu mà chưa dám nói ra: đối với bà thì ông coi như đã chết từ khi ông xuống dốc về nhà và nhất là từ khi ông bị bệnh sơ gan đau ốm. Hạnh phúc của bà bây giờ là trên cặp chiếu với con bài con bạc lê la. Cả một đời ông xoay sở và mưu toan cho vợ con, cuối cùng ông chết trong ý nghĩa bị bỏ rơi và cô độc. Chỉ còn một đứa con gái mà trước kia ông muốn trốn tránh vì thể diện, đến nỗi đã phải bỏ rơi nó trong âm thầm cay đắng không thương xót, thì hôm nay nó trở về để chia sẻ với ông sự bất hạnh và niềm cô đơn. Chính Huyền cũng không ý thức được ý nghĩa của một chuyến về như thế. Vì hiếu đễ hay ràng buộc của một nền luân lý lỏng lẻo và không còn đứng vững, chắc chắn không phải thế. Hay chỉ vì lòng thương hại, nếu thế thì người con gái còn nhiều chua chát và kiêu ngạo quá. Nhưng có lẽ là tất cả. Vì chính nàng cũng không phân tích và nghĩ như thế. Khi về đến nơi thì người ta đã liệm và đập ván thiên. Nàng thấy tiếc không được tự tay vuốt mắt người cha trong ý nghĩa một vĩnh biệt cuối cùng. Đám tang cử hành trong ồn ào náo nhiệt giả tạo lúc đầu, rồi vắng lặng và trơ trẽn sau đó. Huyền thấy rõ vẻ không thực buồn rầu của những kẻ không thực lòng thương yêu nhau. Rồi tất cả cũng đi vào êm thấm. Lúc Huyền sắp sửa ra đi, vì nơi đây từ nay không còn một ràng buộc nào với nàng nữa, thì người vợ cha nàng hỏi gạn:

“Trông cháu ngoan quá, thế anh ấy đâu mà không về cùng?”

Nàng biết trước ý nghĩa của sự châm chọc hèn hạ nên cố giữ vẻ bình tĩnh. Huyền nghĩ trong cuộc sống nếu đã không gây được cho nhau những hình ảnh êm đẹp thì cũng chẳng nên gây đổ vỡ làm gì:

“Nhà con bận công tác theo sư đoàn nên không về được...”

Bà làm bộ buồn rầu bảo Huyền:

“Thôi thầy mất đi rồi, các anh chị thì đi xa cả, cô với cháu ở lại đây cho gia đình đoàn tụ ấm cúng...”

Giọng bà làm như cảm động thật sự:

“Thật cứ nghĩ đến cô là tôi lại nhắc nhở hỏi han, mà thầy thì... thì...”

Bà Vượng đang nói một điều mà biết chắc người con gái sẽ từ chối, như thế ít ra bà cũng được cái tiếng rộng rãi bao dung. Bà nghĩ: ví như mà nó có nhận lời đi nữa cũng chẳng thiệt hại gì, lại có đứa trông nom nhà cửa giúp đỡ. Huyền cố giữ giọng dịu nhẹ:

“Con đang phải đi làm, chỉ được phép nghỉ mấy hôm thành ra sắp phải trở lên lại...”

Huyền ngược mắt lơ đãng nhìn lên bàn thờ chỗ đặt bài vị ông Vượng hình

ảnh thời còn phương phi cốt cách; qua khói hương toả mờ, nàng có cảm tưởng ông đang nhìn xuống cười chua chát.

Bà Vượng vẫn vẻ nài nỉ khách sáo:

“Thôi cô nói sao tôi cũng biết vậy ! Nhưng cứ nghĩ rằng thầy mất đi rồi thì có dịp hãy về mà xum họp cho vui...”

Huyền vẫn cố chống đỡ hàn gấm để tránh một tan vỡ cuối cùng và nàng quyết định sẽ dắt con ra đi vào ngày mai.

### P II - Chương 9

Cái ý định bỏ trốn đã hiện ra trong óc Vũ. Lúc đầu đó chỉ là một ý nghĩ thoáng qua, sau đó nó bám chặt lấy đời sống Vũ từ những giấc ngủ, lúc làm việc mà không chịu buông tha. Vũ thấy rõ trước mắt những khó khăn đe dọa do dự định liều lĩnh của chàng. Vũ thấy mình đứng trước hai ngã đường mà chàng phải dứt khoát lựa chọn. Tất cả đều làm chàng khó nghĩ. Ở lại để phải chịu khai thác con người mình đến triệt để, cùng phải chịu sự nhào luyện uốn nắn mà Vũ tin rằng thời gian tới chàng không còn là con người mình trước kia nữa. Sau những buổi làm việc đã mệt nhoài, Vũ lại được dẫn lên hội trường để nghe họ cuồng nhiệt la hét. Vũ đành nín sẽ cố giữ cho đường lối suy tưởng của mình không bị ảnh hưởng méo mó, chàng thấy mình cô đơn giữa một lớp người không tình cảm không ơn nghĩa, hay ít ra cuộc sống bên ngoài của họ khoác một bộ mặt như vậy. Rồi ra cuộc sống của chàng cũng dần dần trở nên khô cằn song song với những vò xé tâm tư. Ý thức được năng lực chống đỡ của chàng có giới hạn, Vũ thấy trước được rằng sẽ có một hôm đời sống chàng thay đổi hẳn, chàng cũng sẽ sống với một khuôn mẫu như họ. Đó là kết quả tất nhiên của điều kiện hoá, của một thể xác mỏi mệt, chiến đấu đơn độc, tinh thần vật chất đều suy mòn. Những ý nghĩ mỗi lúc một căng thẳng, lúc đó không còn là ý thức chủ động mà là sự đầu hàng buông thả, từ bỏ hết cả đời sống tâm tư để sống một cách máy móc vô tri cho nhân danh sức mạnh của tập thể của tổ chức. Chỉ có một lựa chọn là trốn đi nhưng Vũ cũng thấy trước bao nhiêu cái không thể được của hoàn cảnh hiện tại. Mỗi lần đứng ngoài trời nhìn mấy căn nhà lá đơn lạnh hiện ra giữa khoảng đất mát hút trong trong một rừng núi xanh um, Vũ cảm thấy thế giới bên ngoài mà chàng sống trước kia sao quá xa xôi. Chàng không tưởng tượng được rằng đâu đó ngoài vùng đồi núi thâm u sẽ có xóm làng, có đồn trại của những đồng bạn và ở những thành phố đâu đó xa xôi các người thân yêu của chàng đang sống yên ổn dễ dãi. Vũ tự hỏi nếu chàng từ bỏ nơi đây mà ra đi có phải chàng muốn trở về một đời sống cũ dễ chịu, nơi đó có hứa hẹn một tương lai êm ấm, Vũ sẽ gặp lại mẹ và các em, chàng tin rằng mình sẽ thiết tha với gia đình hơn. Nếu về được, chàng sẽ cưới Huyền làm vợ với ý nghĩ hạnh phúc là mình đã có một đứa con. Cuộc sống chàng sẽ lại bắt đầu, chấp nối một đoạn đời đứt quãng và gây dựng lại mộng ước đã bị va chạm đổ vỡ trước kia. Nhiều lúc nằm trần trọc trên chiếc chõng tre trong đêm tối, giữa khí trời vùng rừng núi ẩm lạnh, Vũ từng thức trắng những đêm

dài mệt nhọc với những ý nghĩ miên man cắn rứt tâm tư đến lúc đầu nóng ran, chàng lại lịm vào một giấc ngủ muộn nặng như chì. Đôi lúc hình ảnh Ngân lại hiện ra với vẻ đẹp thiết tha, đôi mắt Ngân - vẫn đôi mắt đêm đó ngoài phi trường hôm tiễn đưa Bách, êm ái nhìn chàng với biết bao tình ý. Trong cả những cơn sốt, mình đầm mồ hôi nằm thở hổn hển, nghe tiếng gió thổi ào ào ngoài rừng, Vũ tưởng tượng đến một bàn tay êm mát đặt nhẹ lên trán, không khí thoảng hơi thở ấm và hương thơm nhẹ của làn da mái tóc làm chàng như dịu lại. Hình ảnh khi thì Ngân, khi thì Huyền mỗi lần hiện ra sống động trong hồi tưởng đã khoanh khắc tránh cho chàng những ý nghĩ khó khăn sắp đến, đó như một nguồn an ủi chỗ bầu vịu giữa những thô bạo khô cằn mà chàng đang phải sống với. Vũ tưởng tượng mình như một con chim bị nhốt trong căn phòng lớn vẫn ôm khư khư ảo tưởng về tự do nhưng sự thật lưới bẫy đã giăng ra khắp chốn. Nhưng chàng vẫn phải thoát ra cho dù đời sống có bị tàn tạ hay huỷ diệt. Vũ định ninh mình sẽ sắp đặt suy tính kỹ lưỡng trước khi hành động. Chàng bàn chuyện này với anh Huống cách đây ít lâu:

“Tôi muốn rời khỏi nơi đây cho dù thế nào.”

Huống nghiêm mặt lắc đầu:

“Chú bàn chuyện này quá sớm, mà chắc là không được đâu.”

Mặt Huống hiện rõ vẻ băn khoăn nói tiếp như một mệnh lệnh:

“Chú phải nghĩ khác và không được làm thế.”

Hiểu ý Huống muốn nói gì, Vũ tiếp:

“Cũng vì thế mà tôi tính bàn chuyện với anh, chứ liệu hy vọng gì...”

Huống tính vốn thâm trầm và kín đáo, rất ít khi để lộ tình cảm. Vũ thấy trên nét mặt anh hiện rõ cái cố gắng giữ cho vẻ mặt được bình thản trước những giằng co. Huống già dặn về đời sống cũng như về tuổi tác. Tình cờ bị bắt về đây Vũ nhận ra Huống ít lâu sau...

Vũ biết Huống từ hồi tản cư kháng chiến chống Pháp, sống trong một làng nhỏ bên bờ sông Mã. Khi Vũ chưa được mười tuổi anh Huống đã là một thanh niên, con ông Bản Thường một gia đình phú nông khá giả. Huống cao lớn có nét mặt trắng trẻo và sáng sủa của một thanh niên ở tỉnh. Anh có lên tỉnh học hết ban trung học nhưng sau đó trở về làng khi chiến tranh xảy tới. Chính sách tiêu thổ kháng chiến đã tàn phá tất cả trước khi giặc tới. Sự học dở dang anh trở về làng quê sống trong khung cảnh một hậu phương yên ổn và dễ dãi. Những cảnh êm đềm của làng quê cũng mất dần, số người tản cư đổ dồn tới đông đảo, họ mở nhà máy dệt, quán ăn, hàng giải khát. Bộ đội lũ lượt qua làng hay dừng lại dưỡng quân. Buổi tối lại thỉnh thoảng náo nhiệt với các buổi văn nghệ hay biểu tình rước đuốc. Anh Huống cũng không rời rã như trước kia nữa. Ít lâu sau Vũ không còn được gặp anh. Một năm sau cùng với toàn bộ đội về đóng làng, Vũ gặp lại anh Huống. Huống trông khác

xưa, dẫn dỗi và đen vạm vỡ, là cấp chỉ huy anh nghiêm trang và ít nói hơn trước. Gặp Vũ anh ôm hôn và xiết chặt bàn tay nồng nàn. Anh không nói chuyện bắn chim hay đi câu như trước kia nữa. Anh kể cho Vũ nghe những chuyện ngoài mặt trận, những chuyện như Kim Đồng và những hành động yêu nước can đảm của các em thiếu nhi liên lạc. Một buổi tối dưới ánh đèn dầu tây trong căn phòng kín đáo, Vũ im lặng nhìn xem anh làm việc giữa đồng giấy má chất cao trên bàn và đầu óc tưởng tượng miên man bao nhiêu chuyện khác. Vũ tò mò giơ tay với chiếc bật lửa sáng chói làm bằng vỏ đạn đồng để bên kia góc bàn, khi rút tay về, cánh tay quơ phải ngọn đèn dầu lật đổ xuống tối om. Vũ quá hoảng sợ nhưng anh Huống thì vẫn điềm đạm thắp lại ngọn đèn khác, trong ánh đèn mới thắp sáng Vũ thấy trên nét mặt anh hiện vẻ nghiêm khắc rõ rệt, anh lạnh lùng bảo Vũ:

“Em bước ra ngoài chơi, không sao.”

Vũ vừa sợ vừa hồi hận trên đường buổi tối trở về nhà. Sáng sớm hôm sau lúc tỉnh dậy, Vũ có cảm giác là lạ hoang vắng. Thì ra toán bộ đội rất đông đảo đã lặng lẽ rút đi từ đêm qua. Ngay buổi trưa, một đoàn máy bay phóng pháo Pháp tới oanh tạc làng, bắn chìm các thuyền trên dọc sông và bỏ bom xuống chợ... Tang tóc và đau thương cũng qua đi, đời sống của hậu phương lại phục hồi, Vũ không còn có dịp gặp lại anh nữa. Một hôm cũng một đoàn quân khác qua đây, Vũ được nghe tin anh can đảm ôm bom nhảy vào chiến xa Pháp và tan xác không còn gì nữa...

Khi nhận ra Vũ ở nơi đây, cặp mắt anh trở nên xa xôi, nét tư lự hiện ra rõ rệt, nhưng cả hai cùng cảm thấy một sự ngăn cách và khác biệt về các ràng buộc và nguyên tắc.

“Mau quá thấm thoát chú đã thế này...”

“Em chẳng thể ngờ là có thể gặp lại anh ở đây, hồi đó em nghe nói anh vào Nghệ An và bị...”

Về mặt anh hơi buồn gật đầu bảo Vũ:

“Có, lúc tình nguyện ra đi anh cũng đã cầm chắc cái chết nhưng không ngờ sau vụ đó anh chỉ bị thương nặng, được đưa về hậu tuyến một năm. Anh được tuyên dương và sau đó được phép trở về Thanh nghỉ ngơi một thời gian, lúc đó nghe tin gia đình chú đã đình tề rồi. Ở nhà ít lâu anh lại tình nguyện ra Bắc, suốt cho đến nay anh cũng không biết gia đình thế nào.”

Hai người đang đứng giữa sân, anh yên lặng đưa mắt nhìn một bóng người trong đám cây rậm vừa hiện ra. Hấn vội vã lại gần Huống nghiêm chào đáng thành thạo. Đáng người hấn dong cao, trông có vẻ gầy hơn trong bộ bà ba đen hơi rộng, màu áo bạc rõ rệt trên hai cả bờ vai. Nét mặt hấn xương xương khô khan, hai gò má cao làm trũng sâu đôi mắt đen thăm thẳm dưới làn mi rậm. Râu quai nón của hấn chắc cả mấy ngày chưa cạo nên xanh rờn cả hai bên má, cặp môi mỏng mấp máy, đồng thời hấn đưa mắt sang nhìn Vũ với

vẻ nghi kỵ. Huống biết ý để mặc Vũ đứng đó, dẫn hẳn ra một chỗ khá xa và khuất bóng. Vũ thơ thẩn đứng nhìn cảnh đồi núi trùng điệp, trên cao bầu trời thấp hẳn xuống vì những đám mây đen nặng trĩu. Gió thổi mạnh vào các cành lá qua những thân cây kêu rú ào ào như sắp có giông bão. Mặt trời hơi ló ra lại bị che lấp làm tắt ngúm những chùm tia sáng hình nan quạt. Phía trong xa mấy căn lán lợp tranh trông trống trải và lạnh lẽo; lác đác vài bóng người đi lại lúc nào cũng như câm nín. Vũ đứng miên man suy tính...

Một lúc sau Huống trở lại một mình, vẻ mặt lãnh đạm, anh hất đầu bảo Vũ như ra lệnh:

“Trời sắp đổ mưa, chú đi vào trong. Tôi phải đi. Chú và cô Nhan sửa soạn phòng phầu sắp phải bận nhiều việc lắm.”

Huống chỉ nói mấy câu trông không rồi bỏ đi. Vũ lững thững bước về lán chờ đợi. Gặp Nhan ở đó đang bận rộn sửa soạn các thứ. Vũ đoán có lẽ Nhan đã được biết tin từ trước. Ngay cả với Huống, Vũ nghĩ mình luôn luôn là kẻ ngoại cuộc.

Nhan thường ngày ít nói, lúc làm việc Nhan chỉ nói tới công việc phải làm chứ không bao giờ bàn tán chuyện vắn vơ xa xôi. Dáng người Nhan hơi thấp nhưng trông vững chãi và khoẻ mạnh. Vẻ mặt con gái của Nhan vốn dễ thương nhưng lúc nào cũng làm ra vẻ nghiêm khắc, rất ư là không hợp với tuổi trẻ của nàng. Lúc đầu Vũ thấy khó chịu nhưng nghĩ lại đời sống ở đây phải như thế, nên chàng cũng quen đi. Nhan thành thạo công việc và khéo léo. Khi rảnh rỗi hai người thường ngồi đối diện trò chuyện. Lúc đó Nhan rất thích nói về chính trị và bàn về những vấn đề tư tưởng mà nàng đã thuộc nằm lòng. Nàng cố gắng thuyết phục Vũ và coi đó như bổn phận thứ hai của nàng. Vũ thường ngồi im lặng chịu sự cải tạo tư tưởng của Nhan, rồi chính Vũ tự hỏi ý nghĩa đời sống tâm tư Nhan như thế nào.

Bên ngoài gió đã im, mưa bắt đầu trút xuống mờ hết cảnh vật xa xa. Thịnh thoảng một cơn gió mạnh ào tới, thổi ùa nước mưa qua cửa sổ. Trên bầu trời thẫm đen có những tia chớp loé sáng ngoằn ngoèo, tiếp theo những tiếng sấm chồm tai như nổ ngay trên mái. Nhan đi ra phía cửa hạ tấm màn tre xuống. Vũ thấy bớt lạnh, trong phòng trở nên ấm cúng và tối hơn. Một con muỗi bay vo ve qua tai Vũ rồi đậu trên má, Vũ giơ tay đập mạnh thành tiếng kêu, con muỗi thấy động đã bay đi trước khi bàn tay chạm xuống. Vũ hồi tưởng những buổi tối một mình trong cư xá yên lặng và buồn nản để chỉ biết học. Những ngày nghỉ cũng như ngày tết Đại học xá thường vắng tanh. Các dãy nhà dài hun hút trong bóng đêm bên ngoài. Trên bờ thềm một bóng đen ngồi trong bóng đêm im lặng, ngửa mặt lên bầu trời như cố tìm chút ánh sáng sao như khát khao một niềm tin và hy vọng. Vũ thì vẫn ngồi trên bàn học từ lâu lắm cho đến lúc những trang giấy đặc chữ cũng mờ đi và trở thành trắng xoá...

Tiếng tắc lười của mấy con mối trên vách lúc này như càng kéo Vũ về những ngày xuân của dĩ vãng. Có tiếng người lao xao gọi vắng xa ở phía ngoài, Nhan đứng bật dậy thấp vội lại ngọn đèn, căn phòng vụt sáng lên với ánh đèn lập loè làm những bóng đen trên tường rung rinh chuyển động. Tiếng ồn ào nghe rất gần phía trước nhà. Nhan vội ra mở cửa, một luồng gió mạnh lùa vào đem theo cả nước mưa. Hai người mặc áo đen ướt đầm đìa khiêng theo một thương binh khác. Tiếp theo phía sau một người vải băng quấn trên trán với tóc xoã xuống cả mặt vác theo một người bệnh nữa trên vai...

Mọi thứ đã sắp sẵn, người đầu tiên được khiêng tới nằm dài trên chiếc bàn gỗ, người đầm nước da tái mét và lạnh run lập cập, có lẽ vừa lạnh vừa đau hần nghiến răng rên rỉ. Chân phải hần còn mang nguyên chiếc chông sắt xuyên suốt từ gan bàn đến mắt cá. Máu được nước mưa trước đó rửa sạch nhưng vẫn tiếp tục hoen rỉ trên một bàn chân tái xám và lạnh ngắt. Đây không phải là lần đầu Vũ gặp một ca như thế. Vũ bảo Nhan và mấy người kia phụ giúp buộc chặt tay chân nạn nhân xuống mặt bàn chuẩn bị cho cuộc “mổ sống”. Trông chiếc cưa, dụng cụ kìm kẹp giải phẫu và mấy lọ thuốc mà Vũ ngao ngán. Chiếc ống nghe duy nhất với những ống cao su đã chảy mềm dấp dính và cả cáu đất. Trong công việc Vũ đã phải cố gắng hơn lên gấp bội. Cố khéo léo với những dụng cụ thô sơ và tồi tàn như bỏ đi, cố đè nén cho lòng mình yên ổn giữa những tiếng rên la của con bệnh. Từ ngày bị bắt về đây, Vũ cũng chỉ gặp những vụ cưa xẻ và băng bó hoặc bó im các trường hợp gãy xương không thôi. Vả lại trường hợp nguy kịch có lẽ đã được thanh toán trước khi về đến hậu trạm, hơn nữa làm gì có đủ dụng cụ và thuốc men cho những trường hợp đặc biệt ấy. Trước đây Vũ từng nghe nói nhưng không tin. Đó là một thứ Euthanasia - thái độ nhân đạo trong chiến tranh để tránh cho đồng bạn khỏi mòn mỏi đau đớn đi dần tới cái chết và thực tiễn hơn nữa là để khỏi phải rơi vào tay địch khỏi phải sợ những trường hợp bị “fuite” tin cơ mật.

Vũ nhanh nhẹn cầm dao xẻ những mảnh da thịt vắt lên, kẹp máu các động mạch rồi đưa những nhát cưa xoèn xoẹt như cưa gỗ. Mặc sức cho con bệnh la hét chửi rủa rầy rụa trên mặt bàn đã bị xiết cứng. Làm gì còn thuốc mê hay gây ngủ ở chốn đèo heo hút gió này. Nhưng thà đau còn hơn chết, chàng thường nhủ thầm như một châm ngôn giúp chàng cố bình tĩnh làm việc... Hần hét lên tiếng hét đứt quãng như vương mắc trong cổ họng, như tiếng éc của một con lợn bị chọc tiết. Đau quá, đầu hần đập mạnh xuống mặt bàn gỗ phủ vải trắng. Vũ phòng xa nhét vào miệng hần miếng gạc lớn cho khỏi cắn đứt lưỡi. Vũ chỉ đưa mắt hắt đầu ra hiệu, Nhan hiểu ý buộc dải băng qua trán hần ghì chặt đầu xuống mặt bàn. Vũ chỉ còn nghe ú ớ rầy rụa trong tưởng tượng và vô vọng. Hần bị nạn chắc đã lâu hoặc ở chỗ khá xa nên về đến đây

đã mất rất nhiều máu. Mặt hắc xanh xao, mạch đập nhanh, mồ hôi lạnh dấp dính trên trán, mắt hắc đỏ lên nhưng lại mờ đẫm những nước mắt. Vũ cưa một khúc chân dưới đầu gối, dưới ánh đèn không rõ lắm, Vũ phải toát mồ hôi để buộc các mạch máu, trước khi phủ những lá da thịt xuống che chở chỗ đầu xương bị cưa. Tuy chuyên về thần kinh nhưng Vũ rất có khiếu về giải phẫu, chàng làm chu đáo từ những vụ mổ nhỏ cho tới tạo một mẫu chân thon đẹp với đôi bàn tay của nghệ sĩ. Làm xong công việc đầu tiên, cuộc mổ giản dị nhưng lâu gấp do hai trang bị quá thiếu thốn và thô sơ. Vũ không thấy vui mà lòng thì nặng trĩu những cảm giác khó khăn và mệt nhọc. Chiếc chân cưa rời bị vứt chổng trên đồng bông gạc và giấy bết máu, nước da ngả tím bầm, những đám lông chân dính xẹp trên vết máu đã đông khô. Vũ để ý tới ngón chân cái tách toẽ ra khác với những ngón chân kia thì co quắp. Chiếc chân vừa lìa khỏi thân xác bị vứt bỏ một cách tàn nhẫn. Vũ trở ra nhúng tay vào chậu nước trong đèn lạnh buốt, cả chậu nước trở thành đỏ hồng. Vừa nhấc tay ra khỏi chậu, Vũ mới để ý rằng các ngón tay mình hơi run run...

Sang đến công việc thứ hai, Vũ thoáng cảm giác thất vọng. Hy vọng sống của hắn ta quá mong manh, hắn nằm im lặng nét mặt đau đớn đến kiệt sức, miệng há tròn thở ra một cách khó nhọc. Vũ để ý tới hai cánh mũi phập phồng theo nhịp thở nhanh nhưng nặng nhọc. Mỗi lần hít hơi vào hắn phải héch cằm lên đầu rướn về sau như khó khăn lắm mới hút được chút dưỡng khí. Nhìn chiếc garrot bằng mảnh vạt áo đen bản thủ xiết chặt giữa đùi, Vũ quan sát lượng giá yên lặng. Vết thương sâu hoắm hở cả xương trắng, khúc dưới thì bày nhầy những miếng thịt và mảnh xương vỡ vụn lẫn với đất cát... Ý nghĩ Vũ lúc này thật khác lạ, như một con bò rừng đã bị đâm trọng thương, biết thất bại nhưng vẫn hung hãn trước màu máu đỏ và xông tới. Vận dụng kiến thức và thận trọng làm tất cả biện pháp phòng ngừa, nhưng như chàng đã dự đoán sau khi mở đại chỉ huyết thì người bệnh chết hẳn. Vũ cố thở mạnh nhưng chỉ hít vào thứ không khí sặc sụa mùi thuốc và máu. Trước mắt Vũ là tất cả tang chứng thảm thê của cuộc sống đầy rẫy thất bại... Số người bị thương ừn ừn tải về. Vũ hẳn học với người sống, thương hại cho những kẻ bị thương hay đã chết - chết cho một điều gì đi nữa chính họ cũng không hay biết. Vũ lãnh đạm và bình thản trở lại, tiếp tục làm việc với không một lời cuốn hứng thú. Vũ thấy mình như một người kéo cây để trả món nợ mà chàng mừng tượng sẽ không bao giờ hết cho đến khi chàng chết...

## Mây bão

### P II - Chương 10

Cả một ngày hầu như yên tĩnh không điềm gì báo trước một tai nạn sẽ xảy ra. Buổi sáng bầu trời xanh trong và êm; vào buổi trưa thoang thoang tiếng vo vo của một chiếc “Morane” bay lượn thật cao. Chiều đến khi bóng mát đã đổ nghiêng và chạy dài trong một khung cảnh buồn rầu và trầm tĩnh của hai màu xanh và xám: mấy chiếc khu trục cơ đột ngột xuất hiện loang loáng trong ánh nắng và trục xuống như những lưỡi gươm. Trong bất ngờ mọi người chỉ còn kịp nhảy ủa xuống những hầm trú ẩn rải rác quanh đây. Bốn chiếc máy bay hùng hổ thay phiên nhau bổ xuống thật thấp nhả những băng đạn lửa nơi cánh vào các dãy nhà tranh nóc xám. Như một đoàn kinh ngư, càng vùng vẫy càng say máu, họ xà xuống thấp dữ hơn như muốn đâm thẳng vào mục tiêu rồi ngóc đầu bay thẳng vút lên. Trong khoảnh khắc mà như thiên thu, không có một dấu hiệu gì là họ ngưng bắn trong chốc lát.

Chiếc khu trục dẫn đầu lượn đúng một vòng rộng, cánh nghiêng hẳn đi phơi cả nửa bụng ra ánh nắng, nhả những trái rốc két đầu tiên. Nóc nhà chính giữa và mấy căn phụ cận bắt đầu cháy lớn, lửa bốc cao đỏ rực. Vũ chúi mình nép thấp xuống thì vừa lúc tiếp theo những tiếng nổ long lở khác nghe gần hơn. Vũ chưa chút nhủ thềm:

“Gớm sao họ quần kỹ thế...”

Chữ “họ” lúc này như có một ý nghĩa vô lý mĩa mai và xa lạ. Thật vô lý và lãng xẹt nếu bị hy sinh trong lúc này. Bỗng cả một băng đạn bắn hướng tới, kẻ một đường chạy dài trên mặt đất, xúc lên những đám đất cát bụi mù, rồi những tràng đạn tiếp theo... Lại có tiếng nổ lẻ tẻ và rời rạc như từ dưới đất bắn lên. Tình trạng vẫn khản trương như thế, luân phiên các loạt đạn lửa nổ rất gần rồi lại có vẻ xa hơn với tiếng động cơ vẫn gầm thét rít ở trên đầu.

Một trong bốn chiếc rời khỏi vòng bay nhô lên cao, lên cao mãi rồi trục dần xuống theo một đường vòng parabol và tiếng máy như ngập ngừng xen lẫn những chuỗi nổ lách bạch. Vũ đoán chiếc khu trục đó bị trúng đạn gượng bay lên chập choạng theo một vòng cung rộng lớn rồi rơi dần vào khoảng màu xanh xa lắc. Ba chiếc khu trục kia cũng lại xà xuống rất thấp như để quan sát rồi biến đi mất dạng bỏ rơi lại phía sau những âm thanh nhỏ dần...

Thấy tạm yên Vũ nhảy lên khỏi miệng hầm. Tất cả bỗng chốc trong hoang tàn không một bóng người. Vũ hốt hoảng bước qua cả những xác chết khác tìm kiếm. Đến một lúc thì Vũ đứng lại trân tráo, dưới một hồ cá nhân không sâu, chiếc gáy quen thuộc của Huống gục xuống hai chân và yên tĩnh. Vũ

phải khó nhọc mới đưa được Huống lên khỏi miệng hầm. Xác anh cao lớn và nặng, dù với vết thương nào Vũ cũng không thể gượng nhẹ được hơn. Nhà cửa đều bị tàn phá thiêu trụi, Vũ đánh ôm Huống đặt ngửa xuống mặt đất, máu người anh chảy ra ướt đỏ thẫm cả một bên vai. Chân Huống lạnh dần, mạch cổ đập rất yếu. Mắt anh như nửa hé mở mà dường như không thấy, môi anh lợt và thâm đi. Vũ đỡ Huống trong một tình thế tuyệt vọng, gỡ vội những khuy áo để lộ ra vết thương xuyên thấu từ phía trước ngực ra sau suốt cả vai. Vũ đặt đầu anh gối lên đùi môi run run:

“Anh Huống, anh còn muốn dặn lại gì không?”

Huống vẫn im lặng rồi mi mắt bỗng hé mở, đuôi mắt đầy những vết nhăn nhăn nhó đau đớn, môi mấp máy như muốn nói như không còn hơi, đầu anh cố ngẩng lên, nhướn về phía sau nhưng vô ích vì ngay sau đó cổ Huống mềm và queo đi, chết yên lặng. Vũ cúi xuống vuốt mắt Huống, buồn nản đứng dậy, lang thang những bước nặng trĩu và không chút suy tư. Tình cảm như mất hết đi đến tro trên, tất cả giác quan mỗi một, buông thả ra để chấp nhận thực trạng. Căn nhà ngang phía giữa cháy rụi gần hết và đổ sụp xuống, còn lại là một khoảng đất ngồn ngang những thanh gỗ xám đen. Mấy người bị thương không chạy kịp bị thiêu sống cháy đen nứt nẻ như những cục than lớn. Mặt đất chỗ bị dội bom trũng xuống từng lòng chảo lớn. Cây cối xung quanh cháy xám và đổ gục, còn lại mấy thân ngang đen đui gãy nát. Phía bên kia mấy dãy nhà khác cũng cháy hết; trước đó nát Vũ nảy ra ý nghĩ phải đi ngay trước khi mấy người kia trở lại. Chàng trở lại nơi trú ẩn cũ để định hướng chỗ chiếc máy bay trúng đạn có thể rơi. Chàng tính sẽ đi về hướng đó, nếu may mà gặp toán cấp cứu hay mấy người trong bọn họ còn sống sót. Vũ cầm đầu đi như chạy theo con đường mòn giữa những thân cây cao, bước đi càng nhanh càng vội vã luống cuống khi Vũ có cảm tưởng bị theo dõi và đuổi bắt. Máu của Huống thấm trên vai áo đã đông lại và khô cứng như mo. Cứ theo một hướng đi giữa những thân cây quang, con đường mòn mất dấu lúc nào Vũ không hay biết. Càng đi như thế không biết trong bao lâu thì rừng tối xâm xuống. Có lẽ bên ngoài còn sớm, nhưng trong rừng già dưới những thân lá, lối đi tối dần và mỗi bước đi một dọ dẫm khó khăn hơn. Nghĩ đến một đêm sắp tới Vũ đâm lo sợ. Chính nỗi lo sợ làm Vũ thấy mệt mỏi sớm. Chàng có cảm giác quái gở là khó có thể qua được đêm nay. Nghĩ thế nhưng Vũ vẫn cố tìm cách đi nữa, sao cho càng xa hơn nơi đã cầm chân giam giữ chàng, và Vũ cũng biết rằng nếu đứng lại thì nguy hiểm lớn lao nhất vẫn là sự mất ý chí vì những ý nghĩ lo sợ vẫn vơ. Từng lớp lá cây dày cộm thổi rữa dưới chân, mùi lá ẩm ướt bốc lên mùi hắc khó chịu. Không khí lạnh ẩm hơi nước, âm thanh rên rỉ của côn trùng nghe như xa gần đều đều buồn nản. Bóng tối như đặc dần, rần rết thú hoang, kẻ thù nghịch lúc nào cũng như rình rập dưới chân, trong từng lùm cây kẽ lá. Trong bóng đêm

không nhìn rõ, Vũ quờ quạng bàn tay trên một thân cây to da khô nứt nẻ, loay hoay tìm một chỗ trú cho đêm nay. Những rễ cây to chạy nổi trên mặt đất làm Vũ vấp ngã chúi xuống, chàng ngồi bệt xuống, mỗi mệ dựa lưng vào gốc cây úp mặt xuống gôi. Như từ một bản năng kêu gọi xa xôi, Vũ đứng phắt dậy, chàng lần tìm chỗ có cành cây thấp và nằm ngang để leo lên. Bắp chân nhúc nhối như rã ra, thân cây lại trơn to, Vũ mon men bám leo lên lại bị tụt sâu xuống đến tuyệt vọng kiệt sức. Rồi cuối cùng chàng cũng yên vị được trên một cành cây cao chẽ ngang. Âm ảnh của những xác chết vừa rồi, với đôi mắt nhẵn lại của Huống đau đớn hiện rõ trong óc Vũ làm chàng bần khoản thao thức mãi. Nhưng Vũ cũng thiu thiu được trong giấc ngủ chập chờn và luôn luôn đứt quãng vì những ác mộng làm Vũ choàng tỉnh dậy, mỗi lúc như thế chàng có cảm tưởng mình đã bị rơi từ cành cây cao xuống mặt đất. Một âm thanh khác lạ, một dao động nhẹ của cành lá cũng gây cho Vũ bao tưởng tượng nguy hiểm và lo lắng. Cho đến buổi sáng muộn hôm sau, Vũ tỉnh dậy khoẻ khoắn như quên hết mọi khó khăn của đêm qua...

\*

Đã ba ngày, có thể là hơn, Vũ thấy mình vẫn lạc lõng thất thểu giữa một rừng cây um lá. Chàng thấy không còn đủ lý do để hy vọng gì nữa. Suốt một ngày chen lách chui rúc không định hướng, để thỉnh thoảng gặp lại những đoạn đường cùng nơi chốn có cảm tưởng mình đã đi rồi hôm qua. Ý nghĩ về cái vòng luẩn quẩn đưa dần tới cái chết làm Vũ nao núng lo sợ. Vũ thấy rõ mình đang bị đặt ra ngoài lề cuộc sống, cảm tượng bị xã hội bỏ rơi làm chàng thấy cô độc. Sự cô độc dù thế nào trong lúc này chàng cũng có thể chịu được, nhưng ý nghĩ về sự cô độc đó làm chàng thấy khổ sở hơn. Có lúc Vũ nghĩ đến chuyện quay trở lại, dù phải sống kéo dài lê thê một khoảng đời mất tự do mà trước đó chàng tìm cách bỏ đi và trốn tránh. Vũ thấy mình có những ý nghĩ chán nản kỳ lạ mà chàng biết ngay sau đó là mình vô lý. Có một con người khác luôn luôn khách quan ở bên chàng để theo dõi phán xét chàng một cách tội nghiệp. Đói khát và chán nản làm Vũ dễ dàng nghĩ đến cái chết. Nhưng chàng ước mong được chết giữa xã hội loài người, để làm gì chính Vũ cũng không biết nữa vì sau đó cũng không giải quyết được gì hơn. Có những lúc quá đói mệt nằm ngủ dưới gốc cây trên đồng lá, Vũ có cảm tưởng đó không phải là giấc ngủ của vài giờ, mà là qua một ngày hai ngày của những hôm sau...

Rồi một ngày, lại một ngày nữa qua đi. Đời sống trong bấp bênh chập chững tạm bợ với từng ấy ý nghĩ suy diễn mãi. Vũ nghĩ đến quá khứ vừa qua mà tưởng như xa xôi lắm và không có thực nữa. Vũ nghĩ đến gia đình mẹ già, đến người yêu, đến Huyền người con gái đã có với chàng một đứa con, đến các bạn bè thân và đời sống hiện tại của họ. Tất cả những hồi tưởng chỉ mờ nhạt và thoáng qua trong lúc này. Cái chết đau đớn của Huống làm Vũ nghĩ

tới những cái chết của các người thân yêu đã qua trong đời chàng. Cái chết của người cha từ khi Vũ còn là một đứa bé mới biết nghĩ, cái chết của Tuấn người bạn thân khi Vũ mới bước chân vào đại học; cái chết rất trẻ của Ngà em Ngân sau này, lại mấy cái chết của các bạn đồng ngũ. Chàng có cảm tưởng liên hệ với những người chết đã qua gần gũi với chàng hơn những người đang sống mà chàng cũng rất ít có hy vọng gặp lại... Bất giác Vũ nghĩ đến cái chết của Tuấn và liên tưởng đến đời sống mình. Tuấn chết được hai năm thì đứa em trai kế tiếp cũng chán nản gia đình bỏ đi. Chi người chị cả lấy chồng và sống với mấy đứa em gái; cho đến lúc mà người chị phải quên hết lương tri, đứng nháp nhô ở cửa của một dãy nhà tranh nơi suối Lò để vẫy khách qua lại cho em mình ra chiều tiếp; không hiểu sự khốn cùng ấy đã kéo dài bao lâu, nhưng một hôm Vũ tình cờ qua đó cùng với một thằng bạn khác. Chi thì đen đui thô kệch hơn trước, bên một đứa con chập chững mới biết đi, một đứa mới đẻ còn nằm trên võng, thằng bạn thì dón Chi vào một góc nhà gạ gẫm, Chi cất tiếng cười xô đẩy từ chối giả tạo và dâm dăng. Còn đứa em gái thành thạo chạy ra khoèo chân dẫu mũ rồi lôi kéo Vũ vào bên phòng trong... Cảnh tượng đó làm Vũ đau đớn khổ tâm và nhớ mãi. Sau này chàng thu xếp tìm được việc làm cho Chi và cả đứa em gái, và đời sống của họ sau này ra sao Vũ cũng không biết nữa. Chàng lại chạnh nghĩ tới Huyền và con với niềm háo hức thiết tha, coi đó như một nguồn hy vọng chợt tới tươi sáng và mạnh mẽ. Vũ nghĩ tới tương lai của bản thân qua những quá khứ nhẹ tênh hay nặng trĩu với những đồ vỡ khó khăn bất cập, chàng thấy mình phải sống để làm một điều gì... Rồi Vũ thấy quen dần với những ý nghĩ khó khăn. Tình trạng càng mong manh tuyệt vọng chàng thấy lòng can đảm như trỗi lên. Trong chiến đấu mà phần thưởng chỉ là lòng kiêu hãnh cuối cùng trước khi bước dần tới chỗ chết hơn là một hứa hẹn xa xôi nào khác. Cuộc đi tới của Vũ không có được hy vọng như một viên hoa tiêu rơi xuống giữa một sa mạc mênh mông không thực phẩm nước uống nhưng còn có quyền trông đợi được thấy và tìm kiếm. Dù nằm lại khóc than hay can đảm đứng dậy ra đi cho đến gục ngã, nhưng cuối cùng thì ít ra họ cũng đã trở về...

Sau cơn mưa rừng đổ xuống như trút nước, toàn thân Vũ ướt đầm lạnh run, mệt mỏi rã rời. Cảm tưởng về sự cô quạnh yếu nhược đang bị bỏ rơi làm Vũ khiếp sợ, muốn một lần cuối được vùng lên rầy rụa. Rầy rụa giữa sa lầy Vũ biết mình sẽ chết mau hơn. Sự hoảng sợ biến con người trở nên tàn bạo, tàn bạo trong cách cư xử đối với thân thể chính mình, và chính trong những lúc đó chàng thấy mình không còn biết lo sợ là gì nữa. Đó không còn là thái độ can đảm, cũng chẳng phải biểu trưng cho sự hèn nhát. Can đảm và hèn nhát còn tượng trưng cho sự trông đợi và hy vọng được thoát ra sống sót. Lúc này thì không! Chàng đứng trước một thực tại vô vọng và khô cằn. Đã có lúc lòng tin như mất hết, Vũ nghiêng rặng nhảy chồm lên la hét như điên:

“Thượng đế hãy để cho tôi sống... tôi chưa thể chết, tôi không thể chết như thế này được...”

La hét chán, những hần học hung hãn cũng như nỗi lo sợ lại dịu xuống, bản năng sinh tồn, lương tri sáng suốt lại bảo chàng vẫn phải ra đi.

\*

Tiếng rìu bổ gỗ nghe đâu đây làm Vũ tỉnh dậy. Vũ choàng bộ quần áo còn hấp hơi nóng vào người rồi chạy về phía có tiếng dội. Đi một thời đường sâu lạ vào rừng, chàng không thấy gì khác, tiếng động nghe như vắng xa đi.

Chàng đứng trên người lại hoang mang nghe ngóng; như chợt nảy ra một ý nghĩ mới lạ, mặt chàng tươi lên và cầm đầu đi ngược lại hướng đi lúc nãy.

Tiếng rìu chẻ mạnh xuống những nhát răn chắc nghe rõ dần. Vũ tưởng tượng tới những thớ gỗ bị dẫn sâu từng nhát ngọt xót. Đi tới hy vọng như đang miên man, bỗng tiếng rìu bửa gỗ ngừng hẳn. Chàng đoán gã thợ rừng chừng mỏi tay hạ rìu xuống ngồi nghỉ. Tiếng động im Vũ mới nghe rõ sự hồi hộp xúc động của lòng mình. Vẫn theo hướng cũ chàng nhảy những bước dài để đi tới. Đến chân đồi bên này tiếng bổ gỗ lại dồn dập vang lên từ phía lưng chừng đồi bên kia. Chàng bước men lên dốc không có lối đi, đất trắng khô lở bụi như cát kéo tụt chàng xuống khỏi dốc. Tới đỉnh đồi trông sang bên kia, một đám rừng thưa dần và dốc thoải. Bóng dáng gã thợ rừng thấp thoáng phía xa. Sau những thân cây nâu, một đồng đen nhỏ đặt chổng trên mặt đất, có lẽ đó là chiếc áo bà ba đen cởi vứt tùm lại một chỗ.

Chàng cầm đầu chạy lao xuống dốc tuột văng cả đôi dép bằng lớp cao su đen. Đến gần khoảng đất quang, chàng đứng lại. Gã thợ rừng vẫn mãi miết gior cao chiếc rìu bổ mạnh xuống. Gã cởi trần để lộ một bờ vai rộng, nước da đen bóng nhảy mồ hôi. Chiếc quần đen quấn lên tận đầu gối. Tóc gã để dài, từng cánh tóc ép dày cộm phía sau gáy. Góc cây thẳng vút, to và cao đã bị dẫn gần đứt gốc, bất chợt nghiêng bật về phía bên kia và ngã đổ ầm xuống rung chuyển cả một khu rừng, cuốn theo và đè gãy nát những cành cây trên cao. Chàng cảm động, do dự mon men lại gần. Cái e ngại gần giống như hai người mới gặp nhau có thể thân nhau nhưng bất đồng ngôn ngữ. Gã đàn ông vút rìu xuống đất, nhỏ nước miếng vào hai bàn tay xoa xoa, vươn vai nhìn quanh. Thấy Vũ nét mặt gã có phần kinh ngạc đến ngây ngô, ngơ ngác.

Chàng khựng lại, đứng ngây người ra nhìn gã. Vũ thấy trong ánh mặt kinh ngạc đó có một cái gì đó lạ lắm, không phải là lỗi nhìn đối với một con người và chàng cũng có cảm tưởng về chính mình như thế. Chàng cúi xuống nhìn bộ quần áo vàng bẩn, sờn rách toi tả, quơ tay lên sờ xoạng mái tóc lơ xoã, hàm râu quai nón đen hai bên má và trên rìa môi. Chính trong ánh mắt gã đàn ông kia chàng cảm thấy nghi ngờ về bản thể chính mình.

Cảm tưởng xa lạ và dồn dập thế nào Vũ cũng không nhớ rõ hết nữa, chỉ biết rằng sau đó chàng chạy bổ lại, đói mệt, cảm xúc, thứ nào cũng mạnh mẽ quá

làm Vũ ngã quy xuống cẳng chân bị cỏ cửa sây xước và hai bàn tay rách rướm máu mà không thấy chút đau đớn. Vũ cố nhò dấy trườn tới nắm lấy chân gã, vụng về bày tỏ những mong mỏi đè nén, những ý nghĩ chấp chững vừa thành hình. Có thể gã không cần nghe mà cũng không hiểu điều chàng nói. Nhưng gã tiên tri được tất cả. Vì sau đó gã lấy chai nước lã, bọc cơm nắm và mấy miếng cá mặn kho khô ra cho chàng ăn. Nắm cơm trắng nguyên, chàng bẻ ra ăn thềm khát vợi vãi. Gã ta nói dối đã ăn và nhường chàng phần cơm còn lại. ăn xong một cách nhanh chóng Vũ vươn vai đứng dậy tuy nặng nhọc nhưng như có thêm một nguồn sinh lực mới. Chàng kể chuyện và hỏi han gã lung tung. Có lẽ gã không hiểu và cũng không nghe quen giọng Vũ, gã chỉ gật đầu mỉm cười và trả lời đứt quãng. Lúc này Vũ mới chú ý tới nét mặt anh ta, ngắn và hơi gầy nơi sống mũi, lông mày rậm đen cứng trông có vẻ tàn ác. Vẻ trầm lặng ít nói càng làm hẳn ta trở nên bí hiểm khó hiểu. Hình như gã chỉ hiểu được rằng chàng bị thất lạc đói khát đã lâu, đáng được cho ăn và cứu ra. Gã nói giọng nặng và trọ trẹ không phân biệt được miền nào. Chàng nghe tiếng gã, tự nghe giọng nói của mình bấy lâu im tiếng và thấy xa lạ. Chàng có cảm tưởng đó không phải là tiếng nói của mình trước kia nữa và như là ai đang nói với...

Gã thợ rừng tiếp tục công việc, chặt nốt những cành lá rườm rà suốt dọc thân cây. Một lát sau trước mắt là một thân gỗ lớn phẳng phiu, tro trên nằm dài như sự thất thân ô nhục cuối cùng của người đàn bà... Xong, gã xách rìu khoác áo lên vai và dắt chàng ra về. Vũ hỏi một câu rất ngớ ngẩn là sao vớt cây gỗ lại, gã chỉ cười và bảo ngày mai sẽ có người đem xe be tới kéo đi. Xa dần chân đồi, tiến vào một khu rừng nữa, cũng âm u nhưng lối đi quang và có đường mòn hẳn rõ. Quanh co khá lâu, hai người ra khỏi được bìa rừng, tới một khoảng đất trống gồ ghề và toàn những bụi cây thấp. Phía xa thấp thoáng xóm làng nhà cửa, Vũ dắt tay gã chạy tới như một đứa trẻ mừng vui reo lên. Trông thì gần trước mắt nhưng đoạn đường đi vẫn còn xa, chàng hăm hờ bước, chân đau tập tễnh và vừa đi vừa đợi..

## Mây bão

### P II - Chương 11

Buổi tối sau bữa ăn, Vũ nằm kên trên phản đánh một giấc cho đến sáng hôm sau không biết trời trăng là nữa, cho đến khi nắng hè ban mai bắt đầu gắt. Vũ mở mắt tỉnh dậy vẫn nằm nguyên và băng khuâng. Quá khứ một nghề nghiệp và hiện tại nơi đây dường như không có gì ăn nhập với nhau cả. Nằm ngắm những xà nhà gỗ dọc ngang có chỗ đánh dấu ngày tháng bằng phấn trắng đã bắt đầu cũ ngả vàng; mạng nhện đã lâu ngày kết với bờ hóng tạo thành những dải băng đen toả xuống. Một con tò vò bay chập choạng rồi lặn xả vào lưới tơ nhện, chọc thủng màng lưới rồi vùng vẫy bay ra. Vũ nhớ tới những buổi trưa ở Đại học xá, mới ngủ dậy, nhìn lên trần nhà kẻ ô đều đặn, lớp vôi trắng đã cũ đầy những vết mưa dột vàng úa đến buồn nản. Chàng nghĩ đến cảnh tượng lúc trở về và chính Vũ cũng ngạc nhiên về một cảm giác dừng đọng đến thế. Chàng có cảm tưởng trong sự xa lạ nơi đây, chàng đã thấy một niềm tin yêu với ý nghĩa đầy đủ và trọn vẹn. Chính lúc này chàng thấy mình có thể từ bỏ dễ dãi một cuộc đời sa hoa thừa thãi sắp tới để sống trong sự thanh đạm đơn giản với ý nghĩa của lòng tin cậy. Chàng nghĩ tới một cái chết, một lẽ sống khó khăn vừa qua, ý nghĩa của một cuộc trở về, chàng không ao ước gì hơn là được sống cho và sống với người khác. Cho tới lúc này, mọi người thân đều tin là chàng đã chết - một cái chết thật hiển nhiên và khó tránh, câu chuyện rồi cũng đi mau vào quên lãng. Chàng nảy ra ý tưởng sẽ sống lại đây trong ít lâu trong cảm nghĩ khác lạ đã chết đi đối với kẻ khác. Bên ngoài ánh nắng chói chang tĩnh không một tiếng chim kêu. Căn nhà cô lập giữa một vườn cây rộng phía sâu trong xóm. Mái tranh thấp chắn bớt nhiều khoảng sáng bên ngoài. Thấp thoáng bóng một người con gái đi qua hiên rồi rẽ vào gian nhà sau mất hút. Chàng trở dậy ngáp và vươn vai. Cử chỉ tự nhiên đó làm Vũ thấy dễ chịu và quen thuộc. Nền đất khô ráo và mát rượi dưới chân, chàng bước ra sân và đi về phía giếng nước. Những viên gạch đỏ đã mòn nhẵn gài thẳng hàng trên lối đi. Thửa vườn nhà đủ thứ cây ăn trái. Cạnh bờ giếng một cây mít mới lớn nhưng đã mang trên thân những quả to nặng trĩu. Chùng có trái mít nào đó đã chín toả hương thơm mùi mật đến khao khát. Phía trong một bụi chuối xum xuê, lá rách nát, trĩu xuống một buồng nặng như muốn kéo đổ cả thân cây; rải rác vài luống rau thơm, mấy bụi xả, vài cây ớt sai quả và chín đỏ. Chàng kên chân kéo chiếc gầu gỗ thả chúi xuống giếng. Bờ giếng xây toàn bằng thứ đá tổ ong xỉn màu rỉ sắt. Nước từ những khe đá phía dưới mát rượi

nhỉ ra và rỏ xuống mặt nước lách tách. Rửa mặt xong chàng thung thỉnh bước ra xóm, dăng an nhàn và bờ ngỡ. Chàng tìm tới một tiệm hớt tóc và thư thái ngồi xuống ghế. Ai cũng nhìn chàng với vẻ xa lạ và lạnh nhạt. Vũ chợt nhìn bóng mình trong gương lờm chờm những râu cứng, nước da xanh tái, vẻ mặt khờ khạo đến buồn cười. Ông già đạo mạo với cặp kính lão trên sống mũi, nhòm môi bảo đùa:

“Dáng chừng thầy dưỡng tóc để búi tóc?”

Chàng cười vui vẻ:

“Không có đâu, lâu quá không hớt tóc với cạo râu, bác cứ cắt như thường cho.”

Không đợi Vũ nói xong, ông đưa mấy ngón tay gầy khô sờ lên vành tai chàng, rồi bật cười qua cặp kính lão:

“Không khéo hớt thì đến cắt vô tai mất thôi... À này mà tôi hỏi thầy, có phải thầy là người được thằng Tư Nên dẫn về hồi hôm đó không?”

“Dạ...”

“Trời làm răng đi sẵn mà đến nổi rứa! Thiệt là may đức cho thầy lắm nghe, rừng ở đây lắm thú dữ mà thoát, thiệt là cũng phúc đức lắm vậy đó!”

Ông ngừng nói chăm chú mở chiếc hộp nhựa, lấy ra quả bông phấn trâm vào hai bên má, thái dương, vào gáy chàng. Bụi phấn trắng bay nhẹ trong không khí thoảng mùi thơm. Vừa đặt quả bông xuống, cầm kéo trên tay, ông vừa tia tóc vừa nói:

“Nhưng được cái từ hồi đánh nhau súng đạn nổ quá thú rừng cũng ít hẳn đi.”

Vũ thở phào một cái nhẹ nhõm như vừa trút được nỗi e sợ đè nén. Cặp kính lão dường như không đủ sức trợ giúp tuổi già nua, ông cúi sát gần chàng mỗi lần nói, chàng cảm thấy rõ hơi thở ướt thối buồn một bên má:

“Tôi nói là cái thuở trước tê, trời thú sẵn sao mà nhiều quá vậy không biết nữa...”

Từ nãy, mấy người đàn ông ngồi chơi cờ tướng bên góc đang ngừng tay bàn tán. Họ đang nói về một chuyện gì đó có liên quan đến Tư Nên vì chàng nghe họ nhắc luôn tới tên đó và một tên Vạn nào khác.

Ông lão hớt tóc bỏ lửng câu chuyện muông thú đang nói với khách, ông quay sang bọn kia nói xen kẽ:

“Trời tao ngại cho thằng Tư quá, không khéo lại cũng như thằng Ba Sinh thôi.”

Tiếng một người khác phía sau phụ họa:

“Tôi cũng lo dzậy mà thằng Tư thì bướng lắm, hấn thì chịu nghe ai...”

Ông lão lên giọng phân bua:

“Này tao nghĩ dzậy các chú mày coi có được không! Không chi tao cũng sống nhiều hơn các chú. Làm chi cũng phải tùy lúc, có phải không? Thân mình là quý, muốn chi thì cũng phải sống cái đã. Đó tao bảo dzậy mà thằng

Tư không nghe.”

“Nguyên là thằng Vạn và anh Tư có thù với nhau, chả là chuyện thằng Vạn thì mê chị Tư, chị không ưng hắn mà lại lấy anh Tư nên chị hắn có nói: hắn mà còn sống thì anh Tư không có yên được với hắn.”

Ông lão đồng ý gật gù, tay vung vẩy lưỡi kéo đứt theo những sợi tóc trên thái dương khiến Vũ đau nhói đến nhãn mặt, ông lão bình thân tiếp:

“À chú mày có nhắc tao mới nhớ ra. Đó là chuyện khi xưa rồi, nhưng chắc cũng chỉ một phần thôi. Từ ngày thằng Vạn vô Đảng thì trong vùng ai mà không ngán nó. Chứ tao hỏi ai giết rồi vứt xác thằng Ba Sinh vô bụi?”

Một người khác tiếng nói như chim chặn giọng ông lão hỏi:

“Sao bác biết là thằng Ba Sinh bị thằng Vạn giết? Biết thế sao không ai dám làm chi nó? Chuyện bác thật hồng tin được...”

Ông lão bực tức đứng thẳng người, đưa tay dí kéo vào mặt anh kia gắt:

“Mày ngu lắm, không biết thì để tao nói cho mà nghe. Trước đó thằng Vạn có ép thằng Ba làm cái chi đó, ghê gớm lắm, mà nó không nghe. Thằng Vạn bắt nó giữ kín câu chuyện nếu không hắn sẽ giết. Doạ mãi thằng Ba Sinh cũng đồ liều, kêu sẽ nói toạc ra hết. Chính nó có nói với tao như dzậy.

Nhưng đến hôm sau không thấy nó đâu, rồi thằng Tư bắt gặp xác nó ở bìa rừng trong bụi rậm, đầu gần lia cổ, đúng là thằng Vạn nó giết chứ còn ai nữa?”

Gã nói giọng chim yên lặng rồi cười nhạt xuề xuòa:

“À, bác không nói thì tôi đâu có biết, có thể chứ...”

Ông lão được thể mừng tới:

“Mày im để tao nói cho mà nghe. Chuyện thằng Tư Nên cũng dzậy, nhưng khác cái là thằng Tư cũng gớm lắm nên thằng Vạn cũng ngán chưa dám ngo ngoe chi. Hôm trước thằng Vạn có dẫn mấy thằng lạ nữa về làng, nó tới hồng hách làm như chỗ không người dzậy đó. Tao giận quá sức đi mà vẫn cố im. Minh đáng tuổi cha nó chứ không đâu. Nhưng thôi cái chi thì cũng phải tùy thời, nó thì có bè có lũ lại có dao có súng, gây làm chi cho nguy...”

Chùng như cơn tức giận đang lên, ông nói to một hơi dài đến hụt hơi, ông phải hức lên một cái rồi tiếp:

“Nhưng nếu để dzậy thì cũng ức quá đi! Trai làng mình cũng lắm chứ không đâu. Nghĩ lại tao cũng phục thằng Tư Nên, thằng mô mà cũng cứng như hắn thì một thằng Vạn chứ mấy thằng Vạn đi nữa đã làm chi... Chứ mà cứ sợ với nhát như tui bay thì có ngày, có ngày nó... nó...”

Mấy người kia có vẻ ngượng nên ngồi im. Chùng ông lão cũng biết xúc phạm nữa tới bọn trẻ cũng vô ích, nên câu chuyện bị bỏ rơi, ông nói sảng giọng dừng dừng:

“Thôi được mà cứ chờ coi sao! Chứ bộ thằng Vạn đã chắc gì ăn được thằng Tư... Chứ nghĩ lại tao thấy mình khuyên nó cũng kỳ, không dung sợ một

thằng vô hậu ở đâu đến nỗi phải dắt vợ dắt con trốn đi, như vậy ức lắm chứ chịu sao nổi...”

Mãi nghe chuyện Vũ quay nhìn mặt mình trong gương thấy quá đổi khác. Mặt gầy và xanh đi. Nước da lại càng xanh hơn vì hàm râu quai nón chưa được cạo sát. Ông lão vừa cạo mặt cho khách vừa tranh luận huyền thuyên. Ý nghĩ ông lúc nào cũng có vẻ nóng nảy bất chợt. Mỗi lần tỏ vẻ hứng khởi thì bàn tay ông trên trán khách lại hất lên, xô đầu chàng giật về phía sau. Cứ phải lắc lư mãi với hai bàn tay mang nặng những ý nghĩ nông nổi, Vũ bắt đầu mất kiên nhẫn và thấy bức dọc. Nổi bức tức mới nhen nhóm chưa được thành hình thì bàn tay lại chợt im đi, chỉ tạo nên cảm giác lưng chừng nhưng không giữ lâu được sự dừng dừng như thế mãi. Vũ đang mãi nghĩ chuyện Tư Nên với tên Vạn nào đó và không ngờ rằng giữa chốn xóm huyện yên tĩnh như đây vẫn rập rình đầy rẫy những thù hằn đe dọa. Khi xưa là nạn cường hào hống hách, đến nay lại phải chịu sự thù hằn cuồng bạo của thiểu số vô lương. Chàng miên man với ý nghĩ rằng mai đây Tư Nên có thể chết, chết vô tội và thê thảm như Ba Sinh để rồi làm được gì hơn khi chính người ta trông trước cái chết đó: ở đâu cũng có sự vật lộn tàn bạo. Cảm giác yên ổn về một đời sống êm đềm và lương thiện ở đồng quê cũng chỉ là ảo tưởng, liệu có thể làm gì được hơn...

Buổi chiều giữa trời còn nắng và nóng gắt, trong làng có cuộc đá banh giữa hai quận. Cầu trường chỉ là một thửa ruộng khô ráo được tu sửa bằng phẳng với hai cột gôn đơn sơ. Ở đây không có hàng rừng màu sắc của áo toí và ô che, không có sự phân biệt khán giả danh dự với bình dân cũng không có cả tiếng cổ vũ la hét đến vỡ cả cầu trường như mỗi khi đoàn cầu quốc tế mới đến. Nhưng chiều hôm đó Vũ cũng chen vào rìa sân, tung nón la hét hăng say cho một trận cầu mà lẽ ra không bằng một trận đá dạo mở màn. Lách giữa đám đông gồm những người xa lạ, chất phác từ tiếng nói cho đến những cử chỉ đơn sơ; mùi hơi người hấp nóng và nồng nặc, lúc này chàng mới có cảm tưởng thoát nạn thật sự; một giai đoạn lạc lõng bơ vơ vừa qua đi. Ý nghĩ vụt tới chắc chắn mình đã thoát chết, cảm giác vui sướng rõ rệt và hiển nhiên quá khiến chính Vũ không tin và đâm nghi ngờ về sự sống mong manh trong lúc này, chàng chỉ ý thức được rằng khoảng trống trống rỗng bấy lâu vừa được lấp kín quá nhanh và đột ngột đến ngất ngây khiến chàng không tin là có thật.

\*

Lẽ ra mình đừng để hấn chết - sự có mặt của Vạn là một điều đe dọa khó chịu nhưng không đến nỗi hấn phải chuốc lấy một cái chết như thế. Vũ đương băn khoăn về tội lỗi như chính mình vừa phạm phải. Mồ hôi ướt đầm lưng, rỏ giọt trên thái dương và trên trán. Chàng chớp chớp mắt, những giọt mồ hôi nhỏ đọng trên mi vỡ ra chan hoà vào mắt đến nhức nhối, chói loà

khiến Vũ không thấy gì nữa. Vật gì trước mắt cũng như nhìn qua một màn lưới trắng đục. Mọi biến cố xảy ra nhanh quá khiến chàng không tưởng tượng rằng có thật. Tư Nên và Vạn cãi nhau xô xát ở tiệm hớt tóc. Mọi người có mặt chỉ tròn xoe mắt và ngây người đứng nhìn. Vạn trở giọng hăm dọa và nạt nộ. Nếu Nên chịu im đi thì không sao; đằng này Tư Nên đến xát người Vạn, chỉ thẳng tay vào mặt hắn mà mạt sát:

“Thứ mày là đồ hèn đồ chó, chỉ biết rình khi người ta sơ hở là cắn trộm. Thằng Ba Sinh chết oan cũng vì mày. Với tao ấy à mày làm gì được tao cũng còn khuya...”

Trước bề thế sức vóc của Tư Nên, Vạn im lặng mặt xám xuống. Một cái im lặng thật đáng sợ, ai cũng nghĩ thế. Y như rằng câu chuyện cũng chưa qua đi, một lúc sau Vạn xuất hiện trở lại với hai cái rựa nơi tay. Hắn muốn chứng tỏ mình không hèn và không cần đánh trộm đánh lén. Hắn bảo thế. Mọi người có đó mặt mày tái xanh, còn Tư Nên chỉ kịp vớ bừa một khúc gỗ ngắn, biết yếu thế Tư Nên bỏ chạy. Vạn đuổi theo nhanh và gấp. Khoảng cách hai người cứ gần hơn. Bất hạnh Tư Nên vấp phải một rễ cây nổi, ngã xấp xuống, Vạn nhảy xổ lại gần. Cái chết của Tư Nên thật trông thấy. Đầu óc Vũ bỗng nảy bật các ý nghĩ: sự chết của Tư Nên, với cái chết thảm khốc của anh ta bây giờ, sự đe dọa của Vạn với chính mình sau đó. Không hiểu sao chỉ trong khoảnh khắc, chàng quyết định và cương quyết đến thế. Vì may mắn hay lanh lẹ, chàng không biết nữa. Chàng làm tên Vạn vấp và ngã xấp theo. Vừa đúng lúc Tư Nên lồm cồm lết tới, đứng phắt dậy, giơ cao khúc gỗ nện vào đầu Vạn mạnh và tàn nhẫn như khi người ta đánh đập đầu một con rắn. Chàng không đồng ý về cách Tư Nên giết Vạn nhưng chàng vẫn đứng yên. Mặt Tư Nên gãy ngấn đen đui, mắt đỏ ngầu lông lộn như một con thú dữ miền nhiệt đới. Vũ đau đớn thấy mình đồng lõa cho một vụ sát nhân. Hai con dao rựa rời khỏi tay Vạn, dáng cao lớn của hắn là một khúc thịt nằm dài, chân co vào rồi ruỗi ra rẫy rẫy, bàn tay quờ quạng bầu vúi trên mặt cát. Vũ không dám nhìn nữa vì hình như sau khi Vạn chết, Nên còn cúi xuống đập những nhát chí chết vào gáy vào đầu Vạn đến máu mũi máu mồm và cả máu tai rỉ chảy ra đất toé loe. Chàng hiểu tâm trạng của Nên lúc đó. Một cái chết vừa được đánh tráo thật hiển nhiên. Vì nếu không, thì thảm vẫn là Tư Nên phải chịu. Trông bóng dáng Vạn chàng thấy rõ ràng hắn đủ can đảm quơ cặp rựa bỏ tới tấp vào Nên khi hắn ta vừa kịp đến. Và rồi hắn cũng chặt Nên ra ngay sau khi Nên chết. Một cảm giác thoáng qua lạnh rùng mình làm Vũ ghê sợ. Chàng nghĩ nếu nhát dao bổ lút xuống có lẽ trông đỡ tàn nhẫn hơn. Đằng này mỗi lần thanh gỗ đánh trúng gáy, cả thân xác Vạn trùn lại và thanh gỗ nảy mạnh lên. Cảm giác ghê sợ làm Vũ lạnh gáy và tê dại cả hai bên má. Chàng nói một câu có nghĩa như một phó thác:

“Biết làm sao hơn...”

Cách đây ít hôm khi gặp Vạn lần đầu Vũ giật mình kinh hoảng. Chàng đã nhận ngay ra hắn. Còn Vạn, hắn nhìn chàng bằng cặp mắt lờ lờ và ngờ ngờ như hai người đã biết nhau mà chưa nhận ra. Chàng gặp hắn có một lần không nói chuyện, không một liên hệ quan trọng, vậy sao mà hình ảnh đó làm Vũ không quên. Hôm đang nói chuyện với Huống ngoài bờ rừng, hắn bước tới, liếc nhìn chàng nghi kỵ, có lẽ vì vẻ nghi kỵ đó mà Vũ nhớ hắn cho đến hôm nay. Sau lúc hắn tới và biến mất, Huống trở vào rồi vội vã ra đi, tiếp theo trời sấm sét và đổ mưa, người ta khuân về trong giồng tổ những thương binh và cả xác chết... Những gì xảy ra hôm đó chàng không nhớ rõ hết.

Ba hôm trước Vạn trở lại với mấy tên lạ mặt nữa. Tối nhà Tư Nên, hắn dẫn Nên ra đằng sau nói chuyện rất lâu. Không hiểu bọn họ nói gì mà lúc vào Nên bảo chàng:

“Hình như thằng Vạn nó biết anh nó cứ hỏi vặn tôi hoài. Tôi chỉ bảo đi rừng gặp anh đi lạc thì đưa ra, anh chưa tìm được chỗ trú thì tôi cho ở đậu có làm sao đâu. Rứa hắn cũng không chịu tin, hắn còn dặn tôi phải canh chừng anh đừng để anh đi đâu. Hắn còn nói để anh đi thì nguy lắm, tôi quay hỏi hắn, hắn chỉ ậm ừ chớ không thấy nói sao...”

Rồi Tư Nên hỏi Vũ cặn kẽ, chàng cũng chỉ chối quanh. Chàng biết chưa phải lúc để nói ra sự thật bất lợi trong hoàn cảnh này. Chàng bảo:

“Đi săn cùng mấy người bạn vì xông xáo quá một mình nên bị lạc và không sao tìm thấy toán người kia.”

Chàng còn dự đoán xa xôi là các bạn chàng có lẽ cũng sẽ tới đây để đón.

Vũ bảo:

“Họ biết tôi ở đây rồi chắc là mừng lắm...”

Tư Nên thật thà ngạc nhiên:

“Trời, lúc rày mà anh còn đi săn thú.”

Chàng cười:

“Ấy lúc đầu nghe nói cũng sợ nhưng nào có làm sao đâu.”

Từng ấy lý lẽ cũng đủ để Tư Nên tin và cho là đúng, không còn thắc mắc chi nữa...

\*

Rồi tình cờ Vũ gặp Quy trên phố chợ. Nàng cho biết Kính sau khi tốt nghiệp phải dời ra đây. Quy và Kính yêu nhau từ hồi còn đi học. Quy phân vì quen biết, phần học khá nên đậu thủ khoa khoa đó, lại là con gái nên được chọn ở lại Sài Gòn. Nhưng vì yêu Kính, nàng từ bỏ hết và ra đây. Kính bạn cùng lớp với Vũ, xong trung học thì phá ngang. Kính hiện làm hiệu trưởng một trường làng không lấy mấy làm to, còn Quy làm cô giáo cùng trường ngày hai buổi đi dạy.

Gặp lại Vũ, Kính vui mừng và ngạc nhiên. Kính béo đen và phát tướng,

bụng to ra. Hai vợ chồng trẻ mới có được một con gái còn ẵm trên tay, sống trong cùng một khung cảnh nghề nghiệp và ân ái. Vũ nhận ra Kính ngay do cái ve trên mắt trái từ bé. Quy đẹp ra và rắn rỏi hơn trước. Họ hiện ở một khu gần trường học. Đó là một căn nhà ngói mái thấp, trước nhà cả một khóm cây leo xum xuê từ trên mái khiến cho ánh sáng bên ngoài lọt vào càng khó khăn hơn. Nhà hai gian xinh xắn ngăn đôi, phía ngoài là phòng ăn và làm việc, trên chiếc bàn gỗ con chồng chất những cuốn vở mỏng quăn góc, lổ lang những vết mực tím của lũ học trò nhỏ. Bên trong là phòng ngủ với chiếc tủ gương dựa vào tường trước lối đi khiến bên ngoài trông rõ cả sự ngăn nắp phía trong. Bốn bức tường nhỏ quét vôi xanh dịu, bên trên giữa nhà một ngọn đèn măng-xông treo lơ lửng bóng loáng. Vũ được Kính tiếp nhận bằng những cảm xúc dồn dập, Kính chồm tới, hai tay xiết chặt lấy vai Vũ mà lay; vẻ thầy giáo đạo mạo bề ngoài của anh mất hết, chỉ còn lại nụ cười cởi mở cổ hữu ngày nào. Câu đầu mà Kính tốt ra giọng vui và cảm động:

“Trời, kìa anh, Vũ! Chết thật, chúng tôi cứ tưởng...”

Nói thế, Kính đứng ngây người, mắt tròn xoe mà nhìn Vũ. Vũ vẫn dăm dăm nhìn cái ve bên mắt trái của Kính và thấy cả một thiếu thời vui vẻ trở về.

Kính nhìn Vũ, quay sang Quy, nét mặt dịu đi rồi cất giọng cười hềnh hếch:

“Nói đại đồ xuống sông xuống biển chúng tôi cứ tưởng anh thế nào rồi...”

Thôi ở lại đây rồi chuyện ra sao nói cho chúng tôi biết.”

Chừng đoán về ngạc nhiên ngay trong ánh mắt Vũ, Kính đưa mắt nhìn một lượt căn phòng nhỏ đơn sơ, hướng mắt nhìn ra cửa nói:

“Gặp anh chúng tôi đã ngạc nhiên; còn anh khi thấy tôi và Quy ở đây chắc anh cũng ngạc nhiên không kém...”

Từ phía trong Quy khệ nệ bung ra hai cốc nước chanh quả trong suốt còn nổi những tép chanh thơm. Kính đỡ một cốc đưa sang Vũ, còn một cốc kia anh uống một hơi rồi đưa sang Quy:

“Đây em uống đi!”

Quy đỡ tay chồng tùm tùm cười rồi đưa từng thìa lên miệng nhấp chỉ đủ để ướt môi. Vũ băng khuâng nghĩ tới tình yêu và hạnh phúc của hai người.

Tiếng Quy vọng sang bảo Vũ:

“Đã lâu, chúng tôi được tin chị Ngân cho biết anh mất tích. Mọi người và ngay bộ tham mưu cũng cho là anh bị chết vì sau đó họ tìm được một xác chết có đủ quân phục giống anh, rồi họ cả quyết đó là anh...”

Vũ giọng thấp và buồn:

“Thì tôi cũng nghĩ thế, chính tôi cũng không tin mình còn được trở về để tình cờ mà có mặt ngồi đây...”

Giọng Vũ lại vui lên tiếp:

“Với lại có chết thực thì làm gì có quần áo ấy mà mặc. Sau khi bị bắt tụi nó

lột ra hết và bắt mặc vào bộ quần áo bà ba đen đã cũ ... Cho đến bây giờ tôi vẫn có cảm tưởng sờ sờ là mình đã mặc trên người bộ quần áo lột ra từ một xác chết...”

Vũ bậm môi nhấm một tép chanh còn vương trên miệng cốc. Vị chanh ít chua nhưng thơm phảng phất... Chàng không nghĩ tới Ngân mà lại nhớ đến Huyền, đến đêm gặp gỡ đầu tiên đi trong bóng tối và đêm khuya trong mưa. Mái tóc người con gái như còn phảng phất mùi chanh mới gội. Hình ảnh còn lại chỉ như một kỷ niệm đẹp thoáng qua... Chàng chớp mắt xua đuổi những ý nghĩ tư lự, giọng vui vẻ bảo Quy:

“Như thế kể cũng hay chị ạ. Sống trong cảm giác đã chết đi đối với mọi người khác, tôi chắc cũng thú lắm...”

“Mai tôi nhờ người lên quận đánh dây thép về cho Ngân, chắc là chị ấy ngạc nhiên và mừng lắm. Tôi đoán chị ấy thế nào cũng ra đón anh và như thế anh cũng biết là cái thú quái gở mà anh muốn giữ cũng không còn được bao lâu nữa.”

Vũ cau mặt giọng khẩn khoản:

“Thôi, tôi xin chị đừng làm thế. Để cho tôi yên ít lâu. Tôi còn nhiều việc ngổn ngang phải thu xếp, cũng rắc rối lắm... Nếu mọi chuyện tạm xong tôi cũng phải trở về chứ ở đây mà làm gì, nơi mà đe dọa và bất an đang rình chờ. Và lại thoát được về , không tới bộ chỉ huy trình diện họ cũng có thể làm khó dễ về sau.”

Quy vẫn đứng trơ nhìn Vũ, ánh mắt trong và ấm, nàng xuống giọng bảo:

“Không biết anh nghĩ sao chứ riêng tôi lúc gặp chị ấy ở Sài Gòn cứ thấy mà thương. Lúc đó - nói thật anh đừng giận, là tôi chỉ mong cho chị ấy chóng quên đi mà vui sống chứ...”

Nghe nhắc mãi tới Ngân Vũ chỉ yên lặng. Chàng đang nghĩ tới hoàn cảnh của Huyền và đưa con bây giờ ra sao. Giọng chàng bình thản đến chua chát: “Chắc gì cô ấy cho là một tin vui. Hoàn cảnh vững chãi, dầu tất cả thay đổi nhưng đời sống cô ấy chắc vẫn thế. Trước kia tôi vẫn tưởng là sau này sẽ lấy được người yêu đầu tiên của mình thì còn gì đẹp bằng. Nhưng nay tình cảnh đã lại khác, ước muốn thực của đời sống tôi chắc không còn giống như thế nữa.”

“Thôi cái đó tùy anh, tôi không ngờ anh lại nghĩ khác thế.”

Kính đứng yên từ nãy, bắt đầu cất giọng ồn ồn lẫn tiếng cười:

“Sao không nói sang chuyện khác cho vui, chuyện kia hãy cứ gác đấy... kia anh bảo Quy có nghe không?”

Nghe Kính nét mặt Quy cố tươi lên và đang nghĩ cách nói lái sang chuyện khác. Với Vũ, cái chết của Vạn mới quá còn luôn luôn ám ảnh chàng. Và Vũ vẫn đứng lặng yên. Kính ngửa cổ tít mắt, vẫn với tiếng cười khà khà quay sang bảo Vũ:

“Nhân Quy nói chuyện đánh dây thép làm tôi lại nhớ...”

Quy làm bộ nhăn mặt gắt chồng:

“Đã bảo sang chuyện khác cơ mà anh này.”

Kính xoè bàn tay ra trước mặt vợ bảo im:

“Không em im đi. Vũ này, anh còn nhớ thằng Long không?”

Vũ đang mãi mê ngắm chiếc ve trên mắt Kính, quay sang ngạc nhiên:

“Anh bảo sao?”

“Tôi hỏi anh có nhớ thằng Long không? Long đen ấy mà, nó học cùng lớp tụi mình khi trước ấy...”

“À có tôi nhớ ra nhưng sao?”

“Chả hồi cậu học thêm nữa, thì tôi với nó và một số nữa phá ngang đi học Sư phạm. Long nó người Huế, còn tôi thì ở xa nhà nên cả hai cùng vào nội trú, lại ở phòng đối nhau và là đôi bạn thân thiết.”

Có tiếng Quy cười xen vào:

“Có phải anh Long mà anh nhắc tới luôn đó không?”

Kính nhìn vợ nheo mắt cười rồi tiếp:

“Thế rồi cậu có biết làm sao không, một hôm nó đi vắng suốt buổi chiều thì lão ‘phắcto’ hót hải đưa tới một dây thép, gõ cửa phòng nó kêu âm lên. Tôi chạy ra thì lão xấn lại nói ngay: ‘Cậu có biết cậu nào tên Long ở đây không? Trời khổ quá, có dây thép báo mẹ cậu ấy chết ở Huế phải về ngay. Thế bây giờ cậu ấy đâu? Làm sao mà tìm cho ra ngay bây giờ!’ Tôi bảo: ‘Để tôi nhận giùm cho, nó về tôi sẽ đưa ngay, vì tôi với nó là bạn thân nhất nữa.’ Lão già như chưa yên tâm còn khẩn khoản nói với tôi: ‘Cậu cố đưa giùm ngay cho vì ngay tối nay có chuyến tàu suốt, thế mới mong về kịp. Trời khổ quá, đi học xa nhà mà nhận được tin này có là sét đánh...’ Lại thêm ngày mai Long nó vào vấn đáp bên Văn khoa, tôi phân vân quá không biết tính làm sao. Một lát sau Long nó về, cậu có biết làm sao không? Tôi phải tự nhủ cố trấn tĩnh, sang nắm lấy tay nó dẫn đi trong sân loanh quanh chưa biết phải khởi đầu ra sao. Đến chỗ cột cờ Long nó dừng lại, dựa cột tươi cười ngửa mặt ngắm trời mây. Tôi lấy can đảm giúi tờ dây thép cuộn nhỏ vào tay nó, nói khẽ và run run - vì có lẽ chính tôi cũng cảm xúc lắm: ‘Long, tôi đang có ý tìm cậu... báo tin buồn mẹ cậu vừa chết ở ngoài Huế, nhà nhắn tin phải về ngay. Cậu can đảm lên, bảy giờ tối nay có chuyến tàu suốt... ngoài nhà gia đình cậu chắc là đang rất mong.’ Nghe thế Long đứng chết ngây người, mặt như tro ra và lợt đi. Có lẽ nó quá thất vọng và đau đớn. Về mặt nó nói lên nhiều hơn tiếng khóc. Mặt tôi lúc đó cũng tro ra đến vô duyên, môi muốn nói câu an ủi mà vẫn run rẩy. Long nó vẫn nắm chắc tờ giấy trong tay, trân tráo nhìn tôi. Tôi phải nắm chặt lấy tay nó, nắm lấy vai nó nói: ‘Tôi thành thật chia buồn và ước mong cậu can đảm trở về kịp đến nơi...’ Long nói như mếu: ‘Mới tháng trước mẹ tôi còn khỏe, tắt tưới sửa soạn bánh trái để tôi đem vào cho...’ Đau

đón được nhắc bằng kỷ niệm, hấn nấc lên và không nói được gì thêm nữa. Hấn bỏ tôi một mình đứng đó và loạng choạng trở về phòng. Hôm sau nó bỏ thi. Tôi hôm đó tôi phải đi lên tàu, lòng vừa buồn vừa lo âu... Nửa tháng sau hấn trở vào gặp lại tôi, cậu biết hấn làm sao không? Hấn tìm được tôi rồi, miệng cười toe toét và cái chào đầu tiên của hấn là tát tôi hai cái đau điếng đi. Hấn tát tôi để tỏ lộ niềm vui cậu ạ. Tôi vốn nóng tính, thế mà tôi vẫn tha thứ được cho nó. Thì ra mẹ nó không có chết. Lão già cũng như tôi đã xúc cảm hão. Trong dây thép đề: ‘Me chet phai ve ngay’, lão ‘phắcto’ nói láo, tôi cũng lại báo láo - nhưng tại tất cả đột ngột và đau đớn quá nên nó cũng u mê và tin ngay. Thì ra cậu biết làm sao không? Bà ngoại nó chết chứ không phải mẹ nó: ‘mẹ’ chết chứ mẹ nó có chết đâu cơ chứ...”

Kính lại lắc đầu cười:

“Mấy ngày vật vã trên tàu bỏ cả kỳ thi, Long đen nó vẫn hết mực sung sướng. Nó bảo trên đời nó quý mến nhất mẹ nó, còn mẹ nó thì đã quá già, hơn chín mươi mà lại đau yếu kinh niên cả mấy năm nay, cái chết của bà thật tự nhiên và ai cũng mong ước như một giải thoát nhẹ nhõm...”

Kính lại quay sang Quy:

“Hi hi, chắc em còn nhớ, anh phải khổ sở xin lỗi nó và thấy chính mình khôi hài quá đi... Thật đúng một bài học phải nhớ đời.”

Vũ bị lôi cuốn vào câu chuyện vì vẻ hóm hỉnh và duyên dáng của Kính, chàng thấy lòng vui vui:

“Thế giờ Long đen nó ở đâu?”

“Nó cùng ra trường với tôi, nhưng sau đó nó trả lại tiền và học thêm, nghe đâu nó sắp thi xong cử nhân văn chương giáo khoa gì đó.”

“Thằng Long không ngờ cũng khá thế.”

“Thì hồi nhỏ nó đã có khiếu về văn chương, chả thế mà có lần tụi mình gọi nó là Long gân, vì mấy ông văn chương chữ nghĩa hay lắm lắm khác người lắm.”

Vũ gật đầu:

“Mỗi thằng một hướng chả biết thế nào!”

Kính vẻ mặt xa xôi:

“Hồi đó ai cũng nghĩ cậu thật tốt số, học xa và thành đạt. Đột nhiên lúc được tin cậu mất ai cũng kinh ngạc và ngơ ngác, không biết phải nói làm sao nữa. Rồi chính tôi cũng không ngờ lại gặp cậu ở đây!”

Kính ngưng một chút đáng do dự phân vân, rồi nheo mắt hỏi Vũ:

“Này, hỏi thật cậu hình như họ nhà cậu và cả nhà Ngân nữa mạnh cánh lắm cơ mà? Sao cậu không chịu xoay sở mà ở lại trong đó có hơn không, sung sướng biết bao nhiêu?”

Những ý nghĩ lúc này đang lắng sâu trong óc Vũ. Cảm tưởng về một cuộc chiến tranh trường kỳ kéo dài liên miên làm chàng buồn nản. Cũng bởi thế

một số bạn cùng lứa đều tự tạo cho họ một quan niệm sống dễ dãi và phù hợp với hoàn cảnh: vấn đề là hạnh phúc trọn vẹn của hôm nay, còn tương lai và ngày mai là những cái bất chợt tự nó sẽ tới. Truy lạc và hưởng thụ nhỏ nhen nơi thị thành chìm đi một lớp người yếu nhược, bom đạn và chém giết nơi đồng quê mỗi ngày đem lại cho xã hội những cá nhân què quặt tàn phế cùng những xác chết: trước mắt cả một tương lai bệnh hoạn tối đen. Vũ giọng thấp xuống chân thành với chính mình:

“Ai cũng tính toán và nghĩ thế, có thể chính tôi cũng nghĩ thế. Một quyết định nào tách ra khác đi và cô đơn đều vô ích và không đáng kể. Nhưng có lẽ tôi tìm được sự an thái trong cái vô ích đó. Còn ngược lại thì vẫn là bế tắc và liệu có ích gì hơn không? Trước kia cảm tưởng của tôi về một đời sống đầy đủ là có một nghề độc lập để tận tụy và nếu cần hy sinh. Dù chiến tranh, dù biến đổi nhà thương vẫn là một thế giới riêng bất khả xâm phạm... Nhưng chính tôi đã nhầm, nhầm lẫn hoàn toàn; vì hiện tại tôi chẳng còn độc lập mà đang rơi sâu vào sự chuyển mình và lôi cuốn của mọi biến cố. Ý nghĩ đời sống thực sự là như thế, tôi không thể nào chấp nhận thái độ dù với chính mình, là đứng trên cầu nhìn dòng nước chảy... Thú thật có đôi lúc tôi buồn nôn tất cả, nhưng đó chỉ là cảm tưởng tự nhiên và thường có thoáng qua trong chốc lát, có lẽ vì tiếp xúc nhiều với tàn bạo và chết chóc quá; nhưng rồi rốt cuộc cũng trở về với một ý nghĩ nguyên cớ là xoá nhoà mình trong tập thể, sống say sưa với tỉnh thức. Lẽ sống đó tôi tin là hợp lý và cả phong phú nữa...”

Đã có một lần nào đó Vũ nghĩ và sắp đặt ý nghĩ như thế. Chàng nhớ rõ lại hình ảnh một con chó chết thối rữa bên vũng nước mưa nơi chỗ trũng của nền xi măng đã lún... Hình ảnh của bấy nhiêu năm không đâu lại hiện ra rõ rệt. Khu đất hoang vắng lấp lánh mấy ngọn đèn vàng giữa một khoảng trống bao la, nơi dự tính xây cất khu đại học kiểu mẫu. Ước vọng quá khứ tràn về bên cạnh hình ảnh mục nát mập mờ của một con chó hoang gầy nhom đã chết...

Vũ đắm đắm và mãi nhìn ánh mắt ướt và đắm thắm của Quy đối với chồng, đôi mắt thật hiền đen và trong, như lớn dần, cuối cùng Vũ chỉ còn thấy trước mắt một vũng nước phẳng lặng sáng phản chiếu như gương, bóng một khoảng trời xanh thoáng qua những đám mây trắng, giữa những bóng cây nâu ướt sũng, bóng một cây phượng nhỏ như một cành khô không lá, nở toả đầu cành những chùm hoa đỏ chói. Một giọt nước giở từ mái hiên, các hình bóng vỡ tan đi. Đó là hình ảnh của những buổi chiều, sau trận mưa mát, cả cư xá còn quên đi trong một giấc ngủ ngon, chàng mở cửa đứng trước yên tĩnh nhìn mây trôi trên những vũng nước đọng.

Có tiếng Quy cười, người con gái ngửa cổ nhìn chồng, bàn tay nghiêng sửa mái tóc, bắt giắc chàng nghĩ tới bàn tay thon trắng của Ngân, bàn tay hung

bạo của Tư Nên lúc giết Vạn và cả đôi bàn tay đỏ hồng máu của mình trong chậu nước mưa và băng khuôn với ý nghĩ khó khăn của hạnh phúc.

## Mây bão

### P II - Chương 12

Khi tiếng còi tàu réo lên đằng xa, Quy có cảm giác kinh hoàng như tiếng la hét thất thanh trong tâm hồn mình. Đợi một lúc đoán chừng đoàn tàu đã qua đi, Quy quay sang bảo chồng về lo lắng:

“Anh ấy có chắc lên thoát được không anh? Em lo quá.”

Kính trong bụng vẫn áy náy, phần vì số phận của bạn, phần vì lúng túng cho mình khi chút nữa đây bọn người kia kéo đến chàng sẽ ăn nói với họ ra sao. Nhìn sắc mặt xanh lợt của vợ dưới ánh đèn, chàng thấy lòng tràn đầy thương hại. Kính lấy giọng bình tĩnh nói cứng:

“Chắc chắn là anh ấy qua, bình yên sáng mai anh ấy ở trên tỉnh rồi, có sướng không?”

Tuy nói thế Kính thấy lòng vẫn e ngại. Chàng bước dọc theo căn phòng ngoài, tiếng guốc gỗ trên sàn gạch rất nhẹ. Quy chỉ nghe tiếng mặt guốc đập lách tách vào gót chân mỗi lần Kính nhấc chân lên. Căn phòng sáng âm cúng, hai vế mặt lo âu đè nén, ai cũng nghĩ là đêm tối bên ngoài đầy những hăm dọa và đầy nguy hiểm. Quy đang cố tưởng tượng cảnh Vũ ẩn náu trong rừng cây bên đường rầy, mệt quá ngồi ngủ gục và thiếp đi, chuyến tàu đêm đã chạy qua mà không hay và chàng vẫn ở đó ngồi chờ vô vọng cho tới sáng. “Khuya rồi, đi ngủ đi em.”

Nghe chồng nói nhưng Quy vẫn ngồi yên trên ghế. Kính bảo vợ “đi ngủ” như một cái lệ mà đến đêm nay chàng vẫn muốn giữ để tỏ mình còn bình tĩnh. Trong đầu óc Kính hỗn loạn bao nhiêu câu hỏi bao nhiêu là ý nghĩ: Bọn kia mà trở lại thì sao? Chúng hỏi Vũ sẽ nói làm sao? Nếu chúng đập cửa, không mở - chúng phá cửa mà vào dễ dàng. Không thấy Vũ chúng để yên hay bắt chàng hoặc Quy làm con tin. Nếu bọn chúng xúc phạm tới Quy làm sao mà che chở cho vợ. Ý tưởng bất lực đó khiến Kính đau xót. Mỗi câu hỏi nảy ra, ý nghĩ phức tạp khó khăn vẫn y cũ, không có câu trả lời. Kính tự nhủ sớm muộn chàng cũng phải rời bỏ nơi đây, chịu đựng hôm nay còn ngày mai, một chuỗi ngày dài lê thê, khó thở và đầy đe dọa.

Lúc hai vợ chồng nằm yên trên giường, cả hai cùng cố giữ im lặng. Quy tưởng chồng có thể ngủ yên nên cố tránh những tiếng ngáp dài. Còn Kính đoán vợ đã thiếp đi khi thấy Quy nằm yên không cựa mình - thường ngày Quy cựa mình trằn trọc luôn khi còn tỉnh thức chờ đợi một giấc ngủ chậm tới. Thình thoảng cả hai cùng nghe thấy của nhau những chuỗi thở dài nhẹ nhẹ rung trên mặt gối. Họ chờ đợi trong lo lắng và nghe ngóng. Tiếng động

nhỏ của một con chuột dưới chạn thức ăn trong bếp, một tiếng mồi rơi từ trên mái xuống mặt bàn đều làm Quy kinh hãi. Kính thì cố gắng nghe và phân tích tiếng động tự bên ngoài. Chàng cảm tưởng như có tiếng bước chân trên mặt đường đang tiến lại gần, bước chân dồn dập của nhiều người, không chỉ một người - nhưng lắng nghe kỹ Kính thấy rằng nhịp bước chân chỉ là nhịp tim đập trong lồng ngực mình. Nhịp tim đập nhanh như có âm vang rung theo các mạch máu khắp mình. Chàng biết mình đang lo lắng sợ và hồi hộp: bàn chân thò ra khỏi chăn bắt đầu thấy lạnh và gây cho chàng cảm tưởng ghê sợ về sự chết chóc. Bỗng có tiếng ai lay động ở cửa. Mạch máu chàng căng lên và như đông cứng lại, sao Kính chưa bao giờ thấy mình lại lo sợ đến thế. Có thể Vũ thất thểu trở về, cũng có thể bọn kia quay trở lại. Tiếng động làm cho chàng như bị liệt trên mặt giường và không cử động gì được nữa. Nhưng rồi tiếng động như không có thoáng qua rồi im đi. Chàng như hoàn hồn, hơi thở trở lại đều và ấm áp. Kính lại lảng vảng với ý nghĩ và dự định “sớm muộn cũng phải rời bỏ nơi đây”, rời bỏ đám học trò quê chất phác mà chàng rất mực thương yêu, chàng không nỡ bắt Quy vợ chàng vì mình mà phải quá đổi hy sinh. Quy chọn lấy chàng tức là rời bỏ tất cả để ra đây sống, với ý nghĩ đó làm Kính cảm động và thấy có bồn phận phải che chở và đền đáp. Chàng quay lại nhìn qua bờ vai và chiếc gáy trắng của vợ lơ mờ trong bóng tối; Kính nắm sát lại kéo Quy vào lòng, với cảm tưởng con sóng gió như vừa qua đi và những đe dọa nặng trĩu thực ra không có nữa.

\*

Mặt trăng khuyết mỏng treo chênh vênh về phía tây, những vì sao trên cao như càng xa thêm, nhỏ li ti chiếu sáng, ánh sáng nhẹ và yếu ớt chưa kịp thấy rõ đã tắt mất và Vũ nhận ra bên cạnh đó còn vô số những vì sao nhỏ li ti hơn thế nữa. Cả bầu trời xám ngả dần sang trắng đục. Đến bây giờ trời vẫn chưa muốn sáng. Chàng đưa bàn tay lạnh buốt lên vuốt mặt, vuốt những vết máu đã đọng khô cứng. Quần áo thấm đầy sương đêm ẩm ướt, toàn thân như tê liệt mỗi rần. Chàng lúc này mới biết mình đang nằm trên dải đất đầy đá vụn và lô nhô những thân cỏ gai khô cứng và ướt xũng. Cạnh sắc những viên đá dưới lưng như muốn đào móc sâu vào da thịt chàng. Vũ nằm yên trơ ra không còn muốn cựa quậy hay làm một cử động nhỏ nào nữa. Trong tối tăm vắng lặng, chàng nghe rõ hơi thở mình một phều phào, nhịp tim đập yếu ớt và nhanh trong lồng ngực bên trái. Vũ vẫn đưa tay mò mẫm từ mặt xuống thân mình, tìm kiếm những vết thương và chỗ máu đọng. Vết thương chỉ là những đường sây sát vấy máu và không sâu. Sờ nắn được tới vết thương nào Vũ mới cảm thấy chỗ đó bắt đầu đau nhức. Trong đầu óc chàng vẫn còn văng vẳng tiếng còi tàu phía xa, kinh hoảng hãi hùng. Chàng bỗng giật mình nhòe dậy, tiếng chó sủa rộn phía trong xa rồi bật yên tĩnh. Con đường sắt

dài mắt hút vào đám sương trắng đổ xuống mờ ảo. Chàng nghĩ và cố nhớ lại: mình đã ngất đi từ nửa đêm, bây giờ chắc khoảng bốn giờ sáng. Những sợ hãi về đe dọa đêm qua đối với nỗi chờ đợi đau đớn hiện tại không còn nghĩa lý gì nữa. Sáng nay chàng sẽ trở về bình thản với cái sẽ tới. Kính vẫn nghĩ rằng chàng đã đi thoát. Hôm qua sau khi lên quận làm chứng cho Tư Nên trở về vào buổi chiều, Kính bảo chàng có năm người lạ mặt tới kiểm. Không gặp Vũ họ hẹn sẽ trở lại và nhấn đừng có đi đâu. Kính bảo:

“Sắp có biến rồi, đêm nay thể nào tội nó cũng trở lại, tôi chắc đó là bọn của thằng Vạn nó muốn thanh toán anh. Phải làm sao mà trốn đi đêm nay, không còn cách nào hơn. Pháp luật, pháp luật ở nơi làng xóm hẻo lánh này ư, muộn lăm, lúc đó tôi sợ anh chỉ còn là cái xác.”

Đe dọa đó thật hiển nhiên, ban đêm bọn đó có thể bắt chàng đi, lôi đến bìa rừng rồi đâm cho nát xác cũng không ai hay. Sống ở đây chàng thấy giá trị nhân phẩm chỉ tùy sức mạnh thô bạo, tính mạng như run dề. Kính bảo chuyên xe lửa suốt qua làng vào mỗi nửa đêm, tàu không dừng lại nhưng làm sao mà bám được lên tỉnh là chắc chắn thoát.

Chàng ẩn ngoài bụi rậm từ tối cho đến nửa đêm chờ đợi. Chuyến tàu đến đúng giờ, đèn lù lù tiến trong bóng đêm. Tới nơi, chàng cầm đầu chạy ra, mấy toa tàu vút qua là những toa chở hàng đóng kín. Chàng cố sức chạy theo con tàu lùi dần, mạch máu căng hết lên, hơi thở như vỡ ra, chàng cố hít mạnh một hơi thở sâu, dùng toàn lực nhảy bám lên bậc đứng của một toa chở khách, tay chơi với bám lấy sợi xích vắt ngang. Một chân vừa đặt được lên bậc đứng, đang loạng choạng, chàng bị mất thăng bằng bị giật văng về phía sau và ngã xuống. Toàn thân rơi đập mạnh xuống mặt sỏi đá. Vẫn không biết đau đớn, như một con vật bị thương say máu, bằng bản năng sinh tồn hung bạo tìm kiếm sự sống, chàng lại chồm dậy tiếp tục cầm đầu chạy tới. Con tàu dài thườn vẫn có những toa kéo lê đi. Cứ chạy gần tới chỗ đứng của một toa chưa đủ sức phóng lên, toa tàu đã lại bị kéo phăng đi. Mắt chàng hoa lên, toa tàu chót chạy qua trước mặt, chàng vẫn cầm đầu chạy tới vô vọng, trông theo bóng con tàu đen xa dần, đến lúc vấp phải móm đá ngã xấp mặt xuống và ngất đi... Chàng ngẫm nghĩ và thấy chua xót cho thân phận khi thấy mình phải lẩn trốn như một tên phạm pháp một kẻ sát nhân khát máu. Cảm giác bức bối bất lực của suốt đêm qua vẫn còn; cơ quan trên quận vẫn khur khur với định kiến cũ, không tin lời chàng là Tư Nên vô tội và ngộ sát trong lý do tự vệ chính đáng. Họ nghi kỵ, họ lại còn nhìn chàng dưới khía cạnh đồng loã của một âm mưu sát nhân. Chàng rửa thẳm:

“Thật ngờ nghệch và ngu xuẩn.”

Giữa khoảng trống không cô quạnh, một bóng người ngồi gục mặt trên gối chờ đợi một buổi sáng. Mặt trăng khuyết vẫn lơ lửng và lạnh nhạt phía đỉnh những lùm cây, các vì sao mờ đi vì những đám mây trắng bạc không biết tự

đâu tới và từ lúc nào...

Vũ đứng dậy trở về nhà Kính buổi sáng sớm khi mặt trời chưa kịp mọc. Chàng không muốn người khác trông thấy mình với quần áo bị cửa rách và mặt mũi đầy thương tích. Vết máu khô bắt đầu co lại, Vũ cảm thấy như thế khi các khoảng lành lặn khác trên da mặt như bị kéo căng ra. Những mảnh đá sắc vụn cửa rách lòng bàn tay và lọt nằm yên bên trong gây cho chàng cảm giác sung tấy nhức nhối khó chịu. Vũ thấy càng khó chịu hơn khi cứ nghĩ tới những mảnh đá rậm đầy đất cát vẫn nằm yên trong da thịt chàng. Chàng tưởng tượng những mạch máu nhỏ bị đập vỡ, máu chan hoà cuốn theo những những đất bẩn thấm dần vào những mảnh thịt trong sâu. Chàng định ninh sau suốt một đêm nhiễm độc chàng có thể bị chết về uốn ván hay hoại thư. Ý nghĩ đó làm cho chàng gầy gầy như đang lên một cơn sốt. Hình ảnh một người con gái nhỏ gục mặt bên đầu giường khóc cạnh xác một người mẹ đang có chữa, hàm răng nhe ra xít lại, bắp thịt má nổi hẳn lên như đang cười chua chát, toàn thân cong vút và cứng lại khi hấp hối, lại hiện rất rõ trong óc Vũ. Đó là hình ảnh kinh hoàng đầu tiên khi chàng bước vào năm đầu của trường thuốc.

“Không lẽ cuộc đời mình lại kết liễu thô thảm như thế!”

Mệt mỏi và lo lắng của một đêm thêm vào những cảm giác nhức nhối và đau đớn làm ý nghĩ Vũ chỉ lẫn lộn quanh cái chết. Chàng có cảm tưởng như cái chết đó sắp tới và nảy ra ý nghĩ rất buông trôi:

“Giá đêm qua mình cứ ở nhà, bọn nó tới bắt đem đi có đâm chết cũng xong.”

Chính chàng cũng ngạc nhiên khi vừa có ý nghĩ đó. Đấu tranh dai dẳng với cái chết, với đói khát và chờ đợi khắc khoải tuyệt vọng, thoát về đây không lẽ chàng chịu nhận một cái chết tầm thường và dễ dãi như thế. Chàng sức nhớ đến đêm qua, lúc quơ tay với sợi xích sắt, chân vừa đặt lên bục thì mắt chàng hoa lên, các vòng tròn đỏ vàng da cam bật loé ra trước mắt như đứng trước một họng súng, tất cả vỡ dần, thân xác chàng rơi xuống và không biết gì nữa...

Bóng một người đàn bà choàng khăn đội thúng đi tới. Người đàn bà như không để ý đến xung quanh, là vừa có một người đàn ông thất thểu đi qua. Lúc này chàng thật sự thấy mình cô độc. Đó không phải là nỗi cô độc hiển nhiên trong rừng cây lạc lõng mà chính là nỗi dằn vặt cô đơn giữa đời sống. Quên nỗi thù hận hiện tại trong khoảnh khắc, chàng thấy mình đi giữa cuộc đời với thân phận bị lãng quên và thừa thãi. Vũ thấy mình không còn tha thiết với cuộc đời của chính mình nữa. Những tranh đấu những vùng lên bất chợt chỉ là ý nghĩa của một lòng kiêu hãnh vô ích. Vũ cũng biết thế. Chàng có cảm tưởng một lúc nào đó chàng có đủ bình tĩnh để tự chấm dứt đời sống mình mà không hối tiếc. Cái chết lúc đó cho chàng hiểu thế nào là tự do của thân phận mình không ai có quyền lấy đi hoặc xâm chiếm. Đến cổng nhà

Kính, chiếc cửa gỗ thấp bên ngoài vẫn còn khoá, cửa bên trong đóng im ỉm. Chàng đoán sau một đêm lo âu, cả hai vợ chồng đều mỗi một ngủ muộn. Chàng nhìn dọc suốt con đường trước sau không một bóng người rồi trèo vào. Cánh cửa gỗ nhỏ mảnh mai lắc cắc như muốn gãy. Vũ ngồi vào chiếc ghế dài đặt trước hiên, bụi cây leo phía ngoài che khuất một khoảng trời còn tối. Chàng co chân lên ghế ngồi gục đầu xuống gối, yên lặng như thế và tiếp tục theo đuổi ý nghĩ.

Khổ sở tự nó vô nghĩa sau cái chết nhưng hình ảnh hiện tại gợi cho Vũ một ý nghĩ nhục nhã và đáng thương mà chính chàng không muốn thế. Sau này trở về, có thể chàng sẽ vào không quân hay hàng hải, lúc đắm tàu giữa biển cả chàng từ bỏ chiếc phao cũng như từ bỏ một “đời sống với” hay trong một lúc nào đó cảm thấy đời sống đã trả đủ hay thừa thãi, chàng sẽ lái một chiếc máy bay ra xa bờ Thái bình dương, nhồi lên cao trên cả các tầng mây, giữa khoảng trời tím và mặt biển xanh bao la, chàng sẽ bình thản mà buông thả hết, để trở về với yên tĩnh của bề sâu, hoá thạch giữa những lớp địa tầng mới gầy lên theo năm tháng... Tiếng một người đàn bà la hoảng lên:

“Ừa anh Vũ, làm sao thế kia?”

Kính chạy ra đứng sững trước mặt Vũ, ngơ ngác và không hiểu. “Mình sẽ phải nói làm sao đây?” Vũ tự hỏi mình như thế. Chàng ngồi yên cho Quy lấy bông thấm nước thuốc tím nóng hổi rửa những vết thương sâu sát. Chàng mệt thần thờ và không còn muốn cất lên tiếng nói. Quy đứng sát trước mặt chàng một màu trắng toát tinh khiết, hương thơm từ người nàng toả ra ấm áp. Vũ như tỉnh táo dần và cảm giác dễ chịu. Còn Kính thì luống cuống xuống bếp sắp thức ăn sáng thay vợ. Mùi thơm từ chảo cơm rang bốc lên ngào ngạt, làm Vũ cảm thấy đói ngấu nghiến. Trước bàn ăn Kính tới tập hỏi han. Vũ nhếch mép, vết sước bên môi bị kéo căng ra đau xót, chàng nói vắn tắt:

“Giữa đêm tàu chạy qua, tôi phóng người theo leo lên, có lẽ tàu chạy nhanh lắm mà hai tay tôi thì lạnh cóng, tôi tuột tay ngã sấp mặt xuống sỏi đá cạnh đó và mê đi tới gần sáng.”

“Thế mà chúng tôi cứ tưởng anh đã thoát đi từ đêm qua. Cũng may là bọn nó chưa trở lại, nhưng...”

Kính định nói nữa là “nhưng định tính sao cho đêm nay” nhưng khi thấy Vũ cúi gục xuống ăn chăm chú nên Kính lại im.

“Tôi tính cứ ở lại với anh chị, có ra sao thì ra. Sáng nay tôi với anh Kính tìm đường lên quận, trình bày sự thật và yêu cầu một biện pháp...”

Kính chăm chú nhìn Vũ, quay sang vợ, lắc đầu như thiếu tin cậy và e ngại:

“Ở đây cái gì cũng chậm lắm. Phải tự mình mà lo toan tính lầy thì hơn. Và lại trên đó họ chưa biết anh ra sao, giấy tờ không có gì, lại đang rắc rối cái vụ thăng Vạn với Tư Nền, anh nói làm sao cho họ tin. Ngay đối với chúng

tôi là chỗ quen biết nể vì mà chính tôi cũng chẳng tin cậy được gì nơi họ. Tôi đang bảo nhà tôi nói với thầy cho đổi vào trong đó chứ tình thế này không yên với tụi nó được đâu ! Trước đây khi anh chưa tới tụi nó cũng đã gửi thư nặc danh yêu sách, đe dọa hoại. Tôi cũng tường trình tất cả lên cơ quan nhưng cho có lệ vậy thôi chứ ăn thua gì đâu, sớm muộn tụi nó cũng gây cho chúng tôi lắm khó khăn. Anh nghe tôi, nên tự mình tính trước đi thì hơn. Chuyện anh ngang nhiên bỏ đi hay ở lại ban ngày là không được rồi; thể nào tụi nó cũng bắt người canh chừng, ngay trên quận họ cũng muốn giữ anh lại vì nhân chứng cho vụ thằng Vạn. Anh vẫn chỉ còn cách đi thoát bằng chuyến tàu ban đêm...”

Vũ chăm chú nghe, Kính chách miệng nói tiếp:

“Chỗ xa mặt trời cái gì cũng khó khăn lắm! Anh hãy chịu khó ở nhà suốt ngày hôm nay đi, đừng vác bộ mặt sứt sụng húp ấy đi đâu. Đêm nay cũng có chuyến tàu qua, đoạn anh đón hôm qua bằng tàu nên nó chạy nhanh lắm, nhất là bây giờ anh lại còn yếu hơn hôm qua nhiều. Chuyện nhảy tàu ở đoạn đó không còn được nữa. Chỉ có cách là đêm nay anh đi ngược theo đường sắt, men theo bờ rừng tới một khúc quanh của đường rầy ngay lúc tàu leo dốc một chiếc cầu sắt, tàu lúc đó chạy chậm lắm, vì có đi rồi nên tôi biết, anh đợi ở đấy mà thoát lên có lẽ dễ hơn...”

Quy vẻ mặt buồn rầu và lo lắng khi nghe chồng nói. Vũ có thái độ chán nản rõ rệt. Kính an ủi:

"Thôi anh chịu khó một chút nữa, vượt qua bao nhiêu khó khăn rồi, không lẽ còn một bước cuối. Thoát được đây vào trong đó, cuộc đời lại thanh thản hứa hẹn bao nhiêu là tươi sáng."

Kính mặc quần áo trước gương cô lấy giọng bông đùa:

"Anh vào đó trước đi, vợ chồng tôi sớm muộn cũng gặp anh ở trong đó, gặp anh thay đổi chắc chúng tôi sẽ ngạc nhiên lắm."

Chàng nghe lời Kính đóng cửa ở nhà ngủ li bì suốt hôm đó và lên cơn sốt gầy gầy. Quy và Kính đều đi làm, cửa khoá bên ngoài như thường lệ không ai nghĩ trong nhà có một người đang trốn tránh xã hội như một tội phạm. Dần vặt về ý nghĩ đó càng làm cho chàng thấy mặt bốc nóng ran, toàn thân hâm hấp, trán đắp dính mồ hôi như cơn sốt của người bệnh lao mỗi buổi chiều.

## Mây bão

### PHẦN III - Chương 1

Toà báo là một căn nhà hai tầng cũ kỹ nằm giữa một dãy phố chạy dài. Mặt trước nhà trông ra phố luôn luôn được trát thêm vào những nước vôi mới đầy cộm lở long ra từng đám, để lộ những vết lỗ lang trắng hếu không hình thù rõ rệt. Căn kế bên trái là một cửa hàng tạp hoá hỗn tạp, còn căn bên mặt là một cửa hiệu ăn tàu kế ngay một ngã tư trông ra hai mặt phố. Phía bên kia đường là lưng nhà ga với một bức tường dài siêu vẹo và lên rêu mốc thối. Đó là nơi để cho những bác xích lô, tài xế taxi, những kẻ thất nghiệp lang thang không nhà đi bộ hơn cả nửa ngày đứng đó thản nhiên làm một việc giải thoát tối cần về sinh lý: đi đái. Toà nhà văn hoá của ông chú Vũ nằm kẹt giữa một thế ngã ba đường như vậy.

Vào những buổi tối thanh tịnh - cũng chẳng làm gì có sự thanh tịnh nơi đây, chú Tôn vốn dễ tính mà cũng phải càu nhàu vì chiếc máy phóng thanh của rạp cải lương cùng phố. Thế đã yên đâu, về khuya tiếng xe gắn máy, tiếng cười nói la hét của đám đông tụ tập trước các “bar” làm cho chú Tôn phải nhức óc. Có một điều mỉa mai cho chú Tôn là hàng ngày ông viết báo châm biếm tranh đấu cho sự yên tịnh của các xóm nghèo lao động nhưng chính ông không được vui hưởng điều đó. Chú Tôn thuộc về lớp người của thế hệ già. Hơn năm mươi rồi còn gì nữa, chú thường phàn nàn:

"Người Tây phương bảy mươi vẫn còn là tráng niên chứ người mình năm mươi đã là già quá rồi."

Từ ngày tới tuổi ngũ tuần, tự cho mình là già khiến chú muốn đứng trên và tách ra khỏi người khác. Mỗi lần tranh đấu cho sự sinh hoạt của một xóm nghèo thành công, người ta gửi thư tới để cảm ơn chú: trong những lúc đó chú thấy mình khó tính và cô đơn hơn bao giờ hết. Buổi tối hôm đó, tiếng vọng cải lương từ một máy phóng thanh, tiếng la hét của bọn trẻ trong các “bar” và ngay cả tiếng tàu xe lửa rời bến cũng đều làm cho chú bần khoản và khó chịu. Nếu cứ chịu khó phân tích mãi ra, thì đó là một thái độ ưu tư thoải mái về một lòng cao thượng được hy sinh miễn cưỡng cho hạnh phúc của đám người khác.

Mỗi khi tới gặp chú Tôn, phải đi qua phòng tiếp khách vào trong xưởng in, rồi leo lên một cầu thang hẹp dốc xoáy ốc và tối om. Trên sàn gỗ của căn gác tối tăm, chú Tôn bận chiếc quần ta trắng, một chiếc áo thun lót thoáng hơi, thoải mái nằm kênh ngay trên sàn ván gỗ, mục kính gọng đen gác trên sống mũi, hai chân vắt lên nhau và đập lên thành tường, ông quần ta rộng trễ

lên tới gối, để lộ một bắp chân khăng khiu xanh rờn những đám lông khô quăn queo. Chú Tôn ngoài cái căn bản Tây học nửa vời còn được hấp thụ cái suy tàn của nền Hán học cũ. Trong bài báo, chú thường cố chêm vào ít câu chữ Nho. Làm như thế chú tin mình là tiêu biểu cho một lớp người Nho học thức thời, và có lẽ người ta cũng tin như thế. Bài báo do chú viết là đầy rẫy những công trình sắp đặt tiểu xảo, do chấp nhận những chữ những âm lắt léo xếp vào vị trí đối nhau và cứ mỗi lần viết được một câu véo von như thế, chú quên cả sự già nua của mình, ngồi phất dậy kéo cao gọng kính trên sống mũi, nắn nót viết lại và ngâm nga. Vũ không khi nào muốn có những ý nghĩ vắn đục về ông chú. Mỗi lần trò chuyện, chú Tôn cũng chỉ toàn nói về những dự định và ước vọng cao xa. Vậy mà bọn làm báo khác cố tình gán cho chú bao nhiêu điều mất nét. Họ bảo chú thực về loại chuyên môn “bắn khí”; bắn khí hay “săn vịt giời” hay không Vũ đều không tin. Chàng vẫn nghĩ chú Tôn như một chiến sĩ tiên phong can đảm trong công cuộc bảo vệ luân lý và lãnh mệnh hoá xã hội. Trước những lời vu khống thoá mạ tới thanh danh chú, chàng bênh vực và cho rằng đó chính là những lời độc địa của những kẻ không ra gì và vô trách nhiệm. Nhưng khôn nổi, nếu bình tâm mà xét cứ trông kỹ con người chú Tôn thì chàng thấy mình không còn đủ lý do để tự tin để bênh vực chú. Người chú Tôn gây loè khoè, da chỗ nào cũng như ám khói xỉn xuống nhất là chỗ những đường rãnh nhăn nheo. Ngồi nói chuyện lâu với chú Tôn, người ta thường được chứng kiến những cái ngáp dài dàn dụa cả nước mắt như một người đói thuốc. Hơn nữa khi mà chú viết phóng sự về những nơi chốn “đi gió về mây” thì ai cũng phải chịu đó là ngòi bút của người kinh nghiệm sành điệu. Chú không mô tả với thái độ của một kẻ bươi móc, nhưng có mặt khắp nơi, từ chỗ ăn chơi đắt tiền sang trọng đến những nơi cùng khổ thối tha trong các ngõ hẻm không cả đèn điện không chút ánh sáng văn minh: dưới ngọn đèn dầu lạc lù mù, những bóng người mập mờ ủ rũ trong bóng tối, chờ được thuê chích chất ma túy vào những mảng da dập dính mồ hôi lẫn đất cát với một ống tiêm chuyên tay cẩu bản cùng với mũi kim cùn duy nhất mà sở hữu là một gã ma cô khét tiếng lưu manh.

Dù cho ý nghĩ về chú thế nào, mỗi lần tới thăm chú Tôn, Vũ thấy mình như trở lại để chứng kiến một xã hội con con, nhỏ nhoi tối tăm, rầy lên trong một thứ đấu tranh bất chợt, nhọc nhằn để bầu vịu lấy sự sống đôi lúc cảm thấy rõ là thừa thãi không đâu. Cuộc sống cứ vẫn diễn ra như vậy bấy lâu nay dù có hay không có chàng trên cõi đời này.

Trời bắt đầu nắng lên, mùi khai bên kia đường bốc sang nồng nặc. Vĩa hè trắng xi măng bị lún và nước đọng vũng nhiều chỗ. Những chiếc xe chạy qua, những người đi bộ phía trước mặt, không ai để ý đến ai, tất cả về mặt thần nhiên đến vô lý. Những bóng cây đứng yên. Trên cao những đám mây

lững lờ trôi và tản mạn đi nhanh theo chiều mỗi cơn gió lốc. Một chiếc xích lô đậu trên vỉa hè chắn ngang lối đi. Anh phu xe nằm kênh, gác chân vạm vỡ lên thành xe lim dim ngủ. Vũ đưa mắt nhìn vào phòng mạch vắng tanh, cô y tá cần cần bút để ánh mắt chạy theo những ý nghĩ lơ mơ.

*Phòng mạch bác sĩ Lương Anh Khoa*

*Cư nội trú bệnh viện*

Phòng khám bệnh tồi tàn, nằm bên một quán “bar” trang hoàng sắc sỡ. Tất cả như một thách đố và bị bỏ quên. Vũ nghĩ không có khách thì Khoa lại mở sách ra học, Khoa học rất giỏi nhưng sự học quá nhiều không giúp anh khôn ngoan hơn các đồng bạn. Khoa chuyên về bệnh mắt và có quan niệm “tri túc” trong cuộc sống. Nhìn mấy cô gái chiêu đãi mặt đầy phấn son và đầm thiếu niên trong quán “bar”, chàng liên tưởng tới câu nói mỉa mai của Huệ: “Lẽ ra Khoa nó không nên chọn chỗ đó, nếu như muốn ở khu đó thì tao nghĩ nó nên đi chuyên môn về da liễu có lẽ sẽ đắt khách hơn...”

Đến trước cửa toà báo, Vũ đứng sững đọc tấm biển sơn đã mờ, bước qua một khung cửa sắt kéo sơn xanh chỉ hé mở, từ trong quày là một cô gái lạ: “Ông hỏi chi?”

Chàng ngạc nhiên vì người con gái ấy không phải là Hà. Chàng nhìn thẳng vào mặt cô gái hỏi:

“Cô mới tới làm?”

Người con gái hơi tỏ dáng khó chịu:

“Không, tôi làm đây từ lâu. Còn ông cần đăng quảng cáo, rao vặt, chia buồn?”

Thêm một người khách nữa dựng xe đạp ở cửa bước vào, người con gái đón chào đáng quen thuộc, cười để lộ chiếc răng nanh nhọn trông có duyên nhưng hơi dữ. Người con gái quay sang nói chuyện với gã kia. Cô gái cau mày khó chịu khi thấy Vũ vẫn đăm đăm nhìn mình. Khi người khách kia đi ra, người con gái quay sang Vũ:

“Dạ ông cần chi?”

Chàng yên lặng rồi nói chậm rãi:

“Tôi muốn gặp ông chủ nhiệm.”

Cô gái lắc đầu quay đi nói giọng đanh đá:

“Tôi có thể tiếp ông mọi chuyện, ông chủ nhiệm bận và không tiếp khách.”

Có tiếng chuông điện thoại, người con gái vội lại nhắc ống nghe. Vũ vẫn nói với:

“Nhưng tôi cần gặp ông chủ nhiệm có chuyện riêng.”

Cô gái lấy một tay che ống nghe, hát đầu nói ra:

“Tôi đã nói là không được, xin ông đừng bắt tôi phải giải thích thêm.”

Đặt ống điện thoại xuống, cô gái đi ra nở nụ cười chiêu đãi như một cố gắng:

“Dạ, thế ông muốn chi?”

Chàng yên lặng giở ví lấy tấm danh thiếp trao cho cô gái:

“Cô đưa lên ông chủ nhiệm và bảo tôi muốn gặp.”

Đợi một lúc người con gái nhanh nhẩu bước trở ra tươi cười, ánh mắt vui long lanh:

“Xin lỗi ông, tôi không được biết trước. Xin mời ông lên ngay, ông chủ nhiệm tôi đợi ông trên đó.”

Đi qua một đường hẹp, đến trước một cầu thang tối om. Phía trong, các máy in typograph cũ kỹ đang chạy xọc xạch. Dưới ánh điện đỏ quạch ban ngày, mấy thợ phụ trẻ măng nhem nhuốc cúi nhặt từng tờ báo xếp thành chồng. Chàng đứng lại do dự thì một người thợ ngồi phía trong nói chỗ ra:

“Cầu thang đó ông cứ lên.”

Chàng quay vào cười, trong ánh mắt người thợ nhìn ra phản chiếu ánh đèn điện chỉ còn là hai điểm sáng vàng long lanh. Cầu thang dốc và quanh co, bậc xi măng sứt mẻ xây cao và trông không rõ bước. Một lối đi từ trước tới giờ chưa biết ánh sáng. Chàng mò mẫm qua hai khúc rẽ và đứng trước ngưỡng cửa phòng toà soạn. Ánh sáng trắng bên ngoài cửa sổ chiếu vào lẫn với ánh sáng vàng của ngọn điện phía trong, bóng đầu người lố nhố và hỗn độn bên mấy chiếc bàn gỗ cao thấp ngổn ngang giấy bút, thư từ và bài vở là các bản in vổ lem luốc.

Có người ngồi cả lên bàn, xúm xít quanh chỗ chú Tôn cười đùa nghiêng ngả. Giọng chú Tôn vẫn không khác xưa, khề khề và hơi khô nồng:

“Thế có giận không cơ chứ! Công trình giữ gìn bao nhiêu năm, rồi tự nhiên thằng thợ vô loại đó thừa lúc mình đang đọc báo sơ ý, đưa kéo cắt phăng đi, giận quá chùng mà không biết phải nói sao.”

Cả bọn kia thích chí cười ồ thì chú Tôn ngừng đầu trông thấy Vũ:

“Kìa cậu Vũ, vào đây lâu quá!”

Chàng nghiêng đầu chào mọi người, đưa mắt dò hỏi:

“Có gì mà vui thế chú?”

Chú Tôn xoè tay ra phân bua:

“Vui gì đâu! Chú thì bực thật sự mà họ cứ bảo chú đùa có tức không? Số là sáng sớm nay đi hớt tóc, chú ngồi đọc báo quên đi thì thằng thợ vô phúc lấy kéo cắt bếng mất chùm râu hiểm chỗ nốt dưới cằm, thế có giận không cơ chứ!”

Chú vừa nói vừa đưa mấy ngón tay lên mân mê nốt ruồi nổi cục với mấy chân râu còn sót, mắt lơ đãng như tiếc nuối:

“Chú đã ráng giữ được mấy chục năm rồi chứ không đâu, lở cắt bếng của người ta đi rồi nó cũng sợ cuống quýt, mình biết có làm gì đi nữa cũng không cứu vãn được... Chú tin mất chùm râu cằm đó là điềm xui lắm chứ không không!”

Thái độ nghiêm trọng của chú Tôn làm chàng có cảm tưởng chú đang thực

sự hối tiếc một công nghiệp tổn bao công gây dựng khó khăn nay bỗng chốc tan ra mây khói.

Gã quản lý béo núc ních cất giọng cười hề hề:

“Cắt rồi lại mọc, cũng như tóc í, việc gì mà cụ lo...”

Chú Tôn quay sang gắt:

“Mọc là thế nào, cứ nhô ra được một chút thì cứng và sắc như kim ai mà giữ nữa...”

Xa cách bấy lâu bất chợt trở lại thăm chú Tôn, như phải bắt gặp lại một dĩ vãng loè khoè không mấy khoẻ mạnh và có phần yếu đuối hơn xưa. Chỉ bị mất mấy sợi râu cằm, chú Tôn có vẻ e ngại chân thành về một điểm không lành có thể làm thay đổi lớn lao cả đời mình. Mọi thay đổi dù thế nào cũng đều không hợp với sức vóc của chú Tôn ngày nay. Từ ngày xấp xỉ ngũ tuần, chú Tôn chỉ còn đủ sức để ôn lại một cách thiết tha những oanh liệt của thời quá vãng. Ai có dịp nói chuyện với chú Tôn mới hiểu được rằng chú đã từng có một thời trai trẻ cao xa, hơn xa bọn trẻ thời bây giờ. Ước vọng cao xa ấy được thể hiện bằng sự ngưỡng mộ những anh hùng cá nhân thời lịch sử. Chú nhắc lại các chiến thắng vẻ vang của Nã phá Luân như ôn lại những câu chuyện có liên hệ mật thiết tới đời mình. Mỗi lần mở miệng nhắc tới là một lời khen suýt xoa: “Trời gã hay quá, càng đọc và biết nhiều về “lui” càng không chê vào đâu được!” Ước mơ của chú là cả đời mình viết được một pho sách để đời nói về Nã phá Luân. Chú tin ở lòng thành của mình hơn là những rối rắm của sử liệu từ trước tới nay. Thêm nữa, cái thể xác gầy gò ốm o của chú tưởng như trói gà không chặt, vậy mà đã có lần trong đời đánh gục một lúc hai tên lính lê dương to cao và “say khướt”; chú còn có cả can đảm để tát một thằng Tây chủ sở đề rồi sau đó bị thất nghiệp bao năm mới xoay ra nghiệp báo bồ ngày nay. Với sức sống như thế, ai cũng hy vọng chú Tôn thành công, ít ra ở những trang đầu của thiên anh hùng ca bất tận.

Rồi mọi người dẫn ra, chú Tôn kéo Vũ về bàn nước. Chú hỏi thăm Vũ về những ngày qua với thái độ suýt xoa tầm thường đầy khuôn sáo. Đó là cái thay đổi đầu tiên mà chàng nhận thấy nơi chú. Chàng nghĩ thầm: chú Tôn lại đang giam mình vào những “cliché” định sẵn. Vũ định nhắc và hỏi chuyện Hà, em gái Tuấn nhưng chú Tôn đã nhanh nhẩu nói ra trước:

“Chuyện cô Hà chắc anh chưa biết?”

“Dạ không mà sao?”

Chú đưa tay vân vê mấy chân râu ngắn, chép miệng nói:

“Chỉ tại chú tin anh nên nhận đưa cô ấy vào làm, ai ngờ xảy ra bao chuyện lôi thôi...”

Chàng yên lặng quan sát những nét thay đổi trên mặt chú Tôn, giọng chú vẫn đều đều:

“Cô ấy làm chưa được bao lâu thì phải, nửa năm sau, có lẽ hơn, lâu rồi còn

gì, tôi cũng quên đi. Tôi không muốn nhắc tới dĩ vãng của cô ấy trước khi tới đây, điều mà chú đã giấu tôi. Nhưng nếu tôi biết trước...”

Chú lắc đầu ngao ngán tiếp:

“Cái ngữ ấy anh đừng mong gì đưa họ về một đời sống khác. Vẫn biết cô ấy gia đình dòng dõi gia thế nhưng một khi đã đi vào con đường đó không làm sao mà thoát ra nữa... Cô ấy được cái đẹp sắc sảo nhanh nhẩu nên mọi công việc giao cho tôi đều yên tâm. Nhưng khôn một nỗi đức hạnh cô ấy suy vì quá. Cô ấy phụ hết những lời hứa với anh và ngay cả lòng tin cậy của riêng tôi nữa.”

“Chú có biết cô ta đi đâu không?”

“Không, nửa năm sau, có thể hơn, tôi cũng không rõ vì một nguyên nhân gì đó, cô ấy xin thôi và bỏ đi.”

Hai bàn tay chú Tôn lúc đó như thừa thãi luống cuống, vớ ổng điều, vớ tròn viên thuốc lào và ánh mắt thoảng chút bối rối. Một sự yên lặng thật nặng nề. Bao nhiêu câu hỏi chọt tới mà không qua đi. Chàng có ý định muốn gặp Hà và tìm Chi. Chú Tôn bảo Vũ qua làn khói thuốc lào thơm hắc:

“Chú khuyên anh đừng nên tìm kiếm mất công làm gì vô ích. Lòng tốt anh như thế là quá đủ rồi. Còn chú, thì câu chuyện đã được coi như quên đi.”

Vũ yên lặng không nghe lời chú Tôn nói. Sự nặng nề cũng qua đi khi chú quay sang bàn qua một vấn đề khác - câu chuyện về báo chí, chú ngỏ ý muốn rút lui từ nay:

“Anh nghĩ sao? Chú biết anh thích lại có ê-kíp bạn bè có khả năng, đây là cơ hội chú muốn giúp anh, anh nghĩ sao?”

Vũ đưa mắt nhìn đám người lơ nhô trên những mặt bàn bừa bãi, góc kia một gã thiếu niên non nớt gục đầu trên cuốn Sélection cũ cặm cùi phiên dịch; gã thư ký trở mắt đọc bài hau háu như muốn nuốt một lúc cả đồng thư; anh quản lý đang hí hục sửa chữa một bản vở cho tờ báo buổi chiều, trước mặt mấy bát chữ đã vơi: hình ảnh thu hẹp của một xã hội con con hỗn loạn vô tổ chức, mọi sự chỉ cần mong cho qua đi.

Chàng quay sang nhìn chú Tôn gọng kính đen thấp xuống sống mũi để lộ nguyên hai tròng mắt sâu và đen.

“Chú để cháu thu xếp gặp lại các bạn, nếu có thể nào xin gặp lại chú sau.”

Chàng có cảm tưởng trước mắt mình, tất cả những người kia như đang sửa soạn cấp túi ra đi, những chỗ ấy sẽ là chỗ ngồi của các bạn chàng những người trẻ tuổi hăng say, ao ước một điều gì mà nay sẽ là cơ hội thể hiện. Còn với Hà, Chi có thể đây là dịp trở về và giã từ hẳn cuộc đời bấp bênh sóng gió.

“Chú mệt, mệt đến vỡ cật, bao nhiêu năm rồi còn gì!”

Đó là câu nói cuối cùng của chú Tôn với chàng. Gã quản lý mặt béo tròn bóng nhẫy, như chọt nhớ ra điều gì, xô ghế đứng phắt dậy, huỳnh huých

chạy xuống cầu thang tối đen như đêm.

Giã từ chú Tôn, bước ra khỏi cầu thang, ánh sáng từ bên ngoài làm Vũ choáng váng. Người con gái đứng tiếp khách vẫn còn đó, gặp chàng đi qua cô ta cúi đầu chào và nhe đủ hai chiếc răng nanh nhọn vêu ra. Tiếng còi của chuyến tàu suốt mới tới ga, những luồng khói xám nhạt bay toả lên khỏi bức tường cao từ trong sân, loãng đi và tan ra. Tiếng rú của chiếc xe hồng thập tự có cấm cờ chạy vút qua. Khoa cũng vừa từ phòng mạch vắng khách đi ra, chiếc 2 CV con cóc cũ kỹ nhún nhảy trên bốn bánh trước khi chồm lên phía trước. Vũ đi ngược chiều khu phố để đến trạm xe buýt đầu tiên.

## Mây bão

### P III - Chương 2

Ít lâu sau Vũ nhận được thư của Thế viết về Minh:

*“Sau tai nạn chuyến bay qua khỏi hay sau một tai biến gì cho tâm hồn Minh, tôi cũng không biết nữa. Chỉ biết Minh nó buồn và chán nản. Cũng bởi yếu đau nó bỏ ra khỏi trường sống phóng túng và phiêu bạt. Những lời khuyên can không làm nó thay đổi gì hơn. Tôi nghĩ khó khăn của một tình yêu bất chắc có thể làm cho người ta vươn cao cũng có thể bắt đầu của một bước đường huỷ hoại. Minh rơi vào cas thứ hai. Một tai nạn suýt chết, cái chết của Vân Anh, sự ra đi của bà mẹ và thêm vào tin con Loan chữa hoang bỏ nhà ra đi: tất cả nguyên nhân đó đủ làm Minh nó điên đầu và đau khổ. Nó sống bây giờ bê tha không nghĩ ngợi luyến tiếc. Nó muốn chìm mình vào sự mòn mỏi huỷ diệt, đô thị Paris giúp nó điều đó. Có một thằng bạn như nó cũng buồn, nghĩ đến gia cảnh nó càng buồn hơn. Tôi không còn tâm sự được một câu với nó. Nó cố sống hời hợt và tục tĩu nhưng chiều sâu của ánh mắt nó vẫn nói lên được sự đau đớn. Hồi được tin anh mất nó kinh ngạc và hoang mang. Chỉ có anh là ảnh hưởng nhiều hơn trên nó. Hôm báo tin anh còn sống sót trở về, thái độ dửng dưng như không của nó làm tôi ngạc nhiên. Tôi biết với nó niềm vui chỉ là dịu nhẹ thoáng qua, chứ đau khổ thì trường cửu ray rứt. Thời gian, tôi tin đau buồn của nó cũng qua đi, nó lại biết mà trở về đời sống bình thường. Khoảng cách đó mong cũng không xa lắm...”*

Vũ đi tìm gặp Hà với một tâm trạng tối đen như thế. Gã thư ký toà báo cho chàng biết nhiều chi tiết về Hà. Sau khi bỏ toà báo, Hà xoay ra làm vũ nữ, thêm vào đó Hà đi hát ít bài cho các phòng trà. Hà chỉ là nữ ca sĩ nhờ thân hình khêu gợi, dễ lọt cuốn trong chốc lát nhưng với giọng ca ấy suốt đời vẫn chỉ là trong bóng tối và vô danh. Thực sự Hà kiếm được nhiều tiền nhờ nghề gái nhảy. Ngày của Hà thực sự bắt đầu từ mười giờ tối tới ba bốn giờ sáng. Chưa tới mười giờ, khách bắt đầu tới thưa thớt, người con gái lạ đang đứng trước micro hát một bản nhạc Mỹ, chắc cả người hát và nghe cũng chẳng hiểu gì. Dàn nhạc chơi cầm chừng như để dưỡng sức cho suốt cả một đêm hôm nay. Thanh đã tới trước ngời đó, quay sang Vũ:

“Hỏi mục cai gà rồi, đặc biệt hôm nay có Hà của cậu.”

Rồi hấn quay sang Quý vỗ vai:

“Siu Lin sao chưa thấy tới.”

Siu Lin là cô vũ nữ Tàu lai, một khuôn mặt mới nổi tiếng là đẹp. Quý đưa mắt về hướng cửa vào nói:

“Có, lúc lên cầu thang tôi có gặp.”

Thanh con nhà giàu tay chơi sành sỏi, là sinh viên suốt đời của Đại học xá, cười khoái trí, như tự nói với mình :

“Hôm nay Siu Lin không làm sao mà thoát nữa...”

Bản nhạc slow tắt đèn qua đi, ánh sáng màu từ mấy chụp điện lại hắt ra. Giàn nhạc trời bản Tango bleu, Quý và Thanh đều ra sàn, duy Vũ còn ngồi sót lại đưa mắt quan sát. Chàng nhận ra sự có mặt của Khôi và người con gái lạ đêm nay. Khôi vẫn béo đen và thấp, hấn thường nhận là thể hệ sinh viên tranh đấu đàn anh từ những năm di cư trước kia. Hấn đã nhiều lần đăng đàn diễn thuyết, hăng hái kích động lớp người trẻ đang tới. Sự có mặt thường xuyên hay tình cờ của Khôi nơi đây gây cho Vũ sự ngạc nhiên về khoảng cách quá xa giữa đời sống thực tế và những khẩu hiệu tranh đấu. Nhìn kỹ chiếc đầu to, trán cao và hói, tóc chải hất về phía sau, Vũ thấy Khôi vẫn thế và chàng tin là mình không lầm khi ánh đèn ngả sang xanh biếc, Khôi cúi xuống người con gái hôn nhưng người con gái thì xô đẩy và quay đi. Vũ vẫn ngồi yên về điều thuốc chưa đốt trên tay, phía dàn nhạc một nhạc công đứng trơ ra hát không chút cảm xúc cùng với một ban nhạc chơi cầm chừng...

Phía cầu thang máy, một khung chữ nhật sáng khi cánh cửa vừa bật mở, Thầm dất theo một người đàn bà khác bước vào. Vẫn cặp mắt quăm quăm như sâu róm, vẫn cái dáng vội vã lưng đi cong về phía trước. Hấn đã thực sự ra luật sư chưa không ai biết rõ. Chỉ biết khi vừa đỗ luật năm thứ ba hấn đã đem khoe một lô hình với mũ áo thẩm phán luật sư. Người đàn bà đi bên hấn phải trên ba mươi, dáng đầy và to ngang. Dưới ánh đèn, phấn sáp và nữ trang khiến bà ta lộng lẫy quyến rũ hơn. Về mặt người đàn bà tuy quen mà không nhớ rõ. Thầm chọn chỗ ngồi gần giàn nhạc phía góc trái. Hai người dất nhau ra sàn nhảy uốn éo cuốn vào nhau như hai con rắn; người đàn bà đẩy đà nhưng bước chân nhẹ nhõm trong khi Thầm thì với những bước chân ngượng ngập như bị cuốn theo. Đại học xá là nơi quy tụ đủ mọi hạng người,

bạn Vũ từng bảo đùa đó là chốn của “những Nam hải Dị nhân”, Thầm có thể được kể là một trong đám dị nhân ấy. Hồi thi trượt keo thứ tư, có thể bị gọi nhập ngũ, Thầm trở về cư xá với một tâm trạng như điên. Ai cũng lo cho hắn. Trưa hôm đó Thầm một mình thê thốt, đập đầu rầm rầm chuyển cả tường rồi than khóc: vậy mà chính hắn tối hôm trước đó đã dắt về phòng một mụ đàn bà bệ rạc và bần thiêu như một con đĩ để vật lộn hú hí, suốt nửa đêm cả dãy nghe tiếng cười nắc nẻ của hai đũa - trời nóng, mùi hôi bốc nồng nặc sang phòng bên như mùi lông thú... Giữa những liên hệ hiện tại và dĩ vãng không đâu, chàng tìm gặp lại Hà. Vũ cũng không nhận ra Hà. Hà giơ tay bắt tay Vũ. Chàng nắm bàn tay nhỏ mềm mại và mát trong lòng tay một giây lâu rồi buông ra. Chàng không thấy rõ được nét mặt Hà lúc đó. Hà của dĩ vãng và hôm nay chồng chất thành những nét nhoè đi.

Thanh nheo mắt nháy Vũ đùa:

“Anh Thiện mới nghe tiếng Hà đã mê ngay, ghê không?”

Người con gái cong môi nhún vai:

“Em không cho ai ‘si’ hết đây!”

Lúc đi chơi theo thói quen Thanh gọi bạn bằng tên đệm. Lẽ ra chàng sẽ gọi Thanh là Tấn. Trong Đại học xá, Thanh có tiếng là quỷ quái, có lần lấy nguyên tên vị giám đốc cư xá gốc nhà giáo khả kính khiến mấy cô gái đến tìm Thanh lại được đưa lên phòng cụ giám đốc. Giai thoại cười ra nước mắt ấy vẫn được các bạn nhắc mãi. Vũ vẫn ngồi yên, mím môi nuốt nước miếng để làm mềm chỗ cổ họng khô và đau thắt lại. Chàng suy tính lấy đủ can đảm và sự trầm tĩnh để đóng trọn vở kịch. Vũ không muốn nói với Hà điều gì trong lúc này vì biết rằng nói ra Vũ không còn giữ được sự bình tĩnh. Đèn phụt tắt cùng với khởi đầu một điệu nhạc, Hà kéo Vũ ra sàn với một bản Slow đầu tiên. Cả tấm thân người con gái như dựa vào người chàng. Vũ cảm thấy qua làn vải mỏng bộ ngực căng và no tròn của Hà. Chiếc áo mỏng mờ gà ngả theo ánh đèn chuyển sang màu đỏ, cảm Hà đặt trên vai Vũ, da má mịn mát và mơn man, những sợi tóc dài mềm vờn bên thái dương. Cả lưng áo ướt mồ hôi và rạo rực ấm của thân thể Hà toát ra hương thơm nồng nàn của da thịt phấn và nước hoa.

“Nhảy nhiều Hà mệt?”

“Cũng quen đi.”

Vũ miên man với ý nghĩ quên cả nhịp bước, vấp vào chân Hà. Hà nheo mắt cười tình tứ rồi dùng chân dìu Vũ bước đi.

“Hà sống một mình?”

“Có gia đình nhưng thích tự lập, tự do hơn...”

“Gia đình làm gì?”

“Bố mẹ ở lại Bắc, ông anh sĩ quan. Nhưng anh hỏi làm gì?”

“Không.”

Yên lặng, chàng tiếp:

“Hà trẻ đẹp, ai cũng nói thế. Hà có tương lai.”

Tám thân người vũ nữ như nhẹ đi, Hà đẩy chàng ra:

"Về chỗ ngồi đi anh, mệt quá!"

Bàn tay người con gái đan vào tay chàng ấm dịu, Hà hất đầu hỏi:

"Anh là bạn của hai anh kia?"

"Mà sao?"

"Không."

"Anh đến thăm Hà được không, ở đâu?"

"Còn lâu, không ai biết chỗ ở của em hết."

"Anh sẽ tìm ra."

"Cũng còn lâu!"

Lại thêm một bản nhạc trỗi lên, nhịp trống nhanh và giật. Hà hỏi Vũ:

"Nhảy tuyết anh?"

Vũ im lặng, người con gái quay sang Thanh:

"Anh Tấn?"

Hai người lại ra sàn cùng mấy cặp khác. Tà áo người con gái bay lượn theo từng nhịp vặn người và nhạc giạt. Hà đuổi đưa chân ngã dần người, Thanh vẫn đu đưa theo một chân và ngã sấp người theo trong một thế khêu gợi tục tĩu. Dưới ánh sáng vàng, với chiếc áo dài mỡ gà bó sát và chiếc quần trắng mỏng: hình ảnh Hà hiện ra trần truồng, đã lấm chán chường mỗi một nhưng còn cố giữ vẻ đam mê hăng say. Hình ảnh Hà hôm nay, dĩ vãng một gia đình bề thế thời thơ ấu, chốc lát trở về không ăn nhập gì với hiện tại. Chàng tự hỏi nếu Hà không được về toà báo chú Tôn thì có lẽ vẫn một nếp sống như thế nơi suối Lồ trong thô bạo và nghèo nàn của mấy chị em.

Với một cốc cà phê đặc sánh và đắng: làm gì cho qua một đêm nay. Chàng tự nhủ: lẽ ra mình không nên trở lại tìm Hà lúc này thì hơn. Ý nghĩ hiện ra như thế nhưng trong đầu óc chàng vẫn đầy rẫy những tính toán là làm thế nào để gặp Hà trong ngày mai. Hình ảnh nhỏ nhắn và tươi cười của Tuân, nếp sống nét na và cần mẫn của Chi, nỗi đau đớn thâm thúy của Hà khi vào thăm xác người anh mới chết. Tất cả như sống lại mới mẻ với những ràng buộc rõ rệt của hôm qua... Xác chết nhỏ khô xanh của Tuân vì mất máu, cơ thể Vân Anh trên băng ca, đời sống truy lạc của Minh hiện tại, khoảng thời gian bị giam cầm cô độc và xa vắng vừa qua của chính mình: chàng tưởng rằng mình sẽ trở về một đời sống đơn sơ hiền hoà, nhưng điều ước mơ đó thật xa lắc. Chàng thấy mình đang trở về sống với những lê thê của các người thân yêu khác. Thái độ bình thản của chàng lúc gặp lại Ngân với cái nhìn của người con gái với đầy vẻ ân hận và oán trách. Ý nghĩ những ngày trở về như để chuốc lấy những cảm giác tiếc nuối về những ngày êm đẹp của quá vãng mà cho đến hôm nay không lấy mấy làm vui... Hơi thở Vũ như tức nghẹn, chàng xẽ thở dài chậm chậm, lồng ngực như nhẹ tênh đi, hai mi mắt nặng trĩu xuống, nơi đuôi mắt có cảm giác rất buốt: chàng thấy riềm mi như dày ra nóng và khô khi vừa chớp mắt xuống. Các màu sắc các hình thái xung quanh như mờ đi. Vũ muốn được ngủ một giấc ngay lúc này, không còn phải đi đâu để nhớ tới những ngày cùng cực, lạc lõng để gặp lại nghịch cảnh của những người thân. Tiếng nhạc êm êm, chàng thấy mình ngồi không cách xa chỗ Ngà bên chiếc đàn dương cầm thánh thót nhỏ giọt như những hạt mưa rơi trên vũng nước đầy bong bóng rung động, trôi chậm chậm những đám mây và thỉnh thoảng vỡ tan ra. Nhịp đàn ba tiếng như ngưng lại, e ngại và

ngập ngừng. Một tiếng nổ dữ dội! Chàng thấy Ngà và Huống cùng bị chết một lúc, cạnh đó là hình ảnh Ngân xót xa, Minh ủ rũ, còn chàng cảm thấy lạnh vì máu trên vai Huống chảy thấm cả xuống lưng. Âm thanh hỗn độn của một tay trống say sưa điên cuồng : Vũ bùng tỉnh dậy, mở to mắt, các khe cuối mắt như bị nứt ra đau xót, bàn tay Hà vừa đặt lên vai chàng - chỗ máu đang rỉ ra và thấm lạnh. Vũ bàng hoàng tỉnh táo trở lại, tâm hồn bỗng chốc yên tĩnh lạ, tất cả các tiếng động và âm thanh như nghe từ xa, chàng nhớ rõ cũng dưới ánh đèn đỏ hồng, trên ghế dựa khi nghe Ngà đàn chàng bị ru vào một giấc ngủ chập chờn... Lúc này Vũ mất ý niệm về không gian, chàng mím môi trên ống hút, chiếc ống mềm bẹp dí đi và tắc nghẽn. Chàng cố hút mạnh nhưng không một giọt nước cam dâng lên, chàng có cảm tưởng chỉ cần vài giọt nước thấm ướt cổ họng, chỗ cục hạch thắt lại đau đớn thì cơ thể chàng sẽ dễ chịu ngay. Vũ vút mạnh chiếc ống hút dưới đất và lấy mũi giày đi mạnh đi. Trong bóng tối dưới mép bàn, bàn tay Thanh đang vuốt nhẹ trên đùi Hà và đưa dần lên cao. Nét mặt và thân thể Hà yên lặng thản nhiên, vô lý: người con gái hơi nghiêng người vắt chân qua, bàn tay Thanh vẫn nằm yên ở đấy. Siu Lin đã sang bàn bên kia. Nơi đây đầy bóng tối đồng loã và khiêu khích; phía góc trong một đôi trai gái còn rất trẻ đang nghiêng mặt hôn sâu lên môi nhau.

Vũ nâng cốc nước cam uống một hơi, bàn tay vẫn nắm chắc khư khư lấy thành cốc dầm lạnh hơi nước mát. Ban nhạc thổi bản Espanacani, Hà nắm tay chàng kéo ra:

"Ra anh! Ngồi với ông Tấn đều bỏ mẹ đi."

Vũ theo Hà ra sàn, giữa đám đông, chàng như đứng yên.

"Không nhảy anh?"

"Không... Hà! "

"Gì anh? "

"Em có học."

Yên lặng Hà ngược mắt nhìn Vũ:

"Sao anh biết?"

"Tại nghe em nói chuyện."

"Mà sao, ô hay!"

Chàng nghĩ tới cử chỉ và lối sống không đẹp của Hà, là bạn thân của Tuấn, Hà cũng như đứa em gái của chàng - yên lặng một lúc:

"Sao Hà không đi làm?"

"Bây giờ bộ anh tưởng Hà chơi sao?"

"Không làm một nghề gì khác, dùng tới cái học của em kia."

Hà nói cộc lốc:

"Không."

"Tại sao?"

"Không tại sao hết, sao anh hỏi vặn nhiều quá!"

Người con gái lại im lặng, bàn tay đặt trong tay Vũ ùu và lạnh đi, Hà nói một câu bất chợt:

"Người ta vẫn phục đứa con gái làm đi dưới bóng một người đàn bà nết na!"

"Ô hay, em nói sao?"

Hà kéo Vũ đi theo điệu nhạc. Vũ cúi xuống mặt Hà: một vẻ đẹp buồn, mệt mỏi với những đường nét bạc bẽo đáng thương.

"Thôi vào đi anh."

Lần thứ hai Hà đòi về bàn ngồi với một bản nhạc dờ dang, cả hai cùng ngồi yên không ai muốn nói.

Hai giờ khuya, chỉ còn lại mấy người Mỹ, mấy Vũ nữ tập sự được các bạn gái đem ra sàn tập đi mấy bước. Vũ bước theo Hà ra chỗ cầu thang máy:

"Anh theo Hà cùng về?"

Chàng ngược mắt dò hỏi. Hà ngẫm nghĩ, chớp chớp mắt, nét mặt bình thản lại, nhún vai:

“Cũng được nhưng không phải đêm nay.”

Hai người bước vào thang đi xuống. Hà yên lặng tránh nhìn Vũ, nghĩ tới Huệ ghen tuông đang đợi nàng về, nghĩ đến cuộc tình duyên thâm lén trốn tránh Tohio bấy lâu: một ý tưởng thoáng tới bật ra, Hà giờ vòng tay kéo cổ Vũ xuống và hôn rất lâu. Hai tay thừa thãi, Vũ kéo sát Hà lại, áp má lên tóc thơm vương của người con gái, yên lặng mắt đăm đăm nhìn vào tấm gương.

Xuống đến đường Hà bước lên xe taxi đã đợi sẵn. Vũ đứng nhìn chiếc xe chạy khuất trong bóng đêm rồi quay gót đi bộ về một hướng khác, cảm giác tội lỗi trông vắng và lạc lõng.

Bên một vũng nước và đồng rác bần, tiếng dế và cóc kêu lê thê. Đàng xa công viên bên kia những tiếng kêu nhỏ hơn vọng lại. Dưới ánh đèn vàng nhợt, mấy người đàn bà nghèo rách rưới ngồi đợi với một dãy thùng sắt tây trống rỗng chờ hứng cho được vài đôi nước. Mặt trăng thượng tuần khuyết yếu ớt lấp vào bóng mây. Những luồng pha đèn quét gần tới đuổi dần một bóng người cô độc trên bức tường cũ chạy dài về phía sau. Từ một ga-ra, bác taxi cất xe ra về, uể oải đẩy khép cánh cửa to và nặng, tiếng xích khoá leng keng nghe lạnh và khô. Rồi bóng dáng anh ta thất thểu chạy dài trên hè đường trước khi đi khuất vào một ngõ tối và hẹp. Trường Mù lạnh vắng và im. Bên kia đường một người lính gác bỏ chòi canh ra ngoài, ôm súng đứng dựa vào gốc cây như lim dim ngủ.

Về đến cư xá tưởng như vắng teo, mập mờ trong bóng tối chỗ cột cờ có vài bóng người ngồi nói chuyện thì thầm. Tất cả hầu như yên lặng. Nóc nhà thờ bên kia vài con chim lợn vỗ cánh bay tới và cất lên vài tiếng kêu nghe thê lương và chết chóc. Vũ rẽ xà vào một phòng khác, đèn còn thấp sáng và chắc rằng sẽ thức suốt đêm đó cho đến ngày hôm sau.

## Mây bão

### P III - Chương 3

*“Con ốm. Anh về ngay. Em mong.”*

Nhận được dây thép Ngân đánh lên, Huệ sửa soạn đi về ngay, ý nghĩ chuyển về này với Huệ lại hứa hẹn bao nhiêu niềm vui và hao hức. “Trẻ con ốm đau là chuyện thường, có gì phải bận tâm”. Huệ hơi băn khoăn không hiểu tại sao chỉ có mỗi việc con ốm mà Ngân cũng gọi chàng về. Đứa con mà kỷ niệm của người chồng đối với Ngân không mấy là yêu thương. Còn Ngân thấy chuyện gọi Huệ về là cần thiết. Đứa bé ít lâu nay biếng ăn, gầy sút hẳn. Rồi cách đó mấy hôm nó nằm liệt giường với 39-40 độ sốt, người nó dốc đi, nét mặt đại xuống. Ngân phải đưa con đi nhà thương và bác sĩ bắt phải đưa vào phòng lạnh để hy vọng cứu chữa. Nỗi lo lắng của Ngân không phải là nỗi lòng của một người mẹ yêu con khi con ốm; mà là đứng trước một tình thế kịch liệt, ít hy vọng, Ngân không muốn trách nhiệm của mình phải nhiều quá. Nếu đứa bé có làm sao, Huệ sẽ có thể đẩy nghiến: “Cô giết nó, thật cô giết nó”. Lời day dứt đó có nghĩa lý gì nhưng Ngân vẫn thấy sợ, nàng cảm thấy sợ hơn khi ý thức được rằng mình đã không tha thiết yêu con. Tin Vũ trở về càng làm Ngân ray rứt và đau đớn. Gặp Huyền, trở lại gặp Vũ lần đầu, Ngân biết rằng mình đã hoàn toàn mất Vũ. Lúc đó Ngân thấy rằng trước đời sống nàng vẫn chỉ là đứa con gái khờ dại trước Huyền, non nớt và nông cạn trước Vũ. Ngân ý thức rằng nàng đang chán ngấy cảnh hiện tại. Vậy thì nàng đang ao ước gì đây, có ai mà biết, chính Ngân cũng không biết nữa. Huệ về nhà được một ngày đầu, đến thăm con được hai lần, còn thì tối ở chỗ khác, như cố ý tránh Ngân. Ngay hôm sau Huệ đến tìm Hà, người tình cũ cách đây ít lâu. Huệ vẫn đóng vai người anh họ của Hà trước mặt Tohio, gã tùy viên sứ quán Nhật.

Hà và Tohio đã gắn bó gần như ngang nhiên sống chính thức với nhau từ lâu. Căn phòng và mọi thứ của Hà đều được Tohio sắm hết cho. Tohio hứa hẹn sớm muộn cũng sẽ cưới Hà làm vợ và đưa nàng sang Nhật khi mãn hạn ở đây. Tohio đã chụp chung ảnh với Hà để gửi về và ít lâu sau gã cho Hà xem thư của bố mẹ chàng ở Nhật tỏ ý vui mừng về cuộc hôn nhân sắp tới.

Sống thường xuyên với Tohio, Hà vẫn được tự do đi nhảy và chung chạ lung tung với những người khác. Có thể gã cũng biết nhưng coi đó là chuyện tự

nhiên, nhưng có một điều chắc chắn nhất là gã rất tin cậy ở người con gái. Thái độ cương trực và tâm hồn đơn giản của gã về một lòng tin cậy đôi lúc làm chính Hà phải sợ. Nhưng trước mặt Tohio, sự giấu diếm một dĩ vãng như nhóp hốt loạn, chỉ là một thói quen dễ dãi. Đôi lúc Hà có cảm tưởng chính mình trong sạch, dĩ vãng đó không có thực và tình yêu của nàng với Tohio thật trong sáng. Dù vẫn ăn nằm với nhiều người đàn ông khác nhưng lúc sống với Tohio, Hà vẫn có cảm tưởng mình chân thành và chung thủy. Còn với Huệ, mỗi tình lãng nhãng kéo dài với một đứa con đem cho đi và một lần phá thai; Hà thấy Huệ đi qua đời mình với nhiều nặng nhọc và đau vết. Lúc Huệ gặp lại Hà ở vũ trường:

“Thằng Nhật bây giờ đâu, vẫn thế?”

Hà nghĩ tới chuyến đi của Tohio suốt hai mươi hôm. Đêm nhảy, về đánh bạc tới sáng, mệt lã ra ngủ suốt ngày, tỉnh dậy buồn chán nản và tiếp tục ngày hôm sau.

“Nó về Đông Kinh hai mươi hôm, bắt đầu từ hôm kia.”

Huệ nham nhở:

"Về được nhà em hay vẫn phải dặt đi chỗ khác."

Tohio vừa đi, đem Huệ về nhà, Hà thấy phân vân khó chịu. Đem Huệ về đó không có nghĩa một bội bạc – nàng tìm cách tự bào chữa, mà cho là phương tiện lấp kín những trống rỗng, buồn nản suốt bấy nhiêu hôm. Tohio đi, Hà thấy thiếu thốn. Sự có mặt thường xuyên của gã bây giờ đã như là một cần thiết. Cũng như một con chiên mỗi tuần phải đi lễ nhà thờ để thấy mình còn trong sạch thánh thiện và đáng được che chở. Lần đầu tiên Hà thấy mình cô độc, trong óc Hà lảng vảng những tình cảm vui buồn hỗn độn và dịu nhẹ. “Không lẽ mình yêu thật hắn”, Hà chớp mắt lắc nhẹ đầu để xua đuổi một ý nghĩ mà Hà cho là có ý nghĩa tự châm biếm. Hà quay sang Huệ gật đầu:

"Ừ thì về, anh họ với chả anh ruột, cái thứ vô luân."

Một câu nói đùa như một lời kết tội và trách mắng làm Hà thấy yên tâm. Huệ nheo mắt, há miệng hên hếch, tiếng cười dài như bị hụt hơi còn vương nơi chiếc cổ lộ hầu lác lư lên xuống. Cả hai vai gầy của Huệ rung lên, Hà nhìn Huệ và thấy lòng tự ái kiêu hãnh được vuốt ve đúng lúc. Dưới mắt nàng, Hà có cảm tưởng mình ở trên Huệ nhiều quá: cái nhìn của Hà là thái

độ cúi xuống và ngó tới. Huệ có vợ đẹp, một đứa con và một mảnh bằng to tướng. Thì ra lúc này Hà thấy rằng cái giá trị của Huệ chỉ là cái giá trị xung quanh hắn ta, hắn không hơn gì nàng. Hắn có tiền, thể thôi, nếu lột hết ra hắn chỉ là một con vật đáng thương, ốm đau và yếu đuối : lúc này nàng thấy cần Huệ, cần một người thấp kém và bé nhỏ hơn mình. Nàng hất cằm hỏi:

"Thế ông anh vẫn ngoan và dễ bảo?"

"Dĩ nhiên!"

Trước kia Hà thấy Huệ có duyên về một lối pha trò nghiêm trọng, nhưng lúc này nàng thấy hắn tầm thường và nhạt nhẽo. Câu nói bật ra như ý nghĩa của một lời thú tội : "Huệ đi qua đời mình và để lại quá nhiều dấu vết", ý tưởng đó cứ ám ảnh Hà mãi. Lương tri như vắng đi, bản năng tự vệ ích kỷ làm nàng thấy mình có thể trở nên tàn ác. Phải nói là Huệ sợ nàng. Huệ phải làm bất cứ cái gì Hà muốn trừ cái chết. Hắn không phải chỉ sợ có ít thể, hắn còn sợ nhiều thứ, thiếu can đảm để mà bầu vịu đời sống. Một đứa con và một lần phá thai, lấy Huệ là một chuyện không thể, chính Hà cũng không muốn thế. Cả một gia thế và thanh danh họ Phan nằm trong tay nàng. Hắn cũng thừa biết rằng ngoài cái danh thơm và bề thế của họ Phan còn lưu lại lâu mấy trăm năm, bản thân Huệ chả là một cái gì. Hà có thể làm tất cả tiêu tan ra mây khói : một vụ xì-căng-đan, nàng có thể làm to ra, mảnh bằng Huệ như bị sé nát, ô nhục họ Phan có thể đổi bằng cái chết của ông Lũy, Ngân bỏ hắn và dư luận thì dè bủ.

Huệ kinh hoàng khi ý thức được rằng, ngoài tất cả, đứng riêng ra, hắn chỉ là một con số không tròn trạnh, không chút giá trị và vô nghĩa lý.

Với Hà lúc này, nàng thừa thủ đoạn và trơ trẽn để làm như thế. Thái độ của nàng không phải là sự mong ước tầm thường được đền bù; mà chỉ bởi kết quả những dấu vết của một xúc phạm xấu xa tàn nhẫn. Nàng sẽ hành động, để trả thù đời, để thấy rằng mình không bất lực vô nghĩa trước đời sống.

Từ ngày được đưa vào làm toà báo của ông Tôn, Hà thấy nhẹ nhõm và vui sướng; nhưng chưa được bao lâu, gã chủ nhiệm hom hem đã lợi dụng ơn nghĩa cưỡng ép nàng. Với Hà, cuộc đời người con gái đã thừa nhơ bản trước khi tới đây, quan niệm ái tình với nàng thì quá dễ dãi; trong một lúc vui và ưng ý, ái tình đó có thể cho không, nhưng ý nghĩa của gò ép người con gái mới trở về, thái độ của kẻ gia ơn nàng thấy khả ố làm sao, nhất là với một kẻ mà tuổi tác gần bằng cha nàng. Hà đã phản ứng mạnh mẽ và thô lỗ. Câu

chuyện chỉ xảy ra giữa hai người và không ai biết. Nàng cũng cố ý giấu nhem đi. Bỗng một hôm Hà bị bắt và bị vu khống về một rắc rối tiền bạc với đủ bằng cứ; đáng lẽ nàng phải nói toạc ra tất cả sự thật, không biết sao nàng lại ngu dại mà im đi. Hà phải bồi thường chỗ tiền và đó cũng là cái cớ mà lão Tôn đuổi nàng đi. Cho tới hiện tại, hôm nay cái ý nghĩ “phải trả thù đời” luôn luôn ám ảnh nàng. Hà vui sướng mê man khi thấy mình nàng có thể làm xụp đổ cả một thành trì kiên cố: sự nghiệp của Huệ và cả thanh danh to lớn của nhà họ Phan, nàng sẽ hành động khi thấy đó là một thỏa mãn cần thiết...

Thức gần suốt hai đêm, ngủ bù mãi đến trưa, tỉnh dậy Hà vẫn còn thấy mệt. Thân thể như hết nước khô ráo và mỏi rã rời. Trong suốt lúc thức nàng vẫn thấy tỉnh táo và khoẻ khoắn, vậy mà sau một giấc ngủ lại đầu tiên Hà mới thấy cả cơ thể mình yếu đi và thấm mệt. Số tiền vũ phiếu của hơn một tháng nàng thua sạch, Huệ cũng thua đậm. Bọn Thanh và Siu Lin ăn cánh với nhau vợ gần hết. Đây không phải lần đầu tiên nàng bị thua nhiều như thế. Cũng có lúc Hà được rất nhiều khi vận đỏ. Số tiền có được cũng đem mà phao phí vung đi. Cuộc đỏ đen mà nàng biết sớm muộn chỉ có kẻ thua, không ai là được mãi: từ mấy con bạn tới mụ cai gà, đến cả mấy tay chơi - ai cũng thấy đó là một thú vui sâu sắc tai hại nhưng cần thiết. Có lẽ Hà sẽ không nghĩ thế nếu không gặp lại chị Chi tối hôm qua.

Trừ những ngày đầu mới làm với lão Tôn, chị em còn liên lạc mật thiết, nhưng sau đó thì bằng đi. Cái dĩ vãng cùng những kỷ niệm bấy lâu tưởng như chìm hẳn đi thì nay đột nhiên lừng thừng trở lại. Chi già xấu và thiếu não hơn xưa. Chồng Chi tử nạn trong chuyến lật xe lúc đi hành quân trở về cùng mười chín đồng đội khác. Sau đó, không biết nghĩ sao Chi lấy Hỉ - tên thông ngôn đầu trọc mắt híp đục, ọ ọ tiếng Trung, người mà Hà ghét cay ghét đắng ngay từ khi mới gặp. Trước đó hẳn vừa đi làm vừa sống truy lạc với những con gái điếm. Chi lấy hẳn thì hẳn vừa mất việc và thất nghiệp lang thang. Gia đình Chi với ba đứa con của chồng trước, một đứa còn phải bé và cái bào thai đứa con sau này với Hỉ trong bụng. Nếu chỉ gặp Chi không có lẽ Hà cảm động đến phát khóc. Sự có mặt của người đàn ông nhất lại là Hỉ đã bóp chết mọi tình cảm của nàng. Lòng khinh ghét Hỉ làm nàng khinh ghét lây cả chị. Một thằng chồng hèn mạt đến nỗi phải dắt vợ đi tìm một đứa em gái lưu lạc để ngửa tay ăn xin một số tiền lấy cớ cho Chi đi đẻ và mua sữa nuôi con. Hà có một món tiền trong băng, nàng có thể giúp Chi đúng lúc, nhưng chính Hà đã dẫn lòng từ chối. Đời sống nghèo nàn cùng cực đã biến đổi con người Chi quá đi. Chả bù lúc bà và anh Tuân còn sống, Chi sâu sắc tế nhị và đảm đang. Vậy mà sau này đã có lần Chi xô Hà vào con

đường ô nhục và dơ bẩn nhất của đoạn đời người con gái. Định mệnh lại đưa tới hôm nay. Trước mắt nàng Chi không còn là chị Chi trước kia nữa. Chi có thể sống với Hỷ, chịu đựng được hấn Chi cũng không khác gì hấn. Hà lại thấy tâm hồn trống trải và thiếu thốn. Hà ao ước cho dù bất hạnh rủi ro cho cuộc đời nàng, ít ra Hà cũng vẫn còn một người chị dù nghèo nàn nhưng còn nguyên vẹn lương tâm trong sạch: đó như niềm hy vọng, là cái đích cho nàng bầu vút. Còn như hiện tại, Hà như lơ lửng, không còn cảm xúc đau khổ trước thực trạng, nàng biết mình sẽ dễ dàng mà quên đi - nhưng khi ý thức được rằng từ nay không còn lý do kìm hãm nếp sống của nàng nữa, nàng sẽ tùy tiện sống theo sở thích và đam mê. Nếp sống hiện tại sẽ kéo phăng nàng tới mà không cần tính toán một ngày mai.

Nghĩ đến nỗi đau đớn vật vã của chính mình khi Tuấn chết, nàng thấy tự ngượng. Cái hổ thẹn lúc này cũng không khác gì lúc mà Hà quên cả gia phong để bán thân mua vui cho kẻ khác. Tiếng gọi của lẽ phải và luân lý như tiếng vọng lại yếu ớt và xa vời. Cảm tưởng đó cũng như lúc nàng bỏ nhà lão Tôn ra đi và nghe tin anh Vũ, bạn anh Tuấn cũng đã chết. Hà thấy mình không có chút liên hệ trách nhiệm với người sống. Liên hệ ràng buộc nếu có chỉ là đối với những người đã quá vãng: bà nội, anh Tuấn, anh Vũ, họ chết mà như vắng mặt trong một chuyến đi xa, nhưng đối với họ Hà thấy ràng buộc trách nhiệm ấy mong manh quá, không đủ sức để kìm hãm đời sống nàng nữa.

Để tránh những ý nghĩ chán nản, Hà quyết định đứng dậy đi tắm. Nước lạnh từ vòi sen giũ xuống mơn man những làn da thớ thịt mỗi rời. Hà chà mạnh tay lên ngực và bụng, cảm giác dễ chịu như được ve vuốt làm nàng thấy khoan khoái. Bỗng nhiên nàng nhớ tới Tohio: “Anh chàng bây giờ đang ở Nhật, xa mình chắc nhớ lắm”, nàng tự nhủ thầm như thế. Hà lấy khăn khô thấm hết những hạt nước đọng trên mình và trên tóc, bắt giắc soi mình vào gương nàng thấy tự tin và tự mỉm cười... Sang Nhật với Tohio, nàng sẽ sống như một phụ nữ Phù tang chính cống...

Hà mở cửa phòng tắm bước ra ngoài, phía sau lưng tiếng nước chảy xoáy trong ống dẫn; tiếng ồng ọc cuối cùng nơi lỗ tháo nước ở bồn tắm khiến nàng nhớ tới tiếng cười ồng ọc tắc nghẽn của Hỷ, tiếng cười đứt quãng của hấn như những tiếng nấc. Hình ảnh Hỷ với Chi cứ vô cớ ám ảnh nàng mãi...

Huệ vẫn co quắp nằm ngủ để hở ra khỏi chăn cái đầu dài, tóc khô loà xoà, gò má cao và hóp, miệng há hốc lộ ra một khoảng sâu đen. Hấn nghiêng mình nằm úp, bàn tay gầy lò nhô những mấu xương đưa tới.

Hà ngồi vào bàn trang sức, bơm nước hoa lên tóc, vỗ nhẹ quả bông phấn trắng lên cổ và má, rồi nàng phủ nhẹ một lớp phấn hồng trên lớp phấn trắng mỏng: soi bóng mình vào tấm gương lớn bầu dục, Hà lấy làm mãn ý. Có tiếng lách tách nơi khoá cửa, Hà chạy ra cất tiếng hỏi:

“Ai?”

“Dạ thưa cô cháu.”

Tiếng đứa bé gái tới lấy quần áo đưa đi giặt và lấy xách cơm trưa. Đời sống thật giản dị và dễ dãi. Hà thuê đứa con gái lão gác cửa mỗi ngày hai buổi tới làm những việc vặt vãnh, còn thì ăn đã có cơm tháng đưa tới.

Vặn hai vòng khoá và xoay tròn quả đầm bằng sứ trắng, cánh cửa bật mở. Đứa bé gái đứng sững ở đó, vẫn vẻ mặt ngây ngô, vẫn chiếc quần đen, cái áo vải xanh nhạt và đôi guốc trắng: quanh năm nó ăn mặc như thế, được cái con bé cũng dễ trông, ngoan và sạch sẽ.

“Vào nhà tắm lau dọn cho khô” - Hà nói, “bao nhiêu thứ quần áo trong giỏ gói lại đem đi giặt rồi đi xách cơm về đây.”

Đứa bé gái đứng lại lưỡng lự:

“Dạ thưa cô...”

Nó đưa mắt lạ lùng nhìn người đàn ông nằm đó, rồi bẽn lễn nhìn xuống chân.

“Gì nữa mà!”

“Dạ thưa cô hiệu giặt họ không nhận giặt quần áo lót đàn bà.”

Hà cau mắt, năm vai mỏng và nhỏ của đứa con gái giúi vào nhà tắm nói như mắng:

“Thì mày đưa tiệm khác, năm đồng giặt có mỗi miếng vải bằng bàn tay vẫn còn chê, sao mà giờ chúng thế không biết.”

Đứa con gái loay hoay bò lưng lau khô từng viên gạch men trong nhà tắm.

Hà không để ý tới con bé nữa. Chưa đến mười hai giờ trưa mà nàng tưởng như trời sắp tối. Nghĩ đến buổi tối đi làm nàng lại thấy ngại và mệt. Hà trở lại giường nằm một lần nữa, với lấy mấy tuần báo có ảnh ra đọc. Thiên phóng sự mà nàng đọc giờ hôm qua hay quá đi nhưng vì mệt quá Hà ngủ thiếp nên chưa đọc hết. Hà giờ lần từng trang tìm kiếm, nàng lấy làm phục gã nhà văn nào đó mô tả đúng hình ảnh và tâm trạng của những đứa con gái cảnh ngộ như nàng. Hà có cảm tưởng gờm gờm như gã là một trong những người nàng quen đâu đây.

“Thật kỳ, nó tả đúng hết cả cái nhà tắm cơ chứ!”

Hà mỉm cười lẩm bẩm như thế. Đứa bé gái ôm gói quần áo từ nhà tắm đi ra mà nàng không biết trừ lúc cánh cửa khép vào lách cách.

Buổi trưa tiếng xe máy của những người đi làm về vọng từ dưới sân vang lên. Building được xây theo lối hình chữ C cao vút: nhiều ánh sáng nhưng thiếu tiện nghi về tiếng động. Toà nhà mỏng cao vượt lên bao quanh một cái sân như hình ống; chỉ một chút âm thanh ồn ào dưới sân hay từ dưới những tầng thấp cũng dội mạnh lên như trong một chiếc ống. Có những đêm khuya, Hà nằm nghe thấy rõ cả tiếng gót giày da dội trên sàn xi măng dưới sân. Có tiếng xe Lambretta cũ kỹ của Huy đi làm về. Tiếng máy kêu to thuyếch thoảng đặc biệt và tiếng thắng kêu kin kít. Huy là một tư chức hiền lành, mấy năm bàn giấy đã làm nước da anh thiếu nắng và lưng cong gù đi; Huy cũng có một cô vợ nhỏ nhắn, ít nói và hiền lành; cả ngày chồng đi làm, không đi đâu, ru rú trong buồng, cùng lắm khi đi ra gặp ai đáng đáp trở nên bẽ lẽn và luống cuống. Tình yêu của họ thế nào Hà cũng không biết nữa, họ yêu nhau ở trong buồng thôi, chứ ra ngoài bắt quá ngày chủ nhật, tuy đi cạnh nhau mà cả hai cố giữ vẻ đạo mạo nghiêm trang:

“Chồng gì cái ngữ ấy! Chán bỏ mẹ đi.”

Hà vẫn nghĩ thế nhưng không ghét họ. Đời sống yên lặng và ấm cúng bên trong của hai người, không biết dòm ngó và soi mói ai, làm Hà thấy tự do và dễ chịu. Từ ngày tới đây, ngoài cái không khí trầm buồn và êm thấm, Hà mới được chứng kiến có một lần cặp vợ chồng này cãi nhau. Nói là cãi nhau thì không đúng vì buổi tối hôm đó Hà chỉ nghe thấy tiếng nói to và giọng gay gắt của Huy còn thì là tiếng người con gái khóc thút thít. Sau đó đời sống họ trở về bình thường ngay.

Có tiếng gót giày đi qua cửa, nàng đoán Huy đã về đến nhà. Đứa bé gái sao

hôm nay đi lâu. Hà thấy lòng đói xôn xao và muốn ăn. Nàng uể oải lật tờ tuần báo và qua trang, đọc nốt chỗ tả nỗi lòng của cô gái lấy Mỹ:

“Tụi nó cũng kẹo bỏ mẹ đi chứ dễ tưởng sung sướng lắm sao.”

Có tiếng động lách cách ở cửa rồi ngưng lại. Chắc con bé đã về, Hà bực mình lên giọng gắt:

“Ai đã khoá, mở cửa mà vào, vác xác đi chơi đâu mà lâu thế con ranh con!”

Cánh cửa bật mở. Người đàn ông đứng sững nơi khung cửa. Hà kinh hoàng bật dậy, tờ báo tuột tay rơi xuống đất. Còn Huệ đang xoay mình cựa quậy, giờ tay che miệng há hốc mồm ra ngáp. Thật hay mơ: Hà tự hỏi như thế. Tohio đi đã được ba hôm. Hắn dỗi nàng, hắn lỡ một chuyến bay hay nhớ nàng mà hắn xin ở lại...

Tại sao hắn tới đây lúc này Hà cũng không biết nữa. Trong khung cửa sáng, bóng dáng Tohio hiện ra như một hung thần lúc này. Ánh sáng bị chặn hết, cả căn phòng như tối xảm lại. Mặt Hà biến sắc khẽ quay lại nhìn Huệ. Thân hình Tohio thấp, dãn chắc và vững chãi. Hắn mặc chiếc sơ mi trắng và quần tây đen sẫm đi với chiếc veste mà nàng đã sắp cho hắn vào vali trước hôm đi. Đôi giày đen mũi nhọn bóng, chiếc cravate đang thắt được nới lỏng ra và hơi trễ xuống. Tohio cau mày, trán hắn sâu vết nhăn dữ tợn; mắt sáng quắc lên nhìn cơ thể người đàn ông nằm đó. Hắn lại nhìn qua phía Hà, luồng mắt như xoáy sâu vào đầu óc đứa con gái. Hắn đứng chôn chân, câm lặng và không nói. Bằng trực giác của người đàn bà, Hà đọc được ý nghĩ diễn ra trong óc Yohio :

“Thằng nào nằm kia, thằng anh họ bấy lâu của cô, thằng khốn nạn mà bấy lâu cô lừa tôi để ngủ với nó...”

Tohio trọng danh dự và nhiều lý trí; cặp mắt sáng quắc như đang bị đốt cháy bởi ý nghĩ điên cuồng. Mồi hắn bậm lại, phía bên mép trễ xuống đáng kìm hãm đau đớn. Hắn vẫn cố giữ vẻ bình thản, dặng chân đứng vững chãi, cúi xuống chậm rãi xắn tay áo. Phía trên giường Huệ tỉnh dậy mắt mở choàng sợ hãi và ngơ ngác. Huệ giờ mu bàn tay dụi mạnh mắt. Lúc này Tohio không nhìn Hà mà bước gần tới Huệ, hai bàn tay co rần lại, cánh tay để trần vạm vỡ nổi những bắp thịt và đường gân. Huệ muốn chạy trốn. Cái nhìn đanh ác của Tohio như muốn gắn chặt Huệ ở nguyên chỗ. Một bàn tay xô tới nắm mạnh vào ngực áo Huệ lôi xóc lên, một quả đấm mạnh như giáng vào giữa mặt

khiến Huệ tối tăm cả mặt mũi, rũ cả người xuống sàn gạch. Quả đấm vừa rồi chỉ như một đo lường thận trọng và sau đó chính Tohio cảm thấy không cần thiết. Tohio không muốn làm gã đàn ông kia đau đớn. Chàng muốn làm tiêu hao danh dự hắn. Chàng nhếch một bên mép tự mỉm cười ngạo nghễ khi cúi xuống kéo xốc Huệ loạng choạng đứng lên. Huệ nhăn nhó vì nắm tóc như bị dứt ra, Tohio nhìn xoáy thẳng vào mặt Huệ và chậm rãi bồi thêm hai cái tát đau đớn. Khi Tohio buông thả nắm tóc Huệ ra thì thể xác hắn lăn kềnh xuống sàn, rồi bò lồm cồm ra ngoài trốn. Tohio vẫn đứng nguyên, quay lưng yên lặng về phía Hà và không có ý nghĩ đuổi theo. Còn Huệ với chiếc sơ mi trắng dài thùng thình vạt sau xệ xuống che lấp chiếc quần đùi vằn nát; lúc ra thoát khỏi cửa, hắn thu hết sức nhồm dậy và định kêu cứu. Sau mái tóc loà xoà hằn nguyên bàn tay mới tát, hai bàn chân còn đi một đôi tất xám lông lẻo trên hai cổ chân nhỏ leo khoeo và lờm chờm lông. Ra đến cầu thang, Huệ đứng sững lại và thấy chính mình là đại đột: kêu cứu, làm to chuyện hay trả thù bằng cách nào lúc này chỉ là một hành vi tự tố cáo, tự vuì mình vào sa ngã sỉ nhục, Huệ bắt đầu thực sự lo sợ và đứng yên. Cũng may, buổi trưa hành lang dài vắng hun hút, câu chuyện xảy ra hỗn loạn nhưng êm ru. Huệ cầu nguyện và ước ao cho câu chuyện qua êm đi và Hà sau đó không lời thôi to tiếng gì nữa. Nơi gầm cầu thang tối, chờ đợi và thời gian lúc này với Huệ là khổ ải. Huệ nghĩ tới vợ tới con và thanh danh, thấy mình thật hổ thẹn và không xứng đáng. Hối hận và biết nghĩ chỉ tới với Huệ lúc đó với những đằn vặt đau đớn, Huệ chỉ mong thời gian qua mau đi.

Lúc Huệ bò trốn ra khỏi cửa chạy và định kêu cứu thì Tohio vẫn đứng nguyên. Tin được hoãn lại với Tohio tưởng là sung sướng thì chàng phải chứng kiến sự lừa dối của người yêu. Tất cả xảy tới tàn nhẫn đột ngột khiến chàng phải đau đớn. Chàng cố dẫn lòng để giữ được bình tĩnh. “Mất lý trí là điên cuồng chỉ ở những tâm hồn yếu đuối, lúc đó người ta đáng thương như những con vật”. Chàng nghĩ thế và muốn hành động của mình đều do sự suy nghĩ chính chắn. Hà chạy lại đứng sững trước mặt chàng sợ hãi đến cùng tột. Tohio cúi xuống gài chậm khuy áo, trong lúc nóng giận và bối rối Tohio thường làm vài cử động tự nhiên như thế. Sự tức tối và hằn học như đè nặng nơi cổ và ngực chàng từ lúc này. Gài xong chiếc khuy bên tay trái, chàng thấy hơi thở đã đều và lồng ngực như nhẹ đi. Tohio ngược mắt nhìn thẳng vào mặt Hà bàn tay như thừa thãi, các ngón tay như riu lại, chàng muốn tát thẳng mạnh vào mặt Hà lúc đó. Đưa tay nắn sửa lại chiếc cravate đã trễ xuống từ này, chàng nhìn Hà bằng một ánh mắt bình thản và lạnh nhạt pha lẫn khinh bỉ. Câu chuyện vụt qua đi bỗng nhiên Tohio cảm tưởng như không có thật. Trước mắt chàng là người con gái đáng yêu đang run sợ và cần che chở. Hà đánh phấn hồng nên chàng không nhận được sắc mặt tái xanh đi;

theo nhịp thở đôi con mắt run run, chân Hà như không đứng vững. Hà nghĩ thà Tohio đánh đập nàng tàn nhẫn để thể xác Hà được đau đớn, để nàng có cảm tưởng tội lỗi mình như được nhẹ đi. Nhưng Tohio vẫn đứng yên lặng, Hà thấy mình lơ lửng và trần trụi trước mặt Tohio. Nét mặt Tohio dịu xuống, chàng nhìn Hà như nhìn một vật bé bỏng và đáng thương. Chiếc áo sơ mi màu hồng và mỏng bị cặp vú nhọn để trần nâng cao lên, chiếc áo hở cổ thấp xuống lộ cả một bờ vai trắng mịn, ánh sáng như đọng lại ở đó, mái tóc Hà chưa khô. Khi chàng vừa chớp mắt thì Hà nhảy ôm chầm lấy người chàng. Nếu chàng vòng tay ôm hôn người con gái lúc đó thì tất cả tội lỗi đều có thể tha thứ hết. Một ý nghĩ thất vọng tiếp theo một khao khát rạo rực về thể xác như có thể làm chàng buông trôi. Danh dự, phản bội, lòng tha thứ, mấy tiếng đó cứ vang lên và Tohio vẫn lãnh đạm đứng yên. Mùi thơm của nước hoa mà chàng có cảm tưởng từ da thịt Hà toát ra; Hà thì vẫn gục mặt trên vai chàng, người con gái đang nức nở khóc. Chàng đưa mắt nhìn đôi giày của gã đàn ông xa lạ bên đôi guốc trắng thanh của đứa con gái, trên giường chỗ hai người nằm còn trũng xuống và bừa bộn chăn gối. Một quyết định mạnh mẽ, chàng đưa tay xô mạnh vai Hà. Người con gái mặt đầm nước mắt, ngơ ngác, thân thể bật ngã ngồi trên đệm. Tohio quay gót chậm rãi đi ra và tiến đến chỗ cầu thang máy.

Thấy Tohio hiện ra phía đầu kia của hành lang, Huệ lo sợ lách mình vào một thang gác tối...

Như một người mất trí, Hà ngồi chết lặng rồi bật đứng dậy lao người chạy ra. Đến cầu thang máy Tohio đã bấm nút chạy xuống. Nàng hốt hải lao người xuống những bậc thang ngay đó, và như cố sức chạy đua. Xuống hết ba cầu thang thì Hà như đứt hơi nhưng vẫn cố lết ra sân. Chiếc xe ngoại giao sơn đen viền vàng đã rờ máy, bánh trước rít hểnh trên sân, toàn thân xe rún rẩy và chồm đi. Hà đưa cánh tay vượt nước mắt và mũi, lộ đầu nhìn chiếc xe chạy xa đi trên con đường bóng ướt còn vương lại một lớp khói xanh mỏng là là mặt đất và như bị kéo lê đi.

Tohio cố tình cho xe chạy chậm lại để nghĩ rằng lòng mình bình thản yên tĩnh. Đến sứ quán chàng tự động rẽ quặt vào bất ngờ khiến chiếc xe đằng sau phanh kít lại. Nhìn màu cờ vòng tròn đỏ trên nền trắng, chàng mỉm cười tự tin và kiêu hãnh.

Hà tự mình lẩm bẩm chua chát:

“Nhặt bỏ đi thì ta lấy Mỹ...”

Ruột Hà như thắt lại đau đớn. Nàng có cảm giác như vừa mất mát vừa thiếu thốn. Hà loạng choạng bước chậm và nặng nhọc về phía cầu thang. Ông gác đan ngồi đó trở mắt nhìn nàng ngơ ngác. Nàng chắc bộ dạng mình phải thiếu não lắm. Ý nghĩ không đâu nước mắt lại dâng lên. Hà đóng xập cửa thang máy, bấm nút đồ thứ tư, thang máy đưa lên như cân sức nặng đôi chân của nàng. Nàng đứng dựa mình vào cửa sắt và muốn ngồi bệt xuống. Một ý tưởng quái gở thoáng đến, nàng muốn bị tắt điện đột ngột và một tai nạn ngay lúc đó: thể xác nàng lòi ra ngoài cửa sắt đập nát và chơi vơi... được tin đó nàng hy vọng Tohio sẽ trở lại. Lúc này Hà mới thấy rằng tình yêu với Tohio có thật và tha thiết. Chiếc thang ngưng lại, cánh cửa bật mở Hà bước ra, ánh đèn gắn trên tường nhỏ như một chiếc khuy vẫn nhấp nháy. Nàng lại sực nhớ tới Huệ. Hà không biết rõ tại sao ánh đèn đỏ lại làm nàng nghĩ tới Huệ... đôi mắt hắt lúc bừng tỉnh dậy kinh hoàng còn dập dềnh lèm nhèm, tròng mắt vàng đục ngơ ngác và nét mặt xám xanh. Nếu bình thường lúc bước khỏi giường sau giấc ngủ, hắt vuôn vai ưỡn người rồi há hốc miệng ngáp dài thật to thành tiếng:

“Em có biết đời người những phút nào sướng nhất không?”

“Ngũ anh chỉ nghĩ đến chuyện sướng thân thôi.”

Không để ý câu trách mỉa mai của Hà, Huệ tiếp tục ý nghĩ:

“Ấy sướng nhất là lúc mới ngủ dậy, đứng duỗi tay vuôn vai ngáp... sướng ở cái chỗ chưa kịp có một ý nghĩ về cảm giác khoan khoái dễ chịu thì giây phút đó đã lại qua đi...”

Trong những lúc sống chung thường xuyên với nhau, hắt nhắc luôn đến ý nghĩ đó, thường đến chán tai. Sáng nay, Huệ chưa kịp ngáp chưa kịp một cử động vuôn vai thì Tohio bước đến. Hà nghĩ tới Huệ với tất cả ý tưởng về sự bé bỏng hèn mọn. “Huệ đi qua đời mình để lại quá nhiều dấu vết”, nàng lại nghĩ ngay như thế. Người đàn bà thấy tự ái bị xúc phạm thương tổn. Huệ nhu nhược sợ hãi không một ý tưởng tự vệ kháng cự; lúc đó nàng có ý nghĩ hắt chỉ là một vật bé bỏng yếu đuối, cần che chở. Hà muốn nhảy vào can và bênh hắt, nhưng một ý nghĩ ngược lại: “Để hắt có một bài học”. Hà vẫn đứng yên lúc Huệ bị tát, rơi kênh xuống, bò lồm cồm trón ra ngoài. Hà thấy thế mà thương.

Cùng một lúc Tohio thấy ân hận vì đang tay lột danh dự một người. Còn

Huệ khắp khởi mừng thầm là Tohio chỉ ghen phải mức, không làm hấn bị thương tích và êm đi.

Hà như ngơ ngác tiếc nuôi một cái gì không rõ rệt, như một chén nước trên tay bị rơi xuống đất vỡ tan. Nàng thấy ân hận đã để Huệ đi qua đời nàng với nhiều nặng nề và dấu vết. Ý tưởng đó cứ ám ảnh nàng mãi.

Cánh cửa buồng hé mở, nàng lấy vai hất cửa lách mình bước vào. Huệ đã mặc xong quần áo, ngồi trên giường cúi xuống buộc dây giày và đưa bộ mặt hằm hằm nhìn ra. Đứa bé gái đã đưa cả men cơm để đó từ lúc nào. Huệ đứng dậy đá mạnh đôi guốc trắng của Hà vào gầm giường rồi đi lại phía gương, không quay lại nhưng giọng khàn khàn gay gắt:

“Khốn nạn, thật khốn nạn! Cô lừa tôi, ngu với tôi rồi còn hẹn nó tới đây! Khốn nạn đàn bà...”

Hà yên lặng và đau xót. Đêm hôm qua lúc canh bạc, có mặt cả mấy con bạn và mấy tay chơi; trong một lúc cao hứng Hà đã đối xử với Huệ với tất cả bộ mặt thật của mình bằng những câu trích thượng thô lỗ. Thường ngày Huệ cũng nhin và chỉ cười. Nhưng trước mặt mấy bạn hấn - nghĩa là trước những người khác, hấn mới cảm thấy xúc phạm và nhục nhã, Huệ nhìn ánh mắt khác lạ của Vũ người tình cũ của vợ mình, người có lần Huệ cảm thấy hơn và kiêu hãnh vì chiến thắng. Huệ run rẩy mắt đỏ ngầu, giận dữ mắng Hà thậm tệ. Giọng Trung ngay cả lúc nóng giận vẫn là những âm thanh trầm, dịu lại và yếu ớt. Hà hiểu tâm trạng hấn lúc đó. Sai Huệ đi mua thuốc lá, thêm một câu chửi tục tĩu. Tự ái thằng đàn ông bị xúc phạm thế là quá đáng. Hà biết yên lặng như vẻ sợ hãi đúng lúc để vuốt ve lòng tự ái mù quáng của thằng đàn ông. Nhưng hôm nay, niềm ô nhục mà Huệ mang chuốc lấy thật quá rõ. Dưới mắt Hà Huệ không còn một chút giá trị gì nữa. Ít ra hấn phải cưỡng lại, dù thảm bại nhưng hấn còn cứu vãn được chút danh dự và tấm lòng bất khuất. Đàng này hấn lồm cồm chịu đòn rồi bỏ trốn lẩn đi như một con vật đau ốm.

“Anh cút ngay ra khỏi nhà tôi. Chính anh mới là thằng hèn, chính anh mới khốn nạn.”

Nàng như bị đứt hơi, nuốt nước miếng ngưng lại. Huệ quay lại nhìn Hà đến trố mắt, cũng như hôm qua đáng lẽ Hà phải biết điều mà im đi. Hà giọng chua cay và tàn nhẫn:

“Nghe tôi nói xong thì anh biết điều mà xéo ngay ra. Tôi muốn được yên một mình. Trước kia và cho đến bây giờ số phận anh nằm trong tay tôi, tôi có đủ tàn nhẫn làm cuộc đời anh lụn bại tan nát. Tôi từng tưởng anh là một thằng khá biết rầy rụa và phấn đấu... Nhưng hôm nay quả là không còn gì nữa. Một vụ sù căng đàn với anh lúc này tôi thấy cũng hèn mọn và vô nghĩa như chính anh, có sao anh cũng chỉ ôm mặt khóc than hay cụp đuôi lẩn trốn. Tôi nói và là tôi hứa, tôi tha cho anh từ nay, anh rời ngay nơi đây, đừng bao giờ bén mảng tới nữa và để cho tôi yên. Anh đi mau không tôi đổi ý kiến...”

Giọng Hà nặng to tiếng và càng gay gắt, khiến chính Huệ thấy phập phồng lo sợ như đứng trên bờ vực thẳm. Hà như điên dại mất lý trí, chỉ một cái co tay là cuộc đời Huệ tan nát.

“Tôi nói tôi tha cho anh. Anh còn muốn gì lúc này thì tôi gọi du côn nó tuốt xác anh ra, mặt anh chỉ đáng thế.”

Huệ khấp khởi mừng thầm, đến trước mặt Hà nói những câu líu díu. Hắn bước ra khỏi, nâng co chân đạp mạnh cánh cửa đánh rầm lại, đưa tay khoá trái, quay vào tiện chân đạp đồ toé loe cả liễn com, đóng kín hết cửa sổ và nhảy lên giường nằm xấp người úp mặt khóc. Căn phòng thiếu ánh sáng tối om, giấc ngủ đến với Hà chậm và khó khăn như cố quên đi một cơn đói.

## Mây bão

### P III - Chương 4

Vừa thi ra, Minh thấy hy vọng không bao nhiêu. Đây là trường kỹ sư thứ tư mà Minh đang cày cục thi vào. Hôm qua có kết quả của mấy nơi kia, chàng được tin đã bị trượt. Sau chuyến thi Lyon, chàng sẽ đáp xe lửa đi Mulhouse thi vào hai nơi nữa. Chàng thường bảo đùa bạn bè:

“Thi cử đối với bọn này không còn gì là hồi hộp như hôn nhân đối với một nàng trinh nữ nữa.”

Minh tự mỉm cười với ý nghĩ rằng mình bỗng nhiên và bất đắc dĩ biến thành loại Tú Xương trong trường thi cử. Tin Kỳ sắp sang Pháp làm Minh ngao ngán. Lẽ ra chàng phải vui sướng khi có thêm một người bạn cũ, nhưng với Kỳ, ý nghĩa một chuyến đi phỏng có gì nếu không ngoài những ước ao hưởng thụ và trốn tránh.

Buổi tối nay Minh lại lái xe phóng lên mấy quả đồi nhìn xuống các cơ xưởng, nhà máy lọc dầu với đèn thấp sáng choang mà trong đầu óc lại hiện ra muôn vàn ước mơ ấp ủ và dự định. Minh cảm động khi nhớ tới quê hương, nơi mà hôm ra đi chàng đã tự hứa hẹn với bao nhiêu là lý tưởng và thiện chí. Nghĩ tới đời sống bê tha truy lạc của một thời gian qua Minh thấy không chút hối hận. Tất cả dần thân vào đồ vỡ chỉ là một thái độ tự do muốn lập liêm những đau thương trống rỗng. Minh không hề có ý tưởng là cuộc đời mình đã hư hỏng như mọi người khác thường nghĩ và nhìn với con mắt đáng thương. Minh thấy tự tin vào lương năng mình, bấy lâu rày xé mà vẫn còn nguyên vẹn và không hề hư hỏng. Lúc này Minh có quyết định trở lại một đời sống trong sạch và kỷ luật. Bước đường lỡ dở buông trôi vừa qua đối với chàng như một kinh nghiệm quý giá, từ nay chàng sẽ không còn mắc vào nữa.

Minh quay xe trở về nhà, cô Thư đã trang điểm xong và sửa soạn đi đâu. Trên gác còn ánh đèn thấp sáng, chú Thư còn ngồi trước giá vẽ, lưng còng xuống một mồi, đưa cọ thêm thắt vào một bức họa sắp vẽ xong. Minh bước nhẹ trên sàn gỗ tránh tiếng động và tôn trọng sự yên lặng của chú Thư. Chú Thư tới ở Lyon không lâu nhưng đã nhiều năm sống ở Pháp. Tiếng Việt chú nói ngượng nghịu, những âm cuối cùng thường khô phát ra khó khăn và như

rạn vỡ. Chú là bạn thân của ba Minh trước kia, vì còn ít tuổi nên anh em Minh vẫn quen gọi là chú, như hàng em của ba. Chú Thư vốn là một dược sĩ, có một hiệu thuốc lớn. Mãi đến gần bốn mươi mà chú vẫn kén chọn và chưa chịu lập gia đình. Đó có thể là nguyên nhân của tính quá thận trọng đắn đo do chú thường lo ngại về một sự gán ghép lầm lẫn. Nhưng rồi bước đi đầu tiên sau bao năm suy ngẫm đã làm chú thất vọng. Lại là một thất bại và lầm lẫn. Chú yên lặng chịu đựng, dìm mọi thái độ và để mặc người vợ tự do yên sống. Người vợ ngoại tình hay không chú ít bận tâm đến. Nhưng từ khi có mặt người đàn bà thì chú thấy mình thật cô độc. Nỗi cô độc mà gần bốn mươi năm sống độc thân chú không cảm thấy. Nghĩ đến vợ chú Minh liên tưởng tới mẹ mình. Minh lần trốn ý nghĩ với nhiều căm giận và chua xót. Hiệu thuốc tây vẫn mở đó, chú thư bỏ kệ chẳng thèm ngó ngang tới, cả ngày chỉ quanh quẩn trên gác với giá vẽ. Vẽ mãi chán lại đến trước đàn dương cầm chơi những bản nhạc buồn đến thật khuya. Chú thích sự cô độc và yên lặng trọn vẹn. Trên căn gác, cả tâm hồn chú như chìm vào một thế giới riêng đầy màu sắc và âm thanh thanh cao, đôi lúc ở đó Minh cảm thấy một nỗi buồn nặng trĩu. Bước qua phòng chú khép cửa vào buồng riêng, Minh nằm suy nghĩ yên lặng vắng vào từ bên ngoài tiếng dương cầm buồn nhẹ và thánh thót ru Minh vào một giấc ngủ tưởng như yên tĩnh. Đêm đó chàng ngủ mơ thấy đương sống ở Sài Gòn, ngộ nghĩnh là phong cảnh dân tình ở quê nhà lại cũng lai giống với Lyon. Chàng thấy cùng các bạn sống trong những hoạt cảnh tung bừng, riêng anh Vũ sao lúc nào cũng nhìn Minh bằng ánh mắt trách móc và không vui. Minh thấy mẹ chàng thật hiền dịu dễ dàng con Loan em gái chàng đương khóc, nó biết lỗi đã bỏ nhà ra đi, nó tưởng nhầm nó bị chữa hoang nhưng không làm sao hết. Minh gặp lại Vân Anh với ánh mắt đen láy, mái tóc xoã xuống vai và chiếc áo dài tím nhạt có vẽ lấm tấm những bông hoa hồng và trắng. Minh đắm đắm nhìn xoáy vào chiều sâu ánh mắt Vân Anh, màu đen trong mắt nhạt dần và biến thành màu xanh ngọc bích. Vân Anh chính là Versois đi với chàng hồi chiều bên bờ sông Rhône và mẹ chàng sao giống hệt thím Thư, ăn mặc rục rờ sắp sửa bước ra xe với một người đàn ông tới đón... Tiếng động phía ngoài cửa làm Minh thức giấc, tiếng kỳ kèo của thím Thư vang lên:

“Khuya lắm rồi chưa ngủ sao anh?”

Tiếng chú Thư xẵng có vẻ bức dọc:

“Mợ về mệt cứ ngủ trước đi, còn thì để mặc tôi.”

Thím Thư gay gắt hơn:

“Ô hay, em lo cho anh lo cho sức khỏe của anh, em nói, sao anh lại xử tệ với tôi như thế kia chứ. Tưởng lấy anh là tôi hạnh phúc sung sướng, biết như vậy thì tôi ở nhà với thầy mẹ tôi còn hơn. Trời ơi! Chồng với con thế này làm sao tôi sống.”

Có tiếng động mạnh của một vật nặng đổ kèn, hình như chú Thư đập đổ ầm cả giá vẽ, ầm ầm chạy xuống cầu thang và bỏ đi ra phố.

Không khí nặng nề Minh nhận thấy ngay từ bữa ăn chiều. Chú Thư chỉ muốn được yên lặng mà vợ chú thì không. Suốt bữa cơm nói bóng gió xa gần về sự què kệch ít giao du của chú. Chú Thư vẫn chịu đựng hết bữa ăn rồi bỏ lên gác. Minh thấy thương chú quá. Tình cảm Minh giống hết lúc chàng đứng trên gác nhìn thấy mẹ chàng đi với những người đàn ông khác, lúc chàng quay nhìn chiếc di ảnh của ba chàng đạo mạo khắc khổ và nghiêm nghị với hàng lông mày như cau lại và mắt tự nhiên sáng quắc lên. Minh hậm hực thấy mình bất lực định thốt một câu chửi vu vợ nhưng chàng im được ngay vì chữ đó có vẻ xúc phạm tàn nhẫn đến chính cả mẹ chàng.

\*

Từ ngày rời bỏ nhà chú Thư, một nơi thừa tiện nghi nhưng quá thiếu sự yên ả, Minh thuê một căn gác riêng ở trong một cái xóm gần như nghèo nàn nhất Lyon. Chàng thường tránh về nhà vì không khí sặc sụa những khói nhà máy và than bụi không được trong sạch lắm. Ban ngày ngoài giờ đi làm thêm ở một nhà sách, chàng thường vào ngồi thư viện. Công việc trong nhà sách gần như không có gì, chỉ việc đánh số ghi giá tiền và khuôn từng chồng từ nơi này sang nơi khác. Số tiền kiếm được khoảng ba mươi ngàn quan, tuy không phong lưu nhưng tạm đủ sống. Hy vọng được cấp lại học bổng sau khi ra khỏi trường hàng không thật mong manh nên chính chàng cũng không trông mong gì.

Buổi trưa khi ở thư viện ra, Minh rẽ vào một hiệu ăn quen, ăn vội bữa trưa rồi xà một quán nước ở góc phố. Bước được vào bên trong bớt lạnh, Minh bẻ thấp cổ áo xuống, ngồi trước một ly cà phê đen nóng bốc hơi, khè khè với khói pipe. Sang đây khí hậu lạnh Minh nhiễm thêm một thói quen là uống cà phê đen và hút pipe. Những lần như thế, qua làn khói, Minh lại nhớ về quê hương, tưởng tượng bên nhà hồi còn ở ngoài bắc, uống bát chè tươi, thân mật với các người lao động trong một quán gió thảnh thơi và chênh vênh, hun hút từng cơn gió bắc giá buốt.

Minh hôm nay cảm thấy vui êm ả, như đang sắp có tin vui với những hy vọng băng quơ. Chàng đang ngẫm nghĩ về một niềm vui vô duyên cớ. Hai cái thư nhận được hôm nay, một của Versois, một của Thế ở Orly gửi về. Nghĩ đến Thế với nội dung bức thư mà Minh chán ngán - Lại nhắc nhở khuyên can như cổ loa kéo tuyệt vọng Minh về đời sống; dưới mắt Thế Minh đã lỡ là một người sa ngã và hư hỏng rồi. Chàng không ghét Thế, nhưng mỗi lần nhận được thư Minh cũng chỉ liếc qua và tự mỉm cười với chính mình. Ít ra trong đời sống chàng còn có một người bạn mà Minh có thể yêu mến tin cậy dù Thế cũng vẫn không hiểu được chàng.

Minh móc túi từ nơi ngực lấy ra hai chiếc thư: chiếc của Thế nặng và dày cộm chàng đặt xuống mặt bàn. Minh chậm rãi bóc thư Versois mới gửi cho. Cả mấy trang thư người con gái vẫn một giọng thiết tha yêu Minh, nàng nói nếu nàng không lấy Minh bởi nàng muốn hy sinh hạnh phúc cho sự nghiệp của chàng. Nàng giọng buồn lắm và có vẻ không thiết tha gì nữa, Versois nói chuyện này nàng sẽ đi nghỉ hè ở Hy Lạp suốt hai tháng để xa cảnh cũ, để cổ mà quên Minh...

Người con trai băng khuâng trước lời lẽ trong bức thư, cảm giác thiết tha là lạ như một nhẹ nhàng tiếc nuối. Minh đắm đắm nhìn chữ ký cuối thư của Versois “Van Anh”, cái tên Việt Vân Anh mà chàng đặt cho Versois cách đây ít lâu, người con gái không để dấu - Van Anh, chàng thấy xúc động không đâu về một trách nhiệm không hình thành rõ rệt. Versois vắng đi Minh mới thấy nhớ nàng tha thiết, Minh liên tưởng tới những cô gái Việt chàng gặp gỡ trước kia, họ đã là những người đàn bà biến tính và mất mát: một nếp sống bừa bãi và giao du tự do trước mắt mọi người khác. Họ tự tin vào thứ lý luận và tự cho là khôn ngoan: “Các anh sống tự do ra sao mà lại cấm bọn con gái tội tôi phải thế này với thế kia!”

Versois, vẻ đẹp trong trắng ngây thơ của nàng chỉ là một cái gì quá mong manh trước những quan niệm đục ngầu đó. Minh thấy thất vọng và chán nản hộ cho người con gái, chàng chấp nhận điều xảy tới như một hiển nhiên không thể tránh và cất mũ giã từ nó. Chàng bật diêm nhóm lửa châm pipe và đốt luôn cả bì thư của Versois dưới chân ghế. Minh giờ tới lá thư Thế, cảm giác bình thản như cũ. Chàng nảy ý định sẽ rời Lyon để lên Paris tuần sau trước khi tới Mulhouse. Minh vừa đậu kỳ thi tuyển và cả đậu cao nữa, sang đầu năm tới Minh sẽ tới học ở đó. Chàng thấy trước đời sống lại hứa hẹn những rộn ràng thử thách, Minh thấy vui sướng với cảm giác giao động đầy mới mẻ đó. Chàng lại tránh nhớ tới Kỳ, một thằng bạn lúc nào cũng ao ước

thoát được sang đây để hưởng thụ và trốn tránh. Chàng tự nhủ: “Thật là lần, ở đâu mà chẳng phải đấu tranh nếu không muốn bị dồn ép tàn lụi hoặc chết dí như những con rệp”. Ý nghĩ đó tới cùng với viễn ảnh một hình thức đấu tranh tư tưởng giữa những người đồng hương nhưng thuộc hai phe ở bên đây. Chàng tự nói như một lời hứa: “Mình sẽ viết thư cho anh Vũ ngay khi tới Mulhouse”...

## Mây bão

### P III - Chương 5

Trời bắt đầu sầm tối, Vũ lách ra khỏi đám đông đang ép nhau và xô tới. Chàng đi lại phía gốc cây bên kia đường nơi Huyền và đứa con đang đứng đợi. Mua xong mấy tấm vé, lưng áo Vũ ướt đầm; cơn gió thoảng dãn mạnh áo ướt vào làn da gây gây lạnh. Huyền đón chàng trở lại bằng nụ cười ấm áp trông không rõ trong bóng tối. Nguyên đưa con trai chàng vẫn quay lại nói với mẹ huyền thuyên những gì Vũ không nghe rõ.

Cổng hội chợ trang trí đơn giản theo đường nét lập thể. Những khung gỗ lớn bọc vải màu vàng và đỏ sáng trưng với đèn thấp bên trong. Những cụm đèn rọi đủ màu sắc dội lên, chiếu sáng những lùm cây, phía dưới những mặt lá nhuộm một màu xanh lọt như toàn một lứa lá non. Huyền và Vũ dắt tay con đi vào trong hội chợ, đứa bé vẫn cười nói như quên cả bước đi khiến hai người phải kéo tay dìu nó. Gã soát vé là một người đàn ông trẻ to béo với một hàm râu quai nón rậm đen; đứa bé như trì kéo hai người lại nói:

“Ba ơi?”

“Gì con?”

“Ông yêu râu xanh!”

Vũ nhìn con giơ tay chỉ, quay lại phì cười, cùng với tiếng Huyền cười theo trong và ấm áp, nàng đưa tay vuốt nhẹ mái tóc Nguyên và cầu yêu vào má con. Một cảm tưởng yên tĩnh và sung sướng tràn ngập xâm chiếm tâm hồn Vũ. Qua gian hàng phụ nữ quốc tế, hai người đang bước trên những luống cỏ vàng khô và bị dẫm nát. Đến đây những gian hàng trưng bày các sản phẩm tiên chế, Vũ dừng lại đó rất lâu. Thứ tự những sản phẩm đồ gốm đồ sứ, những công trình mỹ thuật về thủy tinh, than đá và chế phẩm phụ thuộc, các vật liệu xây cất và mô hình kiến thiết trong các năm tới; rồi đến chỗ trưng bày các sản phẩm hoá học, các đồ dùng plastic, kỹ nghệ giấy, các loại hải sản và thực phẩm đồ hộp đánh dấu những bước chập chững công nghệ hoá của ngư nghiệp Việt nam... Thứ gì cũng có mặt theo một lối trưng bày độc đáo và hết sức tượng trưng. Nguyên rời tay mẹ, chạy đến cuộn giấy lớn đến mấy người ôm tách bóc ra từng miếng; Huyền cất tiếng gọi giật con:

“Nguyên.”

Đứa bé quay lại thấy mẹ quắc mắt nhìn nhưng rồi mỉm cười quay sang Vũ, nó ngoan ngoãn chạy lại bên mẹ và đứng yên. Với Vũ, tiếng gõ vội dồn dập của đôi giày da nhỏ xíu vang vang của con như một âm thanh reo vui. Chàng nghĩ tới Hiền, Bách, Thiệp và những người bạn khác của chàng. Có thể lúc này Hiền đang lênh đênh ngoài khơi im vắng hay đầy sóng gió; Bách đang cặm cùi trong phòng khảo cứu nơi cơ xương; còn Thiệp có thể đang nặn óc để đương đầu bào chữa cho mười vụ án chính trị còn nóng hổi hôm qua; và ở một tỉnh miền Trung không xa Châu đang khổ công tính toán để phát triển xuất cảng sản phẩm thủy tinh lan tràn toàn cõi Đông Á. Hồi còn đi học, Châu thổ lộ với các bạn trong cảm tưởng tiếc nuối:

“Người Nhật đi tàu ngoài khơi, nhìn vào những cồn cát trắng cao ngất chạy dài ở bãi biển miền Trung họ thêm khát và ao ước biết là chừng nào, trong khi chính mình bỏ phế hoang phí...”

Châu cũng như tất cả các bạn chàng đều vắng mặt nơi đây nhưng Vũ vẫn có cảm tưởng về sự đoàn tụ khá đầy đủ của bạn hữu lúc này. Sự có mặt dù rất tượng trưng của họ bao hàm một ý nghĩa đóng góp đặc biệt. Hiền thì lúc nào cũng quá khích:

“Xã hội mình nghèo xác chậm tiến, sự có mặt của các nghệ sĩ nhà văn chết đói bị quan loèo khoèo lúc này không cần thiết, cái cần là những nhà bác học chuyên viên, kỹ nghệ gia và các nhà kinh doanh, nếu muốn trong một khoảng thời gian nào đó xã hội mình có mang một bộ mặt mới.”

Hiền có thể vẫn còn tin chắc mạnh mẽ như vậy nhưng dầu sao hấn cũng sáng suốt và biết nghe, đến một lúc nào đó thái độ của hấn sẽ khác đi.

Còn Thiệp lúc nào cũng chủ trương một chính sách khổ hạnh như hình ảnh đời sống con người anh ấy.

“Phải có một chính sách mạnh, thật mạnh và cứng rắn mới mong có được sự tiến hoá. Bản chất dân mình hiện tại là hậu quả của bao năm đè nén thối tha, làm sao mà giao cho họ một thứ tự do lỏng lẻo quá trớn. Nghiêm khắc với họ là để mưu cầu hạnh phúc cho họ nếu không muốn xã hội trở thành một cơ cấu hỗn loạn vô tổ chức.”

Thiệp đã thể hiện được gì và còn khao khát ước vọng gì nữa với một hoàn cảnh quá bất hoà trong tương lai. Bề ngoài Thiệp yên lặng trầm tĩnh nhưng anh lại có lửa hăng say đam mê của một ngòi bút tranh đấu. Cơ hội báo chí đã đến, Thiệp có biết như vậy không? Vũ tự hỏi như thế.

Bước khỏi gian hàng, giữa đám đông bụi bặm với đầy màu sắc và âm thanh, Vũ bế con trên tay. Huyền đi bên cạnh, thỉnh thoảng gặp một người quen tiến lại mỉm cười chào. Những máy phóng thanh đặt thấp sát nhau phát ra những âm thanh chát chúa đến nhức óc. Rất đông người dồn về khu những gian hàng vui thú đồ đen, cay cú hỗn độn. Đứa bé đẩy trên tay Vũ chỉ về phía trước:

“Ba cho Nguyên bắn súng.”

Hai thanh niên đang gò mình nhắm bắn quả bóng nhựa trắng nổi chập chờn trên một vòi nước phun cao, thỉnh thoảng bóng rơi tòm xuống phểu rồi lại được tia nước nâng lên chơi vơi. Trong lúc hai người cùng bắn, bỗng quả bóng nhựa bị chọc thủng văng ra xa. Lờn qua tiếng lại tranh nhau không ai chịu nhường ai, cho đến khi có tiếng người con gái đứng phía trong dịu dàng và chiêu đãi:

“Tôi ghi trúng cho cả hai ông nhưng lần sau xin mỗi người bắn cách nhau cho dễ thấy.”

Một người đáng nhỏ choắt, mặt đỏ lên nhăn nhó vùng vằng bỏ đi. Vũ thuê cho con đứng vào chỗ ấy. Đứa bé thấp quá phải kê thêm ghế cho nó đứng, so với khẩu súng nó có vẻ nhỏ tí teo. Khẩu súng nặng phải được tì lên thành gỗ ngang, Nguyên không sao bắn trúng nhưng mỗi lần lấy cò là nó cười rúc lên khiến Huyền phải ôm giữ cho con khỏi té ngã. Vũ đứng phía sau cũng cười reo lên xen lẫn những tiếng cười của các người xung quanh. Huyền vẫn yên lặng đáng vui, ánh mắt long lanh nhìn Vũ nhìn con, môi hơi bặm lại vẻ cảm động sâu xa. Nàng tưởng nhớ lại những khó khăn vừa qua, nàng nuôi con khắc khoải trông đợi nhưng không chút hy vọng, nhất là từ khi được tin Vũ chết đi. Rồi Vũ tới tìm Huyền hôm qua. Gần một tuần vượt đèo đường xá khó khăn, chiếc Land Rover của Vũ bám đầy bụi và đất đỏ; lớp sơn xanh gốc như mờ đi và trở thành vàng khè. Huyền thấy Vũ già dặn và trưởng thành hơn xưa. Được gặp lại Vũ, nàng thấy lòng rung động và sung sướng tràn ngập. Những khoảng trời xanh nơi xứ Huế vào buổi chiều thường gây cho nàng một cảm tưởng đều đặn và chán nản. Màu xanh đó mỗi lúc hoàng hôn chập choạng ngả dần sang tím bầm. Nhìn căn nhà cũ cổ kính nhiều cột

kèo phía trong không lên đèn tối om. Huyền có ý nghĩ là mình đang già đi. Nàng không ao ước được trẻ đẹp mãi nhưng ý nghĩ về sự già nua yếu đau làm Huyền thấy băng khuâng và buồn thấm thía... Hiện tại, Huyền biết mình sắp sửa phải đứng trước một quyết định quan trọng. Giả con cho Vũ và tiếp tục đời sống riêng mình, xa con là điều mà chính nàng không muốn, trở lại sống với Vũ nàng thấy đó như ý nghĩa một bội bạc với Mai. Nghĩ tới mỗi tình say đắm bắt chợt với Đại, nàng thấy ngượng. Nàng thấy cần phải giữ kín mọi chuyện nếu nàng giao con cho Vũ và ra đi. Nhưng nếu quyết định sẽ sống với Vũ, Huyền nghĩ nàng sẽ thú thật tất cả, nếu không tâm trí nàng lúc nào cũng bị ám ảnh về một dĩ vãng vừa qua. Suốt hôm qua, cả buổi Vũ chỉ đùa nghịch với con và dắt nó đi chơi. Cả buổi tối ngoài sân chờ đợi, Vũ vẫn nói chuyện vắn vơ không đưa động gì đến chuyện nàng đang mong đợi. Tuy mong đợi nhưng chính nàng lại thầm ao ước là được sống yên lặng với tình trạng như hiện tại. Và cho đến bây giờ nàng cũng chưa biết dự định mình ra sao, nếu Vũ có hỏi tới chắc nàng sẽ vô cùng bối rối. Nàng chưa hiểu hoàn cảnh hiện tại của Vũ và ngay cả dự định sau này của chàng. Huyền muốn chính Vũ sẽ tự đề nghị ra những giải pháp để nàng lựa chọn. Nàng biết chắc rằng không đời nào Vũ lại để cho Huyền sống xa con... Còn tình cảm nàng đối với Đại, đó chỉ là những khao khát bông bột và nông nổi của một giai đoạn tối tăm trong đời nàng. Sau này mỗi lần nghĩ tới Huyền thấy tự ngượng và muốn quên hẳn đi.

Chiếc áo màu xanh óng ả của một thiếu nữ đang trước gọi cho nàng hình ảnh một bầu trời về chiều hôm qua. Những đám mây bạc ngả sang màu phớt hồng mỏng và nhẹ trôi đi, một khoảng trời trong và không mây phía đằng xa, sâu thẳm thẳm không đáy, xanh dịu nhẹ màu cẩm thạch. Chưa bao giờ nàng lại thích màu xanh đó đến như thế, khi nhìn tới Huyền có một cảm giác yên tĩnh diệu vợi. Hôm nay Vũ trở về, ý tưởng đó chỉ thoáng qua và Huyền nghĩ rằng không bao giờ mình có thể quên màu xanh đó. Góc thành phía tây, trên các đọt cây cao vẫn còn vương lại những tia nắng rớt...

Tới khu giải trí nhi đồng, Nguyên nôn nao dằng giật trên tay Vũ như thềm muốn, Huyền nhìn chồng mỉm cười trước đồn dập các lời chào đón.

“Mời em vào du hành không gian bằng phi thuyền Việt Nam.”

Vũ vỗ yêu vào má con:

“Nguyên thích không?”

“Thích ‘nắm’.”

Đứa bé chưa hết ngạc nhiên, ngược mắt nhìn vu vơ đáng sung sướng. Huyền đi lại mua vé cho con, vừa đặt đứa bé vào chỗ ngồi thì tiếng chuông reo vang, đoàn tàu khởi hành với hàng đèn xanh và đỏ sáng nhấp nháy trên cao. Vũ và Huyền ngửa cổ nhìn con và lũ trẻ khác trôi chậm lơ lửng trên không, giữa bầu trời đầy sao sáng. Tiếng dây thép rít trên ống suốt sắt nghe xít xao và ròn rợn. Nguyên nghiêng đầu nhìn xuống, thấy mẹ thì giờ tay bé bụ bẫm vậy vậy. Không ai bảo ai, cả hai Vũ và Huyền cùng đang nghĩ tới con với cả một tương lai.

Đợi lúc toa tàu xuống thấp đến bên, người thiếu nữ đứng đó cúi xuống bế Nguyên ra. Huyền đem gửi con vào khu giữ trẻ cho nó vui đùa ăn uống với những đứa bé khác. Vũ nắm tay Huyền kéo đi nhưng còn ngoái cổ nhìn con, một tay giờ lên vậy...

Hai người chọn một chiếc bàn trống sát ngay bờ sông và khuất vào bóng tối. Nơi bên đàng xa tối nay mở hội hoa đăng, những chiếc đèn lồng bằng giấy thấp sáng được thả xuống dòng sông rồi bờ trôi chậm chậm trên mặt nước, ra xa giữa dòng sông tối đen, muôn ngàn ánh lửa lốm đốm như những vì sao trôi xa mờ đi chỗ nhịp cầu lấp trong sương trắng. Chỗ hai người ngồi xa đám đông và bụi bặm, các lá cỏ đã ướt đẫm những giọt sương đêm. Phía ánh đèn gần bên sương đổ xuống mờ mờ, tiếng phóng thanh như yếu đi và vang vang trên mặt sông. Từ này Huyền vẫn thấy Vũ nhìn ra mặt sông và yên lặng:

“Anh, bao giờ anh đi?”

“Trưa mai.”

Trong bóng tối Vũ không thấy ánh mắt Huyền cau lại:

“Sao anh gấp thế?”

“Anh nghĩ mọi việc sẽ thu xếp xong trước ngày mai cùng lắm là chiều mai anh đi.”

Huyền giọng buồn, trách móc:

“Đường xá như thế mà anh dám thân chinh lái xe từ trong đó ra...”

Vũ cất giọng trầm ấm:

“Nguy hiểm là trước kia cơ em ạ, bây giờ các mặt trận đều yên tĩnh nên đường xá cũng tạm yên. Chỉ mỗi tội đường bị hỏng xấu chưa kịp sửa sang nên khó đi. Ban đầu anh có ý định ghé thăm các bạn hữu trước rồi chặng cuối cùng ra tìm em và thăm con nhưng anh nóng ruột quá, chỉ muốn gặp em và con ngay. Lâu quá rồi còn gì. Chuyến vào này anh thi hành nốt những dự định bị bỏ dở trong chuyến đi... À trước khi đi anh được tin anh Mai được viện Pasteur gửi đi Pháp.”

Nghe nhắc tới Mai, Huyền hơi bối rối và yên lặng. Nàng tự hỏi không biết Vũ có biết chuyện giữa Mai và nàng chưa. Huyền lại càng băn khoăn hơn khi liên tưởng tới Đại. Tiếng Vũ nói cắt ngang mọi ý nghĩ:

“Anh Mai thật tốt, được biết anh ấy đã săn sóc em và con được chu đáo anh cũng đỡ băn khoăn và yên tâm.”

“Anh Vũ...”

“Gì em?”

Huyền vẫn ngập ngừng, nàng cố thu can đảm nói lên ý nghĩ:

“Chuyện anh Mai và chị Trâm...”

Giọng Huyền đổi khác lạ, nàng nghe rõ câu nói mình mà vẫn có cảm tưởng như là ai nói với. Vũ xen vào ý nghĩ dở dang của Huyền:

“Huyền không nói anh cũng biết tất cả, chuyện đã qua không liên hệ gì đến hôm nay. Anh vẫn nghĩ anh Mai là người bạn tốt, anh chắc Huyền cũng nghĩ thế...”

Huyền vẫn yên lặng, Vũ do dự nhưng muốn nhân cơ hội nói ngay:

“Anh vẫn nghĩ em là một người con gái có một cá tính rất lạ. Anh mến yêu và nhớ mãi cá tính đó. Con, thằng Nguyên được như hôm nay thật nhờ cậy em hết cả. Anh ra đi thật vô tích sự, để rồi trở về vị trí hôm nay.”

Chàng nói giọng chán nản pha chút kiêu hãnh. Huyền cảm động giọng trầm xuống:

“Đó là bốn phận của em, em đã tự hứa với mình như thế.”

Qua bước khó khăn đầu tiên nàng thấy tự tin và bày tỏ:

“Như anh cũng đã biết, em là kết tinh của sự hèn nhát của ba em, sự nhu nhược và trốn tránh của bà mẹ. Em biết số phận em ra đời chỉ là kết quả của một cuộc trao đổi ái tình miễn cưỡng. Ý nghĩ và cũng là sự thật đó sẽ còn ám ảnh em mãi, cả đời em không bao giờ quên được nó. Lúc ba em chết đi, em dẫn con trở về, cho đến lúc này chính em cũng không hiểu ý nghĩ mình lúc đó. Vì một lòng thương hại ư, tàn nhẫn quá chính em cũng không dám nghĩ thế. Đời em, đúng như em dự đoán, còn nhiều gian nan. Khi anh ra đi em thấy chán nản và cô đơn. Em phản uất với chính mình, em không muốn con em lại phải chịu khổ sở như mẹ nó nữa. Cũng vì cái dĩ vãng ấy mà em để anh ra đi trong khi chính lòng em không muốn thế. Mong anh ở lại như ý nghĩa một khẩn khoản cầu xin chính em không muốn thế. Các bạn em vẫn nhìn câu chuyện giữa hai người dưới một khía cạnh bạc bẽo và thô bỉ. Họ nhìn anh với con mắt của kẻ bội bạc, còn em thì với ý nghĩ đại dột và đáng thương. Chính những lúc đó em thấy mình có thừa can đảm để ngang nhiên sống bình thản. Dù chỉ bình thản với bộ mặt bề ngoài. Họ bảo em bị anh tàn hại mất tương lai, em vẫn nói “Cho dù anh ấy thế nào, ít ra tôi cũng có được một thằng con thông minh và giống bố nó”. Không hiểu sao chính em lại tin vào điều mình nói như thế; có lẽ em không muốn để người khác thương hại. Theo em đó là một điều nhục nhã. Sau đó là chuyện Trâm và anh Mai, chắc anh đã biết. Em cũng mừng mà gặp lại anh hôm nay. Hồi được tin anh mất tích không những em buồn mà lại thương hại cho con chưa chi đã sớm phải mồ côi bố nó. Phản ứng tự nhiên của em chỉ thoáng qua như thế, nhưng chính em vẫn không nghĩ và tin rằng anh mất đi... Lâu quá rồi còn gì phải không anh.”

Vũ cúi đầu yên lặng. Huyền thì muốn nói luôn chuyện giữa Vũ và Ngân cùng những dự định của anh ra sao. Tuy nghĩ thế mà Huyền thấy mình như hụt hơi nên lại ngưng...

Vũ đưa mắt nhìn ra mặt sông, một con đò dọc kín mui đi ngang qua, tiếng mái chèo vỗ nước lụp bụp. Một ánh đèn dầu le lói ở phía trong chiếu ra, lan trên mặt sông sẫm đen. Vũ nghĩ tới những thú vui đốt cháy thoáng qua, nghĩ đến đêm gặp Huyền lần đầu tiên, nghĩ đến Hà em Tuấn, nghĩ đến con. “Nếu Tuấn còn sống, Hà đâu đến nỗi; bây giờ Tuấn có thể có được một trại chăn nuôi, ước mơ đã có từ khi còn đi học.” Chàng nghĩ tới những điều dự định

nói với Huyền, chàng lại sức nghĩ tới Ngân.

“Anh Vũ.”

Chàng không đáp ngược mắt nhìn Huyền như dò hỏi:

“Hôm về đưa đám ba em, em gặp chị Ngân...”

Trước một hoàn cảnh bất hoà, Vũ thoáng một cảm giác hốt hoảng; bình tĩnh trở lại ngay sau đó, chàng giọng yên tĩnh:

“Chuyện đó chắc em đã biết cả, anh chả cần nhắc tới. Riêng đối với anh tình yêu lúc này đồng nghĩa với bốn phận, những bông bột mơ mộng thời trai trẻ mới lớn đã qua rồi. Anh thấy cần thiết là một điểm tựa cân bằng và vững chãi. Cho đến hôm nay anh trở về với hai bàn tay không, những năm sống đem lại được gì nếu không ngoài những kinh nghiệm cay đắng. Anh thấy lúc này vẫn như là bắt đầu, ước vọng tuổi trẻ lại dồn về với mọi đam mê. Anh và các bạn đang mong làm một cái gì, anh hy vọng tin tưởng và cố gắng thu xếp ... Huyền chỉ có em giúp được anh nhiều trong ước vọng đó.”

Hình ảnh buồn thiếu nảo của Ngân khi ra tìm Vũ làm chàng băng khuâng. Chàng nghĩ tới Huệ với cuộc sống bừa bãi yếu đuối; Hà và Chi kết quả của nghèo khó túng quẫn, chồng Chi có lần hăm hực dằn lòng phui áo ra đi cho vợ tiếp khách nuôi con. Vũ đã khổ tâm cùng cực trước hoàn cảnh đó và chàng tưởng chừng như chính nhân phẩm con người đã bị xúc phạm tàn nhẫn.

Hai người đứng dậy, rẽ qua đón con. Huyền ôm chầm lấy con âu yếm hôn, nói nựng;

“Con của mẹ hôm nay thức khuya, tối mai bắt chú phải ngủ sớm mới được.”

Nàng nghĩ tới những ngày mai, căn nhà lại vắng lặng lạnh lẽo khi Vũ ra đi. Cái lạnh lẽo mà nàng vừa cảm thấy khi Vũ trở lại. Ánh trắng bạc động trên cánh tay cổ tay tròn bụ bẫm của Nguyên, nàng vỗ vào mông con nói:

“Nguyên thấy lạnh không con?”

Nàng lại nhớ đến cánh tay để trần của mình hôm gặp Vũ lần đầu tiên trong nhà thương, ánh mắt Vũ nhìn say đắm khiến nàng cảm thấy lạnh rờn rợn trên

làn da, cũng như nàng vừa có ý nghĩ căn nhà ẩm cúng bỗng trở thành hoang vắng khi người đàn ông ra đi. Huyền thấy rằng sự có mặt của Vũ với đời sống mẹ con nàng là cần thiết.

Cửa Thượng Tứ đứng lừng lững phía xa, chiếc cầu xi măng cong cong, con đường nhựa đen nhầy cũng uốn tròn một nét mềm mại mắt hút. Vào cuối mùa hạ sắp sang tiết thu, hương sen ở dưới hồ toả lên thơm ngát. Hai người bước đi yên lặng, đứa bé ngủ gục trên vai Huyền, chỉ còn nghe tiếng gót giày khô vang vang.

Trong bóng tối, ánh trăng sáng mờ chỉ đủ thấy rõ những bông sen trắng nở xòe ra giữa những chiếc lá tròn to và đen sẫm. Cổ lẳng tai nghe Vũ chỉ phân biệt được tiếng dế rên rĩ đều đều, tiếng ếch nhái tấp miêng cắt quãng phía trong xa, không khí đã vắng lặng còn thêm vẻ u tịch, bức tường thành xám đen cao lừng lững chạy dài. Trong đám cây xanh um, căn nhà ở quen thuộc lấp ló trên đó. Vào khỏi cửa thành, qua một khúc rẽ, bước theo những bậc thang đất khắp khênh là tới nhà.

Huyền bật đèn, đặt nhẹ con xuống chiếc giường riêng cho đứa bé. Đêm đó hai người nói chuyện đến thật khuya. Sau bao tháng ngày chờ đợi, tất cả những nao nức khát khao, tối hôm đó cả hai cùng có dịp thổ lộ. Ái tình trở lại, cả hai cùng tìm thấy ở nhau những giây phút thân yêu đầm ấm. Những đám mây ảm đạm rẽ ra để lộ một khoảng trời xanh, chưa bao giờ Huyền thấy một màu xanh đẹp thế, màu ngọc thạch. Nàng tưởng tượng nếu ánh mắt con mình xanh như thế thì đẹp biết bao. Huyền liên tưởng tới nguồn gốc pha trộn của mình, nghĩ đến con tự nhiên nàng thấy sung sướng và kiêu hãnh.

Hơi ấm của Vũ thấm dần qua thân thể và cánh tay nàng. Huyền rướn người lên nằm sát trong vòng tay Vũ với cảm giác yếu ớt và bé bỏng, đầy thương yêu rộn ràng. Huyền ước ao có thêm được một đứa con gái. Nàng cảm động định bảo chồng: “Anh ạ, trong những phút sung sướng quá người ta chỉ muốn khóc.” Chỉ ý nghĩ đó không thôi đủ làm Huyền dâng dâng nghẹn ngào, không sao cất lên được một câu nói.

*Ngô Thế Vinh*  
*Noel 1962*

*Nguồn: Mây bão, tiểu thuyết của Ngô Thế Vinh. Nghiêu Đề trình bày. Sông Mã xuất bản. Sài Gòn 1963. (Giấy phép xuất bản số 2355 HĐKDTU-PI-XB ngày 5-11-63). Bản điện tử do tác giả cung cấp.*

---

Nguồn: talawas

Người đăng: Thành viên VNTQ

Thời gian: 15/11/2007 11:55:52 SA